

DANH SÁCH NGƯỜI PHẢI THI HÀNH ÁN CHƯA CÓ ĐIỀU KIỆN THI HÀNH
(Từ ngày 01 tháng 10 năm 2025 đến ngày 29 tháng 4 năm 2026)

Đơn vị tính: 1000 đồng

Số TT	Đơn vị	Tên người phải thi hành án	Địa chỉ của người phải thi hành án	Bản án, quyết định (số, ký hiệu, ngày tháng năm, của ...)	Quyết định thi hành án (số, ký hiệu, ngày tháng năm)	Nghĩa vụ chưa có điều kiện thi hành án					Ngày, tháng, năm xác minh gần nhất	Ghi chú
						Quyết định về việc chưa có điều kiện thi hành án (số, ký hiệu, ngày tháng năm)	Nghĩa vụ chưa có điều kiện thi hành án	Lý do chưa có điều kiện				
								Điểm a Khoản 1 điều 44a Luật THADS	Điểm b Khoản 1 điều 44a Luật THADS	Điểm c Khoản 1 điều 44a Luật THADS		
1	2	3	4	5	6	12	7	8	9	10	11	13
	TỔNG CỘNG			1,286			245,162,033	242,712,413	270,000	2,179,620		
I	Cục THADS tỉnh			26			30,195,617	30,194,534	-	1,083		
1	Lò Văn Ngoan	Quảng Văn Hải	Bản Coóng Nọi, P. Chiềng Cơi, TP. Sơn La.	246/2006/HSST ngày 28/6/2006 của TAND tỉnh Sơn La	02/QĐ-THA ngày 20/10/2015	04/QĐ-CTHADS ngày 24/12/2015	Bồi thường: 29.386.000,đ	29,386			11/3/2021	Chưa điều kiện, theo dõi riêng
2	Lò Văn Ngoan	Hoàng Thị Thúy Thu	Tổ 10, P.Tô Hiệu, TP. Sơn La.	231/2016/HSPT ngày 25/4/2016 của TAND tỉnh Sơn La	208/QĐ-CTHADS ngày 08/06/2016	08/QĐ-CTHADS ngày 28/3/2017	Án phí: 36.939.000,đ	36,939			10/29/2020	Chưa điều kiện, theo dõi riêng
	Lò Văn Ngoan	Thạo On Xi	Bản Hát Cù, Chiềng Khùn, Mường Ét, Hủa Phăn, Lào	2553/2000/HSPT 21/11/2000 TAND tối cao Hà Nội	04/QĐ-CTHA ngày 05/02/2001	01/QĐ-CTHADS ngày 28/3/2018	Tiền phạt: 19.000.000,đ	19,000			2/9/2018	Ủy thác tư pháp Theo dõi riêng
4	Lò Văn Ngoan	Lò Văn Păng	Bản Lọng Hoi, Mường Ét, Mường Ét, Lào.	150/2001/HSPT 20/2/2001 TAND tối cao Hà Nội	112/QĐ-CTHA ngày 20/7/2001	02/QĐ-CTHADS ngày 28/3/2018	Tiền phạt: 9.500.000,đ	9,500			2/9/2018	Ủy thác tư pháp Theo dõi riêng
5	Lò Văn Ngoan	Sông A Găng	Bản Nà Khang, Phiềng Xa, Xiềng Kho, Hủa Phăn, Lào.	258/2005/HSST 27/9/2005 TAND tỉnh Sơn La	33/QĐ-CTHA ngày 08/11/2005	03/QĐ-CTHADS ngày 28/3/2018	Án phí HSST: 50.000,đ	50			2/9/2018	Ủy thác tư pháp Theo dõi riêng
6	Lò Văn Ngoan	Vàng Thị Dạ Mỹ	Bản Ka Lăng, Mường Ét, Hủa Phăn, Lào.	42/2005/HSST 29/11/2005 TAND tỉnh Sơn La	105/QĐ-CTHA ngày 01/3/2006	04/QĐ-CTHADS ngày 28/3/2018	Án phí HSST: 50.000,đ	50			2/9/2018	Ủy thác tư pháp Theo dõi riêng
7	Lò Văn Ngoan	Sông Lao Chư	Bản Co Hay, Phiềng Xa, huyện Xiềng Kho, Hủa Phăn, Lào.	126/2008/HSST 17/6/2008 TAND tỉnh Sơn La	170/QĐ-CTHA ngày 01/8/2008	05/QĐ-CTHADS ngày 28/3/2018	Án phí HSST: 50.000,đ	50			09.02.2018	Ủy thác tư pháp Theo dõi riêng
8	Lò Văn Ngoan	Phan Nhật Long	Tổ 7, P. Chiềng Lẻ, TP. Sơn La.	551/2017/HSPT ngày 27/7/2017 của TAND cấp cao tại Hà Nội	443/QĐ-CTHADS ngày 05/9/2017	02/QĐ-CTHADS ngày 22/3/2019	Tiền phạt: 5.000.000,đ	5,000			9/20/2021	Chưa điều kiện, theo dõi riêng
9	Lò Văn Ngoan	Hoàng Thị Thúy Thu	Tổ 08, P.Tô Hiệu, TP. Sơn La.	231/2016/HSPT ngày 25/4/2016 của TAND tỉnh Sơn La	55/QĐ-CTHADS ngày 13/11/2018	03/QĐ-CTHADS ngày 02/4/2019	Bồi thường: 213.806.073,đ	213,806			10/29/2020	Chưa điều kiện, theo dõi riêng
10	Lò Huy Bắc	Tráng A Tàng	TK 70, TT. Mộc Châu, huyện Mộc Châu.	BA:116/HS-PT ngày 24/3/2017 TAND cấp cao tại Hà Nội	01/QĐ-CTHADS ngày 23/8/2017	01/QĐ-CTHADS ngày 13/4/2021	Truy thu: 11.518.360.000,đ	11,518,360			8/2/2022	Chưa điều kiện, theo dõi riêng
11	Lò Văn Ngoan	Mã Seo Trinh	Thôn Sách Trát, Lào Cai, Hà Khẩu, Châu Hồng Hà, Văn Nam, Trung Quốc.	310/2006/HSPT ngày 29/3/2006 của TAND tối cao tại Hà Nội; 86/2006/HSST ngày 09/01/2006 của TAND tỉnh Sơn La	186/QĐ-CTHADS ngày 19/5/2006	01/QĐ-CTHADS ngày 06/01/2023	Án phí HSST: 45.000,đ Tru thu: 988.000,đ Án phí DSST: 50.000,đ		1,083		1/3/2023	
12	Lò Văn Ngoan	Trần Nguyễn Diệp Anh	Bản Buồn, P. Chiềng Cơi, TP. Sơn La.	151/2022/HSST ngày 29/9/2022 của TAND tỉnh Sơn La	70/QĐ-CTHADS ngày 08/11/2022	02/QĐ-CTHADS ngày 15/03/2023	Án phí DSST: 84.636.000,đ	84,636			10/10/2025	Chưa điều kiện, theo dõi riêng
13	Lò Văn Ngoan	Trần Nguyễn Diệp Anh	Bản Buồn, P. Chiềng Cơi, TP. Sơn La.	151/2022/HSST ngày 29/9/2022 của TAND tỉnh Sơn La	101/QĐ-CTHADS ngày 06/01/2023	05/QĐ-CTHADS ngày 27/9/2023	Thanh toán nợ: 2.631.800,đ	2,631,800			10/10/2025	Chưa điều kiện, theo dõi riêng
14	Lò Anh Vĩnh	Công ty cổ phần Cao Nguyên	TK Bó Bun, TT Nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu.	08/2024/QĐ-PT ngày 09/4/204 của TAND cấp cao Hà Nội	324/QĐ-CTHADS ngày 15/5/2024	01/QĐ-CTHADS ngày 08/8/2024	Án phí KDTM có giá ngạch: 112.768.123,đ	112,768			7/30/2024	
15	Lò Huy Bắc	Công ty Thanh Tâm	Tổ 01, P. Chiềng Sinh TP Sơn La.	08/2024/QĐ-PT ngày 09/4/204 của TAND cấp cao Hà Nội	322/QĐ-CTHADS ngày 11/8/2023	02/QĐ-CTHADS ngày 22/8/2024	Án phí KDTM có giá ngạch: 64.958.500,đ	64,959			8/19/2024	
16	Lò Văn Ngoan	Trần Thị Hà	Tổ 13, P. Quyết Thắng, TP. Sơn La.	49/2024/HS-ST ngày 16/01/2024 của TAND tỉnh Sơn La.	458/QĐ-CTHADS ngày 15/8/2024	04/QĐ-CTHADS ngày 30/8/2024	Thanh toán nợ: 11.500.000.000,đ	11,500,000			8/30/2024	
17	Lò Huy Bắc	Đào Hữu Bình	Tổ 5, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La.	125/2024/HS-ST ngày 05/6/2024 của TAND tỉnh Sơn La.	391/QĐ-CTHADS ngày 17/7/2024	05/QĐ-CTHADS ngày 05/9/2024	Bồi thường NN: 2.890.000.000,đ	2,890,000			8/30/2024	

18	Thào Thị Minh Ngọc	Đình Công Quy	Tiểu khu Bó Bun, thị trấn Nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu	26/2023/HSST ngày 08/12/2023 của TAND tỉnh Sơn La.	201/QĐ-CTHADS ngày 25/01/2024	06QĐ-CTHADS ngày 17/9/2024	Án phí DSST: 2.800.000,đ	2,800			9/7/2024	
19	Lò Huy Bắc	Giảng A Hạng	Bản La Va, xã Phiêng Cầm, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La (nay là Bản La Va, xã Phiêng Cầm, tỉnh Sơn La)	86/2025/HSST ngày 06/6/52025 của TAND tỉnh Sơn La.	164/QĐ-THADS ngày 25/7/2025	05QĐ-THADS ngày 27/8/2025	Bồi thường NN: 27.528.000,đ	27,528			8/21/2025	
20	Lò Huy Bắc	Lò Thị Điện	Bản Coóng Nọi, P. Chiềng Cơi, TP. Sơn La (nay là Phường Chiềng Cơi, tỉnh Sơn La)	150/2023/HSST ngày 24/9/2023 của TAND tỉnh Sơn La	105/QĐ-CTHADS ngày 28/11/2023	06/QĐ-THADS ngày 22/9/2025	Án phí DSST giá ngạch 500.000,đ Trụ thu nộp NSNN 10.000.000,đ	10,500			9/22/2025	
21	Lò Huy Bắc	Lò Thị Điện	Bản Coóng Nọi, P. Chiềng Cơi, TP. Sơn La (nay là Phường Chiềng Cơi, tỉnh Sơn La)	72/2024/HSST ngày 05/02/2024 của TAND tỉnh Sơn La	286/QĐ-CTHADS ngày 02/4/2024	07/QĐ-THADS ngày 22/9/2025	Trụ thu nộp NSNN 124.000.000,đ	124,000			9/22/2025	
22	Lò Văn Ngoan	Nguyễn Văn Nhân	Tiểu khu 1, thị trấn Yên Châu, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La (nay là tiểu khu 1, xã Yên Châu, tỉnh Sơn La)	18/2025/HSPT ngày 22/7/2025 của TAND tối cao tại Hà Nội	453/QĐ-THADS ngày 19/8/2025	08/QĐ-THADS ngày 29/9/2025	Phạt 100.000.000,đ	100,000			9/22/2025	
23	Lò Văn Ngoan	Lường Thu Hằng	Tổ 7, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La (nay là phường Chiềng Sinh, tỉnh Sơn La)	150/2023/HSST ngày 24/9/2023 của TAND tỉnh Sơn La	103/QĐ-CTHADS ngày 28/11/2023	09/QĐ-THADS ngày 29/9/2025	Trụ thu nộp NSNN 9.000.000,đ	9,000			9/29/2025	
24	Lò Văn Ngoan	Nguyễn Văn Trinh	Bản Tân Hưng, xã Chiềng Khoang, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La (nay là xã Chiềng Khoang, tỉnh Sơn La)	110/2025/HSST ngày 04/7/2025 của TAND tỉnh Sơn La	441/QĐ-THADS ngày 13/8/2025	10/QĐ-THADS ngày 29/9/2025	Án phí DSST 26.160.000,đ	26,160			9/29/2025	
	Lò Văn Ngoan	Quảng Thị Chính	Tổ 1, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La (nay là phường Chiềng An, tỉnh Sơn La).	86/2024/HSST ngày 20/3/2024 của TAND tỉnh Sơn La	24/QĐ-THADS ngày 04/8/2025	01/QĐ-THADS ngày 10/10/2025	Thanh toán nợ 470.000.000,đ	470,000			10/2/2025	
26	Lò Văn Ngoan	Cầm Thị Văn Anh	Bản Bó, phường Chiềng An, tỉnh Sơn La	111/2014/HSST ngày 18/8/2014 của TAND tỉnh sơn La	96/QĐ-CTHADS ngày 14/5/2015	26/QĐ-THADS ngày 17/4/2026	Trụ thu 308.242.000,đ	308,242			4/17/2026	
II	Phòng THADS khu vực 1			365			62,898,745	60,894,083	-	2,004,662		
1	CHV Đổ Quang Huy	Đỗ Hữu Mạnh	Tổ 03. phường Chiềng Sinh, Tp Sơn La	58/2011/HSST 28/12/2011 TAND thành phố Sơn La	282/QĐ-CCTHADS 16/02/2012	48/QĐ-CCTHADS 07/10/2015	Án phí 200.000đ Tiền phạt: 7.000.000đ			7,200	6/6/2019	chuyển sổ
2	CHV Đổ Quang Huy	Đỗ Đức Chương	Tổ 08. phường Chiềng Sinh, Tp Sơn La	13/2013/HSST 08/11/2013 TAND thành phố Sơn La	164/QĐ-CCTHADS 13/12/2013	59/QĐ-CCTHADS 16/10/2015	Tiền phạt: 10.000.000đ	10,000			16/3/2018	chuyển sổ
3	CHV Đổ Quang Huy	Nguyễn Đình Thắng	Tổ 05. phường Chiềng Sinh, Tp Sơn La	74/2014/HSST 27/03/2014 TAND thành phố Sơn La	473/QĐ-CCTHADS 14/05/2014	60/QĐ-CCTHADS 16/10/2015	Tiền phạt: 10.000.000đ	10,000			9/4/2018	chuyển sổ
4	CHV Đổ Quang Huy	Phan Tiến Phúc	Tổ 08, phường Chiềng Sinh, Tp Sơn La	74/2014/HSST 27/03/2014 TAND thành phố Sơn La	474/QĐ-CCTHADS 14/5/2014	61/QĐ-CCTHADS 16/10/2015	Tiền phạt: 9.500.000đ	9,500			5/4/2018	chuyển sổ
5	CHV Đổ Quang Huy	Vũ Bá Hữu	Bản Sắng, phường Chiềng Sinh, Tp Sơn La	30/HSST 11-6-1999 TAND thành phố Sơn La	100/THA 4/8/1999	76/QĐ-CCTHADS 19/10/2015	Án phí 50.000đ Tiền phạt: 35.000.000đ	35,050			5/4/2018	chuyển sổ
6	CHV Đổ Quang Huy	Công ty CPXD Thanh Tâm	tổ 1, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La	39/2017/DS 09/6/2017	375/QĐ-CCTHADS 05.3.2018	18/QĐ-CCTHADS 17/8/2021	Thanh toán nợ	577,500			12/8/2021	chuyển sổ
7	CHV Đổ Quang Huy	Công ty CPXD Thanh Tâm	tổ 1, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La	39/2017/DS 09/6/2017	656/QĐ-CCTHADS 21.6.2017	19/QĐ-CCTHADS 17/8/2021	Án phí	13,550			12/8/2021	chuyển sổ
8	CHV Đổ Quang Huy	Công ty CPXD Thanh Tâm	tổ 1, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La	02/2017/DS 20.12.2017	267/QĐ-CCTHADS 02.01.2018	20/QĐ-CCTHADS 17/8/2021	Án phí	12,776			12/8/2021	chuyển sổ
9	CHV Đổ Quang Huy	Công ty CPXD Thanh Tâm	tổ 1, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La	02/2017/DS 20.12.2017	28/QĐ-CCTHADS 19.10.2018	21/QĐ-CCTHADS 17/8/2021	Thanh toán nợ	538,800			12/8/2021	chuyển sổ
10	CHV Đổ Quang Huy	Công ty CPXD Thanh Tâm	tổ 1, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La	17/2016/DSPT 08.4.2016 TAND tỉnh Sơn La	566/QĐ-CCTHADS 23.5.2016	22/QĐ-CCTHADS 17/8/2021	Buộc tiếp tục thực hiện hợp đồng kinh tế	1			12/8/2021	chuyển sổ
11	CHV Đổ Quang Huy	Công ty CPXD Thanh Tâm	tổ 1, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La	17/2016/DSPT 08.4.2016 TAND tỉnh Sơn La	540/QĐ-CCTHADS 09.5.2016	23/QĐ-CCTHADS 17/8/2021	Án phí	22,880			12/8/2021	chuyển sổ
12	CHV Đổ Quang Huy	Đình Hồng Sơn	TK3,Chiềng Cơi	98/HSST TAND tỉnhSL	172/THA 22/4/2005	02/QĐ 26/8/2015	Tiền phạt 19.600.000	14,700			20/12/2022	chuyển sổ
13	CHV Đổ Quang Huy	Lò Văn Thủy	Tổ 03 -P Tô Hiệu	15/QĐST-DS, TAND TP Sơn La	652/THA 08/7/2015	15/THA 30/9/2015	Trả cho ông Hoàng Kim Tuyền 13.300.000đ	13,300			22/3/2018	chuyển sổ
14	CHV Đổ Quang Huy	Hoàng Ngọc Thắng	Tổ 09 -P Tô Hiệu	164/HSST 20/8/1999 TAND tỉnh Sơn La	166/THA 22/4/2005	20/THA 02/10/2015	Án phí 50.000đ, tiền phạt 19.893.000đ			19,943	27/12/2017	chuyển sổ

15	CHV Huy	Đỗ Quang	Quảng thị Lua	Tổ 04 -P Tô Hiệu	185/HSST 11/12/1999 TAND tỉnh Sơn La	145/THA 08/12/2003	21/THA 02/10/2015	Án phí 50.000đ, tiền phạt 20.000.000đ		20,050	9/4/2018	chuyển số
16	CHV Huy	Đỗ Quang	Cầm Thu Hà	Tổ 04 -P Tô Hiệu	27/HSPT 27/12/1999 TAND tỉnh Sơn La	53/THA 01/3/2000	22/THA 02/10/2015	Tiền phạt 19.970.000đ		19,970	20/12/2017	chuyển số
17	CHV Huy	Đỗ Quang	Nguyễn Văn Hùng	Tổ 01 -P Tô Hiệu	32/HSST 12/06/1999TAND thị xã Sơn La	83/THA 25/3/2001	23/THA 02/10/2015	Án phí 50.000đ, tiền phạt 20.000.000đ		20,050	19/12/2017	chuyển số
18	CHV Huy	Đỗ Quang	Nguyễn Văn Hùng	Tổ 01 -P Tô Hiệu	1969/HSPT TAND Tcao	13/THA 17/01/2001	24/THA 02/10/2015	Án phí 50.000đ, tiền phạt 20.000.000đ		20,050	19/12/2017	chuyển số
19	CHV Huy	Đỗ Quang	Trần Đức Sáng	Tổ 09 -P Tô Hiệu	173/HSST 15/8/2013	11/THA 08/10/2013	25/THA 02/10/2015	tiền phạt 10.000.000đ		10,000	11/4/2018	chuyển số
20	CHV Huy	Đỗ Quang	Cầm Văn Dám	Bản Mế, phường Chiềng Cơi	73/HSST 21.10.1999 TA ND huyện Thuận Châu	46/THA 20.12.1999	36/QĐ 05.10.2015	Tiền phạt: 29.020.000	16,324		8/11/2022	chuyển số
21	CHV Huy	Đỗ Quang	Đàm Văn Bình	Tổ 2, Phường Chiềng Cơi	62/HSST 10.12.1998 TA ND TX Sơn La	31/THA 16.11.2004	70/QĐ 19.10.2015	Tiền phạt: 20.050	20,050		03/7/2020	chuyển số
22	CHV Huy	Đỗ Quang	Đỗ Minh Tâm	Bản Bó, phường Chiềng An	42/HSPT 20.5.2011 TA ND tỉnh Sơn La	62/THA 02.11.2011	80/QĐ 19.10.2015	Án phí: 9.980		9,980	29/7/2020	chuyển số
23	CHV Huy	Đỗ Quang	Vũ Công Văn	Tổ 4, Chiềng Cơi	40/HSST 14.4.2004 TA ND TX Sơn La	337/THA 26.5.2004	90/QĐ 20/10/2015	Tiền phạt: 7.000.000	7,000		15/7/2020	chuyển số
24	CHV Huy	Đỗ Quang	Phạm Ngọc Thắng	TK1, Chiềng Ngần	39/HSST 23/7/1998 TAND thị xã	175/THA 21/8/1998	96/QĐ 12/11/2015	Tiền phạt 39.963.000	39,963		26/10/2018	chuyển số
25	CHV Huy	Đỗ Quang	Lường Văn Vinh	Bản Châu, Chiềng Cơi, thành phố Sơn La	11/HSST ngày 12/4/1999 của TAND thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	114/THA 4/8/1999	103/QĐ-CCTHADS 30/9/2016	Án phí, tiền phạt 20.100.000đ	19,880		12/6/2020	chuyển số
26	CHV Huy	Đỗ Quang	Lò Văn Dẫn	Bản Phiêng niệu, xã Chiềng Đen, thành phố Sơn La	02/2009/HSST 16/01/2009 TAND thành phố Sơn La	538/QĐ-CCTHADS 09/5/2016	15/QĐ-CCTHADS 04/8/2017	Bồi thường: 8.000.000đ	8,000		27/4/2021	chuyển số
27	CHV Huy	Đỗ Quang	Lò Văn Khánh	Bản Ái, xã Chiềng Xôm, thành phố Sơn La	46/2016/QĐST-DS 04/4/2016 TAND thành phố Sơn La	605/QĐ-CCTHADS 09/6/2016	26/QĐ-CCTHADS 15/9/2017	Thanh toán nợ 38.080.000Đ	38,080		28/2/2020	chuyển số
28	CHV Huy	Đỗ Quang	Nguyễn Xuân Nam	Tổ 02, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La	97/2012/HSST 08/08/2012 TAND thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh	729/QĐ-CCTHADS 05/8/2013	28/QĐ-CCTHADS 18/9/2017	Tiền phạt: 8.000.000đ	8,000		18/7/2019	chuyển số
29	CHV Huy	Đỗ Quang	Doanh nghiệp Tư nhân xd Nhật Minh	tiểu khu 1, phường Chiềng An, thành phố Sơn La	04/2015/QĐKDTM-ST 05/6/2015 TAND Tp Sơn La	508/QĐ-CCTHADS 12/6/2015	03/QĐ-CCTHADS 02/5/2019	Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: 21.355.500	21,355		6/5/2021	chuyển số
30	CHV Huy	Đỗ Quang	Doanh nghiệp Tư nhân xd Nhật Minh	tiểu khu 1, phường Chiềng An, thành phố Sơn La	04/2015/QĐKDTM-ST 05/6/2015 TAND Tp Sơn La	161/QĐ-CCTHADS 11/11/2015	04/QĐ-CCTHADS 02/5/2018	Thanh toán nợ	1,023,714		6/5/2021	chuyển số
31	CHV Huy	Đỗ Quang	Doanh nghiệp Tư nhân xd Nhật Minh	tiểu khu 1, phường Chiềng An, thành phố Sơn La	04/2014/QĐST-LĐ 16/7/2014 TAND Tp Sơn La	557/QĐ-CCTHADS 12/5/2016	05/QĐ-CCTHADS 02/5/2018	Trả nợ bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội: 119.605.062	119,605		6/5/2021	chuyển số
32	CHV Huy	Đỗ Quang	Hà Văn Minh	Bản Châu, Chiềng Cơi, thành phố Sơn La	12/2018/HSST 15/01/2018 TAND huyện Mường La	434/QĐ-CCTHADS 21/3/2018	17/QĐ-CCTHADS 27/7/2018	Bồi thường: 246.000.000đ	246,000		28/1/2021	chuyển số
33	CHV Huy	Đỗ Quang	Hà Văn Minh	Bản Châu, Chiềng Cơi, thành phố Sơn La	12/2018/HSST 15/01/2018 TAND huyện Mường La	425/QĐ-CCTHADS 21/3/2018	18/QĐ-CCTHADS 27/7/2018	Bồi thường: 19.500.000đ	19,500		28/1/2021	chuyển số
34	CHV Huy	Đỗ Quang	Đỗ Thị Ngọc Ánh	Tổ 3, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La	16/2017/QĐST-DS ngày 16/02/2017 TAND thành phố Sơn La	64/QĐ-CCTHADS 08/11/2018	04/QĐ-CCTHADS 09/5/2019	Thanh toán nợ đợt 3: 157.000.000đ	157,000		9/9/2021	chuyển số
35	CHV Huy	Đỗ Quang	Đỗ Thị Ngọc Ánh	Tổ 3, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La	16/2017/QĐST-DS ngày 16/02/2017 TAND thành phố Sơn La	288/QĐ-CCTHADS 09/01/2018	05/QĐ-CCTHADS 09/5/2019	Thanh toán nợ đợt 2: 100.000.000đ	100,000		9/9/2021	chuyển số
36	CHV Huy	Đỗ Quang	Đỗ Thị Ngọc Ánh	Tổ 3, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La	16/2017/QĐST-DS ngày 16/02/2017 TAND thành phố Sơn La	540/QĐ-CTHADS 12/5/2017	06/QĐ-CCTHADS 09/5/2019	Thanh toán nợ đợt 1: 100.000.000đ	100,000		9/9/2021	chuyển số
37	CHV Huy	Đỗ Quang	Đào Tiến Sỹ	Tổ 7, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La	09/QĐST-DS 18/4/2018 TAND thành phố Sơn La	26/QĐ-CCTHADS 19/01/2018	15/QĐ-CCTHADS 04/7/2019	Thanh toán nợ 57.000.000đ		57,000	13/9/2021	chuyển số
38	CHV Huy	Đỗ Quang	Quảng Văn Tinh	bản Săng, xã Chiềng Xôm, thành phố Sơn La	144/QĐST-HNGĐ 16/5/2016 TAND thành phố Sơn La	90/QĐ-CCTHADS 02/11/2017	17/QĐ-CCTHADS 23/8/2019	CDNC: 14.000.000đ	14,000		4/2/2021	chuyển số
39	CHV Huy	Đỗ Quang	Nguyễn Văn Đại	tổ 1, phường Chiềng An, thành phố Sơn La	45/2020/DSPT TANDTC Hà Nội	55/QĐ-CCTHADS 14/10/2019	08/QĐ-CCTHADS 26/8/2020	Án phí dân sự sơ thẩm 14.500.000đ		14,500	26/8/2021	chuyển số
40	CHV Huy	Đỗ Quang	Hoàng Trung Kiên	Bản Bó, phường Chiềng An	13/2019/QĐST-DS 02.4.2019	226/QĐ-CCTHADS 06.01.2020	09/QĐ-CCTHADS 10/9/2020	Thanh toán nợ cho Ngân hàng	27,000		21/9/2021	chuyển số
41	CHV Huy	Đỗ Quang	Tông Văn Phương	bản Cọ, phường Chiềng An, thành phố Sơn La	216/HSPT-QĐ 27/8/2019 TAND tỉnh Sơn La	311/QĐ-CCTHADS 12.02.2020	10/QĐ-CCTHADS 28/9/2020	Án phí DSST: 13.150.000đ	13,150		3/2/2021	chuyển số
42	CHV Huy	Đỗ Quang	Cầm Ngọc Thắng	Tổ 2, Phường Chiềng Cơi	142/HSST 02.11.2018 TAND tỉnh Sơn La	191/QĐ-CCTHADS 17.12.2018	11/QĐ-CCTHADS 28/9/2020	Án phí DSST: 22.920.000đ	22,920		16/9/2021	chuyển số

43	CHV Đổ Quang Huy	Hà Văn Minh	bản Châu (Châu Cọ) phường Chiềng Còi, thành phố Sơn La	12/HS-ST 15/01/2018	577/QĐ-CCTHADS 07.6.2018	10/QĐ-CCTHADS 10/6/2021	Án phí dân sự sơ thẩm	12,435			9/6/2021	chuyển số
44	CHV Đổ Quang Huy	Lương Văn Lánh	bản Noong La, xã Chiềng Ngần, tp Sơn La	94/HSST 23/9/2020	168/QĐ-CCTHADS 22/12/2020	12/QĐ-CCTHADS 23/6/2021	Thanh toán nợ	104,444			14/6/2021	chuyển số
45	CHV Đổ Quang Huy	Nguyễn Thái Bình	bản Cá, phường Chiềng An, thành phố Sơn La	91/2020/HSST 18/9/2020	133/QĐ-CCTHADS 11/12/2020	11/QĐ-CCTHADS 16/6/2021	Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:	38,894			15/6/2021	chuyển số
46	CHV Đổ Quang Huy	Hoàng Thị Hoàn	bản Coóng Nọi, phường Chiềng Còi, TP Sơn La	43/2020/QĐST 23.7.2020	60/QĐ-CCTHADS 03.11.2020	16/QĐ-CCTHADS 28/6/2021	Cấp dưỡng nuôi con	14,000			25/6/2021	chuyển số
47	CHV Đổ Quang Huy	Lò Thị Dung, Cà Văn Cương	bản Hụm, xã Chiềng Xôm	49/2019/DS-ST 27.9.2019	272/QĐ-CCTHADS 07.01.2020	17/QĐ-CCTHADS 06/8/2021	Án phí dân sự sơ thẩm	27,833			5/8/2021	chuyển số
48	CHV Đổ Quang Huy	Hà Thị Yến	bản Châu Cọ, phường Chiềng Còi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	66/2019/QĐST-DS 15.11.2019	113/QĐ-CCTHADS 24.11.2020	24/QĐ-CCTHADS 20/8/2021	Thanh toán nợ	62,000			17/8/2021	chuyển số
49	CHV Đổ Quang Huy	Hà Thị Điệp	Tổ 9, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La	130/2019/HSST 30/11/2019 TAND tỉnh Sơn La	310/QĐ-CCTHADS 12/02/2020	01/QĐ-CCTHADS 13/10/2021	Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: 38.510.000đ (Ba mươi tám triệu, năm trăm mười nghìn đồng)	38,510			10/7/2021	chuyển số
50	CHV Đổ Quang Huy	Nguyễn Thị Huyền Nhung	Bản Phiêng Ngùa, xã Chiềng Xôm, thành phố Sơn La	25/2018/QĐST-DS 19/7/2018 TAND TP Sơn La	416/QĐ-CCTHADS 29/01/2019	03/QĐ-CCTHADS 12/11/2021	Thanh toán cho ông Lữ Văn Súm số tiền nợ phải thanh toán đợt 2: 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng)	60,000			10/11/2021	chuyển số
51	CHV Đổ Quang Huy	Lò Thị Hải Vân	Số nhà 32, đường Điện Biên, tổ 8, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	45/2019/QĐST-DS 19.9.2019 TAND TP Sơn La	116/QĐ-CCTHADS 22/10/2021	04/QĐ-CCTHADS 10/12/2021	Thanh toán cho bà Cẩm Thị Minh Chính số tiền 140.000.000đ và lãi chậm thi hành	140,000			12/11/2021	chuyển số
52	CHV Đổ Quang Huy	Lò Thị Hải Vân	Số nhà 32, đường Điện Biên, tổ 8, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	45/2019/QĐST-DS 19.9.2019 TAND TP Sơn La	17/QĐ-CCTHADS 04/10/2019	05/QĐ-CCTHADS 10/12/2021	AÁN phí DSST 3.300.000đ	3,300			6/12/2021	chuyển số
53	CHV Đổ Quang Huy	Lù Thị Nguyễn	Bản Hợ, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La	50/2018/QĐST-DS 12/11/2018 TAND TP Sơn La	181/QĐ-CCTHADS 05/12/2018	06/QĐ-CCTHADS 10/12/2021	Thanh toán cho ông Lò Văn Phan số tiền: 9.400.000đ	9,400			6/12/2021	chuyển số
54	CHV Đổ Quang Huy	Nguyễn Văn Dũng	Bản Dúm, xã Chiềng Ngần	05/2020/HSST 15/01/2020 TAND TP Sơn La	360/QĐ-CCTHADS 26/02/2020	09/QĐ-CCTHADS 20/6/2022	Tiền bồi thường	7,083			15/6/2022	chuyển số
55	CHV Đổ Quang Huy	Tòng Thị Kim Oanh	Bản Panh, xã Chiềng Xôm, thành phố Sơn La	639/2021/HSPT 10/12/2021 TAND cấp cao tại Hà Nội	467/QĐ-CCTHADS 07/6/2022	11/QĐ-CCTHADS 22/7/2022	Án phí dân sự sơ thẩm	95,254			20/7/2022	chuyển số
56	CHV Lê Thị Hải Thương	Nguyễn Văn Gia	tổ 9, Chiềng Lè	157/HSST 28/10/1998 của TAND tỉnh Sơn La	244/QĐCĐ-THA 22/5/2006	53/QĐ-CCTHADS 16/10/2015	Tiền phạt 20.050.000 + án phí			20,050	29/8/2018	chuyển số
57	CHV Lê Thị Hải Thương	Cầm Ngọc Thanh	tổ 2, Chiềng Lè	93/HSST 29-5-1999 của TAND tỉnh Sơn La	241/QĐCĐ-THA 22-5-2006	54/QĐ-CCTHADS 16-10-2015	Tiền phạt: 20.000.000	20,000			13/10/2017	chuyển số
58	CHV Lê Thị Hải Thương	Nguyễn Văn Gia	tổ 9, Chiềng Lè	48/2006/HSST 24/5/2006 của TAND huyện Thuận Châu	361/QĐ-CĐ-THA 14/7/2006	55/QĐ-CCTHADS 16/10/2015	Án phí: 50.000 Tiền phạt 1.000.000			1,050	29/8/2018	chuyển số
59	CHV Lê Thị Hải Thương	Vũ Anh Tuấn	tổ 7, Chiềng lè	30/HSST 19/6/1998 của TAND thị xã Sơn La	150/THA 04/8/1998	56/QĐ-CCTHADS 16/10/2015	Tiềnphạt 39.968.000			39,968	12/10/2017	chuyển số
60	CHV Lê Thị Hải Thương	Nguyễn Thị Thuý	Tổ 9, chiềng Lè	31/HSST 207/200 TAND thị xã Sơn La	248/THA 18/10/2000	98/QĐ-CCTHADS 14/6/2016	Tiềnphạt 19.500.000đ	19,500			21/2/2019	chuyển số
61	CHV Lê Thị Hải Thương	Doanh nghiệp Tư nhân Huy Lập	Tổ 9, phường Chiềng Lè	01/2014/QĐST-LĐ 03/7/2014 TAND TP Sơn La	220/QĐ-CCTADS 28/11/2016	19/QĐ-CCTHADS 30/7/2018	Thanh toán tiền nợ BHXH 137.274.172Đ			137,275	13/7/2020	chuyển số
62	CHV Lê Thị Hải Thương	Công ty TNHH Đầu tư và xây dựng Hà Công	Tổ 12, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La	10/2014/QĐST-LĐ 21/8/2014 TAND TP Sơn La	143/QĐ-CCTADS 02/11/2016	20/QĐ-CCTHADS 30/7/2018	Thanh toán tiền nợ BHXH 36.782.368đ			36,781	13/7/2020	chuyển số
63	CHV Lê Thị Hải Thương	Công ty TNHH Đầu tư và xây dựng Tây Đô	Tổ 12, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La	03/2013/QĐST-LA 02/01/2013 TAND TP Sơn La	144/QĐ-CCTADS 02/11/2016	21/QĐ-CCTHADS 21/8/2018	Thanh toán tiền nợ BHXH 335.000.000đ	282,872			18/3/2020	chuyển số
64	CHV Lê Thị Hải Thương	Đoàn Văn Thiên	Tổ 11, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La	07/2010/HSST ngày 01/12/2010 TAND thành phố Sơn La	325/QĐ-CTHADS 10/01/2019	07/QĐ-CCTHADS 20/6/2019	AP: 100,000đ; Truy thu 5,000,000đ	5,100			21/5/2021	chuyển số
65	CHV Lê Thị Hải Thương	Đoàn Văn Thiên	Tổ 11, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La	171/HSST ngày 17/11/1998 TAND thành phố Sơn La	326/QĐ-CCTHADS 10/01/2019	08/QĐ-CCTHADS 20/6/2019	Tiền phạt: 19.000.000đ	14,700			21/5/2021	chuyển số
66	CHV Lê Thị Hải Thương	Bùi Xuân Cát	tổ 9, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La	116/2019/HSST ngày 29/11/2019 TAND	388/QĐ-CCTHADS 20/3/2020	02/QĐ-CCTHADS 21/5/2020	Thanh toán nợ 292.000.000đ	292,000			5/5/2021	chuyển số
67	CHV Lê Thị Hải Thương	Đỗ Lê Tháo	số nhà 143, tổ 3, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La	11/2019/HNGĐ-ST 13.3.2019 TAND Mai Sơn	167/QĐ-CCTHADS 12/11/2019	04/QĐ-CCTHADS 22/5/2020	Trả tiền nợ 907.000.000đ	907,000			4/6/2021	chuyển số
68	CHV Lê Thị Hải Thương	Trần Thị Thúy Chính	tổ 11, phường Chiềng Lè	95/HS-ST 04.7.2018 TAND tỉnh Sơn La	424/QĐ-CCTHADS 04.5.2020	01/QĐ-CCTHADS 21/12/2020	Bồi thường: 210.000.000đ	210,000			17/6/2021	chuyển số
69	CHV Lê Thị Hải Thương	Nguyễn Vũ Hiến	Tổ 5, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La	265/2021/HNGĐ-ST 04/8/2021 TAND TP Sơn La	09/QĐ-CCTHADS 13/10/2021	20/QĐ-CCTHADS 09/8/2022	Thanh toán nợ	30,000			5/8/2022	chuyển số

70	CHV Tổng Phương	Mai Thái Bình Phương	Tổ 01 -P Quyết Tâm	18/HSPT 20/3/2012 TAND tỉnh Sơn La	288/THA 25/01/2003	91/THA 27/10/2015	Án phí 400.000đ, tiền phạt 10.000.000đ	10,400			08/10/2019	chuyển số
71	CHV Tổng Phương	Mai Thái Bình Phương	Tổ 01 -P Quyết Tâm	195/HSST 10/9/1999 TAND tỉnh Sơn La	146/THA 08/12/2003	92/THA 27/10/2015	Án phí 50.000đ, tiền phạt 20.000.000đ	20,050			08/10/2019	chuyển số
72	CHV Tổng Phương	Mai Lò Thị Bình	Tổ 4, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La	107/2016/HSST 21/7/2016 TAND tỉnh Sơn La	135/QĐ-CCTHADS 01/01/2016	04/QĐ-CCTHADS 09/3/2017	trả cho bà Đinh Thị Cảnh số tiền: 375.000.000đ	375,000			05/11/2019	chuyển số
73	CHV Tổng Phương	Mai Lò Thị Bình	Tổ 4, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La	107/2016/HSST 21/7/2016 TAND tỉnh Sơn La	137/QĐ-CCTHADS 01/01/2016	05/QĐ-CCTHADS 09/3/2017	trả cho Ông Tổng Văn Ôn số tiền 125.000.000đ	125,000			4/8/2022	chuyển số
74	CHV Tổng Phương	Mai Lò Thị Bình	Tổ 4, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La	107/2016/HSST 21/7/2016 TAND tỉnh Sơn La	136/QĐ-CCTHADS 01/01/2016	06/QĐ-CCTHADS 09/3/2017	trả cho ông Tổng Văn Đoàn số tiền 100.800.000đ	100,800			4/8/2022	chuyển số
75	CHV Tổng Phương	Mai Lò Thị Bình	Tổ 4, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La	107/2016/HSST 21/7/2016 TAND tỉnh Sơn La	133/QĐ-CCTHADS 01/01/2016	07/QĐ-CCTHADS 09/3/2017	trả cho bà Tổng Thị Chanh số tiền 89.500.000đ	89,500			4/8/2022	chuyển số
76	CHV Tổng Phương	Mai Lò Thị Bình	Tổ 4, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La	107/2016/HSST 21/7/2016 TAND tỉnh Sơn La	132/QĐ-CCTHADS 01/01/2016	08/QĐ-CCTHADS 09/3/2017	trả cho bà Đào Thị Nga số tiền 100.000.000đ	100,000			4/8/2022	chuyển số
77	CHV Tổng Phương	Mai Lò Thị Bình	Tổ 4, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La	107/2016/HSST 21/7/2016 TAND tỉnh Sơn La	134/QĐ-CCTHADS 01/01/2016	09/QĐ-CCTHADS 09/3/2017	trả cho bông Vi Văn Thành số tiền 112.000.000đ	112,000			4/8/2022	chuyển số
78	CHV Tổng Phương	Mai Đào Văn Lâm	Tổ 14, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La	22/2016/QĐST-DS 02/02/2016 TANDTP Sơn La	21/QĐ-CCTHADS 07/10/2016	21/QĐ-CCTHADS 08/9/2017	Trả cho ông Vũ Văn Tuấn số tiền 680.000.000đ	680,000			12/12/2019	chuyển số
79	CHV Tổng Phương	Mai Đào Văn Lâm	Tổ 14, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La	22/2016/QĐST-DS 02/02/2016 TANDTP Sơn La	386/QĐ-CCTHADS 07/3/2016	22/QĐ-CCTHADS 08/9/2017	Án phí dân sự sơ thẩm: 15.600.000đ	15,600			12/12/2019	chuyển số
80	CHV Tổng Phương	Mai Đậu Xuân Trường	Tổ 14, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La	42/QĐST-DS 23/6/2017 TAND TP Sơn La	692/QĐ-CCTHADS 07/11/2017	01/QĐ-CCTHADS 07/3/2017	Án phí DSST 20.300.000	20,300			18/12/2020	chuyển số
81	CHV Tổng Phương	Mai Đậu Xuân Trường	Tổ 14, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La	42/QĐST-DS 23/6/2017 TAND TP Sơn La	05/QĐ-CCTHADS 09/10/2017	02/QĐ-CCTHADS 07/3/2017	Thanh toán nợ 953.344.000đ	953,344			18/12/2020	chuyển số
82	CHV Tổng Phương	Mai Công ty TNHH Hương Thơm	Bán giảng, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La	09/2015/QĐST-LĐ 19/01/2015 TAND TP Sơn La	148/QĐ-CCTADS 02/11/2016	22/QĐ-CCTHADS 31/8/2018	Thanh toán tiền nợ BHXH 70.384.810đ	70,385			14/12/2020	chuyển số
83	CHV Tổng Phương	Mai Nguyễn Thanh Tùng, Nguyễn Mai Hương	tổ 10, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La	27/2018/DSST ngày 27/7/2018 của TAND TP Sơn La	25/QĐ-CTHADS 15/10/2018	09/QĐ-CCTHADS 20/6/2019	Thanh toán nợ: 195.880.000đ	195,880			1/8/2022	chuyển số
84	CHV Tổng Phương	Mai Nguyễn Thanh Tùng, Nguyễn Mai Hương	tổ 10, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La	27/2018/DSST ngày 27/7/2018 của TAND TP Sơn La	793/QĐ-CTHADS 10/9/2018	10/QĐ-CCTHADS 20/6/2019	Án phí DSST: 9.794.000đ	9,794			1/8/2022	chuyển số
85	CHV Tổng Phương	Mai Nguyễn Thị Kim Lan (Nguyễn Thị Hương Lan, Nguyễn Thị Lan)	số 166, đường Trường Chinh, tổ 3, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La	23/2016/QĐST-DS 03/02/2016 TAND TP Sơn La	380/QĐ-CCTHADS 07/3/2016	04/QĐ-CCTHADS 06/4/2021	Án phí 13.000.000đ	13,000			30/3/2021	chuyển số
86	CHV Tổng Phương	Mai Nguyễn Thị Kim Lan (Nguyễn Thị Hương Lan, Nguyễn Thị Lan)	số 166, đường Trường Chinh, tổ 3, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La	23/2016/QĐST-DS 03/02/2016 TAND TP Sơn La	31/QĐ-CCTHADS 07/10/2016	02/QĐ-CCTHADS 06/4/2021	Thanh toán nợ 600.000.000đ	600,000			30/3/2021	chuyển số
87	CHV Tổng Phương	Mai Phạm Thị Thu	Tổ 12, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La	117/HSST 17/02/2006	248/QĐ-CCTHADS 22.5.2006	26/QĐ-CCTHADS 20/8/2021	Án phí HSST +DSST: 6.675.600 Trụ thu: 241.537.800	248,212			17/8/2021	chuyển số
88	CHV Tổng Phương	Mai Phạm Thị Thu	Tổ 12, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La	117/HSST 17/02/2006	100/QĐ-CCTHADS 14/11.2007	25/QĐ-CCTHADS 20/8/2021	Thanh toán nợ	10,700			17/8/2021	chuyển số
89	CHV Tổng Phương	Mai Nguyễn Trọng Tước	tổ 1, phường Quyết Tâm, tp Sơn La	58/2006/HNGĐ-ST 08/6/2006 TAND TP	392/QĐ-CCTHADS 10/8/2006	30/QĐ-CCTHADS 30/8/2021	Án phí	25,120			26/8/2021	chuyển số
90	CHV Tổng Phương	Mai Nguyễn Trọng Tước	tổ 1, phường Quyết Tâm, tp Sơn La	58/2006/HNGĐ-ST 08/6/2006 TAND TP	363/QĐ-CCTHADS 17/7/2006	29/QĐ-CCTHADS 30/8/2021	Thanh toán nợ	520,000			26/8/2021	chuyển số
91	CHV Tổng Phương	Mai lêo Viết hướng (Lêo Văn Hướng)	Tổ 14, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La	49/2018/QĐST-TCDS 09/11/2018 TANDTP Sơn La	480/QĐ-CCTHADS 19.3.2019	10/QĐ-CCTHADS 04/7/2022	Tiền thanh toán nợ	13,700			29/6/2022	chuyển số
92	CHV Tổng Phương	Mai Đào Tiên Sỷ; Vi Thị Lưu	Tổ 14, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La	27/2019/QĐST-DS ngày 22/5/2019	168/QĐ-CCTHADS 14/11/2019	12/QĐ-CCTHADS 26/7/2022	Thanh toán nợ	1,605,736			25/7/2022	chuyển số
93	CHV Tổng Phương	Mai Trần Xuân Tiêu	Tổ 11, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La	12/QĐST-TCDS 21/7/2008	138/QĐ-CCTHADS 01/11/2016	28/QĐ-CCTHADS 27/8/2021	Thanh toán tiền	908,980			24/8/2021	chuyển số
94	CHV Tổng Phương	Mai Nguyễn Thanh Tùng Nguyễn Mai Hương	Tổ 9, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La	58/2021/QĐST-DS 22/7/2021 TAND TP Sơn La	400/QĐ-CCTHADS 20/4/2022	14/QĐ-CCTHADS 02/8/2022	Thanh Toán nợ	30,000			1/8/2022	chuyển số
95	CHV Đổ Huy	Quang Hà Thanh Băng	tổ 3, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La	12/HSPT-QĐ 17/5/2019 09/HSST 05/3/2019	668/QĐ-CTHADS 03/6/2019	06/QĐ-CCTHADS 25/5/2021	Bồi thường 44.600.000đ	44,600			20/5/2021	
96	CHV Đổ Huy	Quang Trần Thị Hoa (Trần Thị Mai Hoa)	tổ 1, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La	01/QĐST-DS 06/11/2017	376/QĐ-CCTHADS 05/3/2018	08/QĐ-CCTHADS 25/5/2021	Thanh toán nợ (đợt 2) số tiền 100.000.000đ	100,000			20/5/2021	

97	CHV Đỗ Quang Huy	Trần Thị Hoa (Trần Thị Mai Hoa)	tổ 1, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La	01/QĐST-DS 06/11/2017	505/QĐ-CCTHADS 08/5/2018	07/QĐ-CCTHADS 25/5/2021	Thanh toán nợ (đợt 3) số tiền 100.000.000đ	100,000			20/5/2021	
98	CHV Đỗ Quang Huy	Nguyễn Văn Hiệp	tổ 4, phường Chiềng Sinh, tp Sơn La	291/HSPT-QĐ 19/11/2020 TAND cấp cao HN 54/2020/HSST 30/7/2020 TAND Nam Định	243/QĐ-CCTHADS 01.02.2021	32/QĐ-CCTHADS 23/9/2021	Tiền phạt	14,900			24/8/2021	
99	CHV Đỗ Quang Huy	Đinh Ngọc Minh	Tổ 02, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La	56/2021/QĐST-DS 16/7/2021 TAND TP Sơn La	03/QĐ-CCTHADS 07/10/2021	11/QĐ-CCTHADS 28/8/2023	Thanh toán cho bà Lò Thị Lã số tiền 42 triệu đồng	42,000			23/8/2023	
100	CHV Đỗ Quang Huy	Đinh Ngọc Minh	Tổ 02, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La	68/2021/QĐST-DS 17/8/2021 TAND TP Sơn La	04/QĐ-CCTHADS 07/10/2021	12/QĐ-CCTHADS 28/8/2023	Thanh toán cho ông Dương Quang Ngà số tiền 50 triệu đồng	50,000			23/8/2023	
101	CHV Đỗ Quang Huy	Đinh Ngọc Minh	Tổ 02, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La	12/2022/QĐST-DS 07/02/2022 TAND TP Sơn La	318/QĐ-CCTHADS 22/02/2022	13/QĐ-CCTHADS 28/8/2023	Thanh toán cho ông Cà Văn Diễm số tiền 30 triệu đồng	30,000			23/8/2023	
102	CHV Đỗ Quang Huy	Đậu Xuân Trường; Nguyễn Lê Na	Tổ 02, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La	26/2019/ĐSST ngày 21/5/2019 TAND TP Sơn La	104/QĐ-CCTHADS 24/10/2019	14/QĐ-CCTHADS 28/8/2023	Thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng 1.153.052.885đ	1,153,053			23/8/2023	
103	CHV Đỗ Quang Huy	Đậu Xuân Trường; Nguyễn Lê Na	Tổ 02, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La	26/2019/ĐSST ngày 21/5/2019 TAND TP Sơn La	104/QĐ-CCTHADS 24/10/2019	15/QĐ-CCTHADS 28/8/2023	Ấn phí DSST	46,592			23/8/2023	
104	CHV Đỗ Quang Huy	Hoàng Thị Mai Ban	Tổ 13, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La	76/2022/HSST 27/4/2022 TAND Tỉnh Sơn La	321/QĐ-CCTHADS 16/02/2023	17/QĐ-CCTHADS 29/8/2023	Ấn phí dsst 37.081.950	37,082			23/8/2023	
105	CHV Đỗ Quang Huy	Hoàng Thị Mai Ban	Tổ 13, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La	38/2023/HSST 01/3/2023 TAND Thành phố Sơn La	376/QĐ-CCTHADS 12/4/2023	19/QĐ-CCTHADS 29/8/2023	Bồi thường cho bà Quảng Thị Du 67.000.000đ	67,000			23/8/2023	
106	CHV Đỗ Quang Huy	Hoàng Thị Mai Ban	Tổ 13, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La	76/2022/HSST 27/4/2022 TAND Tỉnh Sơn La	320/QĐ-CCTHADS 14/02/2023	20/QĐ-CCTHADS 29/8/2023	Bồi thường 609.295.000đ	609,295			23/8/2023	
107	CHV Tông Mai Phương	Cầm Thị Tươi	Bản Hải, phường Chiềng An	43/2018/QĐST-DS 19/10/2018 của TAND TP Sơn La	599/QĐ-CCTHADS 13/5/2019	18/QĐ-CCTHADS 05/8/2022	Thanh toán nợ cho bà Lương Thị Ngועc	380,620			3/8/2022	
108	CHV Đỗ Quang Huy	Quảng Thị Ong	Bản Tông, xã Chiềng Xôm, thành phố Sơn La	02/2022/ĐSST ngày 18/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện mường La	461/QĐ-CCTHADS 26/5/2022	01/QĐ-CCTHADS 09/11/2022	Ấn phí dân sự sơ thẩm	11,989			8/11/2022	
109	CHV Tông Mai Phương	Lèo Văn Bun	Bản Lụa, xã Hua La, thành phố Sơn La	151/2022/HSST 06/9/2022 TAND TP Sơn La	64/QĐ-CCTHADS 19/10/2022	08/QĐ-CCTHADS 07/8/2023	Ấn phí DSST 14.800.000Đ	14,800			2/8/2023	
110	CHV Đỗ Quang Huy	Bùi Duy Hưng	tổ 3, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La	137/2022/HSST 14/9/2022 TAND tỉnh Sơn La	77/QĐ-CCTHADS 01/11/2022	10/QĐ-CCTHADS 07/8/2023	Bồi thường cho ông Đào Hồng Toán 300.000.000đ	300,000			2/8/2023	
111	CHV Tông Mai Phương	Nguyễn Thị Thương	Tổ 3, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La	11/2021/QĐST-TCDS 04/01/2019 TAND TP Sơn La	330/QĐ-CCTHADS 29/3/2021	16/QĐ-CCTHADS 28/8/2023	Thanh toán cho ông Nguyễn Trọng Chính số tiền 32.500.000đ			32,500	25/8/2023	
112	CHV Lê Thị Hải Thương	Đoàn Anh Tuấn	Tổ 7, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La	77/2016/HNGĐ-ST ngày 01/7/2016. TANDTP Sơn La	05/QĐ-CCTHADS 05/10/2022	04/QĐ-CCTHADS 24/3/2023	Trả nợ cho ông Hoàng Văn Bình, bà Lữ Thị Yên 35.000.000đ	35,000			17/3/2023	
113	CHV Lê Thị Hải Thương	Đoàn Anh Tuấn	Tổ 7, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La	77/2016/HNGĐ-ST ngày 01/7/2016. TANDTP Sơn La	04/QĐ-CCTHADS 05/10/2022	05/QĐ-CCTHADS 24/3/2023	CDNC: 4.000.000đ	4,000			17/3/2023	
114	CHV Lê Thị Hải Thương	Đoàn Anh Tuấn	Tổ 7, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La	77/2016/HNGĐ-ST ngày 01/7/2016. TANDTP Sơn La	75/QĐ-CCTHADS 01/11/2022	06/QĐ-CCTHADS 24/3/2023	CDNC 72.000.000Đ	72,000			17/3/2023	
115	CHV Tông Mai Phương	Vũ Ngọc Minh, Hoàng Thị Nụ	Tổ 9, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La	13/2020/QĐST-DS 25/5/2020 TAND TP Sơn La	459/QĐ-CCTHADS	15/QĐ-CCTHADS 03/8/2022	Ấn phí dân sự sơ thẩm	29,472			2/8/2022	chuyển số
116	CHV Tông Mai Phương	Đặng Trọng Hiếu	Tổ 15, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La	96/2021/HSST 02/7/2021 TAND TP Sơn La	587/QĐ-CCTHADS 19/8/2021	16/QĐ-CCTHADS 04/8/2022	Bồi thường	198,443			3/8/2022	chuyển số
117	CHV Tông Mai Phương	Đặng Trọng Hiếu	Tổ 15, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La	96/2021/HSST 02/7/2021 TAND TP Sơn La	142/QĐ-CCTHADS 15/11/2021	17/QĐ-CCTHADS 04/8/2022	Ấn phí HSST + DSST	10,122			3/8/2022	chuyển số
118	CHV Tông Mai Phương	Lò Thị Bình	Tổ 4, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La	107/2016/HSST 21/7/2016 TAND tỉnh Sơn La	520/QĐ-CCTHADS 7/7/2022	19/QĐ-CCTHADS 09/8/2022	Ấn phí DSST	46,015			4/8/2022	chuyển số
119	CHV Tông Mai Phương	Quảng Văn Sam	Bản Tam, xã Chiềng Đen	46/2018/HSST 07/02/2018 TAND TP Sơn La	07/QĐ-CCTHADS 07/10/2022	03/QĐ-CCTHADS 13/12/2022	Bồi thường	244,000			9/12/2022	chuyển số
120	CHV Tông Mai Phương	Dương Thị Minh Thương, Hoàng Tuấn Anh	Tổ 5, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La	43/2021/ĐSST 16/4/2021 TAND TP Sơn La	489/QĐ-CCTHADS 06/7/2021	07/QĐ-CCTHADS 12/7/2023	Ấn phí DSST 35785			35,785	10/7/2023	chuyển số
121	CHV Tông Mai Phương	Đậu Xuân Trường + Hà Anh Diệp	Tổ 14, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La Hà Anh Diệp (tổ 3, phường	451/2019/HSPT-31/7/2019 TAND cấp cao; 27/2019/HSST	896/QĐ-CCTHADS 10/9/2019	21/QĐ-CCTHADS 11/9/2023	Ấn phí Đậu Xuân Trường 54.920.000đ Ấn phí Hà Anh Diệp	58,700			7/9/2023	
122	CHV Tông Mai Phương	Nguyễn Thị Hòa (Đỗ Thu Hà)	Tổ 11, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La	17/2022/HSPT ngày 16/9/2022 TAND Tỉnh Sơn La	233/QĐ-CCTHADS 12/01/2023	22/QĐ-CCTHADS 11/9/2023	Truy thu: 37 triệu đồng	37,000			6/9/2023	
123	CHV Tông Mai Phương	Lò Thị Tâm, Lò Văn Định, Lò Thị Quỳnh Trang	Bản Lầu, phường Chiềng Lề, thành phố Sơn La	06/2022/QĐST-DS 26/12/2022 TAND TP Sơn La	281/QĐ-CCTHADS 07/02/2023	01/QĐ-CCTHADS 01/11/2023	Thanh toán cho Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt số tiền 355.085. 542đ	355,086			31/10/2023	

124	CHV Tổng Mai Phương	công ty cổ phần tư vấn Hương Quê	Tổ 2, phường Quyết Thắng	11/2015/QĐST-LĐ 17/6/2015 TAND TP Sơn La	182/QĐ-CCTHADS 04/11/2023	03/QĐ-CCTHADS 17/11/2023	Thanh toán tiền nợ BHXH 131.128.625đ	131,129			16/11/2023	
125	CHV Lê Thị Hải Thương	Nguyễn Văn Huân	Tổ 02, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La	34/2022/DSST 13/7/2022 TAND TP Sơn La	39/QĐ-CCTHADS 13/10/2022	06/QĐ-CCTHADS 17/11/2023	Thanh toán nợ cho ông Nguyễn Ngọc Thành	66,600			16/11/2023	
126	CHV Lê Thị Hải Thương	Đào Xuân Ủy, Bùi Thị Hà	Tổ 5, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La	67/2021/DSST ngày 16/8/2021 TAND TP Sơn La	84/QĐ-CCTHADS 20/10/2021	07/QĐ-CCTHADS 20/12/2023	Thanh toán cho ông Khương, bà Hà số tiền còn lại 95.550.000đ	95,550			30/11/2023	
127	CHV Tổng Mai Phương	Công ty cổ phần xây dựng Thủy lợi - Thủy điện II Sơn La	Số 37, đường Nguyễn Du, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	01/2015/QĐST-LĐ 27/11/2012 TAND TP Sơn La	254/QĐ-CCTHADS 24/12/2015	08/QĐ-CCTHADS 05/01/2024	Thanh toán nợ BHXH	166,059			3/1/2024	
128	CHV Tổng Mai Phương	Đèo Thị Sơn	Bản Chậu, phường Chiềng Còi, thành phố Sơn La	53/2019/QĐST-DS 03/10/2019 TAND TP Sơn La	224/QĐ-CCTHADS ngày 02/01/2020	10/QĐ-CCTHADS 08/3/2024	Thanh toán nợ		-	12,200	5/3/2024	
129	CHV Tổng Mai Phương	Nguyễn Thế Anh	Bản Phiêng Hay, Chiềng Xôm, thành phố Sơn La	175/2015/QĐST-HNGĐ 21/8/2015 TAND TP Sơn La	474/QĐ-CCTHADS 06/4/2016	11/QĐ-CCTHADS 08/3/2024	Thanh toán nợ		-	9,000	5/3/2024	
130	CHV Đỗ Quang Huy	Hàng A chữ	Bản Cang, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La	08/2018/QĐST-HNGĐ 26/12/2018 TAND Huyện Mộc Châu	03/QĐ-CCTHADS 05/10/2022	12/QĐ-CCTHADS 08/3/2024	Cấp dưỡng nuôi con	136,000			6/3/2024	
131	CHV Đỗ Quang Huy	Hàng A chữ	Bản Cang, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La	08/2018/QĐST-HNGĐ 26/12/2018 TAND Huyện Mộc Châu	74/QĐ-CCTHADS 18/10/2023	13/QĐ-CCTHADS 08/3/2024	Cấp dưỡng nuôi con	60,000			6/3/2024	
132	CHV Tổng Mai Phương	Lường Văn Đức	Bản Sàng, xã Hua La, thành phố SƠN La	180/2019/QĐST-HNGĐ 15/8/2019 TAND TP Sơn La	108/QĐ-CCTHADS 4/10/2019	14/QĐ-CCTHADS 08/3/2024	Cấp dưỡng nuôi con	9,100			5/3/2024	
133	CHV Tổng Mai Phương	Bùi Thị Hương	Tổ 5, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La	03/2022/QĐCNHGT-DS 08/8/2022 TAND TP Sơn La	11/QĐ-CCTHADS 07/10/2022	15/QĐ-CCTHADS 08/3/2024	Thanh toán nợ			30,000	5/3/2024	
134	CHV Đỗ Quang Huy	Bùi Thị Hương, Nguyễn Thế Hệ	Tổ 5, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La	33/2023/DSST 19/9/2023 TAND TP Sơn La	125/QĐ-CCTHADS 09/11/2023	16/QĐ-CCTHADS 08/3/2024	Ấn phí DSST			36,000	5/3/2024	
135	CHV Đỗ Quang Huy	Bùi Thị Hương, Nguyễn Thế Hệ	Tổ 5, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La	33/2023/DSST 19/9/2023 TAND TP Sơn La	100/QĐ-CCTHADS 08/11/2023	17/QĐ-CCTHADS 08/3/2024	Thanh toán nợ			800,000	5/3/2024	
136	CHV Tổng Mai Phương	Lù Văn Minh	Bản Co Pục, xã Chiềng Ngần, thành phố Sơn La	07/2023/QĐST-DS 03/01/2023 TAND TP Sơn La	273/QĐ-CCTHADS 02/02/2023	18/QĐ-CCTHADS 12/3/2024	Thanh toán nợ	407,060			7/3/2024	
137	CHV Đỗ Quang Huy	Tòng Văn Bình	Tổ 3, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La	53/2023/HSST 22/3/2023 TAND Tỉnh Sơn La	53/QĐ-CCTHADS 16/10/2023	19/QĐ-CCTHADS 19/3/2024	Ấn phí DSST có giá ngạch	45,700			14/3/2024	
138	CHV Đỗ Quang Huy	Nguyễn Văn Tuấn - Nguyễn Huyền Trang	Tổ 14, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La	23/2023/DSST 15.6.2023 TAND TP Sơn La	180/QĐ-CCTHADS 21/11/2023	20/QĐ-CCTHADS 25/3/2024	Ấn phí DSST có giá ngạch	49,307			20/3/2024	
139	CHV Đỗ Quang Huy	Nguyễn Văn Tuấn - Nguyễn Huyền Trang	Tổ 14, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La	23/2023/DSST 15.6.2023 TAND TP Sơn La	207/QĐ-CCTHADS 01/12/2023	21/QĐ-CCTHADS 25/3/2024	Thanh toán nợ cho Ngân hàng TMCP VPBANK	1,243,562			20/3/2024	
140	CHV Đỗ Quang Huy	Lường Thị Thủy	Bản giảng, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La	99/2021/HSST 15/6/2021 TAND tỉnh Sơn La	273/QĐ-CCTHADS 15/02/2022	22/QĐ-CCTHADS 26/3/2024	Ấn phí HSST + DSST	20,864			25/3/2024	
141	CHV Đỗ Quang Huy	Đàm Thị Huyền Trang	Tổ 6, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La	39/2022/DSPT ngày 15/9/2022 TAND Tỉnh Sơn La	36/QĐ-CCTHADS 13/10/2022	23/QĐ-CCTHADS 08/4/2024	Ấn phí dân sự sơ thẩm	17,500			4/4/2024	
142	CHV Đỗ Quang Huy	Đàm Thị Huyền Trang	Tổ 6, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La	109/2022/HSST 20/7/2022 TAND Tỉnh Sơn La	37/QĐ-CCTHADS 13/10/2022	24/QĐ-CCTHADS 08/4/2024	Ấn phí HSST + DSST	121,672			4/4/2024	
143	CHV Đỗ Quang Huy	Nguyễn Thị Hòa (Đỗ Thu Hà)	Tổ 9, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La	65/2022/HSST 06/4/2022 TAND TP Sơn La	416/QĐ-CCTHADS 17/5/2022	25/QĐ-CCTHADS 12/4/2024	Tiền phạt	10,000			8/4/2024	
144	CHV Đỗ Quang Huy	Đinh Ngọc Minh	Tổ 02, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La	20/2020/QĐST-DS 13/7/2020 TAND TP Sơn La	128/QĐ-CCTHADS 03/12/2020	28/QĐ-CCTHADS 15/4/2024	Thanh toán nợ cho ông Vi Văn Mút	87,500			9/4/2024	
145	CHV Lê Thị Hải Thương	Đoàn Anh Tuấn	Bản Mế, phường Chiềng Còi	77/2016/HNGĐ-ST ngày 01/7/2016. TAND TP Sơn La	56/QĐ-CCTHADS 18/10/2023	29/QĐ-CCTHADS 15/4/2024	Cấp dưỡng nuôi con	12,000			9/4/2024	
146	CHV Tổng Mai Phương	Bạch Thị Nghiệm	bản Giảng Lắc, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La	104/HSST 4/6/1999 TAND tỉnh Sơn La	67/THA 24/12/2024	32/QĐ-CCTHADS 24/4/2024	Tiền phạt	19,600			22/4/2024	
147	CHV Đỗ Quang Huy	Nguyễn Đức Thành	Tổ 02, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La	49/2023/HSST 31/3/2023 TAND TP Sơn La	508/QĐ-CCTHADS 05/7/2023	33/QĐ-CCTHADS 02/5/2024	Ấn phí DSST	10,082			25/4/2024	
148	CHV Tổng Mai Phương	Lò Văn Thịnh	Bản Bó, phường Chiềng An	17/2022/HSPT ngày 16/9/2022 TAND Tỉnh Sơn La	324/QĐ-CCTHADS 02/3/2023	37/QĐ-CCTHADS 27/5/2024	Truy thu nộp ngân sách nhà nước	15,000			22/5/2024	
149	CHV Tổng Mai Phương	Lò Thị Dung, Cà Văn Cường	bản Hạm, xã Chiềng Xôm	49/2019/DSST 27/9/2023 TAND TP Sơn La	203/QĐ-CCTHADS 23/11/2023	38/QĐ-CCTHADS 27/5/2024	Thanh toán nợ cho bà Trương Thị Toàn	595,834			23/5/2024	
150	CHV Tổng Mai Phương	Đặng Thị Nguyệt	Tổ 3, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La	50/2021/QĐST-DS ngày 07/6/2021 của TAND TP Sơn La	482/QĐ-CCTHADS 25/6/2021	39/QĐ-CCTHADS 07/6/2024	Thanh toán nợ cho bà Nguyễn Thị Hà, ông Đặng Quốc Uy	181,500			4/6/2024	

151	CHV Tổng Mai Phương	Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng Đức Thịnh	Số 52, đường Nguyễn Trãi, tổ 9, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	04/2022/QĐST-KDTM 16/5/2022 TAND TP Sơn La	356/QĐ-CCTHADS 20/3/2023	40/QĐ-CCTHADS 02/7/2024	Thanh toán nợ ngân hàng	2,485,887			24/5/2024	
152	CHV Đỗ Quang Huy	Công ty TNHH MTV Thanh Viên Thanh Tùng	Tổ 1, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	11/2022/QĐST-DS 26/01/2022 TAND TP Sơn La	40/QĐ-CCTHADS 13/10/2022	45/QĐ-CCTHADS 03/7/2024	Thanh toán nợ	800,000			1/7/2024	
153	CHV Đỗ Quang Huy	Phan Thanh Tùng	Tổ 1, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	02/2022/QĐCNHGT-DS 04/11/2022	142/QĐ-CCTHADS 05/12/2022	49/QĐ-CCTHADS 03/7/2024	Thanh toán nợ	3,654,000			1/7/2024	
154	CHV Đỗ Quang Huy	Tòng Văn Hải	Bản Ô Luông, xã Chiềng Cọ, thành phố Sơn La	17/2022/HSPT 16/9/2022 TAND tỉnh Sơn La	285/QĐ-CCTHADS 09/02/2023	50/QĐ-CCTHADS 05/7/2024	Truy thu sung công quỹ nhà nước	18,000			4/7/2024	
155	CHV Tổng Mai Phương	Công ty cổ phần tư vấn đầu tư, xây dựng và phát triển nông thôn	tiểu khu 2, phường Chiềng Còi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	09/2019/KDTM-PT 08/7/2019 TAND Cấp cao tại Hà Nội	100/QĐ-CCTHADS 21/10/2019	52/QĐ-CCTHADS 09/7/2024	Ấn phí	65,400			4/7/2024	
156	CHV Lê Thị Hải Thương	Điều Thị Lợi	Tổ 7, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La	77/2024/HSST 12/3/2024 TAND tỉnh Sơn La	447/QĐ-CCTHADS 10/5/2024	53/QĐ-CCTHADS 09/7/2024	Ấn phí	45,000			4/7/2024	
157	CHV Lê Thị Hải Thương	Hoàng Hà Lê Chi	Tổ 6, phường Chiềng Lẻ, thành phố Sơn La	17/2022/HSPT 16/9/2022 TAND tỉnh Sơn La	248/QĐ-CCTHADS 12/01/2023	55/QĐ-CCTHADS 17/7/2024	Truy thu sung công quỹ nhà nước	20,000			10/7/2024	
158	CHV Lê Thị Hải Thương	Cà Thị Thùy	Bản Cang, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La	131/2023/HSST 28/8/2023 TAND tỉnh Sơn La	421/QĐ-CCTHADS 23/4/2024	56/QĐ-CCTHADS 17/7/2024	Ấn phí + phạt	96,660			11/7/2024	
159	CHV Tổng Mai Phương	Tổ 3, phường Chiềng Còi, Lê Như Hoa	thành phố Sơn La	17/2022/HSPT 16/9/2022 TAND tỉnh Sơn La	227/QĐ-CCTHADS 12/01/2023	57/QĐ-CCTHADS 17/7/2024	Truy thu sung công quỹ nhà nước	25,000			16/7/2024	
160	CHV Tổng Mai Phương	Nguyễn Thị Thu Hiền	Tổ 3, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La	17/2022/HSPT 16/9/2022 TAND tỉnh Sơn La	325/QĐ-CCTHADS 02/3/2023	58/QĐ-CCTHADS 17/7/2024	Truy thu sung công quỹ nhà nước	10,000			16/7/2024	
161	CHV Đỗ Quang Huy	Đặng Văn Chiến	Tổ 8, phường Chiềng Sinh, tp Sơn La	18/2019/QĐST-DS 26/4/2019 TAND TP Sơn La	745/QĐ-CCTHAS 08/7/2019	59/QĐ-CCTHADS 17/7/2024	Thanh toán nợ	177,000			16/7/2024	
162	CHV Đỗ Quang Huy	Vũ Thị Lý	tổ 3, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La	58/2019/QĐST-DS 17/10/2019 TAND TP Sơn La	103/QĐ-CCTHADS 22/10/2019	60/QĐ-CCTHADS 17/7/2024	Thanh toán nợ	63,910			16/7/2024	
163	CHV Đỗ Quang Huy	Nguyễn Ngọc Mạnh	Tooe 14, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La	61/2022/HSST 05/4/2022 TAND TP Sơn La	400/QĐ-CCTHADS 09/4/2024	62/QĐ-CCTHADS 17/7/2024	Bồi thường	25,000			16/7/2024	
164	CHV Lê Thị Hải Thương	Trần Thị Phương Dung	Tổ 4, phường Chiềng Lẻ, thành phố Sơn La	01/2011/HSST 28/9/2011 Tòa án quân khu 2	532/QĐ-CCTHADS 10/7/2023	63/QĐ-CCTHADS 18/7/2024	Ấn phí	24,466			16/7/2024	
165	CHV Lê Thị Hải Thương	Trần Thành Đạt, Nguyễn Thị Quế	Tổ 12, phường Chiềng Lẻ, thành phố Sơn La	17/2022/QĐST-KDTM 19/9/2022 TAND TP Sơn La	287/QĐ-CCTHADS 09/02/2023	64/QĐ-CCTHADS 18/7/2024	Thanh toán nợ Ngân hàng	1,343,879			12/4/2024	
166	CHV Lê Thị Hải Thương	Lê Anh Vũ	Tổ 4, tổ Hiệu, thành phố Sơn la	05/2024/QĐST-DS 02/01/2024 TAND TP Sơn La	286/qđ-ccthads 11/01/2024	65/QĐ-CCTHADS 18/7/2024	Ấn phí	21,036			15/7/2024	
167	CHV Lê Thị Hải Thương	Đỗ Thị Dung	Tổ 02, phường Chiềng Lẻ, thành phố Sơn La	17/2022/HSPT 16/9/2022 TAND tỉnh Sơn La	249/QĐ-CCTHADS 12/01/2023	66/QĐ-CCTHADS 23/7/2024	Truy thu sung công quỹ nhà nước	10,000			18/7/2024	
168	CHV Lê Thị Hải Thương	Nguyễn Thị Thảo	Tổ 11, phường Chiềng Lẻ, thành phố Sơn La	31/2022/DSST 28/6/2022 TAND TP Sơn La	674/QĐ-CCTHADS 09/9/2022	67/QĐ-CCTHADS 02/8/2024	Ấn phí	29,960			15/7/2024	
169	CHV Đỗ Quang Huy	Đào Thị Trang	Tổ 3, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La	183/2023/HSST 29/9/2023 TAND TP Sơn La	150/QĐ-CCTHADS 17/11/2023	68/QĐ-CCTHADS 02/8/2024	Truy thu sung công quỹ nhà nước	1,599,351			30/7/2024	
170	CHV Lê Thị Hải Thương	Ngô Văn Hà, Lê Thị Nhạn	Nhóm 10, tổ 6, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	13/2023/QĐCNHGT-DS 31/7/2023 TAND TP Sơn La	304/QĐ-CCTHADS 25/01/2024	69/QĐ-CCTHADS 07/8/2024	Thanh toán nợ	1,380,000			20/2/2024	
171	CHV Đỗ Quang Huy	Cà Văn Inh	Bản Hèo, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La	70/2019/HSST 23/7/2019 TAND huyện Sông Mã	211/QĐ-CCTHADS 03/12/2019	70/QĐ-CCTHADS 07/8/2024	Bồi thường	14,775			2/8/2024	
172	CHV Tổng Mai Phương	Quảng Văn Thành	Bản Hôm, xã Chiềng Cọ, thành phố Sơn La	17/2022/HSPT 16/9/2022 TAND tỉnh Sơn La	205/QĐ-CCTHADS 12/01/2023	71/QĐ-CCTHADS 28/8/2024	Truy thu sung công quỹ nhà nước	10,000			27/8/2024	
173	CHV Đỗ Quang Huy	Lò Văn Việt	Bản Muông, xã Chiềng Ngần, thành phố Sơn La	17/2022/HSPT 16/9/2022 TAND tỉnh Sơn La	323/QĐ-CCTHADS 02/3/2023	72/QĐ-CCTHADS 28/8/2024	Truy thu sung công quỹ nhà nước	8,000			26/8/2024	
174	CHV Tổng Mai Phương	Nguyễn Thị Kim Lan (Nguyễn Thị Hương Lan, Nguyễn Thị Lan)	Tổ 3, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La	154/2017/HSST 25/9/2017 TAND Tỉnh Sơn La	155/QĐ-CCTHADS 15/11/2017	74/QĐ-CCTHADS 04/9/2024	BTNN	1,319,325			30/8/2024	
175	CHV Lê Thị Hải Thương	Nguyễn Văn Vinh	tổ 4, phường Chiềng Sinh, tp Sơn La	138/2023/QĐST-HNGĐ 04/8/2023 TAND TP Sơn La	628/QĐ-CCTHADS 06/9/2023	02/QĐ-CCTHADS 14/3/2025	Trợ cấp 1 lần sau ly hôn	58,000			12/3/2025	
176	CHV Lê Thị Hải Thương	Lò Văn Thịnh, Nguyễn Thị Thuận	Bản Hèo, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La	37/2023/QĐST-DS 26/9/2023 TAND TP Sơn La	206/QĐ-CCTHADS 01/12/2023	03/QĐ-CCTHADS 14/3/2025	Thanh toán nợ cho Ngân hàng	2,996			13/3/2025	
177	CHV Lê Thị Hải Thương	Tòng Hải Sơn	Tổ 7, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La	104/2023/HSST 13/7/2023 TAND tỉnh Sơn La	277/QĐ-CCTHADS 17/12/2024	04/QĐ-CCTHADS 08/5/2025	Bồi thường cho ông Hoàng Văn Hiệp	1,000,000			6/5/2025	
178	CHV Lê Thị Hải Thương	Hà Thị Ngắm	Tổ 8, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La	18/2023/KDTM-ST 30/9/2023 TAND TP Sơn La	478/QĐ-CCTHADS 06/6/2024	05/QĐ-CCTHADS 08/5/2024	Ấn phí KDTM	-	113,028		6/5/2025	
179	CHV Lê Thị Hải Thương	Vũ Thu Hương	Tổ 6, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La	60/2021/QĐST-DS 26/7/2021 TAND TP Sơn La	249/QĐ-CCTHADS 03/12/2024	06/QĐ-CCTHADS 08/5/2024	Thanh toán nợ cho ngân hàng	-	466,567		7/5/2025	

180	CHV Tổng Mai Phương	Ly A Chử (Lee Chia Neng)	Bản Pát, xã Chiềng Ngần, thành phố Sơn La	25/2014/HSST 27/8/2014 TAND tỉnh Hòa bình	781/QĐ-CCTHADS 09/8/2017	07/QĐ-CCTHADS 19/5/2025	Truy thu sung công quỹ nhà nước	180,180		15/5/2025	
181	CHV Tổng Mai Phương	Cà Văn Vọng (Kà Kỳ Vọng, Kà Văn Vọng)	Bản Panh, xã Chiềng Xôm, thành phố Sơn La	16/2024/HSST 01/02/2024 TAND tỉnh Lạng Sơn	85/QĐ-CCTHADS 10/10/2024	08/QĐ-CCTHADS 19/5/2025	Truy thu sung công quỹ nhà nước	687,000		14/5/2025	
182	CHV Tổng Mai Phương	Quảng Thị Chinh	Tổ 01, phường Chiềng An, thành phố Sơn La	86/2024/HSST 20/3/2024 TAND tỉnh Sơn La	207/QĐ-CCTHADS 12/11/2024	09/QĐ-CCTHADS 19/5/2025	Ấn phí DSST	65,535		14/5/2025	
183	CHV Tổng Mai Phương	Trần Anh Việt, Vi Thị Nga	Tổ 13, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La	14/2022/QĐST-KDTM 22/8/2022 TAND TP Sơn La	141/QĐ-CCTHADS 05/12/2022	10/QĐ-CCTHADS 19/5/2025	Thanh toán nợ cho Ngân hàng	973,691		12/5/2025	
184	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lò Văn Sơn	Bản Tín, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	92/HSST ngày 26/09/2014 của TAND huyện Mường La, tỉnh Sơn La	60/QĐ-THA ngày 07/12/2014	03/QĐ-THA ngày 28/08/2015	Ấn phí DSST: 15.671.650 + Bồi thường: 413.433.000	429,104		3/7/2018	Đã chuyển STDR ngày 29/9/2017 theo khoản 5 nghị định 9 định 62
185	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lò Văn Miên	Bản Môn, xã Tạ Bú, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	95/HSST ngày 29/09/2014 của TAND huyện Mường La, tỉnh Sơn La	69/QĐ-THA ngày 26/01/2015	08/QĐ-THA ngày 04/09/2015	Tiền án phí: 31.486.900	31487		26/01/2019	Đã chuyển STDR ngày 4/1/2017 theo khoản 5 nghị định 9 định 62
186	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lèo Văn Cường	Bản Nang Phai, xã Mường Bú, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	50/2013/HSST ngày 26/06/2013 của TAND tỉnh Sơn La	182/QĐ-THA ngày 11/07/2013	06/QĐ-THA ngày 12/11/2015	Tiền án phí DSST: 1.120	1,120		11/9/2017	đã chuyển số theo dõi riêng ngày 13/11/2016 theo khoản 5 điều 9N.định 62
187	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lò Văn Phương	Tiểu khu 3, xã Mường Bú, huyện Mường La	35/2014/HSST ngày 24/02/2014 của TAND huyện Mường La	107/QĐ-THA ngày 06/04/2014	07/QĐ-THA ngày 12/11/2015	Tiền phạt: 927.650	928		19/11/2017	đã chuyển số theo dõi riêng ngày 14/11/2016 theo khoản 5 điều 9N.định 62
188	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lường Văn Quyết	Bản Lúa, xã Pi Toong, huyện Mường La	75/2013/HSST ngày 11/09/2013 của TAND huyện Mường La	24/QĐ-THA ngày 22/10/2013	11/QĐ-THA ngày 12/11/2015	Tiền án phí HSST + DSST: 1.250	1250		14/11/2016	đã chuyển số theo dõi riêng ngày 4/1/2017 theo khoản 5 nghị định 9 định 62
189	CHV Lê Thị Thu Huyền	Cà Thị Hoa	Bản Khua Vai, xã Ngọc Chiến, huyện Mường La	148/HSST ngày 01/10/2010 của TAND thị xã Sơn La (nay là thành phố Sơn La)	64/QĐ-THA ngày 18/05/2010	21/QĐ-THA ngày 12/11/2015	Tiền án phí + tiền phạt: 7.050	7050		02/11/2017	đã chuyển số theo dõi riêng ngày 4/1/2017 theo khoản 5 nghị định 9 định 62
190	CHV Lê Thị Thu Huyền	Nguyễn Văn Ái	Bản Nong Heo, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La	02/2013/DSST ngày 25/3/2013 của TAND huyện Mường La	115/QĐ-THA ngày 16/4/2013	23/QĐ-THA ngày 18/11/2015	Tiền án phí: 5.825	5,825		25/01/2019	đã chuyển số theo dõi riêng theo khoản 5 điều 9 N. định 62
191	CHV Lê Thị Thu Huyền	Nguyễn Xuân Quyết	Bản Văn Minh xã Mường Bú huyện Mường La	61/2016/HSST ngày 10/5/2016 TAND huyện Mường La	190/15/6/2016	33/QĐ THA ngày 1/7/2016	tiền án phí và tiền truy thu	4,863		24/01/2019	đã chuyển số theo dõi riêng ngày 05/06/2019 theo khoản 5 điều 9 N.định 62
192	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lò Văn Hào	Bản Két xã Tạ Bú huyện Mường La	984/2007/HSST ngày 01/11/2007/TAND tối cao Hà Nội	59/08/01/2016	34/QĐ-THA ngày 14/7/2016	tiền bồi thường	38,496		27/01/2019	đã chuyển số theo dõi riêng ngày 05/06/2019 theo khoản 5 điều 9 N.định 62
193	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lò Văn Thảo	Bản Huổi Lay, xã Chiềng Hoa huyện Mường La	60/2015/HSST ngày 20/8/2015 của TAND huyện Mường La	13/5/10/2015	36/QĐ THA ngày 15/7/2016	án phí	500		23/01/2019	Đã chuyển TDR ngày 16/3/2022 theo khoản 5 nghị định 9 định 62
194	CHV Lê Thị Thu Huyền	Nguyễn Xuân Quyết	Bản Văn Minh xã Mường Bú huyện Mường La	61/2016/HSST ngày 10/5/2016 TAND huyện Mường La	195/27/6/2016	38/QĐ THA ngày 19/7/2016	tiền bồi thường	17,265		24/01/2019	đã chuyển số theo dõi riêng ngày 05/06/2019 theo khoản 5 điều 9 N.định 62
195	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lò Văn Kim	Bản Sang xã Mường Bú huyện Mường La	32/2015/HSST ngày 30/11/2015 TAND thành phố Sơn La	65/22/1/2016	39/QĐ THA ngày 26/7/2016	Tiền Phạt	5,000		24/01/2019	đã chuyển số theo dõi riêng ngày 05/06/2019 theo khoản 5 điều 9 N.định 62
196	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lò Văn Lê	Bản Hua Nà - TT.Ít Ong, huyện Mường La	10/2015/HSST ngày 17/11/2015 TAND tỉnh Sơn La	197/30/6/2016	41/QĐ THA ngày 17/8/2016	Trả lại tiền, tài sản	363,322		26/01/2019	đã chuyển số theo dõi riêng ngày 05/06/2019 theo khoản 5 điều 9 N.định 63
197	CHV Lê Thị Thu Huyền	Cà Thị Mây	Bản Ta Mo, xã Mường Bú, huyện Mường La	68/2016/HSST ngày 13/4/2016 TAND tỉnh Sơn La	04/3/10/2016	03/QĐ THA ngày 24/10/2016	án phí và truy thu	34,500		28/11/2017	đã chuyển số theo dõi riêng ngày 05/06/2019 theo khoản 5 điều 9 N.định 64
198	CHV Lê Thị Thu Huyền	Cầm Văn Hà	Bản Môn, xã Tạ Bú	06/2016/HSST ngày 24/11/2016 của TAND huyện Mường La	76/5/1/2017	11 QĐ THA ngày 24/2/2017	án phí	1,250		17/05/2018	đã chuyển số theo dõi riêng ngày 05/06/2019 theo khoản 5 điều 9 N.định 62
199	CHV Lê Thị Thu Huyền	Quảng Văn Thủy	Bản Huổi Choi, xã Chiềng Lao	102/2016/HSST ngày 26/9/2016 của TAND huyện Mường La	43/3/11/2016	13 QĐ THA ngày 24/2/2017	Truy thu	950		18/5/2018	đã chuyển số theo dõi riêng ngày 05/06/2019 theo khoản 5 nghị định 9 định 62
200	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lò Văn Thiệp	Bản Môn, xã Tạ Bú	10/2016/HSST ngày 29/11/2016 của TAND huyện Mường La	82/5/1/2017	14 QĐ THA ngày 24/2/2017	Truy thu	2,000		26/01/2019	đã chuyển số theo dõi riêng ngày 05/6/2019 theo khoản 5 điều 9 N.định 62
201	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lò Văn Tập	Bản Nong 2, xã Mường Chùm, huyện Mường La	20/2016/QĐST-HNGĐ ngày 23/06/2016 của TAND huyện Mường La	96/18/01/2017	16 QĐ THA ngày 10/03/2017	Cấp dưỡng nuôi con	7,500		26/01/2019	đã chuyển số theo dõi riêng ngày 05/6/2018 theo khoản 5 điều 9 định 62
202	CHV Lê Thị Thu Huyền	Bà A Tháy + Bà A Ký	Bản Púng Quai, xã Chiềng San, huyện Mường La	48/2016/HSPT ngày 27/01/2016 của TAND cấp cao Hà Nội	159/11/04/2016	18 QĐ THA ngày 24/03/2017	Ấn phí DSST + Ấn phí cấp dưỡng định kỳ	4,952		16/6/2018	đã chuyển số theo dõi riêng ngày 05/6/2018 theo khoản 5 điều 9 định 62
203	CHV Lê Thị Thu Huyền	Bà A Tháy + Bà A Ký	Bản Púng Quai, xã Chiềng San, huyện Mường La	48/2016/HSPT ngày 27/01/2016 của TAND cấp cao Hà Nội	123/30/03/2016	19 QĐ THA ngày 24/03/2017	Cấp dưỡng hàng tháng + chi phí các loại + công chăm sóc	104,058		16/6/2018	đã chuyển số theo dõi riêng ngày 11/4/2018 theo khoản 5 nghị định 9 định 62

204	CHV Lê Thị Thu Huyền	Bà A Tháy + Bà A Ký	Bản Púng Quai, xã Chiềng San, huyện Mường La	48/2016/HSPT ngày 27/01/2016 của TAND cấp cao Hà Nội	73/22/12/2016	20 QĐ THA ngày 24/03/2017	Cấp dưỡng hàng tháng + công chăm sóc	12,000			16/6/2018	đã chuyển số theo dõi riêng ngày 11/4/2018 theo khoản 5 nghị định 9 định 62
205	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lò Văn Lê	Bản Hua Nà - TT.ÍT Ong, huyện Mường La	10/2015/HSST ngày 17/11/2015 TAND tỉnh Sơn La	60/13/01/2017	25 QĐ THA ngày 19/5/2017	tiền án phí DSST	27,262			25/01/2019	đã chuyển số theo dõi riêng ngày 26/2/2018 theo khoản 5 nghị định 9 định 62
206	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lò Văn Đoàn và đồng bọn	Bản Tong, xã Pi Toong, huyện Mường La	59/HSST ngày 12/04/2012 của TAND huyện Mường La	88/QĐ-THA ngày 30/5/2012	26/QĐ-THA ngày 29/6/2017	Tiền phạt:	6,000			29/6/2017	đã chuyển số theo dõi riêng ngày 26/2/2018 theo khoản 5 nghị định 9 định 62
207	CHV Lê Thị Thu Huyền	Trịnh Thanh Yển	Trường tiểu học Tạ Bú, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.	08/2015/QĐST-TCDS ngày 8/9/2015 của TAND huyện Mường La	189/28/8/2017	01 QĐ THA ngày 18/10/2017	Thanh toán tiền nợ	4,000			27/12/2021	Đã chuyển TDR ngày 16/3/2022 theo khoản 5 nghị định 9 định 62
208	CHV Lê Thị Thu Huyền	Trịnh Thanh Yển	Trường tiểu học Tạ Bú, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.	08/2015/QĐST-TCDS ngày 8/9/2015 của TAND huyện Mường La	188/28/8/2017	02 QĐ THA ngày 18/10/2017	Thanh toán tiền nợ	4,000			27/12/2021	Đã chuyển TDR ngày 16/3/2022 theo khoản 5 nghị định 9 định 62
209	CHV Lê Thị Thu Huyền	Sùng A Dẻ	bản Pú Dánh, xã Ngọc Chiến, huyện Mường La	05/2017/HSST ngày 24/3/2017 của TAND tỉnh Sơn La	149/11/5/2017	03 QĐ THA ngày 6/11/2017	Truy thu	6,000			11/5/2018	đã chuyển số theo dõi riêng ngày 10/12/2019 theo khoản 5 nghị định 9 định 62
210	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lò Văn Lương	Bản Pía, xã Chiềng Hoa, huyện Mường La	61/2017/HSST ngày 18/9/2017 của TAND tỉnh Sơn La	21/25/10/2017	04 QĐ THA ngày 9/11/2017	án phí + Truy thu	1,700			24/01/2019	đã chuyển số theo dõi riêng ngày 11/11/2019 theo khoản 5 nghị định 9 định 62
211	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lèo Văn Phương và Lò Văn Thảo	Bản Bùng, xã Mường Bú, huyện Mường La	56/2017/HSST ngày 30/8/2017 của TAND huyện Trạm Tấu, Yên Bái	37/12/11/2018	14 QĐ THA ngày 01/03/2018	tiền bồi thường	4,340			11/1/2022	Đã chuyển TDR ngày 16/3/2022 theo khoản 5 nghị định 9 định 62
212	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lò Văn Khôi (Vì Văn Khôi)	Bản Nong Pi, xã Pi Toong, huyện Mường La	55/2016/HSST ngày 13/04/2016 của TAND huyện Mường La	177/23/05/2016	15 QĐ THA ngày 28/03/2018	Truy thu	1,700			25/3/2020	đã chuyển số theo dõi riêng ngày 10/12/2019 theo khoản 5 nghị định 9 định 62
213	CHV Lê Thị Thu Huyền	Bà A Tháy + Bà A Ký	Bản Púng Quài, xã Chiềng San, huyện Mường La	48/2016/HSPT ngày 27/01/2016 của TAND cấp cao Hà Nội	71/25/12/2017	18 QĐ THA ngày 29/05/2017	Cấp dưỡng hàng tháng + công chăm sóc	12,000			10/11/2021	Đã chuyển TDR ngày 16/3/2022 theo khoản 5 nghị định 9 định 62
214	CHV Lê Thị Thu Huyền	Đào Văn Vinh	Tiểu khu 5 thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	08/2017/DS-ST ngày 30/11/2017	111/05/03/2018	19/QĐ-THADS ngày 17/7/2018	tiền bồi thường	154,980			9/5/2019	đã chuyển số theo dõi riêng ngày 10/12/2019 theo khoản 5 nghị định 9 định 62
215	CHV Lê Thị Thu Huyền	Phan Huy Thiện & Ngô Thị Lệ	Tiểu khu 1, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	06/2017/DSPT ngày 03/01/2017 của TAND tỉnh Sơn La	97/08/02/2017	20/QĐ-THADS ngày 07/09/2018	Tiền án phí	14,664			29/12/2021	Đã chuyển TDR ngày 16/3/2022 theo khoản 5 nghị định 9 định 62
216	CHV Lê Thị Thu Huyền	Phan Huy Thiện & Ngô Thị Lệ	Tiểu khu 1, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	06/2017/DSPT ngày 03/01/2017 của TAND tỉnh Sơn La	105/10/02/2017	21/QĐ-THADS ngày 07/09/2018	Tiền gốc + tiền lãi	293,294			29/12/2021	Đã chuyển TDR ngày 16/3/2022 theo khoản 5 nghị định 9 định 62
217	CHV Lê Thị Thu Huyền	Vì Văn Việt	Bản Pi, xã Pi Toong, huyện Mường La	27/2018/HSST ngày 13/02/2018 của TAND huyện Mường La	139/23/03/2018	22/QĐ-THADS ngày 07/09/2018	Tiền án phí	770			17/2/2022	Đã chuyển TDR ngày 16/3/2022 theo khoản 5 nghị định 9 định 62
218	CHV Lê Thị Thu Huyền	Đào Văn Vinh	Tiểu khu 5 thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	08/2017/DS-ST ngày 30/11/2017	66/13/12/2017	23/QĐ-THADS ngày 11/09/2018	Tiền án phí	6,749			09/05/2019	đã chuyển số theo dõi riêng ngày 10/12/2019 theo khoản 5 nghị định 9 định 62
219	CHV Lê Thị Thu Huyền	Cà Văn Hùng	Bản Nong Buôi, xã Mường Chùm, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	22/2017/HSST ngày 28/11/2017 của TAND huyện Mường La	82/18/01/2018	25/QĐ-THADS ngày 18/09/2018	Tiền án phí DSST+HSST	500			22/03/2019	đã chuyển số theo dõi riêng ngày 10/12/2019 theo khoản 5 nghị định 9 định 62
220	CHV Lê Thị Thu Huyền	Nguyễn Xuân Quyết	Bản Văn Minh, xã Mường Bú, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	90/2018/HSST ngày 29/06/2018 của TAND thành phố Sơn La	247/22/08/2018	01/QĐ-THADS ngày 23/10/2018	Tiền án phí DSST+HSST	500			24/03/2021	Đã chuyển TDR ngày 16/3/2022 theo khoản 5 nghị định 9 định 62
221	CHV Lê Thị Thu Huyền	Đinh Văn Việt	Tiểu khu 3, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	564/2018/HSPT ngày 22/08/2018 của TAND cấp cao tại Hà Nội	55/28/11/2018	02/QĐ-THADS ngày 26/12/2018	Tiền án phí dân sự giá ngạch	104,072			13/7/2021	Đã chuyển TDR ngày 16/3/2022 theo khoản 5 nghị định 9 định 62
222	CHV Lê Thị Thu Huyền	Đinh Văn Việt	Tiểu khu 3, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	564/2018/HSPT ngày 22/08/2018 của TAND cấp cao tại Hà Nội	57/28/11/2018	03/QĐ-THADS ngày 26/12/2018	Tiền bồi thường	559,000			13/7/2021	Đã chuyển TDR ngày 16/3/2022 theo khoản 5 nghị định 9 định 62
223	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lường Văn Xanh	Bản Đông Xuông, xã Ngọc Chiến, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	21/2018/TCDS-ST ngày 18/09/2018 của TAND huyện Mường La, tỉnh Sơn La	35/07/11/2018	04/QĐ-THADS ngày 18/03/2019	Tiền án phí DSST	7,285			4/11/2021	Đã chuyển TDR ngày 16/3/2022 theo khoản 5 nghị định 9 định 62
224	CHV Lê Thị Thu Huyền	Quảng Văn Mẫn	Bản Ten Sang 1(Pá Pú), xã Năm Giôn, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	18/2016/TCDS-ST ngày 22/08/2016 của TAND huyện Mường La, tỉnh Sơn La	57/14/11/2016	06/QĐ-THADS ngày 22/03/2019	Tiền thanh toán trả nợ	13,357			25/1/2022	Đã chuyển TDR ngày 16/3/2022 theo khoản 5 nghị định 9 định 62
225	CHV Lê Thị Thu Huyền	Quảng Văn Mẫn	Bản Ten Sang 1(Pá Pú), xã Năm Giôn, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	18/2016/TCDS-ST ngày 22/08/2016 của TAND huyện Mường La, tỉnh Sơn La	36/01/11/2016	07/QĐ-THADS ngày 22/03/2019	Tiền án phí DSST	367			25/1/2022	Đã chuyển TDR ngày 16/3/2022 theo khoản 5 nghị định 9 định 62

226	CHV Lê Thị Thu Huyền	Trần Văn Khánh	TK5, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La	33/2019/DSST ngày 06/8/2019 của TAND huyện Mường La	306/11/9/2019	02/QĐ-THADS ngày 26/11/2019	Tiền án phí DSST	32,936			4/1/2022	Đã chuyển TDR ngày 16/3/2022 theo khoản 5 nghị định 9 định 62
227	CHV Lê Thị Thu Huyền	Đinh Văn Việt	Tiểu khu 3, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	564/2018/HSPT ngày 22/08/2018 của TAND cấp cao tại Hà Nội	50/28/10/2019	03/QĐ-THADS ngày 26/11/2019	Tiền bồi thường	1,138,000			13/7/2021	Đã chuyển TDR ngày 16/3/2022 theo khoản 5 nghị định 9 định 62
228	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lò Văn Tiếp	bản Nà Nhụng, xã Mường Chùm (nay về bản Giàng, t. t. Ít Ong), Mường La	63/2019/HSST 17/9/2019 TAND huyện Mường La	46/QĐ-CCTHADS 28/10/2019	06/QĐ-CCTHADS 17/02/2020	Truy thu SC	5,850			16/2/2022	Đã chuyển TDR ngày 16/3/2022 theo khoản 5 nghị định 9 định 62
229	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lò Văn Thơ	bản Nà Nhụng, xã Mường Chùm (nay về bản Giàng, t. t. Ít Ong), Mường La	89/2019/HSST 26/11/2019 TAND huyện Mường La	142/QĐ-CCTHADS 06/01/2019	07/QĐ-CCTHADS 17/02/2020	Truy thu SC	20,450			16/2/2022	Đã chuyển TDR ngày 16/3/2022 theo khoản 5 nghị định 9 định 62
230	CHV Lê Thị Thu Huyền	Đinh Văn Việt	Tiểu khu 3, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	564/2018/HSPT 22/8/2018 TAND Cấp Cao tại HN	103/QĐ-CCTHADS 03/12/2019	08/QĐ-CCTHADS 17/02/2020	tiền bồi thường	421,000			13/7/2021	Đã chuyển TDR ngày 16/3/2022 theo khoản 5 nghị định 9 định 62
231	CHV Lê Thị Thu Huyền	Đinh Văn Việt	Tiểu khu 3, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	114/2017/HSST 01/8/2017 TAND tỉnh Sơn La	131/QĐ-CCTHADS 02/01/2019	09/QĐ-CCTHADS 17/02/2020	tiền bồi thường	30,000			13/7/2021	Đã chuyển TDR ngày 16/3/2022 theo khoản 5 nghị định 9 định 62
232	CHV Lê Thị Thu Huyền	Quảng Văn Đăm	bản Hua Nà, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	564/2018/HSPT 22/8/2018 TAND Cấp Cao tại HN	133/QĐ-CCTHADS 02/01/2020	10/QĐ-CCTHADS 17/02/2020	Tiền hoàn trả	36,000			16/12/2021	Đã chuyển TDR ngày 16/3/2022 theo khoản 5 nghị định 9 định 62
233	CHV Lê Thị Thu Huyền	Quảng Văn Đăm	bản Hua Nà, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	114/2017/HSST 01/8/2017 TAND tỉnh Sơn La	105/QĐ-CCTHADS 03/12/2019	11/QĐ-CCTHADS 17/02/2020	Tiền hoàn trả	550,000			16/12/2021	Đã chuyển TDR ngày 16/3/2022 theo khoản 5 nghị định 9 định 62
234	CHV Lê Thị Thu Huyền	Cầm Thị Uyn	bản Nà Viêng, xã Chiềng Lao, huyện Mường La	24/2019/TCDS-ST 13/06/2019 TAND huyện Mường La	57/QĐ-CCTHADS 04/11/2019	13/QĐ-CCTHADS 18/02/2020	Tiền thanh toán phần hưởng DS	8,733			16/12/2020	Đã chuyển số theo dõi theo khoản 5 nghị định 9 định 62
235	CHV Lê Thị Thu Huyền	Cầm Thị Uyn	bản Nà Viêng, xã Chiềng Lao, huyện Mường La	24/2019/TCDS-ST 13/06/2019 TAND huyện Mường La	59/QĐ-CCTHADS 11/11/2019	14/QĐ-CCTHADS 18/02/2020	Tiền thanh toán phần hưởng DS	8,733			16/12/2020	Đã chuyển số theo dõi theo khoản 5 nghị định 9 định 62
236	CHV Lê Thị Thu Huyền	Cầm Thị Uyn	bản Nà Viêng, xã Chiềng Lao, huyện Mường La	24/2019/TCDS-ST 13/06/2019 TAND huyện Mường La	60/QĐ-CCTHADS 11/11/2019	15/QĐ-CCTHADS 18/02/2020	Tiền thanh toán phần hưởng DS	8,733			16/12/2020	Đã chuyển số theo dõi theo khoản 5 nghị định 9 định 62
237	CHV Lê Thị Thu Huyền	Cầm Thị Uyn	bản Nà Viêng, xã Chiềng Lao, huyện Mường La	24/2019/TCDS-ST 13/06/2019 TAND huyện Mường La	61/QĐ-CCTHADS 11/11/2019	16/QĐ-CCTHADS 18/02/2020	Tiền thanh toán phần hưởng DS	8,733			12/16/2020	Đã chuyển số theo dõi theo khoản 5 nghị định 9 định 62
238	CHV Lê Thị Thu Huyền	Cầm Thị Uyn	bản Nà Viêng, xã Chiềng Lao, huyện Mường La	24/2019/TCDS-ST 13/06/2019 TAND huyện Mường La	62/QĐ-CCTHADS 11/11/2019	17/QĐ-CCTHADS 18/02/2020	Tiền thanh toán phần hưởng DS	8,733			16/12/2020	Đã chuyển số theo dõi theo khoản 5 nghị định 9 định 62
239	CHV Lê Thị Thu Huyền	Cầm Thị Uyn	bản Nà Viêng, xã Chiềng Lao, huyện Mường La	24/2019/TCDS-ST 13/06/2019 TAND huyện Mường La	63/QĐ-CCTHADS 11/11/2019	18/QĐ-CCTHADS 18/02/2020	Tiền thanh toán phần hưởng DS	47,858			16/12/2020	Đã chuyển số theo dõi theo khoản 5 nghị định 9 định 62
240	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lò Văn Mẫn	bản Kham, xã Mường Chùm, huyện Mường La	32/2019/HSST 30/5/2019 TAND huyện Mường La	243/QĐ-CCTHADS 09/7/2019	19/QĐ-CCTHADS 18/02/2020	Tiền án phí HSST+DSST	603			10/6/2021	Đã chuyển TDR ngày 16/3/2022 theo khoản 5 nghị định 9 định 62
241	CHV Lê Thị Thu Huyền	Quảng Văn Toàn	bản Nà Nong, xã Mường Chùm, huyện Mường La	34/2019/DSST 06/8/2019 TAND huyện Mường La	305/QĐ-CCTHADS 11/9/2019	20/QĐ-CCTHADS 18/02/2020	Tiền án phí DSST	4,789			6/12/2021	Đã chuyển TDR ngày 16/3/2022 theo khoản 5 nghị định 9 định 62
242	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lù Văn Phong	bản tiểu khu 4, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La	29/2019/DSST 19/7/2019 TAND huyện Mường La	299/QĐ-CCTHADS 27/8/2019	21/QĐ-CCTHADS 18/02/2020	Tiền án phí DSST	4,650			15/9/2021	Đã chuyển TDR ngày 16/3/2022 theo khoản 5 nghị định 9 định 62
243	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lù Văn Phong	bản tiểu khu 4, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La	29/2019/DSST 19/7/2019 TAND huyện Mường La	30/QĐ-CCTHADS 17/10/2019	22/QĐ-CCTHADS 18/02/2020	Tiền trả nợ	93,000			15/9/2021	Đã chuyển TDR ngày 16/3/2022 theo khoản 5 nghị định 9 định 62
244	CHV Lê Thị Thu Huyền	Công ty CP Sông Đà 8	xã Nậm Păn (nay là thị trấn ít Ong), huyện Mường La	02/2019/KDTM-ST 25/10/2019 TAND huyện Mường La	100/QĐ-CCTHADS 02/12/2019	23/QĐ-CCTHADS 18/02/2020	Tiền án phí KDTM	86,854			16/12/2021	Đã chuyển TDR ngày 16/3/2022 theo khoản 5 nghị định 9 định 62
245	CHV Lê Thị Thu Huyền	Công ty CP Sông Đà 8	xã Nậm Păn (nay là thị trấn ít Ong), huyện Mường La	04/2019/KDTM-ST 26/11/2019 TAND huyện Mường La	152/QĐ-CCTHADS 13/01/2020	24/QĐ-CCTHADS 18/02/2020	Tiền án phí KDTM	26,473			16/12/2021	Đã chuyển TDR ngày 16/3/2022 theo khoản 5 nghị định 9 định 62
246	CHV Lê Thị Thu Huyền	Đặng Đức An	Tiểu khu 1, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	56/2018/HNGĐ-ST 09/10/2018 TAND huyện Mường La	27/QĐ-CCTHADS 08/10/2019	25/QĐ-CCTHADS 18/02/2020	Tiền CDNC	22,000			16/9/2021	Đã chuyển TDR ngày 16/3/2022 theo khoản 5 nghị định 9 định 62
247	CHV Lê Thị Thu Huyền	Đặng Đức An	Tiểu khu 1, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	56/2018/HNGĐ-ST 09/10/2018 TAND huyện Mường La	26/QĐ-CCTHADS 08/10/2019	26/QĐ-CCTHADS 18/02/2020	Tiền trả nợ	60,000			16/9/2021	Đã chuyển TDR ngày 16/3/2022 theo khoản 5 nghị định 9 định 62

248	CHV Lê Thị Thu Huyền	Đèo Văn Ban	Bản Pàn, xã Mường Chùm, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	66/HSST ngày 30/7/2019 TA MLa; 767/HSPT 28/11/2019 TA-CC Hà Nội 09/10/2018 TAND huyện Mường La	179/QĐ-CCTHADS 02/3/2020	27/QĐ-CCTHADS 19/3/2020	Tiền (AP+BT+H.trả NN)	1,290,245			24/11/2021	Đã chuyển TDR ngày 16/3/2022 theo khoản 5 nghị định 9 định 62
249	CHV Lê Thị Thu Huyền	Công ty CP Sông Đà 8	Xã Nậm Păn (nay là thị trấn Ít Ong), huyện Mường La	02/2019/KDTM-ST 25/10/2019 TAND huyện Mường La	169/QĐ-CCTHADS 18/02/2020	28/QĐ-CCTHADS 23/3/2020	Phải nộp trả Cty Mua bán nợ	2,742,801			22/3/2021	Đã chuyển TDR ngày 16/3/2022 theo khoản 5 nghị định 9 định 62
250	CHV Lê Thị Thu Huyền	Hoàng Thanh Tuyền	Tiểu khu 2, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	95/HSST ngày 04/7/2018 TA tỉnh Sơn La	164/QĐ-CCTHADS 13/02/2020	29/QĐ-CCTHADS 24/3/2020	Phải hoàn trả ông Q.V Xiển	20,000			21/9/2021	Đã chuyển TDR ngày 16/3/2022 theo khoản 5 nghị định 9 định 62
251	CHV Lê Thị Thu Huyền	Quảng Văn Long	Bản Huổi Cướm, xã Mường Bú, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	114/HSST ngày 01/8/2017 TAND huyện Mường La	106/QĐ-CCTHADS 03/12/2019	30/QĐ-CCTHADS 30/3/2020	Phải hoàn trả ông Lò Văn Giúp	60,000			29/9/2021	Đã chuyển TDR ngày 16/3/2022 theo khoản 5 nghị định 9 định 62
252	CHV Lê Thị Thu Huyền	Quảng Văn Long	Bản Huổi Cướm, xã Mường Bú, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	114/HSST ngày 01/8/2017 Sơn La; 767/HSPT 28/11/2019 TA-CC Hà Nội	132/QĐ-CCTHADS 02/01/2020	31/QĐ-CCTHADS 30/3/2020	Phải hoàn trả ông Lò Văn Liên (Phuong)	79,000			29/9/2021	Đã chuyển TDR ngày 16/3/2022 theo khoản 5 nghị định 9 định 62
253	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lò Văn Hương	Bản Huổi Cướm, xã Mường Bú, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	114/HSST ngày 01/8/2017 Sơn La; 767/HSPT 28/11/2019 TA-CC Hà Nội	134/QĐ-CCTHADS 02/01/2020	32/QĐ-CCTHADS 30/3/2020	Phải hoàn trả ông Lò Văn Liên (Phuong) và Lò Văn Piển	114,000			29/9/2021	Đã chuyển TDR ngày 16/3/2022 theo khoản 5 nghị định 9 định 62
254	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lò Văn Hương	Bản Huổi Cướm, xã Mường Bú, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	114/HSST ngày 01/8/2017 Sơn La; 767/HSPT 28/11/2019 TA-CC Hà Nội	104/QĐ-CCTHADS 03/12/2019	33/QĐ-CCTHADS 30/3/2020	Phải hoàn trả ông Lò Văn Ó+Quyển+Anh+Loan+Quyển(Hung)+ Giúp+Liên	397,500			29/9/2021	Đã chuyển TDR ngày 16/3/2022 theo khoản 5 nghị định 9 định 62
255	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lù Văn Tiến	bản Hua Bó, xã Mường Bú, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	38/QBST_HNGĐ ngày 03/9/2015 TA Mường La	229/QĐ-CCTHADS 15/6/2020	36/QĐ-CCTHADS 03/9/2020	Tiền CDNC 400.000đ/tháng (T9.2015-9.2020)	24,400			7/6/2021	Đã chuyển TDR ngày 16/3/2022 theo khoản 5 nghị định 9 định 62
256	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lâm Quang Tấn	bản Giản, xã Mường Bú, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	85/HSST ngày 01/7/2020 TA thành phố, tỉnh Sơn La	270/QĐ-CCTHADS 10/8/2020	37/QĐ-CCTHADS 04/9/2020	Tiền APDSST	837			28/11/2022	Đã chuyển TDR tháng 5 năm 2025
257	CHV Lê Thị Thu Huyền	Cà Văn Tùng, Lò Văn Dũng	bản Ta Mo, Ngaoang, xã Mường Bú, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	33/HSST ngày 07/7/2020 TA Yên Mỹ, Hưng Yên	280/QĐ-CCTHADS 01/9/2020	40/QĐ-CCTHADS 14/9/2020	Tiền AP, truy thu nộp NSNN	1,050			28/11/2022	Đã chuyển TDR ngày 19/4/2024 theo khoản 5 điều 9, Nghị định số 62/20216
258	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lò Văn Hồng, Hà Thị Chính	bản Mường BÚ, xã Mường Bú, huyện Mường La	12/2020/DSST ngày 24/9/2020 TAND huyện Mường La	135/QĐ-CCTHADS 15/4/2021	02/QĐ-CCTHADS 19/4/2021	Tiền án phí DSST			27,415	28/11/2022	Đã chuyển TDR tháng 5 năm 2025
259	CHV Lê Thị Thu Huyền	Quảng Thị Hồng	TK 2, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La	12/2021/DS-PT ngày 08/3/2021 của TANH tỉnh Sơn La;	196/QĐ-CCTHADS 04/5/2021	05/QĐ-CCTHADS 08/6/2021	Tiền án phí dân sự giá ngạch	4,500			5/1/2023	
260	CHV Lê Thị Thu Huyền	Quảng Thị Hồng	TK 2, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La	02/2021/DSST ngày 16/4/2021 của TAND huyện Mường La	205/QĐ-CCTHADS 20/5/2021	06/QĐ-CCTHADS 08/6/2021	Tiền án phí DSST	22,405			5/1/2023	Đã chuyển TDR ngày 19/4/2024 theo khoản 5 điều 9, Nghị định số 62/20216
261	CHV Lê Thị Thu Huyền	Trần Thị Loan	TK 3, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La	03/2021/DSST ngày 29/4/2021 của TAND huyện Mường La	221/QĐ-CCTHADS 02/6/2021	07/QĐ-CCTHADS 17/6/2021	Tiền án phí DSST			8300	5/1/2023	Đã chuyển TDR ngày 19/4/2024 theo khoản 5 điều 9, Nghị định số 62/20216
262	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lò Văn Dũng	bản Nong Pi, xã Pi Tong, huyện Mường La	01/2021/DSST ngày 12/01/2021 của TAND huyện Mường La	157/QĐ-CCTHADS 04/3/2021	09/QĐ-CCTHADS 24/6/2021	Tiền thuê máy súc	17,000			4/7/2022	Đã chuyển TDR ngày 06/7/2022 theo khoản 5 nghị định 9 định 62
263	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lò Thị Duyên	tiểu khu 1, xã Chiềng Ngần, thành phố Sơn La	24/2019/DSST ngày 31/5/2019 của TAND thành phố Sơn La	229/QĐ-CCTHADS 17/6/2021	10/QĐ-CCTHADS 29/6/2021	Tiền trả nợ	107,800			24/6/2022	
264	CHV Lê Thị Thu Huyền	Kháng A Đế	Bản Nậm Nghiệp, xã Ngọc Chiến, huyện Mường La	62/2021/HSST ngày 27/5/2021 của TAND huyện Mường La	250/QĐ-CCTHADS 01/7/2021	11/QĐ-CCTHADS 15/7/2021	Tiền án phí HSST+DSST	14,261			13/7/2022	
265	CHV Lê Thị Thu Huyền	Cà Văn Tùng	Bản Ta Mo, xã Mường Bú, huyện Mường La	76/2021/HSST ngày 29/6/2021 của TAND huyện Mường La	288/QĐ-CCTHADS 02/8/2021	12/QĐ-CCTHADS 16/8/2021	Tiền án phí HSST+DSST	500			11/8/2022	Đã chuyển TDR tháng 5 năm 2025
266	CHV Lê Thị Thu Huyền	Cà Văn Khánh	Bản Ta Mo, xã Mường Bú, huyện Mường La	76/2021/HSST ngày 29/6/2021 của TAND h. Mường La	288/QĐ-CCTHADS ngày 02/8/2021	12/QĐ-CCTHADS ngày 16/8/2021	Tiền án phí HSST+DSST:	5,000			5/5/2025	
267	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lường Văn Phun	bản Pá Pia, xã Chiềng Hoa, huyện Mường La	13/2021/QĐST-DS ngày 11/8/2021 của TAND huyện Mường La	305/QĐ-CCTHADS 16/8/2021	16/QĐ-CCTHADS 08/9/2021	Tiền án phí	6,250			22/9/2022	
268	CHV Lê Thị Thu Huyền	Mùa A Cua	bản Pú Dánh, xã Ngọc Chiến, huyện Mường La	12/2021/HSST 15/7/2021 TAND huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái	06/QĐ-CCTHADS 19/10/2021	01/QĐ-CCTHADS 09/11/2021	Tiền phạt	4,810			10/2/2023	
269	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lò Văn Toàn	bản Lếch, xã Chiềng Lao, huyện Mường La	05/2021/HSST 21/10/2021 TAND huyện Mường La	55/QĐ-CCTHADS 29/11/2021	03/QĐ-CCTHADS 15/12/2021	Tiền phạt	500			14/12/2021	Đã chuyển TDR tháng 4 năm 2025

270	CHV Lê Thị Thu Huyền	Cầm Thị Lan	tiểu khu 5, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La	05/2021/QĐST ngày 15/01/2021 của TAND huyện Mường La	38/QĐ-CCTHADS 15/01/2021	04/QĐ-CCTHADS 15/12/2021	Tiền trả nợ	80,000			5/1/2023	
271	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lò Thị Sươi	Tiểu khu 3, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	03/2021/QĐST-DS 17/11/2021 của TAND h Mường La	49/QĐ-CCTHADS 22/11/2021	06/QĐ-CCTHADS 29/12/2021	Tiền án phí DSST	16,000			9/2/2023	Đã chuyển TDR
272	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lò Thị Sươi	Tiểu khu 3, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	03/2021/QĐST-DS 17/11/2021 của TAND h Mường La	62/QĐ-CCTHADS 07/12/2021	07/QĐ-CCTHADS 29/12/2021	Tiền trả nợ	700,000			9/2/2023	Đã chuyển TDR
273	CHV Lê Thị Thu Huyền	Cầm Thị Phương	bản Nà Lốc, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	03/2020/QĐST-DS 31/12/2020 của TAND h Mường La	39/QĐ-CCTHADS 15/11/2021	11/QĐ-CCTHADS 04/4/2022	Tiền thanh toán trả nợ	100,000			22/9/2022	
274	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lò Minh Tiến	tiểu khu 3 thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	10/2021/DSPT 09/12/2021 của TAND huyện Mường La	87/QĐ-CCTHADS 28/12/2021	14/QĐ-CCTHADS 25/4/2022	Tiền thanh toán trả nợ	688,667			22/4/2022	Đã chuyển TDR Tháng 04 năm 2025
275	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lù Thị Hánh	bản Búng Diến, xã Mường Bú, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	07/2020/DSST 22/7/2020 của TAND huyện Mường La	41/QĐ-CCTHADS 15/11/2021	16/QĐ-CCTHADS 30/5/2022	Tiền thanh toán trả nợ	40,000			9/9/2022	
276	CHV Lê Thị Thu Huyền	Quảng Văn Hoan	bản Nà Nong, xã Chiềng Lao, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	02/2020/HSST 25/02/2020 của TAND huyện Mường La	188/QĐ-CCTHADS 03/4/2020	17/QĐ-CCTHADS 13/7/2022	Tiền truy thu nộp NSNN	3,000			12/7/2022	Đã chuyển TDR tháng 5 năm 2025
277	CHV Lê Thị Thu Huyền	Quảng Văn Chung	bản Léch, xã Chiềng Lao, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	02/2021/QĐST-DS 04/11/2021 của TAND huyện Mường La	43/QĐ-CCTHADS 15/11/2022	20/QĐ-CCTHADS 14/9/2022	Tiền trả nợ gốc + Lãi	138,590			25/5/2023	Đã chuyển TDR tháng 04 năm 2024
278	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lò Văn Vãn; Vi Văn Việt	bản Xu Xâm, xã Chiềng Lao; bản Pi xã Pi Toong, huyện Mường La	66/2020/HSST 29/9/2020 TAND huyện Mường La	222/QĐ-CCTHADS 11/5/2023	02/QĐ-CCTHADS 15/9/2023	Tiền bồi thường	10,274			13/9/2023	
279	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lò Văn Hiệp, Lê Thị Tiên	bản Phiêng Búng 2, xã Mường Bú, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	01/2023/QĐST-KDTM 04/01/2023 của TAND huyện Mường La	101/QĐ-CCTHADS 12/01/2023	03/QĐ-CCTHADS 28/9/2023	Tiền án phí KDTM có giá ngạch	25,349			26/9/2023	
280	CHV Lê Thị Thu Huyền	Trần Thị Hà	bản Nà Lốc, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	12/2021/QĐST-DS 05/8/2021 của TAND huyện Mường La	96/QĐ-CCTHADS 18/01/2022	05/QĐ-CCTHADS 29/9/2022	Tiền trả nợ gốc + Lãi	15,158			27/9/2023	
281	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lê Minh Tiến, Lê Thị Quyền	tiểu khu 2, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	01/2022/QĐST-KDTM 27/01/2022 của TAND huyện Mường La	113/QĐ-CCTHADS 08/02/2023	06/QĐ-CCTHADS 28/9/2023	Tiền án phí kinh doanh thương mại	41,212			26/9/2023	
282	CHV Lê Thị Thu Huyền	Tòng Văn Ngương	bản Pát, xã Mường Chùm, huyện Mường La	04/2022/DSST 29/8/2022 TAND huyện Mường La	54/QĐ-CCTHADS 09/11/2023	07/QĐ-CCTHADS 28/9/2023	Tiền án phí	7,658			25/9/2023	
283	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lê Minh Tiến, Lê Thị Quyền	tiểu khu 2, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	10/2021/DSPT 09/12/2021 của TAND tỉnh Sơn La	85/QĐ-CCTHADS 28/12/2021	08/QĐ-CCTHADS 29/9/2023	Tiền án phí DSST	31,547			25/9/2023	
284	CHV Lê Thị Thu Huyền	Đào Phúc Nghĩa	bản Mường Bú, xã Mường Bú, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	02/2023/QĐST-KDTM 16/3/2023 của TAND huyện Mường La	159/QĐ-CCTHADS 22/3/2023	09/QĐ-CCTHADS 29/9/2023	Tiền án phí KDTM	32,018			27/9/2023	
285	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lò Văn Tuấn	bản Phiêng Búng 2, xã Mường Bú, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	01/2023/QĐST-KDTM 07/02/2023 của TAND huyện Mường La	153/QĐ-CCTHADS 13/3/2023	10/QĐ-CCTHADS 29/9/2022	Tiền án phí KDTM	14,183			27/9/2023	
286	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lò Thị Nga	tiểu khu Ít Bon, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La	61/2022/HSST 08/6/2022 TAND huyện Mường La	28/QĐ-CCTHADS 21/10/2022	12/QĐ-CCTHADS 29/9/2023	Tiền bồi thường	7,300			29/9/2023	
287	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lò Văn Đức	Bản Phương Yên, xã Chiềng Hoa, huyện Mường La	17/2023/HS-PT ngày 05.4.2023 TAND tỉnh Sơn La; 34/2023/HS-ST 13.01.2023 TAND huyện Mường La	257/QĐ-CCTHADS 08.6.2023	01/QĐ-CCTHADS 12/04/2024	Tiền bồi thường	81,968			11/4/2024	Đã chuyển TDR tháng 4.2025
288	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lèo Văn Xuân	bản Hua Bó, xã Mường Bú, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	118/2024/HSST TAND Thành Phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	288/QĐ-CCTHADS 07/6/2024	02/QĐ-CCTHADS 23/10/2024	Tiền truy thu nộp NSNN	1,600			23//10/2024	
289	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lò Thị Thuận	Tiểu khu 3, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	12/2023/HSST 27/12/2023 TAND huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La	214/QĐ-CCTHADS 23/02/2023	03/QĐ-CCTHADS 23/10/2024	Tiền án phí DSST	19,275			23/10/2024	
290	CHV Lê Thị Thu Huyền	Cầm Thị Sương	Bản Mường Chiến, xã Ngọc Chiến, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	01/2024/KDTM-ST 07/05/2024 TAND huyện Mường La, tỉnh Sơn La	359/QĐ-CCTHADS 10/7/2024	01/QĐ-CCTHADS ngày 11/10/2024	Tiền án phí KDTM	11,656			11/10/2024	
291	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lò Văn Hải	Bản Sang xã Mường Bú huyện Mường La	11/2023/HSST 27/03/2023 TAND huyện Mường La	284/QĐ-CCTHADS 24/7/2025	04/QĐ-CCTHADS 25/4/2025	Tiền phạt	30,000			23/4/2025	
292	CHV Lê Thị Thu Huyền	Tòng Văn Quyết	Bản Phương Yên, xã Chiềng Hoa, huyện Mường La	64/2024/HSST 26/01/2024 TAND huyện Mường La	168/QĐ-CCTHADS 10/3/2025	05/QĐ-CCTHADS 05/05/2025	tiền bồi thường	160,000			29/4/2025	

293	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lê Văn Sao	bản Mường Bú, xã Mường Bú, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	16/2021/HSST 26/11/2021 TAND huyện Mường La	81/QĐ-CCTHADS 28/11/2021	08/QĐ-CCTHADS 10/03/2022	Tiền truy thu nộp NSNN	850			10/7/2024	Đã chuyển TDR
294	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lò Văn Đức	Bản Phương Yên, xã Chiềng Hoa, huyện Mường La	17/2023/HS-PT 05.4.2023 TAND tỉnh Sơn La; 34/2023/HS-ST 13.01.2023 TAND huyện Mường La	179/QĐ-CCTHADS 25/4/2023	02/QĐ-CCTHADS 12/4/2024	Tiền án phí DSST	4,098			11/4/2024	Đã chuyển TDR tháng 4.2025
295	CHV Lê Thị Hải Thương	Nguyễn Thị Thắm	Tổ 3, Tò Hiệu, tỉnh Sơn La	04/2025/DSST 28/3/2025	526/QĐ-CCTHADS 15/5/2025	02/QĐ-THADS.KV1	Tiền trả nợ	3,774,000			5/9/2025	
296	CHV Lê Thị Hải Thương	Phạm Tiến Đạt	Tổ 6, Tò Hiệu, tỉnh Sơn La	185/2023/HSST 30/9/2023	205/QĐ-CCTHADS 01/12/2023	01/QĐ-THADS.KV1	Tiền truy thu nộp NSNN	400,000			5/9/2025	
297	CHV Tông Mai Phương	Đỗ Đình Dũng	Tổ 6, phường Chiềng Còi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	74/2024/HSST ngày 24/5/2024 TAND TP Sơn La	420/QĐ-CCTHADS 10/10/2024	55/QĐ-CCTHADS 29/9/2025	Tiền thanh toán nợ	471,000			26/9/2025	
298	CHV Tông Mai Phương	Vũ Thị Giang	Bản Chậu Cọ, phường Chiềng Còi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	10/2024/QĐCNHGT-DS ngày 13/5/2024 của TAND TP Sơn La	233/QĐ-CCTHADS	56/QĐ-CCTHADS 29/9/2025	Tiền thanh toán nợ	47,000			25/9/2025	
299	CHV Tông Mai Phương	Phan Hồng Ngọc Bích	Tổ 11, phường Chiềng Lề, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	01/2024/QĐST-KDTM ngày 20/11/2024 TAND TP sơn La	163/QĐ-CCTHADS	41/QĐ-CCTHADS 29/9/2025	Tiền án phí	32,012			24/9/2025	
300	CHV Tông Mai Phương	Tông Thị Diệp	Bản Lầu, phường Chiềng Lề, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	05/2025/QĐST-DS ngày 24/02/2025 TAND TP Sơn La	87/QĐ-CCTHADS	42/QĐ-CCTHADS 29/9/2025	Tiền án phí	10,196			24/9/2025	
301	CHV Tông Mai Phương	Nguyễn Hữu Sơn, Trần Thị Hà	Tổ 3, phường Chiềng Còi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	06/2024/QĐST-KDTM ngày 03/7/2024	83/QĐ-CCTHADS	43/QĐ-CCTHADS 29/9/2025	Tiền án phí	44,572			24/9/2025	
302	CHV Tông Mai Phương	Nguyễn Thị Hà Trần Văn Thủy	Tổ 12, phường Chiềng Lề, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	04/2024/KDTM-ST ngày 12/6/2024	32/QĐ-CCTHADS	69/QĐ-CCTHADS 29/9/2025	Tiền án phí	110,000			26/9/2025	
303	CHV Tông Mai Phương	Nguyễn Thị Hà	Tổ 12, phường Chiềng Lề, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	20/2023/DSPT ngày 09/5/2023	163/QĐ-CCTHADS	68/QĐ-CCTHADS 29/9/2025	Tiền trả nợ	2,000,000			26/9/2025	
304	CHV Tông Mai Phương	Phạm Thị Oanh	Tổ 11, phường Chiềng Lề, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	67/2021/HSPT ngày 08/3/2021	87/QĐ-CCTHADS	67/QĐ-CCTHADS 29/9/2025	Tiền án phí	22,340			25/9/2025	
305	CHV Tông Mai Phương	Lò Thị Nghĩa	Tổ 3, phường Chiềng Còi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	17/2022/HSPT ngày 16/9/2022 TAND Tỉnh Sơn La	231/QĐ-CCTHADS	66/QĐ-CCTHADS 29/9/2025	Tiền truy thu nộp NSNN	10,000			25/9/2025	
306	CHV Tông Mai Phương	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng T&M 89-26	Tổ 3, phường Chiềng Còi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	26/2024/QĐST-DS ngày 04/9/2024	32/QĐ-CCTHADS	65/QĐ-CCTHADS 29/9/2025	Tiền án phí	6,184			25/9/2025	
307	CHV Tông Mai Phương	Nguyễn Thị Hồng Vân	Bản Két, xã Tạ Bú, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	05/2022/QĐST-DS ngày 18/4/2022	452/QĐ-CCTHADS	54/QĐ-CCTHADS 29/9/2025	Tiền thanh toán nợ	21,500			25/9/2025	
308	CHV Đỗ Quang Huy	Trần Thị Thanh;	Tổ 11, phường Chiềng Lề, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	05/2024/HSST	513/QĐ-THADS	40/QĐ-THADS 26/9/2025	Tiền phạt	29,760			26/9/2025	
309	CHV Đỗ Quang Huy	Đình Ngọc Minh;	Tổ 2, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	175/2024/HSST	304/QĐ-THADS	07/QĐ-THADS 25/9/2025	Tiền án phí	30,560			25/9/2025	
310	CHV Đỗ Quang Huy	Đình Ngọc Minh	Tổ 2, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	175/2024/HSST	265/QĐ-THADS	08/QĐ-THADS 25/9/2025	Tiền trả nợ	282,400			25/9/2025	
311	CHV Đỗ Quang Huy	Nguyễn Thị Hải;	ngõ 175, tổ 14, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	07/2024/TCDS-ST	162/QĐ-CCTHADS	05/QĐ-CCTHADS 25/9/2025	Tiền trả nợ	1,082,053			25/9/2025	
312	CHV Đỗ Quang Huy	Công ty cổ phần tập đoàn đầu tư và thương mại Tây Bắc;	Tổ 11, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	19/2024/DSST	84/QĐ-CCTHADS	06/QĐ-CCTHADS 25/9/2025	Tiền trả nợ gốc + Lãi	1,104,304			25/9/2025	
313	CHV Đỗ Quang Huy	Lê Thị Duyên;	Bản Nẹ Tờ, xã Hua La, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	75/2024/QĐST-HNGĐ	78/QĐ-CCTHADS	61/QĐ-CCTHADS 29/9/2025	Tiền cấp dưỡng	2,400			29/9/2025	
314	CHV Đỗ Quang Huy	Công ty cổ phần tập đoàn Đầu tư và Thương mại Tây Bắc;	Số 54, đường Trần Đăng Ninh, tổ 11, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	19/2024/DSST	726/QĐ-CCTHADS	04/QĐ-CCTHADS 29/9/2025	Tiền án phí KDTM	45,129			29/9/2025	
315	CHV Đỗ Quang Huy	Trần Thị Hà;	Tổ 13, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	49/2024/HSST	710/QĐ-CCTHADS	36/QĐ-CCTHADS	Tiền án phí	119,500			26/9/2025	

316	CHV Đổ Quang Huy	Lương Văn Kiên;	Tổ 9, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	150/2023/HS-ST	641/QĐ-CCTHADS	37/QĐ-CCTHADS	Tiền truy thu nộp NSNN	14,734			29/9/2025	
317	CHV Đổ Quang Huy	Trần Bảo Ngọc;	Tổ 14, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	19/2024/QĐST-DS	09/QĐ-CCTHADS	38/QĐ-CCTHADS 26/9/2025	Tiền án phí	20,899			26/9/2025	
318	CHV Đổ Quang Huy	Nguyễn Thị Hải;	Tổ 14, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	07/2024/TCDS-ST	436/QĐ-CCTHADS	03/QĐ-CCTHADS 25/9/2025	Tiền án phí	44,462			29/9/2025	
319	CHV Đổ Quang Huy	Nguyễn Thị Bắc;	Tổ 4, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	172/2023/HS-ST	89/QĐ-CCTHADS	60/QĐ-THADS 26/9/2025	Tiền phạt + Truy thu	354,167			29/9/2025	
320	CHV Đổ Quang Huy	Lương Thanh Phương;	HTX Hoàng Văn Thu, xã Hua La, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	40/2023/QĐST-DS	73/QĐ-CCTHADS	62/QĐ-THADS 29/9/2025	Tiền án phí	11,005			29/9/2025	
321	CHV Đổ Quang Huy	Lê Viết Minh Đuyn;	Tổ 12, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	76/2023/HS-ST	95/QĐ-CCTHADS	39/QĐ-THADS 26/9/2025	Tiền phạt + Án phí	20,200			26/9/2025	
322	CHV Đổ Quang Huy	Trần Thọ Minh;	tổ 13, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	76/2023/HS-ST	502/QĐ-CCTHADS	26/QĐ-THADS 26/9/2025	Tiền phạt + Án phí	22,200			26/9/2025	
323	CHV Đổ Quang Huy	Nguyễn Thanh Tùng;	Tổ 5, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	207/HSST	387/QĐ-CCTHADS	57/QĐ-THADS 29/9/2025	Tiền truy thu nộp NSNN	1,141			29/9/2025	
324	CHV Đổ Quang Huy	Lò Văn Ương, Lò Văn Việt;	Bản Púa Nhọt, xã Hua La, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	131/2021/HSST	59/QĐ-CCTHADS	58/QĐ-THADS 29/9/2025	Tiền phạt	13,579			29/9/2025	
325	CHV Đổ Quang Huy	Hoàng Văn Tuyên;	Bản Ban, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	302/2018/QĐST-HNGĐ	486/QĐ-CCTHADS	63/QĐ-THADS 29/9/2025	Tiền cấp dưỡng	40,000			29/9/2025	
326	CHV Đổ Quang Huy	Lê Thị Hòa;	Bản Lay, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	43/2019/QĐST-DS	95/QĐ-CCTHADS	64/QĐ-THADS 29/9/2025	Tiền trả nợ	28,000			29/9/2025	
327	CHV Đổ Quang Huy	Lê Văn Chiến;	Tổ 3, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	25/HSST	177/QĐ-CCTHADS	59/QĐ-CCTHADS 29/9/2025	Tiền phạt + Án phí	10,200			29/9/2025	
328	CHV Lê Thị Thu Huyền	Cả Văn Miến;	Bản Sang, xã Mường Bú, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	03/2025/DS-ST	360/QĐ-CCTHADS	31/QĐ-CCTHADS 26/9/2025	Tiền án phí	50,578			26/9/2025	
329	CHV Lê Thị Thu Huyền	Vũ Thương Hoài;	tiểu khu 5, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	02/2024/DSST	348/QĐ-CCTHADS	18/QĐ-CCTHADS 26/9/2025	Tiền trả nợ	115,770			26/9/2025	
330	CHV Lê Thị Thu Huyền	Nguyễn Văn Trường;	Tiểu Khu 2, xã Mường Bú, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	SỐ 50/2025/HSST	95/QĐ-CCTHADS	30/QĐ-CCTHADS 26/9/2025	Tiền phạt	35,000			26/9/2025	
331	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lương Văn Vần;	Bản Nong Xưa, xã Chiềng Hoa, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	169/2024/HSST	40/QĐ-CCTHADS	15/QĐ-CCTHADS 26/9/2025	Tiền phạt	5,150			26/9/2025	
332	CHV Lê Thị Thu Huyền	Tông Văn Hặc;	Bản Luốt, xã Ngọc Chiến, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	31/2025/HS-ST	177/QĐ-CCTHADS	17/QĐ-CCTHADS 26/9/2025	Tiền án phí + Bồi thường	178,500			26/9/2025	
333	CHV Lê Thị Thu Huyền	Tráng A Dế	Bản Lọng Cang, xã Ngọc Chiến, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	984/2024/HS-PT	173/QĐ-CCTHADS	16/QĐ-CCTHADS 26/9/2025	Tiền truy thu nộp NSNN	59,500			26/9/2025	
334	CHV Lê Thị Thu Huyền	Vì Thị Thu;	Bản Ten, xã Pi Toong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	02/2024/HNGĐ –PT	101/QĐ-CCTHADS	14/QĐ-CCTHADS 26/9/2025	Tiền án phí	828			26/9/2025	
335	CHV Lê Thị Thu Huyền	Vì Văn Ân;	Bản Ten, xã Pi Toong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	02/2024/HNGĐ –PT	102/QĐ-CCTHADS	25/QĐ-CCTHADS 26/9/2025	Tiền án phí	1,750			26/9/2025	
336	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lò Thị Tiên; Lò Văn Hiệp; Bản Phiêng Bùng 2, xã Mường Bú, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	Bản Phiêng Bùng 2, xã Mường Bú, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	02/2023/DS-ST	09/QĐ-CCTHADS	27/QĐ-CCTHADS 26/9/2025	Tiền án phí	38,450			26/9/2025	

337	CHV Lê Thị Thu Huyền	Mùa A Cù	Bản Pú Dánh, xã Ngọc Chiến, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	17/2024/HSST	02/QĐ-CCTHADS	20/QĐ-CCTHADS 26/9/2025	Tiền án phí + Phạt	30,200			26/9/2025	
338	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lò Thị Phương; Lèo Văn Cương; Bản Bàng Phôt, xã Mường Bú, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	Bản Bàng Phôt, xã Mường Bú, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	01/2024/QĐST-KDTM	312/QĐ-CCTHADS	21/QĐ-CCTHADS 26/9/2025	Tiền án phí	14,648			26/9/2025	
339	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lò Văn Khái;	Bản Két, xã Tạ Bú, huyện Mường La, tỉnh Sơn La, xã Tạ Bú, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	69/2023/HSST	158/QĐ-CCTHADS	34/QĐ-CCTHADS 26/9/2025	Tiền bồi thường	40,000			26/9/2025	
340	CHV Lê Thị Thu Huyền	Hà Thị Yên;	bản Phường, xã Chiềng Ngần, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	03/2021/QĐST-DS	95/QĐ-CCTHADS	32/QĐ-CCTHADS 26/9/2025	Tiền trả nợ	47,500			26/9/2025	
341	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lò Văn Quỳnh;	bản Đông Xuông, xã Mường Bú, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	39/2015/HNGĐ-ST	229/QĐ-CCTHADS	29/QĐ-CCTHADS 26/9/2025	Tiền cấp dưỡng	9,000			26/9/2025	
342	CHV Lê Thị Thu Huyền	Quảng Văn Hặc;	bản Đông Xuông, xã Ngọc Chiến, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	31/2023/HS-ST	138/QĐ-CCTHADS	12/QĐ-CCTHADS 26/9/2025	Tiền phạt	12,000			26/9/2025	
343	CHV Lê Thị Thu Huyền	Tòng Văn Linh;	bản Mường Chiến, xã Ngọc Chiến, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	31/2023/HS-ST	136/QĐ-CCTHADS	09/QĐ-CCTHADS 26/9/2025	Tiền phạt	11,000			26/9/2025	
344	CHV Lê Thị Thu Huyền	Tòng Văn Quý;	bản Mường Chiến, xã Ngọc Chiến, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	31/2023/HS-ST	135/QĐ-CCTHADS	10/QĐ-CCTHADS 26/9/2025	Tiền phạt	14,000			26/9/2025	
345	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lò Văn Chợ	bản Đông Xuông, xã Ngọc Chiến, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	31/2023/HS-ST	134/QĐ-CCTHADS	33/QĐ-CCTHADS 26/9/2025	Tiền phạt	16,000			26/9/2025	
346	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lường Văn Sinh và đồng phạm;	bản Đông Xuông, xã Ngọc Chiến, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	31/2023/HS-ST	132/QĐ-CCTHADS	11/QĐDDCCTHADS 26/9/2025	Tiền phạt	16,000			26/9/2025	
347	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lò Thị Kim Thương;	HTX Tinh dầu dược liệu - bản Tong, xã Pi Toong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	39/2019/QĐST-DS	01/QĐ-CCTHADS	23/QĐ-CCTHADS 26/9/2025	Tiền trả nợ	200,000			26/9/2025	
348	CHV Lê Thị Thu Huyền	Vĩ Văn Xiên, Lò Văn Thắng;	bản Nong Pi, bản Pi, xã Pi Toong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	63/2022/HS-ST	246/QĐ-CTCHADS	13/QĐ-CCTHADS 26/9/2025	Tiền án phí	500			29/9/2025	
349	CHV Lê Thị Thu Huyền	Cầm Thị Lan;	tiểu khu 5, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	09/2021/QĐST-DS	95/QĐ-CTCHADS	26/QĐ-CCTHADS 26/9/2025	Tiền trả nợ	60,902			29/9/2025	
350	CHV Lê Thị Thu Huyền	Lường Văn Chung;	bản Ten, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	06/2021/QĐST-DS	40/QĐ-CCTHADS	22/QĐ-CCTHADS 26/9/2025	Tiền trả nợ	12,000			29/9/2025	
351	CHV Lê Thị Thu Huyền	1/Quảng Thị Ong; 2/Quảng Thị Ngương;	bản Phiêng Cài, xã Chiềng Lao, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	22/2018/QĐST-DS	145/QĐ-CCTHADS	19/QĐ-CCTHADS 26/9/2025	Tiền trả nợ	123,000			29/9/2025	
352	CHV Đỗ Quang Huy	Trần Đình Sỹ	Bản Hải, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	11/2024/QĐST-DS	305/QĐ-CCTHADS	44/QĐ-CCTHADS 29/9/2025	Tiền trả nợ	51,708			29/9/2025	
353	CHV Đỗ Quang Huy	Bùi Duy Lành;	Tổ 2, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	137/2024/HS-ST	99/QĐ-CCTHADS	45/QĐ-CCTHADS 29/9/2025	Tiền phạt	7,000			29/9/2025	
354	CHV Đỗ Quang Huy	Nguyễn Ngọc Vũ;	Tổ 01, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	32/2023/HSST	86/QĐ-CCTHADS	49/QĐ-CCTHADS 29/9/2025	Tiền phạt + Truy thu	294,035			29/9/2025	
355	CHV Đỗ Quang Huy	Phạm Xuân Bắc, Trịnh Phương Thủy;	Tổ 3, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	02/2024/QĐST-KDTM	577/QĐ-CCTHADS	53/QĐ-CCTHADS 29/9/2025	Tiền án phí	55,210			29/9/2025	
356	CHV Đỗ Quang Huy	Phạm Hoài Thanh;	Tổ 01, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	01/2023/DSS	361/QĐ-CCTHADS	51/QĐ-CCTHADS 29/9/2025	Tiền trả nợ	268,000			29/9/2025	

357	CHV Đỗ Quang Huy	Phạm Hoài Thanh; Tổ 1, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	Tổ 01, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	08/2024/DS-PT	327/QĐ-CCTHADS	50/QĐ-CCTHADS 29/9/2025	Tiền án phí	13,400			29/9/2025	
358	CHV Đỗ Quang Huy	Cà Văn Nhọt; Tông Thị Sinh; Bàn Tam, xã Chiềng Đen, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	Bàn Tam, xã Chiềng Đen, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	275/2022/HNGĐ-ST	347/QĐ-CCTHADS	48/QĐ-CCTHADS 29/9/2025	Tiền án phí	23,530			29/9/2025	
359	CHV Đỗ Quang Huy	Cầm Thị Mòn	Bản Phiêng Tam, xã Chiềng Đen, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	20/2021/QĐST-DS	245/QĐ-CCTHADS	46/QĐ-CCTHADS 29/9/2025	Tiền trả nợ	100,000			29/9/2025	
360	CHV Đỗ Quang Huy	Cầm Thị Mòn;	Bản Phiêng Tam, xã Chiềng Đen, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	20/2021/QĐST-DS	289/QĐ-CCTHADS	47/QĐ-CCTHADS 29/9/2025	Tiền án phí	2,500			29/9/2025	
361	CHV Đỗ Quang Huy	Phạm Hoài Thanh	; Bàn Mế, phường Chiềng Cỏi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	33/2017/DS-ST	592/QĐ-CCTHADS	52/QĐ-CCTHADS 29/9/2025	Tiền án phí	8,115			29/9/2025	
	CHV Đỗ Quang Huy	Dương Văn Hào	tổ 12 Quyết Thắng	48/HSST 25/3/2025	512/QĐ-CCTHADS 07/5/2025	10/QĐ-THADS 01/4/2026	Truy thu NSNN	263,600			4/1/2026	
	CHV Đỗ Quang Huy	Lèo Văn Chem, Lò Thị Ống	bản Lun Hua La, Chiềng Cỏi	14/DSST 25/6/2024	639/QĐ-CCTHADS 05/8/2024	14/QĐ-THADS 07/4/2026	Án phí DSST	6,699			4/6/2026	
	CHV Đỗ Quang Huy	Lò Thị Thanh	bản Lụa Hua La, Chiềng Cỏi	53/HSST 28/4/2025	585/QĐ-CCTHADS 10/6/2025	13/QĐ-THADS 07/4/2026	Tiền phạt + Truy thu	49,800			4/6/2026	
365	CHV Đỗ Quang Huy	Lèo Văn Hà	bản Co Pung Hua La, Chiềng Cỏi	17/HSPT 16/9/2022	241/QĐ-CCTHADS 12/01/2023	15/QĐ-THADS 07/4/2026	Truy thu NSNN	4,500			4/6/2026	
III Phòng THADS khu vực 2				161			11,448,236	11,448,236	-	-		
1	CHV - Lò Văn Kính	Bạc Thị Chau	Bản Ít A, xã Mường Sại, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La	Bản án số 09/HSST 16/01/2014 của TAND huyện Quỳnh Nhai và Bản án số 39/HSPT 14/4/2014 của TAND tỉnh Sơn La	64/QĐ-CCTHA 28/4/2014	04/QĐ-CCTHA 16/7/2015	Bồi thường NN 27.566	15,507			03/8/2021	Theo dõi riêng theo khoản 5, Điều 9 NĐ62
2	CHV - Lò Văn Kính	Lò Văn Kim	Bản Lý, xã Chiềng Khoang, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La	Bản án số 23/HSST 03/7/2013 của TAND huyện Quỳnh Nhai	84/QĐ-CCTHA 07/8/2013	08/QĐ-THA 20/7/2015	Bồi thường NN 39.276	12,428			30/5/2022	Theo dõi riêng theo khoản 5, Điều 9 NĐ62
3	CHV - Lò Văn Kính	Là Văn Đông	Bản Phiêng Nền 1, xã Mường Giàng, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La	Bản án số 10/HSST 30/3/2015 của TAND huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La	153/QĐ-CCTHA 14/5/2015	14/QĐ-CCTHA 11/8/2015	Truy thu 8.800.	8,800			07.8.2020	Theo dõi riêng theo khoản 5, Điều 9 NĐ62
4	CHV - Lò Văn Kính	Lường Văn Ngắm	Bản Co Trăm, xã Chiềng Bằng, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La	Bản án số 17/HSST/07/3/2014 của TAND huyện Quỳnh Nhai và Bản án số 45/HSPT 09/5/2014 của TAND tỉnh Sơn La	12/QĐ-CCTHA 23/10/2015	01/QĐ-CCTHA 12/4/2016	Tiền cấp dưỡng nuôi con cùng Lềm Thị Bình, mỗi tháng 400.000đ, thời gian cấp dưỡng từ 01/10/2015 đến 30/9/2016.	4,800			26.4.2023	Theo dõi riêng theo khoản 5, Điều 9 NĐ62
5	CHV - Lò Văn Kính	Lò Văn Thanh	Bản Phiêng Mút, xã Mường Giôn, huyện Quỳnh Nhai (nay là bản Ta Lăm)	Bản án số 48/2016/HSST ngày 04/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	15/QĐ-CCTHA 01/11/2018	03/QĐ-CCTHA 23/5/2018	Tiền bồi thường tổn thất tinh thần và tiền cấp dưỡng nuôi con cho Lường Thị Diệp tổng số tiền là 49.585	49,585			17.5.2021	Theo dõi riêng theo khoản 5, Điều 9 NĐ33

6	CHV - Lò Văn Kính	Quảng Văn Biên	Bản Lọng Đán, xã Chiềng Bàng, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La	Bản án số 121/2016/HSST ngày 25/8/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La	52/QĐ-CCTHA 30/01/2018	04/QĐ-CCTHA 03/7/2018	Tiền bồi thường cho ông Bạc Cẩm Duyên và bà Bạc Thị Luyến tổng số tiền 64.585	64,585			08.9.2021	Theo dõi riêng theo khoản 5, Điều 9 NĐ33
7	CHV - Lò Văn Kính	Điền Thị Phùng	Bản Châu Quân, xã Mường Giàng, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La	Bản án số 143/HSPT 13/9/2018 TAND tỉnh Sơn La	43/QĐ-CCTHA 30/01/2018	12/QĐ-CCTHA 25/9/2020	Bồi thường cho ông Lò Văn Đán, số tiền: 30.000	30,000			21.02.2022	Theo dõi riêng theo khoản 5, Điều 9 NĐ33
8	CHV - Lò Văn Kính	Điền Thị Phùng	Bản Châu Quân, xã Mường Giàng, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La	Bản án số 143/HSPT 13/9/2018 TAND tỉnh Sơn La	42/QĐ-CCTHA 30/01/2018	13/QĐ-CCTHA 25/9/2020	Bồi thường cho Điền Thị Lê, số tiền: 25.000	25,000			21.02.2022	Theo dõi riêng theo khoản 5, Điều 9 NĐ33
9	CHV - Lò Văn Kính	Điền Chính Mai	Xóm 5, xã Mường Giàng, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La	Quyết định số 11/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La	112/QĐ-CCTHA 20/02/2019	01/QĐ-CCTHA 25/10/2019	Tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Phùng Thị Cu mỗi tháng 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng). Kể từ tháng 7/2018 đến ngày 30/9/2019.	6,000			05.11.2021	Theo dõi riêng theo khoản 5, Điều 9 NĐ33
10	CHV - Lò Văn Kính	Lò Văn Sướng	Bản Bung Lanh, xã Mường Giàng, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La	Bản án số 37/2018/HSST ngày 01 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La	35/QĐ-CCTHA 16/10/2019	04/QĐ-CCTHA 15/01/2020	Hoàn trả lại tiền và bồi thường cho Quảng Văn Hoa, địa chỉ: Bản Khoan, xã Chiềng Bàng, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La tổng số tiền: 5.210	5,210			11.01.2022	Theo dõi riêng theo khoản 5, Điều 9 NĐ33
11	CHV - Lò Văn Kính	Lường Văn Ngắm	Bản Co Trăm, xã Chiềng Bàng, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La	Bản án số 17/HSST/07/3/2014 của TAND huyện Quỳnh Nhai và Bản án số 45/HSPT 09/5/2014 của TAND tỉnh Sơn La	15/QĐ-CCTHA 07/10/2019	07/QĐ-CCTHA 20/5/2020	Tiền cấp dưỡng nuôi con cùng Lầm Thị Bình, mỗi tháng 400.000đ, thời gian cấp dưỡng từ tháng 10/2016 đến hết tháng 9/2020.	19,200			26.4.2023	Theo dõi riêng theo khoản 5, Điều 9 NĐ33
12	CHV - Lò Văn Kính	Điền Chính Mai	Xóm 5, xã Mường Giàng, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La	Quyết định số 11/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La	14/QĐ-CCTHA 07/10/2019	06/QĐ-CCTHA 20/5/2020	Tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Phùng Thị Cu mỗi tháng 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng). Kể từ tháng 10/2019 đến ngày hết tháng 9/2020.	4,800			28.4.2022	Theo dõi riêng theo khoản 5, Điều 9 NĐ33
13	CHV - Lò Văn Kính	Lò Văn Quỳnh	Bản Búa Bon, xã Mường Sại, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La	Quyết định số 06/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La	13/QĐ-CCTHADS 07/10/2019	10/QĐ-CCTHADS 18/9/2020	Tiền cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Lò Thị Hà My. Tổng số tiền: 7.200	7,200			20.4.2022	Theo dõi riêng theo khoản 5, Điều 9 NĐ33
14	CHV - Lò Văn Kính	Lò Văn Quỳnh	Bản Búa Bon, xã Mường Sại, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La	Quyết định số 06/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La	15/QĐ-CCTHADS 05/10/2020	01/QĐ-CCTHADS 02/11/2020	Tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Lò Thị Xuân, mỗi tháng 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng). Kể từ tháng 10/2020 đến hết tháng 9/2021.	7,200			20.4.2022	Theo dõi riêng theo khoản 5, Điều 9 NĐ33
15	CHV - Lò Văn Kính	Lại Thị Hồng Tuyến	Xóm 1, xã Mường Giàng, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La	Quyết định số 01/2019/QĐST-DS ngày 06 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La	222/QĐ-CCTHADS 08/7/2019	05/QĐ-CCTHADS 11/6/2021	Tiền trả nợ cho Lò Văn Bình: 10.000	10,000			17.10.2023	Theo dõi riêng theo khoản 5, Điều 9 NĐ33

16	CHV - Lò Văn Kính	Vì Thị Ly	Xóm 1, xã Mường Giăng, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La	Quyết định số 11/2020/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La	18/QĐ-CCTHADS 15/10/2020	06/QĐ-CCTHADS 11/6/2021	Tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng ông Lò Văn Chính mỗi tháng 1.000.000đ kể từ tháng 3/2020 đến tháng 9/2021. Tổng cộng 19 tháng x 1.000.000đ = 19.000	19,000			17.10.2023	Theo dõi riêng theo khoản 5, Điều 9 NĐ33
17	CHV - Lò Văn Kính	Ngân Văn Ly- Lò Thị Saur	Bản Mái, xã Mường Sai, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La	Bản án số 15/2019/DS-PT/ ngày 23/4/2019 của TAND tỉnh Sơn La	162/QĐ-CCTHADS 20/5/2019	01/QĐ-CCTHADS 15/11/2021	Trả nợ cho ông Ngân Văn Ngọc; bà Tổng Thị Diện số tiền 140.000.000đ	140,000			18.8.2023	Theo dõi riêng theo khoản 5, Điều 9 NĐ33
18	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Doanh nghiệp tư nhân Hing Miêng do bà Hà Thị Miêng - giám đốc lâm đại diện	Bản Nà Lạn, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	05/2016/DSST ngày 201/6/2016 của TAND huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	334/QĐ-CCTHA ngày 24/8/2016	51/QĐ-CCTHA ngày 20/9/2016	Thanh toán toàn bộ số nợ gốc và tiền lãi cho ông Lò Văn Tân, trú tại: Bản Bóm Nam, xã Chiềng Đen, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La số tiền: 344.250.000đ	344,250			28/08/2018	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
19	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Quảng Văn Toán	Bản Phai Khon, xã Bó Mươi, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	12/HSST ngày 18/01/2016 của TAND huyện Quỳnh Nhai	16/QĐ-CCTHADS ngày 20/01/2017	20/QĐ-CTHADS ngày 09/02/2017	Bồi thường cho Lò Văn Công, trú tại: Bản Hế, xã Mường Chiền, huyện Quỳnh Nhai, số tiền: 154.250	154,250			04/05/2018	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
20	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Lò Văn Kiên	Bản Láy, xã Bon Phặng, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	22/HSST ngày 21/11/2016 của TAND huyện Thuận Châu, Sơn La	163/QĐ-CCTHADS ngày 09/01/2017	21/QĐ-CTHADS ngày 07/03/2017	Bồi thường cho Lò Văn Thường, trú tại: Bản Láy, xã Bon Phặng, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, số tiền: 136.900	136,900			06/03/2018	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
21	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Nguyễn Xuân Bàn	Tiểu khu 1, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	652/HSST ngày 30/7/1993 của TAND TPHCM	202/THA ngày 08/04/2003	121/QĐ-CCTHA ngày 08/09/2015	Tiền phạt: 101.888	19,460			16/11/2018	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
22	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Quảng Văn Toán	Bản Phai Khon, xã Bó Mươi, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	12/2016/HSST ngày 18/01/2016 của TAND huyện Quỳnh Nhai, Sơn La	278/QĐ-CCTHA ngày 11/7/2016	43/QĐ-CTHADS ngày 17/8/2016	Bồi thường cho Lò Văn Ánh, trú tại: Bản Pá Lăng, xã Chiềng San, huyện Mường La, tỉnh Sơn La, số tiền: 80.500	80,500			04/05/2018	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
23	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Sùng A Dềnh	Bản Hua Ty A, xã Chiềng Bóm, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	21/2015/HSST ngày 02/12/2015 của TAND tỉnh Sơn La	165/QĐ-CCTHADS ngày 20/01/2017	22/QĐ-CTHADS ngày 13/03/2017	Bồi thường danh dự, tổn thất tinh thần, nuôi con và tiền công truy tìm, số tiền: 51.880 cho Vừ Thị Dềnh, bản Xá Nhá A, xã Co Ma, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	51,880			12/01/2018	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
24	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Bùi Quang Phá	Tiểu khu 1, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	66/HSST ngày 22/06/1999 của TAND tỉnh Cao Bằng.	201/THA ngày 27/08/1999	122/QĐ-CCTHA ngày 08/09/2015	Án phí HSST: 50, Tiền phạt : 25.000	25,050			06/11/2018	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
25	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Hoàng Ngọc Chiến	Tiểu khu 20, thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	1433/HSPT ngày 27/09/1996 của TANDTC Hà Nội .	31/THA ngày 09/02/1998	21/QĐ-CCTHA ngày 14/08/2015	Tiền án phí HSST: 50 Tiền phạt: 20.000	20,050			02/01/2018	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
26	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Ngân Văn Chu	Tiểu khu 6, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	69/HSST ngày 20/10/1999 của TAND huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.	42/THA ngày 20/12/1999	123/QĐ-CCTHA ngày 08/09/2015	Tiền phạt: 18.950	18,950			09/01/2018	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015

27	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Cà Văn Loan	bản Noong Ổ, xã Bon Phãng, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	126/HSST ngày 10/09/1998 của TAND tỉnh Sơn La	174/THA ngày 24/07/1999	84/QĐ-CCTHA ngày 28/08/2015	Tiền phạt: 13.100	13,100			23/07/2018	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
28	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Lường Văn Bun Lường Thị Món	Bản Lạnh A, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, Tỉnh Sơn La	12/2016/DSST ngày 18/3/2016 của TAND huyện Thuận Châu, Sơn La	12/QĐ-CCTHA ngày 07/10/2016	07/QĐ-CCTHADS ngày 11/11/2016	Tiền án phí dân sự sơ thẩm: 11.468.000	11,468			05/10/2018	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
29	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Nguyễn Thành Trung	Tiểu khu 2, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	65/2016/HSST ngày 08/4/2016 của TAND huyện Thuận Châu	227/QĐ-CCTHADS ngày 12/5/2016	25/QĐ-CTHADS ngày 31/5/2016	Tiền phạt: 6.700	6,700			22/10/2018	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
30	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Quảng Văn Hà	Bản Pải, xã Nậm Lầu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	76/2014/HSST ngày 20/06/2014 của TAND H. Thuận Châu, tỉnh Sơn La	245/QĐ-THA ngày 31/07/2014	23/QĐ-CCTHA ngày 14/08/2015	Tiền án phí DSST: 5.450	5,450			10/08/2018	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
31	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Bùi Văn Tuấn	bản Tây Hưng, xã Muối Nọi, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	24/2015/HSST ngày 16/03/2015 của TAND huyện Thuận Châu, Sơn La	130/QĐ-CCTHA ngày 22/04/2015	76/QĐ-CCTHA ngày 28/08/2015	Tiền phạt: 1.000	1,000			02/07/2018	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
32	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Lò Văn Hoang	Bản Nhộc, xã Mường Khiêng, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	122/2016/HSST ngày 24/8/2016 của TAND TP Sơn La, tỉnh Sơn La	77/QĐ-CCTHADS ngày 02/11/2016	24/QĐ-CTHADS ngày 13/03/2017	Tiền án phí: 510	510			07/03/2018	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
33	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Lò Văn Hùng	Bản Sen To, xã Tông Cọ, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	01/HSST ngày 11.01.2018 của TAND huyện An Lão, TP Hải Phòng	276/QĐ-CCTHA ngày 03/4/2018	25/QĐ-CCTHA ngày 15/6/2018	Tiền truy thu sung công quỹ nhà nước: 3.600	3,600			13/06/2018	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
34	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Đoàn Tuấn Anh	Bản Xi Mãng I, xã Chiềng Pắc, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	33/HNGĐ ngày 23/6/2018 của TAND huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	70/QĐ-THA ngày 07/11/2018	03/QĐ-CCTHA ngày 11/12/2018	Cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Đoàn Trung Hiếu, sinh ngày 18/10/2006 và cháu Đoàn Trung Kiên, sinh ngày 28/11/2011 mỗi tháng 1.500.000đ/ 1 cháu. Từ tháng 3/2018 đến hết 9/2019.	57,000			10/12/2018	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
35	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Lò Văn Lượng	Bản Cọ A, xã Tông Cọ, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	104/HSST ngày 24/9/2015 của TAND huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	175/QĐ-THA ngày 12/02/2019	07/QĐ-CCTHA ngày 25/02/2019	Bồi thường cho bà Lò Thị Hiển, trú tại Bản Lè C, xã Tông Cọ, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Số tiền mai táng phí: 44.000	44,000			2/22/2020	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
36	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Bùi Văn Quân	Bản Tây Hưng, xã Muối Nọi, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	58/QĐST-HNGĐ ngày 21/06/2017 của TAND huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	252/QĐ-CCTHA ngày 06.03.2018	13/QĐ-CCTHA ngày 20/03/2018	Cấp dưỡng nuôi con chung, cháu Lường Khánh Ly, sinh ngày 29/11/2016, mỗi tháng 500.000đ. Từ tháng 8/2017 đến hết 9/2018. Tổng số tiền: 7.000	7,000			19/09/2018	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
37	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Cà Văn Linh Trần Thị Hoi	Tiểu khu 9, thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	66/2018/HSST ngày 17/4/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La	389/QĐ-CCTHADS ngày 19/6/2018	27/QĐ-CCTHA ngày 17/7/2018	Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: 194.160	194,160			21/08/2019	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
38	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Nguyễn Văn Hậu	Tiểu khu 7, thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	04/2019/HNGĐPT ngày 07/3/2019 của TAND tỉnh Sơn La; 27/2018/HSST ngày 16/10/2018 của TAND tỉnh Sơn La	250/QĐ-CCTHA ngày 04/4/2019	13/QĐ-CCTHA ngày 10/5/2019	Tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: 4.418.600	4,419			19/11/2019	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
39	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Đỗ Văn Tuấn Anh	Tiểu khu 5, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	44/2019/HSST 25.4.2019 TAND huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	325/QĐ-CCTHADS ngày 04.6.2019	28/QĐ-CCTHA ngày 20/9/2020	Tiền phạt: 29.500.000,đ	29,500			18/09/2019	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
40	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Lường Thị Hương	Bản Pọ, xã Mường Khiêng, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	94/2019/QBST-HNGĐ ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu	Quyết định 158/QĐ- CCTHADS ngày 11/02/2020	20/QĐ-CCTHA ngày 06/8/2020	Cấp dưỡng nuôi con chung: 6500.000đ	6,500			1/4/2021	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015

41	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Lò Văn Quỳnh	Bản Nong Sán, xã Bon Phặng, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	104/2019/HSST 15.10.2019 Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	125/QĐ-CCTHADS ngày 02.01.2020	11/QĐ-CCTHA ngày 17/03/2020	Án phí HSST: 200.000đ; Án phí DSST: 300.000đ	500			15/01/2021	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
42	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Đỗ Cao Biên	Tiểu khu 2, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	44/2019/HSST 25.4.2019 TAND huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	326/QĐ-CCTHADS ngày 04.6.2020	04/QĐ-CCTHA ngày 17/12/2019	Tiền phạt: 30.000.000,đ	29,000			23/01/2021	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
43	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Lò Văn Xuân	Bản Nong Sàng, xã Bó Mười, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	Bản án số 207/2018/HSST ngày 30/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.	Quyết định 155/QĐ- CCTHADS ngày 14/01/2017	23/QĐ-CCTHA ngày 16/9/2018	Tiền phạt: 7.000.000đ	7,000			9/13/2020	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
44	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Đàm Thị Luyến và Vũ Minh Long	Tiểu khu 6 (nay là thôn 2), xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	BA: 04/2019/DSST 19.7.2019 Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La; QĐ: 08/2019/QĐ-SCBSBA 26.9.2019 Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La	39/QĐ-CCTHADS ngày 24.10.2019	07/QĐ-CCTHA ngày 27/02/2020	Số tiền mua bán đất: 625.000.000đ và số tiền bồi thường thiệt hại do chênh lệch giá trị quyền sử dụng đất: 1.302.622.480đ Tổng cộng: 2.052.622.480đ	1,927,622			15/01/2021	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2016
45	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Đàm Thị Luyến và Vũ Minh Long	Tiểu khu 6 (nay là thôn 2), xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	BA: 04/2019/DSST 19.7.2019 Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La; QĐ: 08/2019/QĐ-SCBSBA 26.9.2019 Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La	29/QĐ-CCTHADS ngày 14.10.2020	08/QĐ-CCTHA ngày 27/02/2020	Tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: 51.078.674đ	51,078			15/01/2021	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2017
46	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Lò Văn Kim	Bản Sói, xã Bó Mười, Thuận Châu, Sơn La	12/2019/HSST ngày 07/3/2019 của TAND tỉnh Hưng Yên	336/QĐ-CCTHADS ngày 04/6/2019	24/QĐ-CCTHA ngày 05/8/2019	Bồi thường thiệt hại về tính mạng 146.616.000,đ; Cấp đường nuôi hai con bị hại 18.900.000,đ	165,515			08/07/2020	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2031
47	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Lương Văn Nguyễn	bản han, nương kiêng	Bản án số 34/2017/HSST ngày 12 tháng 4 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La	307/QĐ-CCTHADS ngày 19/5/2017	14/QĐ-CCTHADS ngày 12/4/2022	án phí dsst: 15.875.000đ	8,931			08/04/2022	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2034
48	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Quảng Văn Thủy	Bản Cang, xã Chiềng Ly, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	105/2015/HSST ngày 25/9/2015 của TAND huyện Thuận Châu	109/QĐ-CCTHADS ngày 06/01/2016	16/QĐ-CTHADS ngày 15/4/2016	Bồi thường Công dân Lương Văn Toàn: 30.000	30,000			06/07/2018	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
49	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Lò Văn Phóng	bản Khem, xã Chiềng Bôm, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	103/HSST ngày 10/12/1997 của TAND huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.	411/QĐ-THA ngày 25/08/2008	110/QĐ-CCTHA ngày 03/09/2015	Án phí 50 Tiền phạt: 20.000	20,050			20/12/2018	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
50	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Cà Văn Saur	Bản Hán, xã Chiềng Ly, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	119/2010/HSST ngày 08/9/2010 của TAND huyện Thuận Châu	02/QĐ-CCTHADS ngày 02/10/2016	08/QĐ-CTHADS ngày 07/3/2016	cấp đường nuôi con: 9.300	9,300			06/07/2018	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
51	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Lương Văn Tại	Bản Cự, xã Chiềng Ly, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	33/2016/HSST ngày 15/01/2016 của TAND huyện Thuận Châu	139/QĐ-CCTHADS ngày 17/02/2016	07/QĐ-CTHADS ngày 07/3/2016	Tiền truy thu: 6.750	6,750			06/07/2018	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
52	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Mùng Văn Thảng + Mùng Văn Diện	Bản Nậm Nồng, xã Mường É, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	125/2014/HSST ngày 24/09/2014 của TAND tỉnh Sơn La .	153/QĐ-CCTHA ngày 21/05/2015	29/QĐ-CCTHA ngày 14/08/2015	Tiền án phí DSST: 4.752	4,752			02/08/2018	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
53	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Lò Văn Chuyên Lò Văn Tách Lò Văn Lún	Bản Ngà, xã Chiềng Pha, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	01/HSST ngày 14/10/2016 của TAND Thuận Châu	110/QĐ-CCTHADS ngày 18/11/2016	18/QĐ-CTHADS ngày 20/01/2017	Tách: Án phí: 1.222, Chuyên: Án phí: 434.000	4,162			13/07/2018	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015

54	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Cà Thị Diên	Bản Nà Linh, xã Chiềng Ly, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	57/DSTC-ST ngày 13/9/2017 của Tòa án nhân dân TP Điện Biên Phủ, Điện Biên	83/QĐ-CCTHA ngày 07/11/2017	02/QĐ-CCTHA ngày 24/11/2017	Tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: 3.750	3,750			21/11/2018	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
55	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Giảng A Đà	Bản Hua Ty B, xã Chiềng Bôm, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	21/HSST ngày 02/12/2015 của TAND huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	304/QĐ-THA ngày 02/6/2016	06/QĐ-CCTHA ngày 19/02/2019	Bồi thường cho ông Mùa Tông Cù, trú tại Bản Hang Chú, xã Hang Chú, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La, Số tiền 42.000	42,000			30/07/2019	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
56	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Lò Văn Hiến	Bản Huông, xã Chiềng Ly, huyện Thuận Châu, Sơn La	08/2019/HSST 26.02.2019 TAND H. Thuận Châu	242/QĐ-CCTHA ngày 23/4/2019	16/QĐ-CCTHA ngày 06/6/2019	Tiền truy thu sung công 2500	2,500			12/6/2019	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
57	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Quảng Văn Long	Bản Cự, xã Chiềng Ly, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	16/2018/HSST 12.3.2018 TAND huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	403/QĐ-CCTHADS ngày 02.7.2018	03/QĐ-CCTHA ngày 21/10/2019	Tiền bồi thường 2.000.000,đ	2,000			17/11/2020	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
58	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Quảng Văn Xuân	Bản Cự, xã Chiềng Ly, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	72/2019/HSST 13.6.2019 TAND huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	419/QĐ-CCTHADS ngày 22.7.2019	05/QĐ-CCTHA ngày 13/02/2020	Tiền truy thu sung công quỹ nhà nước: 2.200.000	2,200			04/01/2021	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
59	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Quảng Văn Quyền	Bản Nà Cài, xã Chiềng Ly, Thuận Châu, Sơn La	66/2019/HSST ngày 18/4/2019 của TAND TX Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh	398/QĐ-CCTHADS ngày 16/7/2019	25/QĐ-CCTHA ngày 16/8/2019	Tiền án phí HSST + Tiền phạt = 5.200.000,đ	5,200			18/07/2020	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
60	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Lò Thị Loan	Bản Nà Cài, xã Chiềng Ly, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	Bản án số 127/2020/HSST ngày 08/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.	Quyết định 75/QĐ- CCTHADS ngày 02/11/2020	01/QĐ-CCTHA ngày 16/11/2020	Bồi thường công dân: 15.000.000đ	15,000			11/13/2020	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
61	Chấp hành viên Thào A Thịnh	1. Giảng A Đà 2. Sùng S Sếnh	Bản Hua Ty A, xã Chiềng Bôm, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	21/2015/HSST ngày 02/12/2015 của TAND tỉnh Sơn La	268/QĐ-CCTHA ngày 23/4/2019	14/QĐ-CCTHA ngày 10/5/2019	Liên đới bồi thường cho Sòng A Chua 30.500.000,đ. Chia theo phần, Giảng A Đà 20.000.000,đ; Sùng A Dếnh 10.500.000,đ	30,500			5/21/2020	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2030
62	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Thào A Chổng	Bản Hua Ty A, xã Chiềng Bôm, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.	BA: 25/2019/DSPT ngày 24/6/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La; BA: 02/2019/DSST ngày 21/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	465/QĐ-CCTHADS ngày 19/8/2019	15/QĐ-CCTHA ngày 20/5/2020	Tiền mua thuốc tại bệnh viện: 3.000.000đ (Ba triệu đồng); tiền mua thuốc nam về đập: 1.000.000đ (Một triệu đồng); tiền thuê xe xuống bệnh viện và tiền thuê xe đi giám định: 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng); tiền mất thu nhập, tiền công chăm sóc bồi dưỡng sức khỏe: 3.000.000đ (Ba triệu đồng); tiền giám định: 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng); tiền bồi thường tổn thất tinh thần: 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Tổng số tiền: 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng).	12,000			4/20/2021	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2032
63	Chấp hành viên Thào A Thịnh	cả văn thành	bản hán, xã chiềng pha, huyện thuận châu	Bản án 24/2021/DSPT ngày 09/9/2021 của TAND tỉnh Sơn La; bản án 01/2021/DSST ngày 17/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu	03/QĐ-CCTHADS ngày 06/10/2021	04/QĐ-CCTHADS ngày 09/11/2021	thanh toán tiền nợ cho Nguyễn ngọc dương: 226.913.000đ	226,913			03/11/2021	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2033

64	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Đoàn Văn Quyết	Tiểu khu 4, thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	47/HSST ngày 06/10/1998 của TAND huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	29/THA ngày 04/03/1999	83/QĐ-CCTHA ngày 28/08/2015	Án phí HSST: 50 Tiền phạt: 25.000	25,050			22/06/2018	Đã chuyển sổ theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
65	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Đàm Văn Tiến	Tiểu khu 3, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	68/HSST ngày 19/10/1999 của TAND huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.	41/THA ngày 20/12/1999	117/QĐ-CCTHA ngày 08/09/2015	Án phí HSST: 50, Tiền phạt: 20.000	20,050			12/12/2018	Đã chuyển sổ theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
66	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Nguyễn Đức Tới	Tiểu khu 3, thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	95/HSST ngày 26/11/1997 của TAND huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	53/THA ngày 09/02/1998	80/QĐ-CCTHA ngày 28/08/2015	Tiền phạt: 20.000	20,000			03/12/2018	Đã chuyển sổ theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
67	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Lù Văn Ngọc + Lò Thị Thín	Bản Lạn Bồng, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	04/2016/QĐST-DS ngày 21/6/2016 của TAND huyện Thuận Châu, Sơn La	36/QĐ-CCTHA ngày 07/10/2016	06/QĐ-CCTHA ngày 24/10/2016	Trả cho Quảng Văn Phin, trú tại: Bản Táng, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, số tiền nợ: 20.000	20,000			28/09/2018	Đã chuyển sổ theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
68	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Quảng Văn Toán	Bản Phai Khon, xã Bó Mười, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	12/2016/HSST ngày 18/01/2016 của TAND huyện Quỳnh Nhai, Sơn La	163/QĐ-CCTHADS ngày 09/3/2016	12/QĐ-CTHADS ngày 20/12/2016	Án phí HSST: 15.262	8,586			04/05/2018	Đã chuyển sổ theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
69	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Cà Thị Diên	Bản Nà Lĩnh, xã Chiềng Ly, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	57/DSTC-ST ngày 13/9/2017 của Tòa án nhân dân TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	84/QĐ-CCTHA ngày 07/11/2017	03/QĐ-CCTHA ngày 24/11/2017	Trả cho bà Lò Thị Xôn, địa chỉ: Số 04, tổ dân phố 12, thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. số tiền: 75.000	75,000			21/11/2018	Đã chuyển sổ theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
70	Chấp hành viên Thào A Thịnh	quảng việt hùng	bản sen to, xã tông cọ, huyện thuận châu, tỉnh sơn la	quyết định 03/QĐST-DS ngày 3/9/2020 của TAND huyện thuận châu	Quyết định 369/QĐ-CCTHADS ngày 6/9/2020	05/QĐ-CCTHADS ngày 11/5/2021	án phí 2.500.000đ	2,500			5/10/2021	Đã chuyển sổ theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2016
71	Chấp hành viên Thào A Thịnh	lò văn hoàng	Bản Heo Trại, xã Chiềng Pha, huyện Thuận Châu	Bản án số 49/2020/HSST ngày 15 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu	280/QĐ-CCTHADS 23/6/2020	19/QĐ-CCTHADS 30/7/2021	truy thu: 900.000đ	900			29/07/2021	Đã chuyển sổ theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2017
72	Chấp hành viên Thào A Thịnh	quảng việt hùng	bản sen to, tổng cọ	03/2020/QĐST-DS ngày 03/9/2020 của TAND Thuận châu	120/QĐ-CCTHADS ngày 09/11/2021	06/QĐ-CCTHADS ngày 13/12/2021	thanh toán nợ: 60.000	60,000			07/12/2021	Đã chuyển sổ theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2018

73	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Quảng Việt Hùng	Bànn Sen To, Tông Cọ	03/QĐST-DS ngày 03/9/2021 của TAND huyện Thuận Châu	182/QĐ-CCTHADS ngày 14.01.2022	12/QĐ-CCTHADS ngày 28/3/2022	thanh toán tiền nợ: 50.000.000đ	50,000			23/03/2022	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2019
74	Chấp hành viên Thào A Thịnh	nguyễn đức toàn	Tiểu khu 2, thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	05/2021/HNGĐ-ST ngày 01 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	266/QĐ-CCTHADS ngày 16 tháng 3 năm 2022	15/QĐ-CCTHADS ngày 14/4/2022	Trả cho chị Nùng Thị Phương, trú tại: Tiểu khu 2, thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, số tiền chênh lệch giá trị tài sản: 134.500.000đ(Một trăm ba mươi tư triệu năm trăm nghìn đồng).	134,500			18/03/2022	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2020
75	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Đoàn thanh tuyền	tiểu khu 4, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu	Bản án số 185/2012/HSST ngày 30 tháng 5 năm 2012 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội	352/QĐ-CCTHADS ngày 08 tháng 6 năm 2022	18/QĐ-CCTHADS ngày 11/8/2022	Tiền án phí hình sự sơ thẩm: 200.000đ 2. Tiền án phí dân sự sơ thẩm: 15.375.000đ Tổng cộng: 15.575.000đ	15,575			05/08/2022	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2021
76	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Nguyễn đức toàn	tiểu khu 1, thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu	Bản án số 05/2021/HNGĐ-ST ngày 01 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	199/QĐ-CCTHADS ngày 03 tháng 3 năm 2021	18/QĐ-CCTHADS ngày 11/8/2022	Tiền án phí chia tài sản chung: 9.200.000đ 2. Tiền án phí nghĩa vụ trả nợ chung: 4.150.000đ Tổng cộng: 13.350.000đ	13,350			05/08/2022	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2022
77	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Quảng Văn Mạnh	Bản Lọng Cại, Thôm Mòn	Quyết định số 104/2021/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	02/QĐ-CCTHADS ngày 06 tháng 10 năm 2021	20/QĐ-CCTHADS ngày 13/9/2022	Cấp dưỡng nuôi con chung cùng bà Cà Thị Xiềng, trú tại: Bản Hua Nà, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Tổng số tiền: 16.000.000đ (Mười sáu triệu đồng).	16,000			07/09/2022	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2023
78	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Nguyễn hữu chuyên	TK 10, thị trấn Thuận Châu	133/2021/HSPT ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội	379/QĐ-CCTHADS ngày 30 tháng 6 năm 2022	05/QĐ-CCTHADS ngày 04/01/2023	1. Tiền án phí hình sự sơ thẩm: 190.000đ 2. Tiền án phí hình sự phúc thẩm: 200.000đ 3. Tiền phạt: 100.000.000đ Tổng cộng: 100.390.000đ	100,390			18/07/2022	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2024
79	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Công TNHH An Phúc Sơn La	Bản Nà Lạn, Tông Lạnh	Quyết định 02/2022/QĐST-KDTM ngày 27/9/2022 của TAND Thuận Châu	203/QĐ-CCTHADS ngày 02 tháng 2 năm 2023	19/QĐ-CCTHADS ngày 15/8/2024	Thanh toán tiền nợ cho ngân hàng Thịnh Vượng: 725.459.511đ	725,459			13/8/2024	1
80	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Công ty TNHH một thành viên An Phúc Sơn La.	Bản Nà Lạn, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu,	Quyết định số 02/2022/QĐST-KDTM ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu	35/QĐ-CCTHADS ngày 14 tháng 10 năm 2022	09/QĐ-CCTHADS ngày 20/6/2023	Tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch: 29.631.143đ(Hai mươi chín triệu sáu trăm ba mươi một nghìn một trăm bốn ba đồng)	29,631			15/06/2023	4
81	Chấp hành viên Sùng A Mua	Thào A Và	Bản Hua Ty, xã Co Mạ, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	67/2017/HSST ngày 28/3/2017 của TAND tỉnh Sơn La	330/QĐ-CCTHADS ngày 07/6/2017	43/QĐ-CTHADS ngày 25/7/2017	Bồi thường cho Sùng Thị Dớ, trú tại: Bản Tòa Tỉnh, xã Tòa Tỉnh, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên, tổng số tiền là 37.000	37,000			23/07/2018	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015

82	Chấp hành viên Sùng A Mua	Thào Thị Nénh	Bản Pha Khuông, xã Co Ma, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	16/2017/HSPT ngày 24/03/2017 của TAND tỉnh Sơn La	264/QĐ-CCTHADS ngày 12/4/2017	34/QĐ-CTHADS ngày 09/05/2017	Tiền án phí: 1.803 Bồi thường cho Nhà nước: 28.074	12,604			22/10/2018	Đã chuyển sổ theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
83	Chấp hành viên Sùng A Mua	Vì A Thu	Bản Nong Vai, xã Co Ma, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	55/2016/HSST ngày 14/3/2016 của TAND huyện Thuận Châu	196/QĐ-CCTHADS ngày 22/4/2016	23/QĐ-CTHADS ngày 17/5/2016	Bồi thường thiệt hại cho nhà nước: 16.458	9,257			09/04/2018	Đã chuyển sổ theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
84	Chấp hành viên Sùng A Mua	Vì Chử Páo	Bản Nong Vai, xã Co Ma, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	54/2016/HSST ngày 14/3/2016 của TAND huyện Thuận Châu	195/QĐ-CCTHADS ngày 22/4/2016	22/QĐ-CTHADS ngày 17/5/2016	Bồi thường thiệt hại cho nhà nước: 13.638	7,672			05/10/2018	Đã chuyển sổ theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
85	Chấp hành viên Sùng A Mua	Vừ Sớ Dơ	Bản Pá Chá, xã Co Ma, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	19/2015/HSST ngày 04/12/2015 của TAND huyện Thuận Châu	108/QĐ-CCTHADS ngày 06/01/2016	18/QĐ-CTHADS ngày 20/4/2016	Bồi thường thiệt hại cho nhà nước: 9.305.000đ	9,305			28/09/2018	Đã chuyển sổ theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
86	Chấp hành viên Sùng A Mua	Sùng Thị Giảng	Bản Hua Lương, xã Co Ma, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	05/2015/HNGĐ-PT ngày 02 tháng 12 năm 2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La	134/QĐ-CCTHADS ngày 20/12/2016	28/QĐ-CTHADS ngày 28/03/2017	Tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Lầu A Di, trú tại: Bản Chá Mạy A, xã Long Hẹ, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La với số tiền: 6.000	6,000			07/09/2018	Đã chuyển sổ theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
87	Chấp hành viên Sùng A Mua	Vừ A Lầu	Bản Láo Há, xã Co Ma, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	15/2015/HSST ngày 27/01/2015 của TAND huyện Thuận Châu, Sơn La	267/QĐ-CCTHA ngày 21/6/2016	35/QĐ-CCTHA ngày 14/7/2016	Bồi thường cho ông Và Bùa Chá, trú tại: Bản xá Nhá B, xã Co Ma, huyện Thuận Châu, số tiền: 2.523	2,522			03/12/2018	Đã chuyển sổ theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
88	Chấp hành viên Sùng A Mua	Ly A Sảnh Ly A Lồng Và A Đênh	Bản Sấu Me, xã Pá Lông, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	29/HSST ngày 27/11/2016 của TAND tỉnh Sơn La	223/QĐ-CCTHA ngày 21.02.2018	10/QĐ-CCTHA ngày 12/03/2018	Bồi thường tiền mai táng phí, tổn thất tinh thần: 77.000 và tiền cấp dưỡng nuôi cháu là: 66.700	143,700			08/03/2018	Đã chuyển sổ theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
89	Chấp hành viên Sùng A Mua	Vừ Thị Bấu	Bản Co Nghê B, xã Co Ma, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	51/HSST ngày 03/3/2016 của TAND huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	187/QĐ-THA ngày 07/4/2016	02/QĐ-CCTHA ngày 04/12/2018	Bồi thường thiệt hại cho nhà nước: 9.977	9,977			18/3/2020	Đã chuyển sổ theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
90	Chấp hành viên Sùng A Mua	Lò Thị Thủy	Bản Nà Vai, xã Mường É, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	12/HSST ngày 15.5.2017 của TAND huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	365/QĐ-CCTHA ngày 21/6/2017	21/QĐ-CCTHA ngày 18/5/2018	Hoàn trả tiền cho bà Quảng Thị Thông, trú tại: Bản La, xã Quài Tở, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên, số tiền: 7.800	7,800			09/11/2018	Đã chuyển sổ theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
91	Chấp hành viên Sùng A Mua	Bạc Cẩm Nền	Bản Nà Vai, xã Mường É, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	12/HNGĐ-ST ngày 15/5/2017 của TAND huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	253/QĐ-CCTHA ngày 08.3.2018	14/QĐ-CCTHA ngày 30/03/2018	Tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Quảng Thị Thông, trú tại: Bản La, xã Quài Tở, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên với số tiền: 4.800	4,800			20/09/2018	Đã chuyển sổ theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015

92	Chấp hành viên Sùng A Mua	Quảng Văn Tài Phá Thanh Hải Quảng Văn Phát Quảng Thị Thanh Lường Văn Cơ Sùng A Sênh	Cùng trú tại: Bản Hua Lương, xã Co Mạ, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.	Bản án số 16/2018/HSST ngày 01/02/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.	Quyết định 108/QĐ- CCTHADS ngày 09/12/2019	22/QĐ-CCTHA ngày 27/8/2020	Quảng Văn Tài thanh toán cho bà Nguyễn Thị Miến: 1.000.000đ; Phá Thanh Hải thanh toán cho bà Nguyễn Thị Miến: 1.388.000đ; Quảng Văn Phát thanh toán cho bà Nguyễn Thị Miến: 11.361.000đ; Quảng Thị Thanh thanh toán cho bà Nguyễn Thị Miến: 10.185.000đ; Lường Văn Cơ thanh toán cho bà Nguyễn Thị Miến: 21.870.000đ; Sùng A Sênh thanh toán cho bà Nguyễn Thị Miến: 8.973.000đ.	54,777			1/29/2021	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
93	Chấp hành viên Sùng A Mua	Thảo Nô Vừ	Bản Hua Ti (Nay là bản Cửa Rừng), xã Co Mạ, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.	BA: 08/2013/HSPT ngày 25/11/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La; BA: 126/2013/HSST ngày 30/9/2013 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	159/QĐ-CCTHA ngày 13/5/2014	13/QĐ-CCTHA ngày 01/4/2020	Tiền án phí DSST: 1.678.000đ; Tiền án phí HSST: 200.000đ; Bồi thường cho Nhà Nước: 80.422.500đ. Tổng cộng: 82.300.500đ	19,086			18/04/2021	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
94	Chấp hành viên Sùng A Mua	giảng a sênh	bản cửa rừng, co mạ	139/2020/HSST ngày 27/9/2021 của TAND thuận châu	110/QĐ-CCTHADS ngày 04/11/2021	08/QĐ-CCTHADS ngày 14/12/2021	BTNN: 20.598	20,598			13/12/2021	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
95	Chấp hành viên Sùng A Mua	Sùng chò và	bản cửa rừng, co mạ	105/2020/HSST ngày 21/7/2021 của TAND thuận châu	421/QĐ-CCTHADS ngày 25/8/2021	07/QĐ-CCTHADS ngày 14/12/2021	BTNN: 42.750	42,750			13/12/2021	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
96	Chấp hành viên Sùng A Mua	Và Thị Cá	Bản Co Nghè A, xã Co Mạ, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	37/2016/HSST ngày 21/01/2016 của TAND huyện Thuận Châu	152/QĐ-CCTHADS ngày 29/02/2016	13/QĐ-CTHADS ngày 17/6/2021	Bồi thường thiệt hại cho nhà nước: 17.548	9,870			16/06/2021	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
97	Chấp hành viên Sùng A Mua	Mùa Thị Thảo	Bản Pá Chắp, xã Phổng Lái, huyện Thuận Châu	Bản án số 38/2019/DSPT ngày 31 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La	82/QĐ-CCTHADS ngày 21/11/2019	02/QĐ-CCTHADS ngày 04/11/2021	Tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: 7.500.000đ	7,500			03/11/2021	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
98	Chấp hành viên Sùng A Mua	Thảo A Hải	Bản Pá Uối, xã Long Hẹ, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	90/2015/HSST ngày 21/8/2015 của TAND huyện Thuận Châu	23/QĐ-CCTHADS ngày 12/10/2015	11/QĐ-CTHADS ngày 09/6/2021	Án phí: 3.177; Bồi thường nhà nước: 63.150	19,984			09/06/2021	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
99	Chấp hành viên Sùng A Mua	Và Súa Vừ	Bản Pá Ấu, Co Mạ	39/2021/HSST ngày 09 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên	222/QĐ-CCTHADS ngày 27/01/2022	11/QĐ-CCTHADS ngày 10/3/2022	Tiền truy thu: 50.000.000đ	50,000			07/03/2022	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015

100	Chấp hành viên Sùng A Mua	Và a Sà	Bản Pha Khuông, xã Co Mạ, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	Bản án số 10/2014/HSST ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	325/QĐ-CCTHA ngày 20 tháng 5 năm 2022	17/QĐ-CCTHADS ngày 04/7/2022	Bồi thường cho Vàng Thi Đũa, trú tại: Bản Tia, xã Pá Lông, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, tiền bồi thường danh dự, nhân phẩm, tổn thất tinh thần, tiền xăng xe, ăn uống, chi phí đi lại, số tiền: 40.000.000đ(Bốn mươi triệu đồng).	40,000			20/06/2022	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
101	Chấp hành viên Sùng A Mua	Và Thị Tông	Bản Hua Lương, xã Co Mạ, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	141/2016/HSST ngày 30 tháng 9 năm 2016	104/QĐ-CCTHADS ngày 08 tháng 11 năm 2016	07/QĐ-CCTHADS ngày 13/3/2023	Tiền truy thu sung ngân sách Nhà nước: 110.254.000đ	110,254			20/03/2023	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
102	Chấp hành viên Sùng A Mua	Chá A Trua	Bản Pá Ný, Pá Lông, huyện Thuận Châu	Bản án số 54/2017/HSST ngày 30 tháng 05 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên	209/QĐ-CCTHADS ngày 01 tháng 02 năm 2018	06/QĐ-CCTHADS ngày 28/02/2023	Tiền truy thu sung ngân sách Nhà nước: 118.500.000đ	118,500			24/02/2023	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
103	Chấp hành viên Sùng A Mua	Công ty TNHH Hào Sớm	Bản Kiến Xương, Phổng Lái	04/2022/QĐST-DS ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu	465/QĐ-CCTHADS ngày 19 tháng 9 năm 2022	02/QĐ-CCTHADS ngày 25/11/2021	Tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: 8.588.000đ	8,588			14/10/2022	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
104	Chấp hành viên Sùng A Mua	Công ty TNHH Hào Sớm	Bản Kiến Xương, Phổng Lái	01/2022/QĐST-DS ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu	104/QĐ-CCTHADS ngày 16 tháng 11 năm 2022	03/QĐ-CCTHADS ngày 13/12/2022	Tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: 933.125đ	933			09/12/2022	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
105	Chấp hành viên Sùng A Mua	Công ty TNHH Hào Sớm	Bản Kiến Xương, Phổng Lái	02/2022/QĐST-DS ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu	102/QĐ-CCTHADS ngày 16 tháng 11 năm 2022	04/QĐ-CCTHADS ngày 13/12/2022	Tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: 1.175.625đ	1,176			09/12/2022	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
106	Chấp hành viên Sùng A Mua	Cà Văn Toan	Bản Há Tóc, Mường É	93/2022/HSST ngày 16 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên	32/QĐ-CCTHADS ngày 14 tháng 10 năm 2022	01/QĐ-CCTHADS ngày 16/11/2021	Tiền phạt sung công quỹ Nhà nước: 10.000.000đ	10,000			24/10/2022	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2016
107	Chấp hành viên Hà Thị Tuyết	Ngô Văn Hòa	Bản Tiên Hưng, xã Phổng Lái, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	04/HSST ngày 20/01/1998 của TAND huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	94/THA ngày 05/03/1998	53/QĐ-CCTHA ngày 20/08/2015	Án phí HSST: 50 Tiền phạt: 20.000	20,050			08/08/2018	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
108	Chấp hành viên Hà Thị Tuyết	Phạm Ngọc Tuấn	Bản Tiên Hưng, xã Phổng Lái, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	74/2016/HSST ngày 21/6/2016 của TAND H. Thuận Châu, tỉnh Sơn La	303/QĐ-CCTHA ngày 01/8/2016	48/QĐ-CCTHA ngày 06/9/2016	Bồi thường cho ông Nguyễn Văn Quán, trú tại: Tiểu Khu 1, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, số tiền 47.590	47,590			17/12/2018	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015

109	Chấp hành viên Hà Thị Tuyết	Đinh Thị Tươi	Bản Tiên Hưng, xã Phông Lái, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	72/2006/HSST ngày 10/05/2006 của TAND tỉnh Thái Bình	377/QĐ-CD.THA ngày 26/06/2006	15/QĐ-CCTHA ngày 14/4/2016	Tiền phạt: 14.700	14,700			08/10/2018	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
110	Chấp hành viên Hà Thị Tuyết	Tòng Văn Khệt Tòng Văn Thương	Bản Nà É, xã Mường É, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	74/2015/HSST ngày 16/7/2013 của TAND huyện Thuận Châu	137/QĐ-CCTHADS ngày 17/02/2016	10/QĐ-CTHADS ngày 15/3/2016	Bồi thường công dân: 8.550	8,550			12/12/2018	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
111	Chấp hành viên Hà Thị Tuyết	Lò Văn Toàn	Bản Song, xã Chiềng La, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	120/2016/HSST ngày 19/9/2016 của TAND huyện Thuận Châu	298/QĐ-CCTHADS ngày 10/5/2017	39/QĐ-CTHADS ngày 05/7/2017	Bồi thường danh dự, nhân phẩm cho Cà Thị Hiền, trú tại: Bản Xanh, xã Nậm Lầu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, số tiền: 2.000	2,000			26/04/2018	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
112	Chấp hành viên Hà Thị Tuyết	Nguyễn Văn Nhường	Bản Tiên Hưng, xã Phông Lái, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	507/HSST ngày 26.7.2017 của TAND cấp cao Hà Nội	308/QĐ-CCTHA ngày 16/4/2018	22/QĐ-CCTHA ngày 18/5/2018	Hoàn trả tiền cho ông Tòng Văn Yên, trú tại: Bản Nà Hát A, xã Phông Lái, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, số tiền: 120.000	120,000			14/05/2018	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
113	Chấp hành viên Hà Thị Tuyết	Lò Văn Cương	Bản Công, xã Phông Lăng, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	48/HSST ngày 07/05/2015 của TAND huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	72/QĐ-THA ngày 13/11/2018	04/QĐ-CCTHA ngày 21/01/2019	Bồi thường cho ông Lò Văn Kim, trú tại Bản Dưn, xã Phông Lăng, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Số tiền 1.500.000đ	1,500			13/02/2020	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
114	Chấp hành viên Hà Thị Tuyết	Cà Văn Thành	bản hán, chiềng pha, thuận châu	Bản án 24/2021/DSPT ngày 09/9/2021 của TAND tỉnh Sơn La; bản án 01/2021/DSST ngày 17/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu	447/QĐ-CCTHADS ngày 22/9/2021	03/QĐ-CCTHADS ngày 09/11/2021	án phí DSST: 7.845.650	7,845			03/11/2021	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
115	Chấp hành viên Hà Thị Tuyết	Phạm Minh Châu	Kiến xương, phông lái	69/2021/HSST ngày 23/6/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh điện biên	169/QĐ-CCTHADS ngày 27/12/2021	09/QĐ-CCTHADS ngày 27/01/2022	truy thu: 120.000	120,000			26/01/2022	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
116	Chấp hành viên Hà Thị Tuyết	Sùng A Thảo	Baán Hua Ty, chiềng bom	90/2019/HSST ngày 31/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện thuận châu	351/QĐ-CCTHADS ngày 21/7/2021	09/QĐ-CCTHADS ngày 27/01/2022	Bồi thường cho tổng văn đối : 5.000.000đ; Tổng văn chính: 500.000đ	5,500			26/01/2022	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
117	Chấp hành viên Hà Thị Tuyết	Quảng Văn Tại	Bản Tạng Phát, Chiềng Pha	Bản án số 144/2020/HSST ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội	488/QĐ-CCTHADS ngày 02 tháng 8 năm 2023	10/QĐ-CCTHADS ngày 23/8/2023	Bồi thường cho ông Bùi Ngọc Hoà, trú tại: Thôn Cà, xã Ban Công, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá, số tiền: 170.000.000đ(Một trăm bảy mươi triệu đồng).	170,000			14/08/2023	Đã chuyển số theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015

118	Chấp hành viên Hà Thị Tuyết	Lương Thị Nga	Bản Huồi Luông, xã Phổng Lãng, huyện Thuận Châu	Bản án số 22/2023/HNGĐ-ST ngày 16 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu	383/QĐ-CCTHADS ngày 16 tháng 6 năm 2023	02/QĐ-CCTHADS ngày 27/12/2023	Cấp dưỡng nuôi con chung cùng ông Lương Văn Nước, trú tại: Bản Huồi Luông, xã Phổng Lãng, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, cháu Lương Văn Việt, sinh ngày 08/6/2017 mỗi tháng 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 3/2023 đến hết tháng 9/2023, số tiền: 3.500.000đ	3,500			26/12/2023	Đã chuyển sổ theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
119	Chấp hành viên Hà Thị Tuyết	Lương Văn Xương	Bản Phá Lụ, xã Mường É	Bản án số 131/2022/HSST ngày 18 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu	470/QĐ-CCTHADS ngày 20 tháng 9 năm 2022	03/QĐ-CCTHADS ngày 27/12/2023	Tiền phạt: 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng)	20,000			03/01/2024	Đã chuyển sổ theo dõi riêng theo K 5, Đ 9 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015
120	Chấp hành viên Thảo A Thịnh	Mai Hùng Cường	Tiểu khu 5, thị trấn Thuận Châu	06/2020/QĐST-DS ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu	60/QĐ-CCTHADS ngày 28/10/2021	05/QĐ-CCTHADS ngày 123/11/2021	án phí DSST có giá ngạch: 2.714	2,713			19/11/2021	3
121	Chấp hành viên Thảo A Thịnh	Vũ Hải Hoà	Tây Hung, Muối Nọi	Bản án số 40/2018/HSST ngày 17 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu	246/QĐ-CCTHADS ngày 06 tháng 3 năm 2018	05/QĐ-CCTHADS ngày 02/5/2024	Tiền phạt: 2.000.000	2,000			24/04/2024	5
122	Chấp hành viên Thảo A Thịnh	Lương Hải Văn	Nam Tiến, Bon Phặng	Bản án số 41/2013/HSST ngày 26 tháng 12 năm 2013 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu	122/QĐ-CCTHADS ngày 05 tháng 3 năm 2014	06/QĐ-CCTHADS ngày 02/5/2024	Tiền phạt: 9.500.000	9,500			24/04/2024	6
123	Chấp hành viên Thảo A Thịnh	Phan Thanh Bình	Tk 4, Tt Thuận Châu	Bản án số 02/2020/DSST ngày 24 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu	20/QĐ-CCTHADS ngày 14 tháng 10 năm 2020	07/QĐ-CCTHADS ngày 09/5/2024	Thanh toán nợ cho ô Nguyễn Hùng Sơn, trú tại: tk3, TT Thuận Châu: 351.846.768đ	351,847			03/04/2024	7
124	Chấp hành viên Thảo A Thịnh	Lò Thị Nghiệp	Bản Bó Mạ, Nong Lay	Bản án 68/2020/HSST ngày 16/12/2020 của TAND Thuận Châu	329/QĐ-CCTHADS ngày 17 tháng 5 năm 2023	12/QĐ-CCTHADS ngày 20/5/2024	Liên đới bồi thường cùng Lưu Văn Long cho Lê Thị Đồ, Nguyễn Văn Đông, Trần Thị Hoài, Nguyễn Thị Nam, Nguyễn Văn Quý, Ông Thị Huệ, Vũ Văn Hoa, Nguyễn Đình Anh: 14.806.000đ	14,805			15/05/2024	9
125	Chấp hành viên Thảo A Thịnh	Nguyễn Anh Thế	Thôn 2, Tổng Lạnh	Bản án 01/2024/HSST ngày 21/3/2024 của TAND Thuận Châu	339/QĐ-CCTHADS ngày 06 tháng 5 năm 2024	18/QĐ-CCTHADS ngày 15/8/2024	Án phí DSST: 10.000.000	10,000			13/8/2024	10

126	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Bùi Thị Tứ	Bình Thuận	Quyết định số 01/2017/QĐST-DS ngày 24 tháng 7 năm 2017	32/QĐ-CCTHADS ngày 05/10/2017	20/QĐ-CCTHADS ngày 15/8/2024	Thanh toán số tiền nợ gốc cho ông Cà Văn Phương , trú tại: Bán Lả Lôm, xã Chiềng La, huyện Thuận Châu (Nay là Bán Lả Lôm xã Chiềng La), tỉnh Sơn La, số tiền: 19.000.000	19,000			13/8/2024	11
127	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Lường Thị Vân	Bán Pán, Chiềng Ly	05/2020/HSST ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh	Quyết định số 214/QĐ-CCTHADS ngày 10/3/2021	21/QĐ-CCTHADS ngày 22/8/2024	Truy thu: 5.000.000	5,000			20/8/2024	12
128	Chấp hành viên Thào A Thịnh	Quảng Văn Chung	Bán Ngà, xã Chiềng Pha, huyện Thuận Châu (Nay là xã Bình Thuận), tỉnh Sơn La	03/2019/QĐST-DS ngày 23/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 - Sơn La)	128/QĐ-CCTHADS ngày 07 tháng 01 năm 2020	01/24.12.2025	Thanh toán tiền nợ cho ông Lường Văn Định, trú tại: Bán Phạ, xã Púng Tra, huyện Thuận Châu (Nay là xã Nậm Lâu), tỉnh Sơn La, số tiền: 4.000.000đ (Bốn triệu đồng).	4,000			23/12/2025	
129	CHv Thào A Thịnh	Lò Thúy Hạnh	Bán lẻ, xã Tông Cọ (Nay là xã Chiềng La)	02/2023/QĐST-DS ngày 20/12/2023 của TAND Thuận Châu	262/QĐ-CCTHADS ngày 05/3/2024	01/QĐ-THADS.KV2 ngày 27/8/2025	Thanh toán nợ cho Phạm Văn Công và Hoàng Thị Hạnh: 90.000.000	90,000			8/26/2025	
130	CHv Thào A Thịnh	Lò văn Ương	Bán Nà Sánh, Mường Khiêng	03/2020/DSST 17/8/2020 TAND Khu vực 2	03/06/10/2020	05/26.9.2025	Thanh toán nợ cho ông Lò văn Uôn: 36.800.000	36,800			9/25/2025	
131	CHv Thào A Thịnh	Quảng Thị Phương	Bán Lạnh, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu	Bản án số 24/2023/HSST ngày 11 tháng 01 năm 2023	279/QĐ-CCTHADS ngày 9/4/2023		Tiền phạt + truy thu	23,989				
132	Chấp hành viên Sùng A Mua	Nguyễn Văn Danh	Bán Kiến Xương, Phông Lái	Quyết định 01/2023/QĐST-DS ngày 22 tháng 11 năm 2023 của TAND Thuận Châu	231/QĐ-CCTHADS ngày 30 tháng 01 năm 2024	16/QĐ-CCTHADS ngày 08/8/2024	Thanh toán nợ cho ông, bà Phạm Văn Công và Hoàng Thị Hạnh, trú tại: Thôn 1, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, số tiền 250.000.000đ	250,000			08/08/2024	1

133	Chấp hành viên Sùng A Mua	Nguyễn Văn Danh	Bản Kiến Xương, Phổng Lái	Quyết định 01/2023/QĐST-DS ngày 22 tháng 11 năm 2023 của TAND Thuận Châu	125/QĐ-CCTHADS ngày 30 tháng 11 năm 2024	15/QĐ-CCTHADS ngày 08/8/2024	án phí DSST có giá ngạch: 13.800.000	13,800			08/08/2024	2
134	Chấp hành viên Sùng A Mua	Nguyễn Như Thành	Tk 5, Tt Thuận Châu	Bản án số 148/2023/HSST ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu	255/QĐ-CCTHADS ngày 28 tháng 02 năm 2024	08/QĐ-CCTHADS ngày 10/5/2024	Thu nộp NSNN: 106.300.000đ	106,300			03/04/2024	3
135	Chấp hành viên Sùng A Mua	Phá a Sênh	Bản Nậm Ún, Mường Bám	24/2024/HSST ngày 31/5/2024 của TAND tỉnh Hà Giang	438/QĐ-CCTHADS ngày 16/7/2024	02/QĐ-CCTHADS ngày 31/10/2024	tiền phạt: 10.000.000 truy thu: 60.000.000	70,000			22/10/2024	5
136	Chấp hành viên Sùng A Mua	Phạm Đức Tuấn	Bản Tiên Hưng, Phổng Lái	10/2024/QĐST-DS ngày 10/4/2024 của TAND tp Sơn La	457/QĐ-CCTHADS ngày 25/7/2024	03/QĐ-CCTHADS ngày 14/11/2024	toán cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam – Chi nhánh Sơn La số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 08/4/2024 theo Hợp đồng tín dụng số 01/2019/4013338/HĐTD ngày 22/01/2019 số tiền 40.585.000đ	40,584			13/11/2024	6
137	Chấp hành viên Sùng A Mua	Vừ A Vi	Bản Pá Ný, Pá Lông, huyện Thuận Châu	706/2017/HSPT ngày 16/10/2017 của TAND cấp cao Hà Nội	208/QĐ-CCTHADS ngày 01/02/2018	05/QĐ-CCTHADS ngày 14/4/2015	truy thu: 88.200.000đ	88,200			13/3/2025	7
138	CHV Sùng A Mua	Nguyễn Văn lâm, Nguyễn Thị Kim Dung	tk 9, xã Thuận Châu	02/2025/DSST 02/4/2025 TAND khu vực 2	235/27.5.2025	08/26.9.2025	Thanh toán tiền nợ cho Hoàng Huy Long: 233.000.000	233,000			9/25/2025	
139	CHV Sùng A Mua	Nguyễn Văn lâm, Nguyễn Thị Kim Dung	tk 9, xã Thuận Châu	02/2025/DSST 02/4/2025 TAND khu vực 2	234/19.5.2025	09/26.9.2025	Án phí DSST: 11.650.000	11,650			9/25/2025	
140	CHV Sùng A Mua	Lò Văn Thơm	Bản Ngáy, quỳnh Nhai	58/2025/PQ-VID ngày 20/01/2025 của Hội đồng trọng tài thuộc Trung tâm Trọng tài Thương mại Phía Nam	1163/18.12.2025		Trả cho Công ty TNHH Mua bán nợ Quốc tế Việt Nam số tiền là 60.856.282đ (Sáu mươi triệu tám trăm năm mươi sáu nghìn hai trăm tám mươi hai đồng), trong đó: - Nợ gốc: 34.472.583 đồng;	60,856				
141	Chấp hành viên Hà Thị Tuyết	Phan Thanh Bình	Tk 4, Tt Thuận Châu	Bản án số 03/2022/DSST ngày 01 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu	394/QĐ-CCTHADS ngày 13 tháng 7 năm 2022	09/QĐ-CCTHADS ngày 10/5/2024	Thanh toán nợ cho Hà Tiểu Nhi, trú tại: TK8, TT Thuận Châu: 47.680.898đ	47,680			07/05/2024	

142	Chấp hành viên Hà Thị Tuyết	Đinh Thị Tươi	Bản Tiên Hưng, xã Phông Lái, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	Bản án 44/2017/HSST ngày 30/5/2017 của TAND NAM Định	120/QĐ-CCTHADS ngày 05 tháng 12 năm 2017	17/QĐ-CCTHADS ngày 08/8/2024	Tiền phạt: 10.000.000	10,000			08/08/2024	
143	Chấp hành viên Hà Thị Tuyết	Lò văn Doãn	Bản Sai, Chiềng Pha	06/2023/QĐST-DS ngày 06/4/2023 của TAND huyện Thuận Châu	272/QĐ-CCTHADS ngày 14/3/2024	23/QĐ-CCTHADS ngày 26/8/2024	Thanh toán nợ cho ông Lương văn Hoàng: 36.000.000đ	36,000			23/8/2024	
144	Chấp hành viên Hà Thị Tuyết	Lò Thị Pâng	Bản Lọng Cu, Bó Mười	60/2024/HNGĐ-ST ngày 08/7/2024 của TAND Thuận Châu	25/QĐ-CCTHADS ngày 10/10/2024	04/QĐ-CCTHADS ngày 21/11/2024	cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Quảng Thị Khuyển, sinh ngày 12/8/2012, số tiền: 8.400.000đ (Tám triệu bốn trăm nghìn đồng)	8,400			19/11/2024	
145	Chấp hành viên Hà Thị Tuyết	Lò Văn Hoa	Bản Nong Bon, Bó Mười, Thuận Châu	03/2024/DS-ST ngày 20/09/2024 của TAND Thuận Châu	169/QĐ-CCTHADS ngày 04/3/2025	06/QĐ-CCTHADS ngày 24/4/2025	Thanh toán nợ cho Lương Thị Minh: 910.150.000đ	910,150			23/4/2025	
146	Chấp hành viên Hà Thị Tuyết	Lò Văn Hoa, Lò Thị Hương	Bản Nong Bon, Bó Mười, Thuận Châu	03/2024/DS-ST ngày 20/09/2024 của TAND Thuận Châu	170/QĐ-CCTHADS ngày 04/3/2025	07/QĐ-CCTHADS ngày 24/4/2025	Thanh toán nợ cho Lương Thị Minh: 1.290.000.000đ	1,290,000			23/4/2025	
147	Chấp hành viên Hà Thị Tuyết	Lường Văn Dương	Bản Chiềng Ly, xã Chiềng Ly	SỐ: 04/2022/QĐST-DS của TAND Thuận Châu	168/QĐ-CCTHADS 04/03/2025	08/QĐ-CCTHADS ngày 5/5/2025	Thanh toán nợ cho Hoàng văn Ban: 68.000.000	68,000			29/4/2025	
148	Chấp hành viên Hà Thị Tuyết	lường văn dương	Bản Chiềng Ly, xã Chiềng Ly	04/2022/QĐST-DS của TAND Thuận Châu	466/QĐ-CCTHADS 20/07/2023	08/QĐ-CCTHADS ngày 5/5/2025	Thanh toán nợ cho Hoàng văn Ban: 20.000.000	20,000			29/4/2025	
149	Chấp hành viên Hà Thị Tuyết	lường văn dương	Bản Chiềng Ly, xã Chiềng Ly	04/2022/QĐST-DS của TAND Thuận Châu	278/QĐ-CCTHADS 05/04/2023	08/QĐ-CCTHADS ngày 5/5/2025	Thanh toán nợ cho Hoàng văn Ban: 10.000.000	10,000			29/4/2025	
150	CHV HÀ Thị Tuyết	Trần Văn Lược , Nguyễn Thị Thiết	Thôn 2, Thuận Châu	03/2023/DSST 03/8/2023 TAND khu vực 2	115/26.12.2024	06/26.9.2025	Thanh toán nợ cho Lê Hữu Mạnh, Lê Hữu Lý: 245.000.000đ	245,000			9/25/2025	
151	CHV Hà Thị Tuyết	Trần Văn Lược , Nguyễn Thị Thiết	Thôn 2, Thuận Châu	03/2023/DSST 03/8/2023 TAND khu vực 2	554/13.9.2023	07/26.9.2025	Án phí DSST: 12.250.000	12,250			9/25/2025	

152	CHV Hà Thị Tuyết	Bùi Thị Oanh	Thôn 2, Thuận Châu	Bản án số 03/04/4/2019	Quyết định số 390/09/7/2019		Án phí DSST: 9.259	9,259				
153	CHV - Lò Văn Kính	Lò Văn Ty	Bản Hào, xã Nậm É, huyện Quỳnh Nhai	Quyết định 08/2020/HNGĐ ngày 15/12/2020 TAND Quỳnh Nhai	45/QĐTHA ngày 19/10/2022	01/QĐTHA ngày 26/3/2024	CDNC cùng Lò Thị Nghiêm, tổng số tiền 12.000	12,000			22.3.2024	
154	CHV - Lò Văn Kính	Điều Thị Phùng	Bản Châu Quân, xã Mường Giàng, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La	Bản án 143/2017/HSST ngày 13/9/2017 TAND tỉnh Sơn La	53/QĐTHA ngày 30/01/2018	02/QĐTHA ngày 27/3/2024	Bồi thường cho La Văn Vắn	68,927			27/3/2024	
155	CHV - Lò Văn Kính	Điều Thị Phùng	Bản Châu Quân, xã Mường Giàng, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La	Bản án 143/2017/HSST ngày 13/9/2017 TAND tỉnh Sơn La	55/QĐTHA ngày 30/01/2018	03/QĐTHA ngày 27/3/2024	Bồi thường cho Lò Văn Nguyễn	89,673			27/3/2024	
156	CHV - Lò Văn Kính	Điều Thị Phùng	Bản Châu Quân, xã Mường Giàng, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La	Bản án 143/2017/HSST ngày 13/9/2017 TAND tỉnh Sơn La	71/QĐTHA ngày 04/4/2018	04/QĐTHA ngày 27/3/2024	Bồi thường cho Mè Thị Luân	46,000			27/3/2024	
157	CHV - Lò Văn Kính	Lù Văn Inh	bản Bung Én, xã Chiềng Bằng, huyện Quỳnh Nhai	Bản án 01/HNGĐ ngày 29/3/2017 TAND huyện Quỳnh Nhai	11/QĐTHA ngày 02/10/2023	05/QĐTHA ngày 13/5/2024	CDNC cùng Cà Thị Xôm	3,600			10/5/2024	
158	CHV Lò Văn Kính	Lù Văn Thuận	Bản Huổi Mạn, xã Mường Giôn	02/2013/QBST-HNGĐ 21/10/2013 TAND huyện Quỳnh Nhai	03/04.10.2024	02/QĐ-THADS.KV2 ngày 17/9/2025	Cấp dưỡng nuôi con chung, cháu Lò Thị Hồng, sinh 02/10/2012, mỗi tháng 500.000đ, từ tháng 10/2024 đến hết tháng 9/2025, tổng tiền: 6.000.000đ	6,000			9/17/2025	
159	CHV Lò Văn Kính	Ngần Văn Đình	Tiểu khu Đán Đanh, xã Quỳnh Nhai	34/2021/QBST-HNGĐ 28/5/2021 TAND huyện Quỳnh Nhai	37/24.12.2014	03/QĐ-THADS.KV2 ngày 19/9/2025	Cấp dưỡng nuôi con chung, cháu Ngần Ánh Tuyết, sinh 06/5/2023, mỗi tháng 700.000đ, từ tháng 10/2022 đến hết tháng 9/2024, tổng tiền: 16.800.000đ	16,800			9/17/2025	
160	CHV Lò Văn Kính	Là Văn Pánh	Bản bia ban, xã quỳnh nhai	136/2024/HSST 25/8/2021	48/12.11.2021	05/10.2.2026	bồi thường: 183.138	183,139			9/17/2025	
161	CHV Lò Văn Kính	là văn son	tk hua chai, quỳnh nhai	02/07.1.2025	72/10.6.2025	04/10.2.2026	án phí	16,700			9/18/2025	
IV	Phòng THADS khu vực 3			147			45,593,666	45,593,666	-	-		

1	Lường Văn Nghi	Quảng Văn Định; Bán Huỗi Pần, Chiềng En, Sông Mã, Sơn La	Quảng Thị Minh; Bán Mường Mỏ, Phổng Lập, Thuận Châu, Sơn La	54/HSST ngày 24/02/2016	14/QĐ-CCTHADS ngày 25/4/2016	05/QĐ-CCTHADS ngày 17/7/2018	BT	20,000			3/1/2023	Chuyển sổ theo dõi riêng
2	Lường Văn Nghi	Đặng Văn Kiên; Bán Kiến lâm, Chiềng Cang, Sông Mã, Sơn La	Vi Thị Oan; Bán Kéo, Huỗi Một, Sông Ma, Sơn La	103/HSST ngày 31/8/2015	26/QĐ-CCTHADS ngày 02/8/2016	06/QĐ-CCTHADS ngày 01/8/2018	BT	8,500			3/23/2023	Chuyển sổ theo dõi riêng
3	Lường Văn Nghi	Vàng A Sô	Bản Nhọt Cỏ, Chiềng Cang, Sông Mã, Sơn La	81/HSST ngày 23/5/2018	378/QĐ-CCTHADS ngày 28/6/2018	14/QĐ-CCTHADS ngày 14/9/2018	TừT	240,660			23/3/2023	Chuyển sổ theo dõi riêng
4	Lường Văn Nghi	Vàng A Hộ	Bản Nhọt Cỏ, Chiềng Cang, Sông Mã, Sơn La	58/HSST ngày 11/4/2018	329/QĐ-CCTHADS ngày 21/5/2018	16/QĐ-CCTHADS ngày 10/6/2019	TừT	78,600			23/3/2023	Chuyển sổ theo dõi riêng
5	Lường Văn Nghi	Vàng A Thông	Bản Nhọt Cỏ, Chiềng Cang, Sông Mã, Sơn La	70/HSST ngày 16/5/2018	354/QĐ-CCTHADS ngày 20/6/2018	14/QĐ-CCTHADS ngày 10/6/2019	TừT	119,795			15/3/2023	Chuyển sổ theo dõi riêng
6	Lường Văn Nghi	Vàng A Lừ	Bản Nhọt Cỏ, Chiềng Cang, Sông Mã, Sơn La	74/HSST ngày 16/5/2018	360/QĐ-CCTHADS ngày 20/6/2018	15/QĐ-CCTHADS ngày 10/6/2019	TừT	166,945			23/3/2023	Chuyển sổ theo dõi riêng
7	Lường Văn Nghi	Lò Văn Kim; Bán Nà Cù, Chiềng Cang, Sông Mã, Sơn La	Phạm Văn Hoàng; Bán Khương Tiên, chiềng khương, Sông Mã, Sơn La	116/HSST ngày 11/8/2014	01/QĐ-CCTHADS ngày 07/10/2016	13/QĐ-CCTHADS ngày 14/9/2018	BT	12,500			30/8/2023	Chuyển sổ theo dõi riêng
8	Lường Văn Nghi	Lò Văn Kim; Bán Nà Cù, Chiềng Cang, Sông Mã, Sơn La	Phạm Ngọc Toàn; Bán Bó Bon, Chiềng Cang, Sông Mã, Sơn La	116/HSST ngày 11/8/2014	27/QĐ-CCTHADS ngày 02/8/2016	12/QĐ-CCTHADS ngày 14/9/2018	BT	8,500			1/3/2023	Chuyển sổ theo dõi riêng
9	Lường Văn Nghi	Vương Quốc Cường; Bán Anh Dũng, Chiềng Cang, Sông Mã, Sơn La	Lò Văn Thuận; Pháng; Toàn; Mường Vả, Sốp Cộp, Sơn la	47/HSST ngày 18/9/2015	10/QĐ-CCTHADS ngày 06/01/2016	18/QĐ-CCTHADS ngày 17/9/2018	BT	20,500			16/3/2023	Chuyển sổ theo dõi riêng
10	Lường Văn Nghi	Đặng Văn Kiên	Bản Kiến Lâm, Chiềng Cang, Sông Mã, Sơn La	190/HSST ngày 29/11/2018	179/QĐ-CCTHADS ngày 15/01/2019	03/QĐ-CCTHADS ngày 24/12/2019	AP	2,550			31/10/2023	Chuyển sổ theo dõi riêng
11	Lường Văn Nghi	Vàng A Hự	Bản Nhọt Cỏ, Chiềng Cang, Sông Mã, Sơn La	186/HSST ngày 26/11/2018	190/QĐ-CCTHADS ngày 15/01/2019	17/QĐ-CCTHADS ngày 17/4/2020	AP+TừT	51,043			22/9/2023	Chuyển sổ theo dõi riêng
12	Lường Văn Nghi	Lường Căn Cầm; Bán Ten, Chiềng En, Sông Mã, Sơn La	Gia đình người bị hại Lường Thị Thuồng, ông Tống Văn Hải (chồng của Lường Thị Thuồng)	707/HSPT ngày 18/10/2017	327/QĐ-CCTHADS ngày 04/5/2019	22/QĐ-CCTHADS ngày 09/6/2021	AP+TừT	227,341			15/3/2025	Chuyển sổ theo dõi riêng
13	Lường Văn Nghi	Lường Căn Thương;	Bản Đứa, Chiềng Sơ, Sông Mã, Sơn La	56/HSST ngày 24/7/2020	424/QĐ-CCTHADS ngày 08/9/2020	03/QĐ-CCTHADS ngày 10/03/2021	AP	4,400			10/6/2024	Chuyển sổ theo dõi riêng
14	Tòng Văn Học	Nguyễn Văn Thạch	Tổ dân phố 1, thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	47/HSST 17/06/1998	49/QĐ-CCTHADS 26/06/2003	40/QĐ-CCTHADS ngày 22/9/2015	Phạt	13,100			14/6/2024	Chuyển sổ theo dõi riêng
15	Tòng Văn Học	Bùi Văn Dẫn	Bản Hồng Nam, xã Chiềng Khoang, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	30/HSST 21/01/2010	72/QĐ-CCTHADS 21/01/2010	05/QĐ-CCTHADS ngày 08/8/2017	Phạt	9,540			14/6/2024	Chuyển sổ theo dõi riêng
16	Tòng Văn Học	Hờ A Tùng	Bản Hợp Tiến, xã Huỗi Một, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	73/HSST 30/11/2009	151/QĐ-CCTHADS0 5/05/2010	18/QĐ-CCTHADS ngày 04/5/2020	Phạt	16,116			28/6/2024	Chuyển sổ theo dõi riêng
17	Tòng Văn Học	Lò Văn Yêm	Bản Pần, xã Huỗi Một, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	164/HSST 31/05/2011	219/QĐ-CCTHADS 09/08/2011	14/QĐ-CCTHADS ngày 04/4/2016	Ấn phí	14,031			26/7/2024	Chuyển sổ theo dõi riêng
18	Tòng Văn Học	Lường Văn Bun	Bản Lướt, xã Chiềng Khoang, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	64/HSST 04/06/2015	506/QĐ-CCTHADS 10/07/2015	01/QĐ-CCTHADS ngày 27/8/2015	Truy thu	43,000			26/7/2024	Chuyển sổ theo dõi riêng
19	Tòng Văn Học	Sông Thị Vang	Bản Nong Pha, xã Mường Sai, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	52/HSPT18/09/2015	92/QĐ-CCTHADS 02/11/2015	09/QĐ-CCTHADS ngày 17/8/2015	Truy thu	9,986			26/8/2024	Chuyển sổ theo dõi riêng
20	Tòng Văn Học	Lò Văn Dũng	Bản Phá Thống, xã Đứa Mòn, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	84/HSST 30/07/2015	105/QĐ-CCTHADS 23/11/2015	18/QĐ-CCTHADS ngày 17/6/2019	Truy thu	38,685			28/8/2024	Chuyển sổ theo dõi riêng
21	Tòng Văn Học	Thảo Thị Sai	Bản Nong Pha, xã Mường Sai, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	124/HSST 29/09/2015	117/QĐ-CCTHADS 01/12/2015	08/QĐ-CCTHADS ngày 17/8/2018	Truy thu	10,463			1/11/2024	Chuyển sổ theo dõi riêng
22	Tòng Văn Học	Quảng Văn Lê	Bản Púng, xã Chiềng Khoang, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	78/HSST 24/07/2013	07/QĐ-CCTHADS 14/12/2015	06/QĐ-CCTHADS ngày 03/3/2020	Bồi thường	4,000				Chuyển sổ theo dõi riêng
23	Tòng Văn Học	Giàng A Dẻnh	Bản Co Dầu, xã Nậm Ty, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	28/HSPT 20/01/2016	223/QĐ-CCTHADS 01/02/2016	20/QĐ-CCTHADS ngày 09/6/2016	Truy thu	99,069				Chuyển sổ theo dõi riêng

24	Tông Văn Học	Giàng Sếnh Páo	Bản Co Dâu, xã Nậm Ty, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	27/HSPT 20/01/2016	224/QĐ-CCTHADS 01/02/2016	19/QĐ-CCTHADS ngày 09/6/2016	Truy thu	80,443			8/17/2020	Chuyển sổ theo dõi riêng
25	Tông Văn Học	Nguyễn Thị Soi Bản Trung Dũng, xã Mường Hung, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	TBản Trung Dũng, xã Mường Hung, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	01/QĐDS-ST 15/10/2015	14/QĐ-CCTHADS 04/01/2017	24/QĐ-CCTHADS ngày 10/6/2021	Bồi thường	20,000			10/18/2022	Chuyển sổ theo dõi riêng
26	Tông Văn Học	Vàng Và Mua	Bản Ngam Trạng, xã Đứa Mòn, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	01/BTTH 23/12/2016	236/QĐ-CCTHADS 13/02/2017	29/QĐ-CCTHADS ngày 12/7/2021	Án phí	200			8/17/2020	Chuyển sổ theo dõi riêng
27	Tông Văn Học	Vàng Và Mua	Bản Ngam Trạng, xã Đứa Mòn, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	01/BTTH 23/12/2016	22/QĐ-CCTHADS 06/06/2017	30/QĐ-CCTHADS ngày 12/7/2021	Bồi thường	2,000			8/17/2020	Chuyển sổ theo dõi riêng
28	Tông Văn Học	Ban phát triển xây dựng nông thôn mới bản Hải Sơn 1 và bản Hải Sơn 2	(Nay là bản Hải Sơn) xã Chiềng; Bản Hải Sơn, xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	02/QĐ- PT 02/01/2020	164/QĐ-CCTHADS 22/01/2020	35/QĐ-CCTHADS ngày 21/7/2021	Án phí	4,118			5/23/2022	Chuyển sổ theo dõi riêng
29	Tông Văn Học	Ban phát triển xây dựng nông thôn mới bản Hải Sơn 1 và bản Hải Sơn 2 (Nay là bản Hải Sơn) xã Chiềng; Bản Hải Sơn, xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	Hoàng Văn Chép, sinh năm 1963.; Bản Hải Sơn, xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	07/DS-ST 21/11/2019	18/QĐ- CCTHADS25/02/2020	36/QĐ-CCTHADS ngày 21/7/2021	Bồi thường	82,070			7/11/2023	Chuyển sổ theo dõi riêng
30	Tông Văn Học	Tông Văn An Bản Nà Tông, xã Nậm Ty, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	Phạm Bắc Thái; Lô SH4, Vicom Sơn La, tổ 3, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	17/QBST-DS 01/10/2018	71/QĐ-CCTHADS 05/11/2020	20/QĐ-CCTHADS ngày 28/5/2021	Bồi thường	94,647			3/28/2022	Chuyển sổ theo dõi riêng
31	Tông Văn Học	Lậu A Chăng	Bản Lán Lanh, xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	28/HS-ST 22/12/2020	234/QĐ-CCTHADS 01/02/2021	14/QĐ-CCTHADS ngày 14/4/2021	Truy thu	35,472			5/23/2022	Chuyển sổ theo dõi riêng
32	Tông Văn Học	Giàng A Chải Bản Lọng Lót, xã Mường Sai, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	Phạm Văn Huy; Bản Lọng Lót, xã Mường Sai, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	40/QĐDS-ST 22/01/2016	10/QĐ-CCTHADS 19/03/2019	21/QĐ-CCTHADS ngày 12/8/2019	Bồi thường	70,000			5/25/2022	Chuyển sổ theo dõi riêng
33	Tông Văn Học	Hờ A Phảnh; Bản Pá Khôm, xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	Giàng Thị Sê; Bản Pá Khôm, xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	05/DSPT 26/11/2014	09/QĐ-CCTHADS 04/03/2015	05/QĐ-CCTHADS ngày 12/4/2019	Bồi thường	2,000			5/25/2022	Chuyển sổ theo dõi riêng
34	Tông Văn Học	Hờ A Tùng	Bản Hợp Tiên, xã Huổi Một, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	20/HNGĐ-ST 24/07/2013	132/QĐ-CCTHADS 14/10/2014	18/QĐ-CCTHADS ngày 04/5/2020	Án phí	2,160			8/17/2020	Chuyển sổ theo dõi riêng
35	Tông Văn Học	Lường Văn Bun	Bản Lướt, xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	63/HSST29/05/2015	44/QĐ-CCTHADS 02/11/2015	26/QĐ-CCTHADS ngày 06/8/2020	Phạt	5,000			3/26/2020	Chuyển sổ theo dõi riêng
36	Lò Văn Huệ	Nguyễn Văn Truyền	Bản Nà Hin, Sông Mã, sơn La	01/TCDS-ST 22/6/2020	366/QĐ-CCTHADS 03/8/2020	41/QĐ-CCTHADS 10/8/2021	Án phí DSST	6,371			2/13/2025	Chuyển sổ theo dõi riêng
37	Lò Văn Huệ	Nguyễn Văn Truyền	Bản Nà Hin, Sông Mã, sơn La	01/TCDS-ST 22/6/2020	62/QĐ-CCTHADS 20/10/2020	42/QĐ-CCTHADS 10/8/2021	Bồi thường	127,424			1/22/2025	Chuyển sổ theo dõi riêng
38	Lò Văn Huệ	Nguyễn Văn Truyền	Bản Nà Hin, Sông Mã, sơn La	184/HSST 23/11/2019	169/QĐ-CCTHADS 02/01/2019	39/QĐ-CCTHADS 10/8/2021	Tiền phạt	24,000			7/10/2023	Chuyển sổ theo dõi riêng
39	Lò Văn Huệ	Trịnh Kế Lương	Tổ dân phố 7, Sông Mã, Sơn La	184/HSST 23/11/2019	167/QĐ-CCTHADS 02/01/2019	45/QĐ-CCTHADS 16/8/2021	Tiền phạt	8,400			12/17/2024	Chuyển sổ theo dõi riêng

40	Lò Văn Huệ	Bùi Văn Việt	Tổ dân phố 7, Sông Mã, Sơn La	184/HSST 23/11/2019	165/QĐ-CCTHADS 02/01/2019	10/QĐ-CCTHADS 12/3/2020	Tiền phạt	6,000			2/12/2025	Chuyển sổ theo dõi riêng
41	Lò Văn Huệ	Trịnh Thu Lan	Tổ dân phố 7, Sông Mã, Sơn La	100/HSST 25/9/2019	03/QĐ-CCTHADS 05/10/2020	48/QĐ-CCTHADS 17/9/2021	Án phí DSST	27,031			12/18/2024	Chuyển sổ theo dõi riêng
42	Lò Văn Huệ	Nguyễn Văn Sơn	Tổ dân phố 7, Sông Mã, Sơn La	14/HSST 11/5/1999	124/QĐ-CCTHADS 12/9/1999	02/QĐ-CCTHADS 28/3/2017	Tiền phạt	10,950			8/8/2025	Chuyển sổ theo dõi riêng
43	Lò Văn Huệ	Nguyễn Duy Phong	Tổ dân phố 7, Sông Mã, Sơn La	67/QĐST-HNGĐ 07/7/2020	57/QĐ-CCTHADS 14/10/2020	51/QĐ-CCTHADS 22/9/2021	Tiền CDNC	28,000				Chuyển sổ theo dõi riêng
44	Lò Văn Huệ	Nguyễn Thị Lợi	Tổ dân phố 7, Sông Mã, Sơn La	04/QĐST-DS 07/12/2018	07/QĐ-CCTHADS 07/12/2018	09/QĐ-CCTHADS 23/3/2021	Bồi thường	51,500				Chuyển sổ theo dõi riêng
45	Lò Văn Huệ	Công ty VTNN huyện Sông Mã (người đại diện ông Vũ Sơn Hà; ông Phan Anh Việt) Tổ dân phố 7, Sông Mã, Sơn La	Tổ dân phố 5, Sông Mã, Sơn La	18/QĐST-DS 02/10/2018	19/QĐ-CCTHADS 18/3/2020	17/QĐ-CCTHADS 12/5/2021	Bồi thường	50,000				Chuyển sổ theo dõi riêng
46	Lò Văn Huệ	Nguyễn Văn Truyền	Bản Nà Hìn, Sông Mã, Sơn La	12/QĐST-DS 24/8/2018	02/QĐ-CCTHADS 07/10/2019	43/QĐ-CCTHADS 10/8/2021	Bồi thường	8,000				Chuyển sổ theo dõi riêng
47	Lò Văn Huệ	Lò Thị Hoa	Bản Tân Lập, Chiềng Khương, Sơn La	03/DSST 28/9/2018	14/QĐ-CCTHADS 19/4/2019	47/QĐ-CCTHADS 17/9/2021	Bồi thường	300,000				Chuyển sổ theo dõi riêng
48	Lò Văn Huệ	Phạm Thị Thao	Tổ dân phố 7, Sông Mã, Sơn La	04/DSST 12/4/2017	23/QĐ-CCTHADS 14/6/2017	30/QĐ-CCTHADS 17/9/2020	Bồi thường	240,000				Chuyển sổ theo dõi riêng
49	Lò Văn Huệ	Cầm Văn Yêm	Bản Bó, Chiềng Khương, Sơn La	02/HNGĐ-ST 23/11/2016	19/QĐ-CCTHADS 29/3/2017	11/QĐ-CCTHADS 23/8/2018	Bồi thường	11,500				Chuyển sổ theo dõi riêng
50	Lò Văn Huệ	Lường Văn Hoanh	Bản Nuốt, Nậm Ty, Sơn La	20/QĐDS-ST 10/6/2016	06/QĐ-CCTHADS 02/11/2016	23/QĐ-CCTHADS 18/6/2020	Bồi thường	44,000				Chuyển sổ theo dõi riêng
51	Lò Văn Huệ	Lò Văn Long	Tổ dân phố 8, Sông Mã, Sơn La	58/HSST 16/4/2014	01/QĐ-CCTHADS 25/10/2017	27/QĐ-CCTHADS 25/8/2020	Bồi thường	55,000				Chuyển sổ theo dõi riêng
52	Lò Văn Huệ	Lường Văn Thuận	Bản Nà Niêng, Bó Sinh, Sơn La	74/HSPT 23/9/2014	169/QĐ-CCTHADS 07/11/2014	18/QĐ-CCTHADS 21/9/2015	Truy thu	9,050				Chuyển sổ theo dõi riêng
53	Lò Văn Huệ	Phạm Thị Thao	Tổ dân phố 3, Sông Mã, Sơn La	04/DSST 12/4/2017	380/QĐ-CCTHADS 18/5/2017	29/QĐ-CCTHADS 17/9/2020	Án phí DSST	17,500				Chuyển sổ theo dõi riêng
54	Lò Văn Huệ	Nguyễn Văn Hà	Bản Tân Lập, Chiềng Khương, Sơn La	23/HSST 27/8/1998	19/QĐ-CCTHADS 22/11/1998	08/QĐ-CCTHADS 14/12/2015	Tiền phạt	20,000				Chuyển sổ theo dõi riêng
55	Lò Văn Huệ	Nguyễn Thị Loan (Lưu Thanh Loan)	Bản Tân Lập, Chiềng Khương, Sơn La	2028/HSST 30/12/1999	267/QĐ-CCTHADS 27/12/2000	07/QĐ-CCTHADS 14/12/2015	Tiền phạt	19,900				Chuyển sổ theo dõi riêng
56	Lò Văn Huệ	Lò Văn Sươi (Lò Văn Hùng)	Bản Co Phương, Sông Mã, Sơn La	13/HSST 26/12/2014	300/QĐ-CCTHADS 28/01/2015	12/QĐ-CCTHADS 29/12/2015	Án phí	2,015				Chuyển sổ theo dõi riêng
57	Lò Văn Huệ	Nguyễn Văn Tuấn	Tổ dân phố 8, Sông Mã, Sơn La	64/HSST 04/6/2015	505/QĐ-CCTHADS 10/7/2015	26/QĐ-CCTHADS 21/9/2015	Án phí + Truy thu	19,000				Chuyển sổ theo dõi riêng
58	Lò Văn Huệ	Lường Văn Kín	Bản Pắc Ma, Bó Sinh, Sơn La	26/HSST 27/5/2015	326/QĐ-CCTHADS 26/4/2017	03/QĐ-CCTHADS 18/5/2018	Án phí	1,000				Chuyển sổ theo dõi riêng
59	Lò Văn Huệ	Lường Văn Kín	Bản Pắc Ma, Bó Sinh, Sơn La	50/HSST 24/11/1999	327/QĐ-CCTHADS 26/4/2017	04/QĐ-CCTHADS 18/5/2018	Tiền phạt	20,000				Chuyển sổ theo dõi riêng
60	Lò Văn Huệ	Vũ Đức Vinh	Bản Cảnh Kiến, Sông Mã, Sơn La	60/HSST 09/02/2017	284/QĐ-CCTHADS 29/3/2017	01/QĐ-CCTHADS 28/11/2018	Án phí + Truy thu	700				Chuyển sổ theo dõi riêng
61	Lò Văn Huệ	Và Khua Dính	Bản Phiêng Tò, Sông Mã, Sơn La	31/HSST 17/6/2015	380/QĐ-CCTHADS 05/5/2016	02/QĐ-CCTHADS 20/4/2018	Án phí + Bồi thường nhà nước	88,254				Chuyển sổ theo dõi riêng
62	Lò Văn Huệ	Lò Văn Đạt	Tổ dân phố 11, Sông Mã, Sơn La	86/HSST 25/8/2015	04/QĐ-CCTHADS 09/11/2015	12/QĐ-CCTHADS 25/3/2020	Bồi thường	61,100				Chuyển sổ theo dõi riêng
63	Lò Văn Huệ	Nguyễn Thị Lợi	Tổ dân phố 11, Sông Mã, Sơn La	04/QĐST-DS 30/12/2015	19/QĐ-CCTHADS 25/5/2016	08/QĐ-CCTHADS 23/3/2021	Bồi thường	19,000			4/17/2025	Chuyển sổ theo dõi riêng
64	Lò Văn Huệ	Nguyễn Văn Thắng; Vũ Thị Xuyên	Tổ dân phố 11, Sông Mã, Sơn La	03/QĐST-DS 21/12/2020	328/QĐ-CCTHADS 12/5/2021	27/QĐ-CCTHADS 17/6/2021	Bồi thường	280,000			3/12/2025	Chuyển sổ theo dõi riêng
65	Lò Toàn Thắng	Lường Văn Hồng	Bản Mường Vả, xã Mường Vả, huyện Sốp Cộp	04/QĐ-CCTHA ngày 09/10/2015	32/QĐ-CCTHA ngày 15/3/2011	167 /HSST ngày 13/11/1998 của TAND tỉnh Sơn La	Bồi thường	9,975			27/5/2025	Chuyển sổ theo dõi riêng
66	Lò Toàn Thắng	Sộng A Sênh	Mốc 146-147, Bản Huổi Áng, xã Mường Lèo, huyện Sốp Cộp	04/QĐ-CCTHA ngày 02/3/2020	46/QĐ-CCTHA ngày 05/02/2015	08/HSPT ngày 22/01/2015 của TAND tỉnh Sơn La	Án phí	24,723			18/3/2025	Chuyển sổ theo dõi riêng
67	Lò Toàn Thắng	Mòng Văn Linh	Bản Huổi Làn, xã Mường Lèo, huyện Sốp Cộp	07/QĐ-CCTHA ngày 04/5/2018	104/QĐ-CCTHA ngày 11/4/2018	24 /HSST ngày 08/3/2018 của TAND huyện Sốp Cộp	Phạt	15,025			07/3/2025	Chuyển sổ theo dõi riêng

68	Lò Toàn Thắng	Quảng Văn Phương	Bản Mường Lạn, xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp	01/QĐ-CCTHA ngày 19/02/2019	03/QĐ-CCTHADS ngày 01/4/2000	263/HSST ngày 29/11/1999 của TAND tỉnh Sơn La	Ấn phí	11,000			13/3/2025	Chuyển sổ theo dõi riêng
69	Lò Toàn Thắng	Nguyễn Văn Đức	Bản Nong Lanh, xã Mường Và, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La	03/QĐ-CCTHA ngày 06/7/2021	120/QĐ-CCTHA ngày 07/5/2018	31/HSST ngày 28/3/2018 của TAND huyện Sốp Cộp	Ấn phí	15,324				Chuyển sổ theo dõi riêng
70	Lò Toàn Thắng	Lò Văn Minh	Bản Dôm, xã Dôm Cang, huyện Sốp Cộp	72/HSST ngày 30/9/2020 của TAND huyện Sốp Cộp	58/QĐ-CCTHADS ngày 18/11/2020	05/QĐ-CCTHA ngày 06/9/2023	Truy thu nộp NSNN: 47.400	47,400			45168	
71	Lò Toàn Thắng	Thào A Và	Bản Hua Lanh, xã Nậm Lanh, huyện Sốp Cộp	33/HSST ngày 02/6/2022 của TAND huyện Sốp Cộp	123/QĐ-CCTHADS ngày 18/7/2022	02/QĐ-CCTHA ngày 16/3/2023	Bồi thường công dân: 18.000	18,000			16/3/2023	
72	Lò Toàn Thắng	Đào Thị Quy	Bản Hua Mường, xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp	449/HSPT ngày 31/7/2019 của TAND cấp cao tại Hà Nội	38/QĐ-CCTHADS ngày 07/11/2019	01/QĐ-CCTHA ngày 31/10/2023	Ấn phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: 130.061	130,061			31/10/2023	
73	Lò Toàn Thắng	Thào Thị Lau	Bản Huổi Pá, xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp	36/HSST ngày 27/4/2023 của TAND huyện Sốp Cộp	111/QĐ-CCTHADS ngày 06/6/2023	06/QĐ-CCTHA ngày 25/9/2023	Bồi thường cho Nhà nước: 8.170	8,170			22/9/2023	
74	Lò Toàn Thắng	Vì Thị Thảo	Bản Hua Mường, xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp	15/2023/HSST ngày 25/9/2024 của TAQS Khu vực QK2	60/QĐ-CCTHADS ngày 08/01/2025	02/QĐ-CCTHA ngày 20/3/2025	- Tịch thu: 240.000	240,000			15/3/2025	
75	Lò Toàn Thắng	Đặng Văn Toàn	Bản Hua Mường, xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp	449/HSPT ngày 31/7/2019 của TAND cấp cao tại Hà Nội	111/QĐ-CCTHADS ngày 23/4/2024	02/QĐ-CCTHA ngày 10/6/2024	Bồi thường công dân: 1.500.000	1,500,000			10/6/2024	
76	Lò Toàn Thắng	Đặng Văn Toàn	Bản Hua Mường, xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp	449/HSPT ngày 31/7/2019 của TAND cấp cao tại Hà Nội	139/QĐ-CCTHADS ngày 05/6/2024	03/QĐ-CCTHA ngày 20/6/2024	Bồi thường công dân: 1.000.000	1,000,000			14/6/2024	
77	Lò Toàn Thắng	Lường Minh Công	Bản Sốp Nậm, xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp	150/HSST ngày 24/9/2023 của TAND tỉnh Sơn La	112/QĐ-CCTHADS ngày 23/4/2024	04/QĐ-CCTHA ngày 20/6/2024	Bồi thường công dân: 53.806	53,806			14/6/2024	
78	Lò Toàn Thắng	Đào Thị Quy	Bản Hua Mường, xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp	449/HSPT ngày 31/7/2019 của TAND cấp cao tại Hà Nội	138/QĐ-CCTHADS ngày 05/6/2024	05/QĐ-CCTHA ngày 28/6/2024	Bồi thường công dân: 18.500.000	18,500,000			28/6/2024	
79	Lò Toàn Thắng	Lường Minh Công	Bản Sốp Nậm, xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp	150/HSST ngày 24/9/2023 của TAND tỉnh Sơn La	54/QĐ-CCTHADS ngày 03/01/2024	06/QĐ-CCTHA ngày 26/7/2024	- án phí: 40.244đ; - phạt: 300.000đ; - truy thu: 394.419đ	734,663			26/7/2024	
80	Lò Toàn Thắng	Lường Minh Công	Bản Sốp Nậm, xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp	150/HSST ngày 24/9/2023 của TAND tỉnh Sơn La	63/QĐ-CCTHADS ngày 04/01/2024	07/QĐ-CCTHA ngày 26/7/2024	- Bồi thường: 220.070	220,070			26/7/2024	
81	Lò Toàn Thắng	Lường Minh Công	Bản Sốp Nậm, xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp	150/HSST ngày 24/9/2023 của TAND tỉnh Sơn La	176/QĐ-CCTHADS ngày 16/8/2024	08/QĐ-CCTHA ngày 28/8/2024	- Bồi thường: 64.979	64,979			26/8/2024	
82	Lò Toàn Thắng	Lường Thị Biêng	Bản Sốp Cộp, xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp	01/QĐCNHGT-DS ngày 15/8/2022 của TAND huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La	64/QĐ-CCTHADS ngày 04/01/2024	09/QĐ-CCTHA ngày 28/8/2024	- Bồi thường: 100.000	100,000			28/8/2024	
83	Lò Toàn Thắng	Tòng Văn Hạnh	Bản Phòng, xã Nậm Lanh, huyện Sốp Cộp	150/HSST ngày 24/9/2023 của TAND tỉnh Sơn La	57/QĐ-CCTHADS ngày 03/01/2024	01/QĐ-CCTHADS ngày 04/11/2024	Truy thu: 60000	60,000			11/1/2024	
84	Lò Toàn Thắng	Lò Văn Chuyên	Bản Sốp Nậm, xã Sốp Cộp, tỉnh Sơn La	15/2024/HSST ngày 25/9/2024 của TAND Quân khu 2	58/08/1/2025	58/08/1/2025	Phạt: 70.000.000 Tịch thu: 1.023.197.000	1,093,197				
85	Lò Toàn Thắng	Vì Thị Nga	Bản Sốp Nậm, xã Sốp Cộp, tỉnh Sơn La	15/2024/HSST ngày 25/9/2024 của TAND Quân khu 2	59/08/01/2025	59/08/01/2025	Phạt: 40.000.000 Tịch thu: 381.134.000	421,134				
86	Lường Văn Nghi	Vương Quốc Cường	Bản Anh Dũng, xã Chiềng Cang, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	103/2015/HSST ngày 31/8/2015 của TAND huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	08/QĐ-CCTHADS ngày 14/11/2019	14/QĐ-CCTHADS ngày 30/3/2020	Tiền bồi thường	12,333			2/13/2025	
87	Lường Văn Nghi	Cà Văn Thiến	Bản Chiềng Xôm, xã Chiềng Cang, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	29/2015/HSST ngày 16/12/2015 của TAND tỉnh Sơn La	226/QĐ-CCTHADS ngày 01/02/2016	21/QĐ-CCTHADS ngày 20/9/2018	Tiền truy thu	16,369			1/22/2025	
88	Lường Văn Nghi	Nguyễn Thị Xuân	Bản Quyết Tiến, xã Nà Nghịu, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	06/2020/QĐST-TCDS ngày 03/9/2020 của TAND tỉnh Sơn La	94/QĐ-CCTHADS ngày 08/12/2021	01/QĐ-CCTHADS ngày 21/01/2022	Tiền Trả nợ	200,000			12/17/2024	
89	Lường Văn Nghi	Trần Xuân Hoàng + Nguyễn Thị Hồng Phước Quỳnh	Bản Trại Giồng, xã Nà Nghịu, huyện Sông Mã, Sơn La	02/DSSTT ngày 12/01/2024 của TAND huyện Sông Mã	364/QĐ-CCTHADS ngày 29/03/2024	02/QĐ-CCTHADS ngày 23/12/2024	Tiền Trả nợ	3,682,512			12/18/2024	

90	Lường Văn Nghi	Dương Thị Sáu	Bản Sốp Nặm, xã Sốp Cộp, tỉnh Sơn La	03/DSSTT ngày 29/5/2023 của TAND huyện Sông Mã	170/QĐ-THADS ngày 16/11/2023	04/QĐ-THADS ngày 08/8/2025	Tiền Trả nợ	1,245,969			8/8/2025	
91	Tòng Văn Học	Nguyễn Thị Mỹ	Bản Quyết Tiến, xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	281/QĐ-CCTHADS 27/07/2009	380/HSPT 29/05/2008	07/QĐ-THADS ngày 08/8/2017	Tiền phạt	92,800			4/17/2025	
92	Tòng Văn Học	Hà Xuân Tú	Tổ dân phố 1, thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	525/QĐ-CCTHADS 11/09/2019	449/HS-PT 31/07/2019	10/QĐ-THADS ngày 10/8/2022	Tiền truy thu	78,930			3/12/2025	
93	Tòng Văn Học	Nguyễn Thị Hương	Bản Hải Sơn, xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	05/QĐ-CCTHADS 18/10/2021	130/HS-ST 30/08/2021	13/QĐ-THADS ngày 15/9/2022	Ấn phí	25,736			27/5/2025	Chuyển sổ theo dõi riêng
94	Tòng Văn Học	Giảng A Lộng	Bản Phá Thổng, xã Huổi Một, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	93/QĐ-CCTHADS 02/12/2021	142/HSST 09/09/2021	09/QĐ-THADS ngày 09/6/2022	Bồi thường	28,758			18/3/2025	
95	Tòng Văn Học	Lò Văn Quỳnh	Bản Ta Bay, xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	86/QĐ-CCTHADS 02/12/2021	02/HS-PT 16/11/2021	06/QĐ-THADS ngày 26/5/2022	Bồi thường/nhà nước	86,294			07/3/2025	
96	Tòng Văn Học	Giảng A Lộng	Bản Phá Thổng, xã Huổi Một, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	204/QĐ-CCTHADS	142/HSST	08/QĐ-THADS ngày 09/6/2022	Bồi thường	15,214			18/3/2025	
97	Tòng Văn Học	Trần Văn Lợi;	Tổ 3, thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	147/QĐ-CCTHADS 12/12/2022	129/HSST 22/08/2022	13/QĐ-THADS ngày 06/9/2023	Bồi thường NN	40,781			13/3/2025	
98	Tòng Văn Học	Nguyễn Trọng Thắng; Trần Văn Lợi;	Tổ dân phố 4, thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	146/QĐ-CCTHADS 12/12/2022	129/HSST 22/08/2022	12/QĐ-THADS ngày 06/9/2023	Bồi thường NN	1,858,710			18/3/2025	
99	Tòng Văn Học	Hoàng Anh Thành	Tổ 2, thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	201/QĐ-CCTHADS 29/12/2022	98/HSST 29/06/2022	01/QĐ-THADS ngày 13/3/2023	Ấn phí	37,939			20/5/2025	
100	Tòng Văn Học	Sông A Chu	Bản Nong Pha, xã Mường Sai, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	412/QĐ-CCTHADS 28/06/2023	74/HS-ST 11/05/2023	06/QĐ-THADS ngày 20/7/2023	Bồi thường	100,700			20/4/2025	
101	Tòng Văn Học	Lò Thị Phất;	Bản Kéo, xã Huổi Một, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	179/QĐ-CCTHADS 31/12/2020	03/QĐST-DS 17/03/2020	27/QĐ-THADS ngày 12/7/2021	Trả nợ	25,000			16/6/2025	
102	Tòng Văn Học	Nguyễn Văn Hải Đặng Thị Mai	Tổ dân phố 3, thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	68/QĐ-CCTHADS 16/10/2023	40/2023/QĐST-DS 05/04/2023	01/QĐ-THADS ngày 18/12/2024	Trả nợ	1,700,000			45825	
103	Tòng Văn Học	Cao Minh Tú	Tổ dân phố 4, thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	116/QĐ-CCTHADS 01/11/2024	528/HSPT 24/12/2024	04/QĐ-THADS ngày 24/12/2024	Trả nợ	600,000			45786	
104	Tòng Văn Học	Cao Minh Tú	Tổ dân phố 4, thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	686/QĐ-CCTHADS 11/9/2024	528/HSPT 24/12/2024	03/QĐ-THADS ngày 24/12/2024	Trả nợ	28,000			5/9/2025	
105	Tòng Văn Học	Lò Thị Thi	Tổ dân phố 11, thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	411/QĐ-CCTHADS 14/6/2023	33/QĐST-HNGĐ 14/6/2023	05/QĐ-THADS ngày 26/3/2025	Cấp dưỡng nuôi con	18,000			3/26/2025	
106	Lò Văn Huệ	Vũ Thị Hương; Nguyễn Thị Hồng Phước Quỳnh; Trần Xuân Hoàng	Bản Tân Hợp, Nà Nhịu, Sông Mã, Sơn La (TDP 9, Sông Mã, Sơn La)	04/QĐDS-ST 03/01/2024	295/QĐ-CCTHADS 31/01/2024	15/QĐ-CCTHADS 12/9/2024	Ấn phí DSST	50,544			1/20/2025	
107	Lò Văn Huệ	Lò Thị Ơm	Bản Bàng Dạ, Bó Sinh, Sơn La	20/QĐDS-ST 19/01/2023	166/QĐ-CCTHADS 03/11/2023	26/QĐ-CCTHADS 08/4/2025	Bồi thường	15,000			3/12/2025	
108	Lò Văn Huệ	Lường Văn Hinh	Bản Nà Niêng, Bó Sinh, Sơn La	24/QĐDS-ST 19/01/2023	163/QĐ-CCTHADS 03/11/2023	09/QĐ-CCTHADS 25/7/2024	Bồi thường	5,000			1/20/2025	
109	Lò Văn Huệ	Lò Thị Uội	Bản Bàng Dạ, Bó Sinh, Sơn La	22/QĐDS-ST 19/01/2023	162/QĐ-CCTHADS 03/11/2023	05/QĐ-CCTHADS 25/7/2024	Bồi thường	14,000			3/12/2025	
110	Lò Văn Huệ	Cà Văn Khoảng	Bản Búa, Chiềng Khương, sông Mã	02/HSNCTN-ST 07/01/2022	144/QĐ-CCTHADS 12/12/2022	08/QĐ-CCTHADS 15/8/2023	Tiền phạt	15,000			8/13/2024	Chuyển sổ theo dõi riêng
111	Lò Văn Huệ	Cà Văn Bưởi	Bản Búa, Chiềng Khương, sông Mã	02/HSNCTN-ST 07/01/2022	143/QĐ-CCTHADS 12/12/2022	09/QĐ-CCTHADS 15/8/2023	Tiền phạt	15,000			8/13/2024	Chuyển sổ theo dõi riêng
112	Lò Văn Huệ	Hoàng Văn Hùng	Tổ dân phố 3, Sông Mã, Sơn La	70/HSST 29/9/1997	01/QĐ-THA 20/10/2005	16/QĐ-CCTHADS 16/9/2024	Tiền phạt	10,000			9/16/2024	
113	Lò Văn Huệ	Bùi Thị Oanh	Tổ dân phố 4, Sông Mã, Sơn La	07/DS-ST 26/10/2023	83/QĐ-CCTHADS 26/10/2023	12/QĐ-CCTHADS 27/8/2024	Ấn phí DSST	3,100			1/15/2025	
114	Lò Văn Huệ	Bùi Thị Oanh	Tổ dân phố 4, Sông Mã, Sơn La	07/DS-ST 26/10/2023	73/QĐ-CCTHADS 20/10/2023	13/QĐ-CCTHADS 27/8/2024	Bồi thường	62,000			1/15/2025	
115	Lò Văn Huệ	Giảng A Cha	Bản Ngủ Hầu, Sông Mã, Sơn La	183/HSST 31/8/2023	25/QĐ-CCTHADS 06/10/2023	02/QĐ-CCTHADS 25/12/2023	Truy thu	9,650			1/6/2025	
116	Lò Văn Huệ	Cao Minh Tú	Tổ dân phố 4, Sông Mã, Sơn La	08/HSPT 09/01/2023	281/QĐ-CCTHADS 21/3/2023	01/QĐ-CCTHADS 13/12/2023	Ấn phí DSST	77,240			12/10/2024	

117	Lò Văn Huệ	Vũ Thị Hương	Tổ dân phố 9, Sông Mã, Sơn La	03/DS-PT 06/01/2023	251/QĐ-CCTHADS 17/02/2023	14/QĐ-CCTHADS 12/9/2024	Bồi thường	343,500			1/17/2025	
118	Lò Văn Huệ	Nguyễn Thị Hồng Phước Quỳnh; Trần Xuân Hoàng	Tổ dân phố 9, Sông Mã, Sơn La	02/DS-PT 21/12/2022	214/QĐ-CCTHADS 12/01/2023	10/QĐ-CCTHADS 17/8/2023	Bồi thường	6,127,105			1/21/2025	
119	Lò Văn Huệ	Nguyễn Thị Hồng Phước Quỳnh; Trần Xuân Hoàng	Tổ dân phố 9, Sông Mã, Sơn La	02/DS-PT 21/12/2022	173/QĐ-CCTHADS 29/12/2022	11/QĐ-CCTHADS 17/8/2023	Ấn phí DSST	105,000			1/21/2025	
120	Lò Văn Huệ	Nguyễn Trọng Thắng	Tổ dân phố 4, Sông Mã, Sơn La	129/HSST 22/8/2022	148/QĐ-CCTHADS 12/12/2022	10/QĐ-CCTHADS 13/8/2024	Ấn phí DSST	33,881			2/10/2025	
121	Lò Văn Huệ	Lường Văn Đại	Bản Tà Còng, xã Mường Lầm, Sơn La	08/HSST 20/12/2016	119/QĐ-CCTHADS 04/01/2022	03/QĐ-CCTHADS 26/01/2024	Bồi thường	17,760			1/14/2025	
122	Lò Văn Huệ	Cao Minh Tú	Tổ dân phố 4, Sông Mã, Sơn La	04/QĐST-DS 02/02/2021	268/QĐ-CCTHADS 03/3/2021	26/QĐ-CCTHADS 12/7/2021	Bồi thường	101,500			12/10/2024	
123	Lò Văn Huệ	Lò Văn Phong	Bản Nà Dòn, Chiềng Khoong, Sơn La	16/HSST 02/12/2020	198/QĐ-CCTHADS 08/01/2021	16/QĐ-CCTHADS 06/5/2021	Truy thu	12,996			4/3/2025	Chuyển sổ theo dõi riêng
124	Lò Văn Huệ	Nguyễn Văn Thắng	Tổ dân phố 6, Sông Mã, Sơn La	03/QĐST-DS 21/12/2020	191/QĐ-CCTHADS 08/01/2021	26/QĐ-CCTHADS 17/6/2021	Ấn phí DSST	7,000			5/28/2025	
125	Lò Văn Huệ	Dạ Cha Ly	Bản Pá Vẹ, Mường Cai, sông Mã, Sơn La (nay là bản Xía Kia, Chiềng Khoong, Sơn La)	122/HSPT 15/3/2019	374/QĐ-CCTHADS 12/6/2019	03/QĐ-CCTHADS 20/6/2023	Truy thu	132,000			8/27/2025	Chuyển sổ theo dõi riêng
126	Lò Văn Huệ	Đào Thị Thủy	Tổ dân phố 6, Sông Mã, Sơn La	04/DS-ST ngày 08/11/2019	25/QĐ-CCTHADS 26/5/2020	07/QĐ-THADS ngày 29/9/2025	Bồi thường	30,500			9/29/2025	
127	Lò Văn Huệ	Lò Thị Loan	Tổ dân phố 9, Sông Mã, Sơn La	03/2019/QĐST-DS ngày 23/5/2019	287/QĐ-CCTHADS 12/5/2022	08/QĐ-THADS 29/9/2025	Bồi thường	170,000			9/29/2025	
128	Lò Văn Huệ	Bùi Thị Oanh	Tổ dân phố 4, Sông Mã, Sơn La	43/QĐDS-ST ngày 12/5/2023	468/QĐ-CCTHADS 03/6/2024	09/QĐ-THADS 29/9/2025	Bồi thường	6,625			9/29/2025	
129	Lò Văn Huệ	Bùi Thị Oanh	Tổ dân phố 4, Sông Mã, Sơn La	43/QĐDS-ST ngày 12/5/2023	74/QĐ-CCTHADS 20/10/2023	14/QĐ-THADS 29/9/2025	Bồi thường	1,400			9/29/2025	
130	Lò Văn Huệ	Bùi Thị Oanh	Tổ dân phố 4, Sông Mã, Sơn La	43/QĐDS-ST ngày 12/5/2023	263/QĐ-CCTHADS 08/01/2024	15/QĐ-THADS 29/9/2025	Bồi thường	5,000			9/29/2025	
131	Lò Văn Huệ	Lò Văn Sơn	Tổ dân phố 10, Sông Mã, Sơn La	02/QĐDS-ST ngày 25/11/2021	90/QĐ-CCTHADS 02/12/2021	10/QĐ-THADS 29/9/2025	Ấn phí	2,217			9/29/2025	
132	Lò Văn Huệ	Lò Văn Sơn	Tổ dân phố 6, Sông Mã, Sơn La	18/DS-ST ngày 07/6/2024	569/QĐ-CCTHADS 18/7/2024	11/QĐ-THADS 29/9/2025	Ấn phí	1,148			9/29/2025	
133	Lò Văn Huệ	Tòng Văn Thủy	Bản Cẩn Tọ, xã Chiềng Sơ, tỉnh Sơn La	117/2023HSST ngày 01/8/2023	287/QĐ-CCTHADS 29/01/2024	12/QĐ-THADS 29/9/2025	Ấn phí	7,820			9/29/2025	
134	Lò Toàn Thắng	Lò Văn Minh	Bản Dồm, xã Púng Bánh, tỉnh Sơn La	131/2024/HSST ngày 23/12/2024 của TANDS huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La (Nay là TAND khu vực 4 - Sơn La)	50/23,12,2024	01/15,9,2025	Bồi thường cho tổ chức	217,479			9/15/2025	
135	Lò Toàn Thắng	Lò Văn Nui	Bản Huổi Dồm, xã Púng Bánh, tỉnh Sơn La	63/2024/HS-ST ngày 25/9/2024 của TAND huyện Sốp Cộp (Nay là TAND khu vực 3 - Sơn La)	29/06,11,2024	02/15,9,2025	Bồi thường nộp NSNN	16,946			9/15/2025	
136	Lò Toàn Thắng	Đoàn Quốc Trị	Bản Sốp Nặm, xã Sốp Cộp, tỉnh Sơn La	04/2024/QĐST-DS ngày 29/3/2024 của TAND huyện Sốp Cộp (Nay là TAND khu vực 3 - Sơn La)	102/09,4,2024	03/29,9,2025	Tiền án phí DSST	23,500			9/17/2025	
137	Lò Toàn Thắng	Giăng A Di	Bản Ten Lán, xã Púng Bánh, tỉnh Sơn La	11/2024/QĐST-HNGĐ ngày 24/9/2024 của TAND huyện Sốp Cộp (Nay là TAND khu vực 3 - Sơn La)	42/09,12,2024	04/29,9,2025	Trả tiền	11,500			9/29/2025	
138	Lò Toàn Thắng	Hạng A Chu	Bản Huổi Lạ, xã Mường Lèo, huyện Sốp Cộp	08/2021/HSST ngày 25/11/2021 của TAND huyện Sốp Cộp (Nay là TAND khu vực 3 - Sơn La)	65/14,02,2022	05/29,9,2025	Bồi thường cho công dân	10,000			9/29/2025	
139	Lò Toàn Thắng	Tòng Văn Biên	Bản Lạnh Bánh, xã Sốp Cộp, tỉnh Sơn La	150/HSST ngày 24/9/2023 của TAND tỉnh Sơn La	56/03,01,2024	06/29,9,2025	Truy thu nộp NSNN	7,000			9/29/2025	
140	Lò Toàn Thắng	Vì Thị Thảo	Bản Nà Lốc, xã Sốp Cộp, tỉnh Sơn La	977/2024/HS-PT ngày 16/12/2024 của TAND cấp cao tại Hà Nội	716/22.9.2025	22/09.4.2026	Ấn phí HSST+Ấn phí DSST có giá ngạchh	87,566			4/8/2026	
141	Lò Toàn Thắng	Sộng A Lừ	Bản Huổi Pản, xã Huổi Một, tỉnh Sơn La	02/2025/HS-ST ngày 14/11/2025 của TAND tỉnh Sơn La	1115/17.12.2025	23/09.4.2026	Truy thu nộp NSNN	36,000			4/8/2026	

142	Tòng Văn Học	Lường Văn Vệ	Bản Nà Mện, xã Nậm Ty, tỉnh Sơn La	12/QĐ-CCTHADS 16/12/2019	71/HSST 16/12/2019	16/QĐ-THADS ngày 29/9/2025	Trả nợ	32,000		9/25/2025	Chưa có điều kiện
143	Tòng Văn Học	Lường Văn Vệ	Bản Nà Mện, xã Nậm Ty, tỉnh Sơn La	12/QĐ-CCTHADS 16/12/2019	71/HSST 16/12/2019	17/QĐ-THADS ngày 29/9/2025	Trả nợ	24,000		9/25/2025	Chưa có điều kiện
144	Tòng Văn Học	Nguyễn Việt Hiệp	Tổ dân phố 2, thị trấn Sông Mã, tỉnh Sơn La	224/QĐ-CCTHADS 03/02/2023	151/HSST 18/8/2022	18/QĐ-THADS ngày 29/9/2025	Trả nợ	6,250		9/29/2025	Chưa có điều kiện
145	Tòng Văn Học	Nguyễn Văn Hà	Tổ dân phố 7, thị trấn Sông Mã, tỉnh Sơn La	186/QĐ-CCTHADS 25/12/2024	02/QĐST-DS 10/12/2024	19/QĐ-THADS ngày 29/9/2025	Án phí	21,128		9/29/2025	Chưa có điều kiện
146	Tòng Văn Học	Định Thị Diện	Tổ dân phố 2, thị trấn Sông Mã, tỉnh Sơn La	635/QĐ-CCTHADS 09/8/2024	193/HSST 09/7/2024	21/QĐ-THADS ngày 29/9/2025	Truy thu	6,100		9/29/2025	Chưa có điều kiện
147	Tòng Văn Học	Vũ Thị Biên	Tổ dân phố 9, thị trấn Sông Mã, tỉnh Sơn La	557/QĐ-CCTHADS 03/7/2024	01/DSST 05/01/2024	22/QĐ-THADS ngày 29/9/2025	Trả nợ	377,510		9/29/2025	Chưa có điều kiện
V	Phòng THADS khu vực 4			256			24,232,792	23,848,537	270,000	114,255	
1	CHV Lữ Văn Tâm	Hoàng Văn Đạo	HTX3 Hoàng Văn Thụ, Chiềng Ban	12/HSST ngày 06/04/1999	71/QĐ-CCTHADS ngày 02.06.1999	16/QĐ-CCTHADS ngày 05.08.2015	Tiền phạt: 20.000	20,000		9/5/2024	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
2	CHV Ngô Đình Sơn	Nguyễn Duy Thái	TK 1, xã Cò Nòi	48/2014/HSST ngày 04.07.2014	292/QĐ-CCTHADS ngày 06.09.2014	55/QĐ-CCTHADS ngày 10.09.2015	Tiền sung công : 9.000	9,000		12/13/2022	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
3	CHV Ngô Đình Sơn	Phạm Văn Thông	Bản Tiến Xa, xã Mường Bon.	12/HSST ngày 17/5/1996 của TAND huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	45/QĐ-CCTHADS ngày 17/6/1996	01/QĐ-CCTHADS ngày 21/11/2016	Tiền phạt	13,107		6/27/2024	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
4	CHV Lữ Văn Tâm	Nguyễn Đức Tuấn	Tiểu khu 8, thị trấn Hát Lót, huyện mai Sơn, tỉnh Sơn La	70/HSST 01/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện mai Sơn	148/QĐ-CCTHADS ngày 04/12/2017	13/QĐ-CCTHADS ngày 21/6/2018	Bồi thường	6,300		12/20/2023	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
5	CHV Nguyễn Viết Hiền	Mùa A Chia	Bản Tong Tài, xã Nà Bó	33/HSST 04/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn	49/QĐ-CCTHADS ngày 13/10/2017	17/QĐ- CCTHADS ngày 23/7/2018	Bồi thường		15,200	1/12/2021	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
6	CHV Nguyễn Viết Hiền	Lê Đức Thuận	Bản Hong Sắn, xã Nà Bó, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	33/HSST 04/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn	88/QĐ-CCTHADS ngày 10/11/2017	18/QĐ- CCTHADS ngày 23/7/2018	Bồi thường		2,350	12/19/2022	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
7	CHV Lữ Văn Tâm	Trần Ngọc Bình	Tiểu khu Quyết Thắng, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	75/2020/HNGĐ-ST ngày 30/9/2020 của TAND huyện Mai Sơn	134/QĐ-CCTHADS ngày 24/11/2020	03/QĐ- CCTHADS ngày 27/10/2021	Án phí	1,500		9/18/2025	
8	CHV Nguyễn Hữu Việt	Lò Văn Điện	Bản Nong Sơn, xã Chiềng Sung, huyện Mai Sơn	13/2022/HNGĐ-ST ngày 21/01/2022	377/QĐ-CCTHADS ngày 09/3/2022	25/QĐ- CCTHADS ngày 19/8/2022	Án phí	750		8/7/2024	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
9	CHV Nguyễn Hữu Việt	Lò Thị Anh	Bản Cò Nòi, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn	19/2022/QĐST-DS ngày 23/02/2022	368/QĐ-CCTHADS ngày 09/3/2022	28/QĐ- CCTHADS ngày 23/8/2022	Án phí	3,150		9/18/2025	
10	CHV Nguyễn Hữu Việt	Lò Thị Anh	Bản Cò Nòi, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn	19/2022/QĐST-DS ngày 23/02/2022 TA. Mai Sơn	372/QĐ-CCTHADS ngày 05/4/2023	02/QĐ- CCTHADS ngày 07/6/2023	Trả nợ	100,000		9/18/2025	
11	CHV Lữ Văn Tâm	Nguyễn Như Hải	Tiểu khu Ngã Ba Chiềng Mai, xã Chiềng Mai, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	06/2023/DS-PT ngày 03 tháng 02 năm 2023 của Toà án nhân dân tỉnh Sơn La	410/QĐ-CCTHADS ngày 17/4/2023	17/QĐ- CCTHADS ngày 18/8/2023	Trả nợ	129,000		9/5/2025	
12	CHV Ngô Đình Sơn	Hoàng Kim Tuyền, Quảng Văn Quý	Bản Dôm, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	02/2022/QĐCNHGT-DS ngày 08/7/2022	374/QĐ-CCTHADS ngày 05/4/2023	39/QĐ- CCTHADS ngày 14/9/2023	Trả nợ	32,066		9/23/2024	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
13	CHV Lữ Văn Tâm	Nguyễn Đăng Ba	Tổ 3, tiểu khu 8, thị trấn Hát Lót.	28/HSST ngày 06/4/1999 của TAND tỉnh Hưng Yên	88/QĐ-CCTHADS ngày 02/7/1999	65/QĐ-CCTHADS ngày 17/9/2015	Tiền phạt	13,439		8/19/2020	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
14	CHV Nguyễn Hữu Việt	Lê Văn Đức	Tiểu khu Tiên Phong 1, xã Hát Lót.	53/2008/HNGĐ-ST ngày 04/9/2008 của TAND huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	32/QĐ-CCTHADS ngày 20/10/2008	74/QĐ-CCTHADS ngày 16/9/2015	Án phí	5,232		7/31/2020	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
15	CHV Nguyễn Hữu Việt	Lò Văn Long	Bản Búc, xã Chiềng Sung	51/HSST ngày 29/10/2015	53/QĐ-CCTHADS ngày 29.10.2015	08/QĐ- CCTHADS ngày 18/1/2016	Tiền phạt	2,495		8/16/2020	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
16	CHV Quảng Văn Hải	Quảng Văn Quyết	Bản Lọng Khoang, xã Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	121/2017/HSST ngày 10/8/2017 của TAND tỉnh Sơn La	86/QĐ-CCTHADS ngày 10/11/2017	01/QĐ- CCTHADS ngày 18/12/2017	Tiền bồi thường	182,280		2/12/2020	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
17	CHV Ngô Đình Sơn	Cà Văn Vi + Vi Văn Sơ	Bản Ngươn, xa Chiềng Cọ	102/HSST 28/9/2015	114/QĐ-CCTHADS ngày 14/11/2018	07/QĐ- CCTHADS ngày 23/4/2018	Bồi thường	10,000		9/14/2025	
18	CHV Nguyễn Hữu Việt	Đỗ Văn Hà (tên khác Đỗ Như Hà)	Bản Cao Sơn xã Chiềng Sung	10/HNGĐ - PT ngày 08/9/2017 TAND tỉnh Sơn La	48/QĐ-CCTHADS ngày 13/10/2017	09/QĐ- CCTHADS ngày 09/5/2019	Trả nợ	80,000		9/13/2025	
19	CHV Nguyễn Hữu Việt	Lê Thị Quý + Đỗ Văn Hà	Bản Cao Sơn, xã Chiềng Sung	10/HNGĐ 08/9/2017 của TAND huyện Mai Sơn	73/QĐ-CCTHADS ngày 02/11/2017	10/QĐ- CCTHADS ngày 09/5/2019	Trả nợ	4,900		9/13/2025	
20	CHV Lữ Văn Tâm	Hà Văn Thà	Bản Nà Hạ 2, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn	113/HSST ngày 16/11/2018 của TAND huyện Mai Sơn	223/QĐ-CCTHADS ngày 15/01/2019	11/QĐ- CCTHADS ngày 21/5/2019	Bồi thường	180,452		9/24/2025	

21	CHV Lữ Văn Tâm	Đinh Văn Long	Tiểu khu 6, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn	11/HNGĐ 13/3/2019 của TAND huyện Mai Sơn	308/QĐ-CCTHADS ngày 24/4/2019	01/QĐ- C CTHADS ngày 14/11/2019	Án phí	52,471			9/24/2025	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
22	CHV Lữ Văn Tâm	Đinh Văn Long	Tiểu khu 6, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn	11/HNGĐ 13/3/2019 của TAND huyện Mai Sơn	19/QĐ-CCTHADS ngày 14/10/2019	02/QĐ- C CTHADS ngày 14/11/2019	Tiền trả nợ	55,547			3/26/2024	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
23	CHV Quảng Văn Hải	Lò Văn Thuận	Bản Loạng Nậm, xã Hát Lót, huyện Mai Sơn	121/HSST 16/10/2009 của TAND huyện Mai Sơn	68/QĐ-CCTHADS ngày 03/12/2009	04/QĐ- C CTHADS ngày 21/4/2020	Bồi thường	13,480			9/3/2025	
24	CHV Nguyễn Viết Hiền	Lò Việt Hải-Lò Văn Dương-Lò Thị Tuyết	Bản Nà Pát, xã Nà Bó, huyện Mai Sơn,	57/HSST/21/8/2019 của TAND của TAND tỉnh Sơn La	46/QĐ-CCTHADS ngày 24/10/2019	09/QĐ- C CTHADS ngày 08/5/2020	Bồi thường	85,000			2/21/2025	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
25	CHV Nguyễn Hữu Việt	Lò Văn Toàn	Bản Nong Sơn, xã Chiềng Sung, huyện Mai Sơn	91/HNGĐ-ST 29/7/2019 của TAND huyện Mai Sơn	590/QĐ-CCTHADS ngày 18/9/2019	07/QĐ- C CTHADS ngày 08/5/2020	Án phí	5,890			9/12/2025	
26	CHV Nguyễn Hữu Việt	Lò Văn Toàn	Bản Nong Sơn, xã Chiềng Sung, huyện Mai Sơn	91/HNGĐ-ST 29/7/2019 của TAND huyện Mai Sơn	81/QĐ-CCTHADS ngày 18/11/2019	08/QĐ- C CTHADS ngày 08/5/2020	Trả nợ	117,819			9/12/2025	
27	CHV Lữ Văn Tâm	Đinh Văn Long	Tiểu khu 6, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn	11/HNGĐ 13/3/2019 của TAND huyện Mai Sơn	170/QĐ-CCTHADS ngày 06/01/2020	11/QĐ- C CTHADS ngày 02/6/2020	Trả nợ	204,000			9/24/2025	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
28	CHV Nguyễn Viết Hiền	Lò Việt Hải	Bản Nà Pát, xã Nà Bó, huyện Mai Sơn,	57/HSST/2019 21/8/2019 của TANH huyện Mai Sơn	613/QĐ-CCTHADS ngày 26/9/2019	15/QĐ- C CTHADS ngày 09/09/2020	Án phí DSST	3,850			9/9/2024	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
29	CHV Ngô Đình Sơn	Vũ Minh Tuấn	Bản Tiến Xa, xã Mường Bon.	121/2019/HSST 31/10/2019 TAND huyện Mai Sơn	192/QĐ-CCTHADS ngày 17/01/2020	16/QĐ- C CTHADS ngày 10/09/2020	Tiền phạt	20,000			9/9/2025	
30	CHV Quảng Văn Hải	Quảng Văn Kiểm	Bản Mỏm, xã Chiềng Lương, huyện Mai Sơn	19/2019/DSST ngày 09/9/2019 của TAND huyện Mai Sơn	45/QĐ-CCTHADS ngày 24/10/2019	21/QĐ- C CTHADS ngày 16/9/2020	Án phí DSST	1,250			9/29/2025	
31	CHV Quảng Văn Hải	Quảng Văn Kiểm	Bản Mỏm, xã Chiềng Lương, huyện Mai Sơn	19/2019/DSST ngày 09/9/2019 của TAND huyện Mai Sơn	122/QĐ-CCTHADS ngày 10/12/2019	22/QĐ- C CTHADS ngày 16/9/2020	Bồi thường	25,000			9/15/2025	
32	CHV Quảng Văn Hải	Hà Văn Tùng	bản In, xã Chiềng Lương, huyện Mai Sơn	40/2019/HNGĐ-ST ngày 23/5/2019 của TAND huyện Mai Sơn	09 /QĐ-CCTHADS ngày 07/10/2019	24/QĐ- C CTHADS ngày 16/9/2020	CDNC	13,600			9/22/2025	
33	CHV Nguyễn Hữu Việt	Lường Thị Thu Hà	Bản Đúc, xã Chiềng Mung, Mai Sơn, Sơn la	17/2019/DSST ngày 09/8/2019 của TAND huyện Mai Sơn	119/QĐ-CCTHADS ngày 10/12/2019	25/QĐ- C CTHADS ngày 17/9/2020	Trả nợ	87,916			9/20/2025	
34	CHV Nguyễn Viết Hiền	Cứ A Páo	Bản Phiêng Hinh, xã Nà Bó, huyện Mai Sơn	17/2020/DSST ngày 28/2/2020 TAND huyện Mai Sơn	274/QĐ-CCTHADS ngày 22/4/2020	01/QĐ- C CTHADS ngày 13/11/2020	Tiền phạt	20,000			2/20/2025	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
35	CHV Ngô Đình Sơn	Tòng Văn Tuấn	Bản Bàng Thịnh, xã Mường Bàng, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	37/2021/HSST ngày 25/3/2021 TAND huyện Mai Sơn	350/QĐ-CCTHADS ngày 14/5/2021	07/QĐ- C CTHADS ngày 09/8/2021	Án phí	1,450			9/27/2025	
36	CHV Quảng Văn Hải	Trần Thị Hà	Tiểu khu 20, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn	132/2020/HSPT-QĐ ngày 19/6/2020 TAND cấp cao tại Hà Nội	16/QĐ-CCTHADS ngày 02/10/2020	01/QĐ- C CTHADS ngày 05/10/2021	Án phí	14,680			9/4/2025	
37	CHV Quảng Văn Hải	Nguyễn Văn Quang	Tiểu khu 10, thị trấn Nông trường Tô Hiệu, Mai Sơn, Sơn La	119/HSST ngày 19/02/1998 của TAND tối cao tại Hà Nội	197/QĐ-CCTHADS ngày 15/12/1999	04/QĐ- C CTHADS ngày 21/12/2021	Tiền phạt	20,000			9/19/2025	
38	CHV Quảng Văn Hải	Hà Văn Viện, Cẩm Thị Hiền	Bản Mật, xã Chiềng Lương, huyện mai Sson, tỉnh Sơn La	16/2020/QĐST-DS ngày 06/8/2022	427/QĐ-CCTHADS ngày 18/8/2020	10/QĐ- C CTHADS ngày 05/7/2022	Án phí	5,000			9/27/2025	
39	CHV Quảng Văn Hải	Hà Văn Viện, Cẩm Thị Hiền	Bản Mật, xã Chiềng Lương, huyện mai Sson, tỉnh Sơn La	16/2020/QĐST-DS ngày 06/8/2022	406/QĐ-CCTHADS ngày 23/6/2021	11/QĐ- C CTHADS ngày 05/7/2022	Trả nợ	60,000			9/27/2025	
40	CHV Ngô Đình Sơn	Lò Văn Bun + Lèo Văn Yên	Bản Nghiu Ten, xã Chiềng Chung, huyện Mai Sơn	92/2021/HSST ngày 31/8/2021 T.A Mai Sơn	125/QĐ-CCTHADS ngày 01/11/2021	17/QĐ- C CTHADS ngày 11/8/2022	Bồi thường	14,112			9/6/2025	
41	CHV Ngô Đình Sơn	Lò Văn Bun + Lèo Văn Yên	Bản Nghiu Ten, xã Chiềng Chung, huyện Mai Sơn	92/2021/HSST ngày 31/8/2021 T.A Mai Sơn	124/QĐ-CCTHADS ngày 01/11/2021	18/QĐ- C CTHADS ngày 11/8/2022	Bồi thường	30,815			9/6/2025	
42	CHV Ngô Đình Sơn	Lò Văn Bun + Lèo Văn Yên	Bản Nghiu Ten, xã Chiềng Chung, huyện Mai Sơn	92/2021/HSST ngày 31/8/2021 T.A Mai Sơn	129/QĐ-CCTHADS ngày 05/11/2021	14/QĐ- C CTHADS ngày 11/8/2022	Bồi thường	35,371			9/6/2025	
43	CHV Ngô Đình Sơn	Lò Văn Bun + Lèo Văn Yên	Bản Nghiu Ten, xã Chiềng Chung, huyện Mai Sơn	92/2021/HSST ngày 31/8/2021 T.A Mai Sơn	128/QĐ-CCTHADS ngày 02/11/2021	19/QĐ- C CTHADS ngày 11/8/2022	Bồi thường	4,644			9/6/2025	
44	CHV Ngô Đình Sơn	Lò Văn Bun + Lèo Văn Yên	Bản Nghiu Ten, xã Chiềng Chung, huyện Mai Sơn	92/2021/HSST ngày 31/8/2021 T.A Mai Sơn	205/QĐ-CCTHADS ngày 06/12/2021	16/QĐ- C CTHADS ngày 11/8/2022	Bồi thường	29,029			9/6/2025	
45	CHV Ngô Đình Sơn	Lò Văn Bun + Lèo Văn Yên	Bản Nghiu Ten, xã Chiềng Chung, huyện Mai Sơn	92/2021/HSST ngày 31/8/2021 T.A Mai Sơn	127/QĐ-CCTHADS ngày 02/11/2021	15/QĐ- C CTHADS ngày 11/8/2022	Bồi thường	29,029			9/6/2025	
46	CHV Lữ Văn Tâm	Hoàng Văn Long, Lèo Thị Sươi	Bản Tong Chính, xã Chiềng Ban, huyện Mai Sơn	28/2022/QĐST-DS ngày 21/7/2022 T.A Mai Sơn	595/QĐ-CCTHADS ngày 08/8/2022	22/QĐ- C CTHADS ngày 19/8/2022	Án phí	12,640			9/15/2025	
47	CHV Lữ Văn Tâm	Hoàng Văn Long, Lèo Thị Sươi	Bản Tong Chính, xã Chiềng Ban, huyện Mai Sơn	06/2019/QĐST-DS ngày 15/4/2019 T.A Mai Sơn	494/QĐ-CCTHADS ngày 01/8/2019	23/QĐ- C CTHADS ngày 19/8/2022	Trả nợ	100,000			9/15/2025	
48	CHV Lữ Văn Tâm	Hoàng Văn Long	Bản Tong Chính, xã Chiềng Ban, huyện Mai Sơn	35/2021/QĐST-DS 17/9/2021	307/QĐ-CCTHADS ngày 24/01/2022	24/QĐ- C CTHADS ngày 19/8/2022	Trả nợ	30,480			9/15/2025	

49	CHV Đặng Thị Hà	Lò Văn Tuấn	Bản Nhung Dưới, xã Chiềng Nọi, huyện Mai Sơn	16/2020/HSST ngày 25/02/2020 T.A Mai Sơn	270/QĐ-CCTHADS ngày 09/4/2020	26/QĐ- C CTHADS ngày 22/8/2022	Bồi thường nộp NSNN	1,212,856			10/10/2025	
50	CHV Lữ Văn Tâm	Lò Kim Phương	Bản Mạt, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn	29/2019/HSST ngày 28/11/2019 T.A tỉnh Hải Dương	364/QĐ-CCTHADS ngày 03/3/2022	29/QĐ- C CTHADS ngày 23/8/2022	Bồi thường	189,189			10/24/2025	
51	CHV Ngô Đình Sơn	Nguyễn Thị Dung	Tiểu khu 18, thị trấn Hát Lót.	69/2015/HSST ngày 03/7/2015	437/QĐ-CCTHADS ngày 04/6/2018	31/QĐ- C CTHADS ngày 24/8/2022	Bồi thường	19,800			9/23/2025	
52	CHV Đặng Thị Hà	Nguyễn Tài Tuấn	Tiểu khu 1, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	08/2017/DSPT ngày 05/01/2017 T.A Tỉnh Sơn La	293/QĐ-CCTHADS ngày 05/4/2019	33/QĐ- C CTHADS ngày 25/8/2022	Án phí	16,388			9/23/2025	
53	CHV Quảng Văn Hải	Phạm Văn Thuận, Nguyễn Tiến Dũng	Thôn Tiên Phong, xã Hát Lót, huyện Mai Sơn	54/2008/HSST ngày 06/3/2008	257/QĐ-CCTHADS ngày 25/7/2008	34/QĐ- C CTHADS ngày 25/8/2022	Án phí: 50.000; Tiền phạt 10.000.000	10,050			9/23/2025	
54	CHV Đặng Thị Hà	Phạm Thừa Chương	Tiểu khu 26/3, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn	09/2019/DSST ngày 02/7/2019 T.A Mai Sơn	527/QĐ-CCTHADS ngày 14/8/2019	36/QĐ- C CTHADS ngày 29/8/2022	Trả nợ	15,632			10/17/2025	
55	CHV Đặng Thị Hà	Phạm Thừa Chương	Tiểu khu 26/3, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn	10/2019/DSST ngày 02/7/2019 T.A Mai Sơn	526/QĐ-CCTHADS ngày 14/8/2019	37/QĐ- C CTHADS ngày 29/8/2022	Trả nợ	42,896			10/17/2025	
56	CHV Đặng Thị Hà	Phạm Thừa Chương	Tiểu khu 26/3, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn	10/2019/DSST ngày 02/7/2019 T.A Mai Sơn	537/QĐ-CCTHADS ngày 20/8/2019	38/QĐ- C CTHADS ngày 29/8/2022	Án phí	2,145			10/17/2025	
57	CHV Đặng Thị Hà	Phạm Thừa Chương	Tiểu khu 26/3, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn	09/2019/DSST ngày 02/7/2019 T.A Mai Sơn	535/QĐ-CCTHADS ngày 20/8/2019	40/QĐ- C CTHADS ngày 29/8/2022	Án phí	781			10/17/2025	
58	CHV Lữ Văn Tâm	Cà Văn Kim	Bản Mạt, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn	17/2016/HNGĐ-PT ngày 29/9/2016	483/QĐ-CCTHADS ngày 16/7/2019	42/QĐ- C CTHADS ngày 05/9/2022	Cấp dưỡng	31,200			10/13/2025	
59	CHV Nguyễn Hữu Việt	Nguyễn Thị Biệt	Bản Phát, xã Chiềng Mung, Huyện Mai Sơn	64/2019/DSPT ngày 31/5/2019 T.A Cấp cao tại HN	497/QĐ-CCTHADS ngày 02/8/2019	43/QĐ- C CTHADS ngày 05/9/2022	Án phí	10,400			10/13/2025	
60	CHV Ngô Đình Sơn	Lò Văn Đôn	Bản Phang, xã Mường Bằng, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	27/2019/DSST ngày 19/11/2019 T.A huyện Mai Sơn	152/QĐ-CCTHADS ngày 03/01/2020	44/QĐ- C CTHADS ngày 05/9/2022	Trả nợ	156,950			9/20/2025	
61	CHV Quảng Văn Hải	Nguyễn Hữu Phúc	Tiểu khu 3/2, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	75/2019/DSST ngày 29/11/2019 T.A huyện Mai Sơn	221/QĐ-CCTHADS ngày 17/12/2021	45/QĐ- C CTHADS ngày 06/9/2022	Bồi thường	10,000			9/8/2025	
62	CHV Nguyễn Hữu Việt	Lèo Văn Nghĩa, Phạm Thị Trang Nhung	Bản Cao Sơn, xã Chiềng Sung, huyện Mai Sơn	07/QĐST-DS ngày 17/5/2019	450/QĐ-CCTHADS ngày 12/7/2019	49/QĐ- C CTHADS ngày 14/9/2022	Trả nợ	23,000			10/12/2025	
63	CHV Nguyễn Hữu Việt	Lèo Văn Nghĩa, Phạm Thị Trang Nhung	Bản Cao Sơn, xã Chiềng Sung, huyện Mai Sơn	07/QĐST-DS ngày 17/5/2019	408/QĐ-CCTHADS ngày 07/6/2019	50/QĐ- C CTHADS ngày 14/9/2022	Án phí	1,150			10/12/2025	
64	CHV Lữ Văn Tâm	Lèo Văn Thành, Lèo Thị Hoa	Bản Phiêng Quái, xã Chiềng Ban	44/HSST ngày 28/02/2017	284/QĐ-CCTHADS ngày 30/5/2017	52/QĐ- C CTHADS ngày 16/9/2022	Bồi thường	11,000			9/27/2025	
65	CHV Quảng Văn Hải	Lò Văn May	Bản Nà Hạ, xã Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	380/HSPT ngày 29/5/2008 TA Tối cao	254/QĐ-CCTHADS ngày 06/7/2009	53/QĐ- C CTHADS ngày 20/9/2022	Tiền phạt		13980		10/12/2025	
66	CHV Nguyễn Viết Hiền	Lò Văn Đoàn	Bản Nà Bó, xã Nà Bó, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	214/2022/HSST ngày 21/10/2022 TA.Q Nam Từ Liêm, TP Hà Nội	417/QĐ-CCTHADS ngày 04/5/2023	05/QĐ- C CTHADS ngày 20/7/2023	Án phí	500			6/19/2025	
67	CHV Quảng Văn Hải	Lò Văn Toàn, Hoàng Thị Hối, Lò Văn Thắng, Lò thị Vển	Bản Nậm Ban, xã Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	04/2020/DS-PT ngày 15/01/2020 Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La	194/QĐ-CCTHADS ngày 07/02/2020	13/QĐ- C CTHADS ngày 17/8/2023	Bồi thường	106,849			9/12/2025	
68	CHV Lữ Văn Tâm	Lò Văn Dòm	Bản Sàng Nà Tre, xã Chiềng Ban, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	13/2021/HSST ngày 31/3/2021 Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La	342/QĐ-CCTHADS ngày 06/5/2021	15/QĐ- C CTHADS ngày 17/8/2023	Bồi thường	109,211			9/28/2025	
69	CHV Lữ Văn Tâm	Tòng Văn Liễn	Bản Ót, xã Chiềng Ban, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	27/2013/QĐST-TCDS ngày 11/6/2013 của Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	178/QĐ-CCTHADS ngày 22/02/2016	16/QĐ- C CTHADS ngày 17/8/2023	Trả nợ	121,240			9/16/2025	
70	CHV Quảng Văn Hải	Lò Văn Tiên và người đại diện hợp pháp bà Lò Thị Tiệm, ông Lò Văn Pầu	Bản Chi 1, xã Chiềng Lương, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	603/2022/HSSP ngày 25/8/2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội	197/QĐ-CCTHADS ngày 27/12/2022	20/QĐ- C CTHADS ngày 29/8/2023	Bồi thường	185,534			9/15/2025	
71	CHV Nguyễn Hữu Việt	Hà Văn Hường	Bản Đúc Hân, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	17/2022/HSST ngày 16/9/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La	389/QĐ-CCTHADS ngày 07/4/2023	26/QĐ- C CTHADS ngày 11/9/2023	Truy thu nộp NSNN	12,000			10/12/2025	
72	CHV Lữ Văn Tâm	Nguyễn Văn Nhiêu	Thôn 6, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	20/2019/DS-PT ngày 22/5/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La	428/QĐ-CCTHADS ngày 03/7/2019	27/QĐ- C CTHADS ngày 11/9/2023	Án phí DSST có giá ngạch	2,800			9/28/2025	
73	CHV Lữ Văn Tâm	Phạm Thị Hậu	Thôn 6, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	20/2006/TCDS.PT ngày 28/8/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La	26/QĐ-CCTHADS ngày 09/10/2006	28/QĐ- C CTHADS ngày 11/9/2023	Án phí DSST	6,760			9/28/2025	

74	CHV Lữ Văn Tâm	Đỗ Văn Thượng, Hồ Thị Ngân	Tiểu khu Bình Minh, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	25/2022/QĐST-DS ngày 04/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	479/QĐ-CCTHADS ngày 16/5/2022	32/QĐ- CCTHADS ngày 12/9/2023	Án phí DSST có giá ngạch	7,500			10/11/2025	
75	CHV Lữ Văn Tâm	Đinh Văn Hòa	Tiểu khu 2, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	01/2022/QĐST-DS của Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	172/QĐ-CCTHADS ngày 12/12/2022	33/QĐ- CCTHADS ngày 12/9/2023	Trả nợ	30,000			10/12/2025	
76	CHV Lữ Văn Tâm	Hà Văn Diên	Bản Xum, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	40/2020/QĐST-HNGĐ ngày 15/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	228/QĐ-CCTHADS ngày 19/01/2021	35/QĐ- CCTHADS ngày 13/9/2023	Án phí			4212	10/9/2025	
77	CHV Lữ Văn Tâm	Phạm Minh Tuấn	Đội Quyết Thắng, xã Cò Nòi, Mai Sơn	20/HSST ngày 26/6/1998 của TAND huyện Mai Sơn	153/QĐ-CCTHADS ngày 17.7.1998	50/QĐ- CCTHADS ngày 08/9/2015	Tiền phạt	14,500			8/13/2020	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
78	CHV Lữ Văn Tâm	Nguyễn Cảnh Dương	Tiểu khu 8, thị trấn Hát Lót.	82/HSST ngày 28/12/1995 của TAND tỉnh Sơn La	268/QĐ-CCTHADS ngày 29/11/2004	69/QĐ-CCTHADS ngày 11/9/2015	Tiền phạt	37,000			7/20/2020	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
79	CHV Lữ Văn Tâm	Nguyễn Văn Lanh	Hợp tác xã 6, xã Chiềng Mung.	43/HSST ngày 28/10/1999 của TAND huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	206/QĐ-CCTHADS ngày 15/12/1999	71/QĐ-CCTHADS ngày 16/9/2015	Tiền phạt	20,000			7/25/2020	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
80	CHV Lữ Văn Tâm	Trần Văn Quân	Tiểu Khu Quyết Thắng, xã Cò Nòi.	28/HSST ngày 06/4/1999 của TAND tỉnh Hưng Yên	92/QĐ-CCTHADS ngày 02/7/1999	78/QĐ-CCTHADS ngày 17/9/2015	Tiền phạt		20000		8/4/2020	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
81	CHV Ngô Đình Sơn	Vũ Văn Hiệp	Tiểu khu 18, thị trấn Hát Lót.	23/2014/HSST ngày 04/4/2014 của TAND huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	185/QĐ-CCTHADS ngày 16/5/2014	94/QĐ-CCTHADS ngày 28/9//2015	Tiền phạt			6250	8/20/2020	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
82	CHV Quảng Văn Hải	Giảng A Vàng	Bản Pá Khoang, xã Nà Ót	21/2016/HSST ngày 20/01/2016 của TAND huyện Mai Sơn	184/QĐ-CCTHADS ngày 02.3.2016	11/QĐ-QĐ- CCTHADS ngày 16/3/2016	Truy thu	705,650			8/27/2020	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
83	CHV Ngô Đình Sơn	Hoàng Trọng Bình	Bản Hộc, xã Tà Hộc	01/2012/HSST ngày 17/01/2012 TAND TP.Yên Bái	231/QĐ-CCTHADS ngày 29/6/2012	16/QĐ-CCTHADS ngày 16/6/2016	Truy thu	8,780			4/24/2020	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
84	CHV Quảng Văn Hải	Hộ kinh doanh cá thể Nguyễn Thị Hà	Tiểu khu 20, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn	03/2015/KDTM-PT ngày 21/9/2016 TAND tỉnh Sơn La	376/QĐ-CCTHADS ngày 02/8/2016	26/QĐ-QĐ- CCTHADS ngày 21/9/2016	Trả nợ	1,262,710			5/22/2020	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
85	CHV Ngô Đình Sơn	Hàng A Kía	Bản Phiêng Hi, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	76/2017/HSST 19/4/2017 của TAND huyện Mai Sơn	407/QĐ-CCTHADS ngày 07/8/2017	12/QĐ-QĐ- CCTHADS ngày 31/8/2017	Tiền bồi thường:	30,000			5/15/2020	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
86	CHV Lữ Văn Tâm	Trần Văn Tuyền	Bản Kim Sơn, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	48/2015/QĐST-HNGĐ 04/8/2015 TAND huyện Mai Sơn	335/QĐ-CCTHADS ngày 29/6/2015	13/QĐ-QĐ- CCTHADS ngày 01/9/2017	Tiền CDNC:		14,000		5/14/2020	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
87	CHV Ngô Đình Sơn	Hoàng Thị Thu	Bản Ta Sinh, xã Mường Bon, huyện mai Sơn, tỉnh Sơn La	17/DSPT 17/4/2014 Toà án nhân dân tỉnh Sơn La	22/QĐ-CCTHADS ngày 09/10/2014	17/QĐ-QĐ- CCTHADS ngày 13/9/2017	Tiền trả nợ			38,263	5/10/2024	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
88	CHV Ngô Đình Sơn	Lò Thị Danh	Bản Tiến Xa, xã Mường Bon.	28/DSST 16/4/2014 của Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn	20/QĐ-CCTHADS ngày 07/10/2015	09/QĐ-QĐ- CCTHADS ngày 30/5/2018	Tiền trả nợ	109,046			8/22/2020	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
89	CHV Nguyễn Hữu Việt	Trần Minh Hồng	Tiểu khu 4, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn	89/HSST 14/11/2018 Tòa án huyện Mường La	229/QĐ-CCTHADS ngày 25/01/2019	13/QĐ- CCTHADS ngày 06/9/2019	Tiền phạt	18,000			8/24/2024	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
90	CHV Đặng Thị Hà	Giảng A Chư	Bản Huổi Thùng, xã Phiêng Cằm, huyện Mai Sơn	65/2019/HSST ngày 10/9/2019 của TAND huyện Mai Sơn	389/QĐ-CCTHADS ngày 03/8/2020	27/QĐ- CCTHADS ngày 18/9/2020	Bồi thường	84,100			9/17/2024	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
91	CHV Đặng Thị Hà	Giảng A Chư	Bản Huổi Thùng, xã Phiêng Cằm, huyện Mai Sơn	65/2019/HSST ngày 10/9/2019 của TAND huyện Mai Sơn	341/QĐ-CCTHADS ngày 24/6/2020	28/QĐ- CCTHADS ngày 18/9/2020	Bồi thường	94,250			9/17/2024	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
92	CHV Ngô Đình Sơn	Nguyễn Đình Quang	TK 1, xã Cò Nòi. Huyện Mai Sơn	12/2019/HSST ngày 22/3/2019 của TAND huyện Mai Sơn	245/QĐ-CCTHADS ngày 13/3/2020	31/QĐ- CCTHADS ngày 24/9/2020	Bồi thường	200,000			9/22/2021	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
93	CHV Ngô Đình Sơn	Nguyễn Đình Quang	TK 1, xã Cò Nòi. Huyện Mai Sơn	12/2019/HSST ngày 22/3/2019 của TAND huyện Mai Sơn	244/QĐ-CCTHADS ngày 13/3/2020	32/QĐ- CCTHADS ngày 24/9/2020	Cấp dưỡng	7,000			9/22/2021	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
94	CHV Quảng Văn Hải	Nguyễn Đình Quang	TK 1, xã Cò Nòi. Huyện Mai Sơn	04/2013/QĐST-DS ngày 22/7/2013 của TAND huyện Mai Sơn	119/QĐ-CCTHADS ngày 28/12/2015	33/QĐ- CCTHADS ngày 24/9/2020	Trả nợ	55,500			9/22/2021	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
95	CHV Ngô Đình Sơn	Nguyễn Văn Cường	Tiểu khu 1, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	08/2019/KDTM-ST ngày 30/11/2019 của TAND huyện Mai Sơn	310/QĐ-CCTHADS ngày 03/6/2020	03/QĐ- CCTHADS ngày 07/01/2021	Án phí	39,959			1/12/2023	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự

96	CHV Lữ Văn Tâm	Hoàng Văn Hạc	Bản Lo, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	35/2017/HSST ngày 29/3/2017 của TAND huyện Mai Sơn	149/QĐ-CCTHADS ngày 25/12/2019	06/QĐ- C CTHADS ngày 05/5/2022	Bồi thường	78,000			9/6/2025	
97	CHV Nguyễn Viết Hiền	Lò Thị Như Quỳnh	Tiểu khu Thành Công, xã Nà Bó, huyện Mai Sơn	09/2020/QĐST-DS ngày 16/6/2020	351/QĐ-CCTHADS ngày 24/6/2020	08/QĐ- C CTHADS ngày 09/6/2022	Án phí DSST	2,750			6/9/2023	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
98	CHV Quảng Văn Hải	Phạm Ngọc Nam	Tiểu khu 14, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn	1004/2020/HSPT ngày 29/12/2020 T.A Tp Hà Nội	589/QĐ-CCTHADS ngày 19/7/2022	12/QĐ- C CTHADS ngày 02/8/2022	Tiền án phí 11.646.640	11,646			8/2/2023	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
99	CHV Quảng Văn Hải	Phạm Ngọc Nam	Tiểu khu 14, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn	1004/2020/HSPT ngày 29/12/2020 T.A Tp Hà Nội	590/QĐ-CCTHADS ngày 19/7/2022	13/QĐ- C CTHADS ngày 02/8/2022	Bồi thường	73,400			8/2/2023	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
100	CHV Quảng Văn Hải	Lò Văn Chiến, Lò Thị Quân	Bản Nậm Lạ, xã Hát Lót, huyện Mai Sơn	08/2022/DSST ngày 20/4/2022 T.A Mai Sơn	522/QĐ-CCTHADS ngày 23/6/2022	21/QĐ- C CTHADS ngày 18/8/2022	Trả nợ	89,148			8/18/2022	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
101	CHV Quảng Văn Hải	Lò Văn Chiến, Lò Thị Quân	Bản Nậm Lạ, xã Hát Lót, huyện Mai Sơn	08/2022/DSST ngày 20/4/2022 T.A Mai Sơn	519/QĐ-CCTHADS ngày 07/6/2022	20/QĐ- C CTHADS ngày 18/8/2022	Án phí	4,457			8/18/2022	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
102	CHV Ngô Đình Sơn	Cầm Văn Bưu, Lò Thị Sẹ	Bản Lầm, xã Mường Bon, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	05/2021/QĐPT ngày 20/7/2021 T.A tỉnh Sơn La	41/QĐ-CCTHADS ngày 05/10/2021	46/QĐ- C CTHADS ngày 13/9/2022	Trả nợ	135,250			9/12/2024	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
103	CHV Ngô Đình Sơn	Hà Văn Phương	Bản Đoàn Kết Mứn, xã Mường Bon, huyện Mai Sơn	06/2022/DSST ngày 08/4/2022 T.A huyện Mai Sơn	587/QĐ-CCTHADS ngày 19/7/2022	47/QĐ- C CTHADS ngày 13/9/2022	Án phí	2,500			9/6/2025	
104	CHV Ngô Đình Sơn	Cầm Văn Bưu, Lò Thị Sẹ	Bản Lầm, xã Mường Bon, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	05/2021/QĐPT ngày 20/7/2021 T.A tỉnh Sơn La	488/QĐ-CCTHADS ngày 08/9/2021	48/QĐ- C CTHADS ngày 13/9/2022	Án phí	2,462			9/12/2024	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
105	CHV Quảng Văn Hải	Vàng A Dính	Bản Ốt Chá, xã Nà Ốt, huyện Mai sơn	38/2022/HSST ngày 30/12/2022 TA. Mai Sơn	294/QĐ-CCTHADS ngày 21.02.2023	03/QĐ- C CTHADS ngày 13/7/2023	Bồi thường nộp NSNN	28,547			7/13/2023	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
106	CHV Ngô Đình Sơn	Nguyễn Văn Cường	Bản Tiến Xa, xã Mường Bon.	69/2010/HSST ngày 31/5/2010 của TA. Mai Sơn	495/QĐ-CCTHADS ngày 19/6/2023	08/QĐ- C CTHADS ngày 02/8/2023	Bồi thường	27,000			8/1/2023	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
107	CHV Ngô Đình Sơn	Nguyễn Văn Cường	Bản Tiến Xa, xã Mường Bon.	69/2010/HSST ngày 31/5/2010 của TA. Mai Sơn	496/QĐ-CCTHADS ngày 19/6/2023	07/QĐ- C CTHADS ngày 02/8/2023	Bồi thường	122,000			8/1/2023	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
108	CHV Nguyễn Viết Hiền	Lèo Văn Chương, Lò Thị Thư	Tiểu khu 8, xã Nà Bó, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	07/2023/QĐST-DS ngày 09/02/2023	356/QĐ-CCTHADS ngày 17/3/2023	22/QĐ- C CTHADS ngày 05/9/2023	Án phí	10,000			9/5/2023	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
109	CHV Nguyễn Hữu Việt	Nguyễn Văn Khoan, Cát Thị Xuyên	Tiểu khu Nà Sắn, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	08/2017/DSPT ngày 06/6/2017	348/QĐ-CCTHADS ngày 12/4/2018	29/QĐ- C CTHADS ngày 11/9/2023	Trả nợ	56,200			9/8/2023	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
110	CHV Quảng Văn Hải	Đieu Thị Thiết, Lò Văn Đạt	Tiểu khu 13, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	05/2022/QĐCNHGT-DS ngày 21/7/2022	377/QĐ-CCTHADS ngày 05/4/2023	31/QĐ- C CTHADS ngày 11/9/2023	Trả nợ	11,151			9/8/2024	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
111	CHV Đặng Thị Hà	Phạm Thị Liễu, Bùi Văn Vĩnh	Tiểu khu 12, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	03/2022/QĐCNHGT-DS ngày 13/7/2022	375/QĐ-CCTHADS ngày 05/4/2023	37/QĐ- C CTHADS ngày 14/9/2023	Trả nợ	7,163			9/11/2024	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
112	CHV Đặng Thị Hà	Hà Thị Yến, Hà Tùng Dương	Tiểu khu 12, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	04/2022/QĐCNHGT-DS ngày 21/7/2022	376/QĐ-CCTHADS ngày 05/4/2023	38/QĐ- C CTHADS ngày 14/9/2023	Trả nợ	11,661			9/11/2024	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
113	CHV Lữ Văn Tâm	Trần Duy Tuấn	Tiểu khu 9, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	76/2023/HSST ngày 30/5/2023	652/QĐ-CCTHADS ngày 14/9/2023	40/QĐ- C CTHADS ngày 14/9/2023	Bồi thường	317,500			10/12/2025	
114	CHV Ngô Đình Sơn	Vũ Văn Chiến	Tiểu khu 18, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	04/HSPT 30/11/2016	210/QĐ-CCTHADS ngày 07/4/2017	42/QĐ-CCTHADS ngày 25/9/2023	Bồi thường	68,000			8/15/2024	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
115	CHV Nguyễn Hữu Việt	Chu Khắc Vinh	Tiểu khu 4, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	102/2022/HSST 06/7/2022	26/QĐ-CCTHADS ngày 12/10/2022	41/QĐ-CCTHADS ngày 25/9/2023	Tiền phạt	25,000			9/24/2025	
116	CHV Đặng Thị Hà	Mòng Văn Nhát	Bản Phiêng Khôm, xã Chiềng Nọi, huyện Mai Sơn	134/2023/HSST 19/9/2023	185/QĐ-CCTHADS ngày 08/12/2023	02/QĐ-CCTHADS ngày 16/02/2024	Bồi thường dân sự	225,800			8/24/2025	
117	CHV Ngô Đình Sơn	Nguyễn Thị Nga, Nguyễn Hải An, Nguyễn Quốc Thịnh	Tiểu khu 18, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn	54/2023/DSST 27/9/2023	146/QĐ-CCTHADS ngày 02/11/2023	04/QĐ-CCTHADS ngày 01/4/2024	Án phí	13,424			9/11/2024	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
118	CHV Quảng Văn Hải	Đồng Thị Mão	Tiểu khu 39, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn	50/2023/DSST 15/9/2023 TAND Mai Sơn	86/QĐ-CCTHADS ngày 27/10/2023	07/QĐ-CCTHADS ngày 07/5/2024	Án phí	1,017			12/6/2025	
119	CHV Quảng Văn Hải	Đồng Thị Mão	Tiểu khu 39, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn	50/2023/DSST 15/9/2023 TAND Mai Sơn	148/QĐ-CCTHADS ngày 09/11/2023	08/QĐ-CCTHADS ngày 07/5/2024	Cấp dưỡng	99,666			12/6/2025	
120	CHV Quảng Văn Hải	Tô Thị Lương	Tiểu khu 14, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn	08/2023/QĐST-DS 14/02/2023 TAND Mai Sơn	282/QĐ-CCTHADS ngày 17/02/2023	09/QĐ-CCTHADS ngày 12/6/2024	Án phí	4,666			6/10/2025	

121	CHV Lữ Văn Tâm	Tông Văn Noan, Hoàng Thị Hoa	Bản Có Tinh, xã Chiềng Kheo, Mai Sơn, Sơn La	01/2023/QĐST-DS 27/10/2023 TAND Mai Sơn	327/QĐ-CCTHADS ngày 15/3/2024	11/QĐ-CCTHADS ngày 12/6/2024	Trà nợ	24,232			6/10/2025	
122	CHV Ngô Đình Sơn	Lê Thị Nhất	Bản Nà Cà, xã Mường Chanh, Mai Sơn, Sơn La	74/2024/HSST 23/4/2024 TAND Mai Sơn	465/QĐ-CCTHADS ngày 13/6/2024	13/QĐ-CCTHADS ngày 27/6/2024	Án phí + bồi thường	97,316			8/25/2025	
123	CHV Ngô Đình Sơn	Lê Thị Ngọc	Bản Nghiêu Ten, xã Chiềng Chung, Mai Sơn, Sơn La	74/2024/HSST 23/4/2024 TAND Mai Sơn	466/QĐ-CCTHADS ngày 13/6/2024	14/QĐ-CCTHADS ngày 27/6/2024	Án phí + bồi thường	97,316			8/25/2025	
124	CHV Quảng Văn Hải	Nguyễn Quang Chiểu	TK39, xã Cò Nòi, Mai Sơn, Sơn La	28/2022/DSST 26/9/2022 TAND Mai Sơn	173/QĐ-CCTHADS ngày 12/12/2022	16/QĐ-CCTHADS ngày 04/7/2024	Trà nợ	100,000			8/25/2025	
125	CHV Quảng Văn Hải	Nguyễn Quang Chiểu	TK39, xã Cò Nòi, Mai Sơn, Sơn La	28/2022/DSST 26/9/2022 TAND Mai Sơn	99/QĐ-CCTHADS ngày 08/11/2022	17/QĐ-CCTHADS ngày 04/7/2024	Án phí	5,000			8/25/2025	
126	CHV Ngô Đình Sơn	Hoàng Trọng Bình	Tiểu khu 17, thị trấn Hát Lót, Mai Sơn, Sơn La	04/2024/HSST 21/3/2024 TAND TP Yên Bái	507/QĐ-CCTHADS ngày 01/7/2024	18/QĐ-CCTHADS ngày 18/7/2024	Án phí	676			9/15/2025	
127	CHV Quảng Văn Hải	Hộ kinh doanh Công - Hoa	Tiểu khu 13, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	01/2022/QĐST-KDTM 15/4/2022 TAND Mai Sơn	446/QĐ-CCTHADS ngày 05/5/2022	19/QĐ-CCTHADS ngày 18/7/2024	Án phí	15,500			9/15/2025	
128	CHV Nguyễn Hữu Việt	Đặng Minh Phương, Nguyễn Thị Hoài	Bản Co Chai, xã Chiềng Sung, Mai Sơn, Sơn La	08/2020/DS-PT 22/7/2024 TAND tỉnh Sơn La	107/QĐ-CCTHADS ngày 09/11/2020	20/QĐ-CCTHADS ngày 22/7/2024	Trà nợ	13,560			9/15/2025	
129	CHV Ngô Đình Sơn	Quảng Văn Hóa, Lò Thị Phong	Bản Dôm, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	10/2024/QĐST-DS ngày 27/3/2024 TAND huyện Mai Sơn	390/QĐ-CCTHADS ngày 15/4/2024	21/QĐ-CCTHADS ngày 01/8/2024	Án phí	1,100			10/11/2025	
130	CHV Lữ Văn Tâm	Nguyễn Văn Lợi, Mè Thị Tươi	Tiểu khu 7, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn	49/2023/DS-ST ngày 15/9/2023 TAND Mai Sơn	434/QĐ-CCTHADS ngày 20/5/2024	22/QĐ-CCTHADS ngày 01/8/2024	Trà nợ	28,675			10/11/2025	
131	CHV Ngô Đình Sơn	Lê Văn Chức	Bản Pon Chằm, xã Mường Chanh, Mai Sơn, Sơn La	19/2024/HS-PT ngày 24/6/2024 TAND tỉnh Sơn La	523/QĐ-CCTHADS ngày 22/7/2024	23/QĐ-CCTHADS ngày 07/8/2024	Bồi thường	87,491			10/11/2025	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
132	CHV Quảng Văn Hải	Lê Công Kiên, Lê Thị Ngọc Hải	Tiểu khu 13, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	03/2019/KDTM-ST ngày 03/7/2019 TAND huyện Mai Sơn	480/QĐ-CCTHADS ngày 16/7/2019	24/QĐ-CCTHADS ngày 07/8/2024	Bồi thường	20,522			10/11/2025	
133	CHV Quảng Văn Hải	Lê Công Kiên, Lê Thị Ngọc Hải	Tiểu khu 13, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	48/2019/HNGĐ-ST ngày 26/6/2019 TAND huyện Mai Sơn	38/QĐ-CCTHADS ngày 18/10/2019	25/QĐ-CCTHADS ngày 07/8/2024	Bồi thường	14,700			10/11/2025	
134	CHV Quảng Văn Hải	Lê Công Kiên, Lê Thị Ngọc Hải	Tiểu khu 13, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	48/2019/HNGĐ-ST ngày 26/6/2019 TAND huyện Mai Sơn	510/QĐ-CCTHADS ngày 09/8/2019	26/QĐ-CCTHADS ngày 07/8/2024	Án phí	10,285			10/11/2025	
135	CHV Quảng Văn Hải	Trần Mạnh Đoàn, Chu Thị Tuyết	Tiểu khu 3, xã Cò Nòi, Mai Sơn, Sơn La	10/2020/QĐST-DS ngày 06/7/2020 TAND Mai Sơn	395/QĐ-CCTHADS ngày 06/7/2020	28/QĐ-CCTHADS ngày 07/8/2024	Án phí	21,329			10/11/2025	
136	CHV Quảng Văn Hải	Cầm Văn Thành, Hà Thị Dưới	Bản Mật Sảng, xã Chiềng Lương, Mai Sơn, Sơn La	42/2023/DS-ST ngày 23/8/2023 TAND huyện Mai Sơn	433/QĐ-CCTHADS ngày 20/5/2024	31/QĐ-CCTHADS ngày 09/8/2024	Trà nợ	27,038			10/11/2025	
137	CHV Ngô Đình Sơn	Nguyễn Thị Minh Xa	Tiểu khu 18, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	27/2023/QĐST-DS ngày 06/9/2023 TAND huyện Mai Sơn	430/QĐ-CCTHADS ngày 20/5/2024	32/QĐ-CCTHADS ngày 19/8/2024	Trà nợ	9,659			10/11/2025	
138	CHV Lữ Văn Tâm	Nguyễn Ngọc Tú, Lò Thị Đình	Tiểu khu Bình Minh, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	02/2022/QĐST-DS ngày 16 tháng 11 năm 2022 của TAND huyện Mai Sơn	475/QĐ-CCTHADS ngày 01/6/2023	33/QĐ-CCTHADS ngày 27/8/2024	Trà nợ	49,000			10/25/2025	
139	CHV Quảng Văn Hải	Nguyễn Thu Thủy	Tiểu khu 13, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	20/2023/QĐST-DS ngày 20 tháng 7 năm 2023 của TAND huyện Mai Sơn	428/QĐ-CCTHADS ngày 20/5/2024	35/QĐ-CCTHADS ngày 27/8/2024	Trà nợ	25,235			10/25/2025	
140	CHV Quảng Văn Hải	Đào Hồng Tuấn	Tiểu khu 20, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn	17/2023/QĐST-DS ngày 03/7/2023 của TAND huyện Mai Sơn	443/QĐ-CCTHADS ngày 05/6/2024	36/QĐ-CCTHADS ngày 29/8/2024	Trà nợ	164,000			10/25/2025	
141	CHV Nguyễn Hữu Việt	Nguyễn Thị Như Ngọc, Nguyễn Văn Hùng	Bản Phát, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	22/2022/QĐST-DS ngày 18/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn	243/QĐ-CCTHADS ngày 10/01/2023	38/QĐ-CCTHADS ngày 04/9/2024	Trà nợ	192,394			9/9/2025	
142	CHV Lữ Văn Tâm	Nguyễn Văn Lợi, Mè Thị Tươi	Bản Áng Ứng, xã Chiềng Ban, Mai Sơn, Sơn La	49/2023/DS-ST ngày 15/9/2023 TAND Mai Sơn	106/QĐ-CCTHADS ngày 02/11/2023	43/QĐ-CCTHADS ngày 13/9/2024	Án phí	1,433			9/13/2025	
143	CHV Ngô Đình Sơn	Dương Thị Ngán	Tiểu khu 1, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	90/2024/DS-ST 16/5/2024 TAND huyện Mai Sơn	513/QĐ-CCTHADS ngày 12/7/2024	45/QĐ-CCTHADS ngày 20/9/2024	Án phí + phạt	24,200			9/20/2025	
144	CHV Ngô Đình Sơn	Ly A Dềnh	Bản Nong Môn, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	53/2024/HSST 10/9/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam	143/QĐ-CCTHADS ngày 20/11/2024	05/QĐ-CCTHADS ngày 19/02/2025	Án phí + phạt + truy thu	35,200			2/18/2025	
145	CHV Quảng Văn Hải	Quảng Văn Kiểm	Bản Môn 1, xã Chiềng Lương, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	91/2024/HSST ngày 24/7/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	25/QĐ-CCTHADS ngày 02/10/2024	06/QĐ-CCTHADS ngày 18/3/2025	Tiền phạt	4,040			3/14/2025	
146	CHV Lữ Văn Tâm	Quảng Thị Phấn	Tiểu khu 3 thị trấn Yên Châu, huyện Yên Châu	11/2021/DSST ngày 28/9/2021 của TAND huyện Yên Châu	36/QĐ-CCTHADS ngày 08/11/2021	09/QĐ-CCTHADS ngày 07/01/2022	Án phí DSST	24,785			8/15/2025	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự

147	CHV Lữ Văn Tâm	Mùa A Súa	Bán Páo Cù, xã Phiêng Khoài, huyện Yên Châu	38/2022/HSST ngày 21/7/2022 của TAND huyện Yên Châu	222/QĐ-CCTHADS ngày 25/8/2022	05/QĐ-CCTHADS ngày 23/02/2022	Bồi thường cho Nhà nước	62,540			8/17/2023	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
148	CHV Lữ Văn Tâm	Quảng Thị Phần	Tiểu khu 3 thị trấn Yên Châu, huyện Yên Châu	11/2021/DSST ngày 28/9/2021 của TAND huyện Yên Châu	33/QĐ-CCTHADS ngày 02/11/2021	05/QĐ-CCTHADS ngày 13/12/2021	Trả nợ	431,975			8/15/2025	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
149	CHV Lữ Văn Tâm	Hà Thị Hóm	Tiểu khu 3 thị trấn Yên Châu, huyện Yên Châu	21/QĐST-DS ngày 04/8/2021 của TAND huyện Yên Châu	04/QĐ-CCTHADS ngày 06/10/2021	21/QĐ-CCTHADS ngày 06/6/2022	Trả nợ	115,850			5/31/2023	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
150	CHV Lữ Văn Tâm	Bùi Văn Kích, Phạm Thị Huy	Tiểu khu 5 thị trấn Yên Châu, huyện Yên Châu	01/QĐST-KDTM ngày 19/02/2019 của TAND huyện Yên Châu	317/QĐ-CCTHADS ngày 06/7/2020	14QĐ-CCTHADS ngày 13/7/2020	Trả nợ	403,373			10/24/2023	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
151	CHV Lữ Văn Tâm	Lò Văn Yên	Bán Nà Lém, xã Viêng lán, huyện Yên Châu	116/HSPT ngày 15/3/2016 của TAND cấp cao tại Hà Nội	271/QĐ-CCTHADS ngày 27/4/2016	05/QĐ-CCTHADS ngày 29/4/2021	Tiền phạt	8,227			5/22/2023	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
152	CHV Lữ Văn Tâm	Vũ Văn Trường	Tiểu khu 6 thị trấn Yên Châu	68/QĐST-DS ngày 29/5/2017 của TAND huyện Yên Châu	450/QĐ-CCTHADS ngày 02/8/2017	01/QĐ-CCTHADS ngày 08/10/2018	Trả nợ	17,500			8/24/2023	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
153	CHV Lữ Văn Tâm	Vũ Tuấn Huỳnh	Tiểu khu 6 thị trấn Yên Châu	24/QĐST-HNGĐ ngày 17/6/2014 của TAND huyện Yên Châu	246/QĐ-CCTHADS ngày 06/4/2018	11/QĐ-CCTHADS ngày 13/6/2018	Cấp dưỡng	12,000			8/3/2023	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
154	CHV Lữ Văn Tâm	Vũ Tuấn Huỳnh	Tiểu khu 6 thị trấn Yên Châu	24/QĐST-HNGĐ ngày 17/6/2014 của TAND huyện Yên Châu	37/QĐ-CCTHADS ngày 30/10/2015	14/QĐ-CCTHADS ngày 12/8/2016	Cấp dưỡng	11,000			8/4/2023	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
155	CHV Ngô Đình Sơn	Vì Văn Xuân, Vì Thị nam	Bán Nong Đức, xã Lóng Phiêng, huyện Yên Châu	11/QĐST-DS ngày 11/01/2016 của TAND huyện Yên Châu	113/QĐ-CCTHADS ngày 07/12/2016	01/QĐ-CCTHADS ngày 30/10/2017	Trả nợ	25,000			11/1/2020	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
156	CHV Lữ Văn Tâm	Lữ Văn Thanh	Bán Nà Va, xã Viêng Lán, huyện Yên Châu	116/HSPT ngày 15/3/2016 của TAND cấp cao tại Hà Nội	317/QĐ-CCTHADS ngày 06/7/2020	17/QĐ-CCTHADS ngày 18/7/2018	Tiền phạt	30,000			2/11/2022	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
157	CHV Lữ Văn Tâm	Hà Thị Hóm	Tiểu khu 3 thị trấn Yên Châu, huyện Yên Châu	05/DSST ngày 06/4/2022 của TAND huyện Yên Châu	158/QĐ-CCTHADS ngày 17/5/2022	20/QĐ-CCTHADS ngày 06/6/2022	Trả nợ	472,136			5/30/2023	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
158	CHV Lữ Văn Tâm	Lữ Thị Dung	Tiểu khu 6 thị trấn Yên Châu	16/QĐST-HNGĐ ngày 21/5/2010 của TAND huyện Yên Châu	156/QĐ-CCTHADS ngày 10/5/2022	25/QĐ-CCTHADS ngày 19/7/2022	Cấp dưỡng	31,000			5/31/2023	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
159	CHV Lữ Văn Tâm	Lữ Thị Dung	Tiểu khu 6 thị trấn Yên Châu	16/QĐST-HNGĐ ngày 21/5/2010 của TAND huyện Yên Châu	157/QĐ-CCTHADS ngày 10/5/2023	24/QĐ-CCTHADS ngày 19/7/2023	Cấp dưỡng	6,000			6/1/2023	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
160	CHV Lữ Văn Tâm	Bùi Văn Kích, Phạm Thị Huy	Tiểu khu 5 thị trấn Yên Châu, huyện Yên Châu	01/QĐST-KDTM ngày 19/02/2019 của TAND huyện Yên Châu	219/QĐ-CCTHADS 25/6/2021	07/QĐ-CCTHADS 09/7/2021	Theo đơn	403,373			8/22/2024	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
161	CHV Lữ Văn Tâm	Quảng Thị Phần	Tiểu khu 3 thị trấn Yên Châu, huyện Yên Châu	09/DSST 11/9/2023	27/QĐ-CCTHADS 26/10/2023	01/QĐ-CCTHADS 18/12/2023	Ấn phí	6,785			8/15/2025	
162	CHV Ngô Đình Sơn	Lường Thị Hằng	Bán Tô Quỳnh, xã Lóng Phiêng, Yên Châu	04/QĐST-DS ngày 08/3/2024	107/QĐ-CCTHADS ngày 02/5/2024	17/QĐ-TAHDs ngày 05/9/2024	Trả nợ	17,144			3/14/2025	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
163	CHV Ngô Đình Sơn	Lường Thị Hằng	Bán Tô Quỳnh, xã Lóng Phiêng, Yên Châu	03/QĐST-DS ngày 08/3/2024	108/QĐ-CCTHADS ngày 02/5/2024	15/QĐ-TAHDs ngày 05/9/2024	Trả nợ	19,538			3/14/2025	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
164	CHV Ngô Đình Sơn	Lường Thị Hằng	Bán Tô Quỳnh, xã Lóng Phiêng, Yên Châu	03/QĐST-DS ngày 08/3/2024	119/QĐ-CCTHADS ngày 05/9/2024/2024	16/QĐ-TAHDs ngày 05/9/2024	Trả nợ	16,628			3/14/2025	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
165	CHV Lữ Văn Tâm	Lò Thị Anh	Bán Ngaoảng, xã Chiềng Khoi, huyện Yên Châu	03/HNGĐ-ST ngày 04/11/2019 của TAND huyện Yên Châu	14/QĐ-CCTHADS ngày 11/10/2023	18/QĐ-CCTHADS ngày 09/9/2024	Cấp dưỡng	24,000			2/18/2025	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
166	CHV Ngô Đình Sơn	Nguyễn Xuân Chí	Bán Yên Thi, xã Lóng Phiêng, huyện Yên Châu	347/2019/HS-PT ngày 13/6/2029 của TAND Cấp cao tại Hà Nội	03/QĐ-CCTHADS ngày 02/10/2019	03/QĐ-CCTHADS ngày 21/4/2025	Truy thu	35,400			4/16/2025	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
167	CHV Lữ Văn Tâm	Phan Tiến Dũng	Tiểu khu 5, xã Yên Châu, tỉnh Sơn La	06/2022/QĐST-HNGĐ ngày 22/11/2022 của TAND huyện Yên Châu	151/QĐ-CCTHADS ngày 16/6/2025	03/QĐ-THADS ngày 01/8/2025	Cấp dưỡng	12,000			7/30/2025	
168	CHV Đặng Thị Hà	Lò Văn Ngường, Hoàng Thị Sớ	bán Thèn Luông, xã Chiềng Đông, huyện Yên Châu	05/QĐST-DS ngày 24/12/2015 của TAND huyện Yên Châu	158/QĐ-CCTHADS ngày 15/01/2018	16/QĐ-CCTHADS ngày 28/5/2019	Trả nợ	18,800			10/28/2024	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
169	CHV Nguyễn Hữu Việt	Hoàng Văn Hòa	Chờ Lồng, Yên Sơn	27/HSST ngày 10/7/2017 TAND	192/QĐ-CCTHADS ngày 30/01/2018	14/QĐ-CCTHADS ngày 03/7/2018	Bồi thường	70,730			10/28/2024	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự

170	CHV Nguyễn Hữu Việt	Lò Văn Đanh	Bó Phương, Yên Sơn	05/DSST ngày 05/01/2012 của TAND huyện Yên Châu	172/QĐ-CCTHADS ngày 04/6/2013	10/QĐ-CCTHADS ngày 06/6/2018	Trả nợ	21,171			10/28/2024	Chuyển sổ theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
171	CHV Nguyễn Hữu Việt	Tạ Văn Dũng	Chiềng Phú, Chiềng Păn	18/HSST ngày 30/10/2020 TAND Mộc Châu	125/QĐ-CCTHADS ngày 03/2/2021	16/QĐ-CCTHADS ngày 29/4/2022	AP HS+DSST	12,069			4/16/2025	Chuyển sổ theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
172	CHV Quảng Văn Hải	Quảng Văn An	Na Pa, Sập Vạt	04/QĐST-DS ngày 11/4/2019	122/QĐ-CCTHADS ngày 09/12/2019	27/QĐ-CCTHADS ngày 03/8/2022	Trả nợ	20,000			12/16/2024	Chuyển sổ theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
173	CHV Nguyễn Hữu Việt	Lò Thị Hoa+ Lò Việt Tùng	Bán Phát, Chiềng Păn	09/QĐST-DS ngày 25/4/2022 TAND Yên Châu	02/QĐ-CCTHADS ngày 06/10/2022	10/QĐ-CCTHADS ngày 06/4/2023	Trả nợ	308,000			12/16/2025	
174	CHV Nguyễn Hữu Việt	Hoàng Thị Tiễn	Bán Phát, Chiềng Păn	19/QĐST ngày 02/8/2021 của TAND huyện Yên Châu	07/QĐ-CCTHADS ngày 06/10/2021	19/QĐ-CCTHADS ngày 17/5/2022	Trả nợ	69,000			8/15/2025	Chuyển sổ theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
175	CHV Nguyễn Hữu Việt	Hoàng Thị Thoa	Bán Sốp Sạng, Chiềng Păn	20/02/8/2021 ngày 02/8/2021 của TAND huyện Yên Châu	06/QĐ-CCTHADS ngày 06/10/2021	04/QĐ-CCTHADS ngày 09/12/2021	Trả nợ	135,000			8/15/2025	Chuyển sổ theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
176	CHV Nguyễn Hữu Việt	Trần Phương Anh	Bán Kim sơn 1, xã Yên Sơn	18/12.9.2023	82/20.2.2024	07/11.6.2024	Ấn phí	30,000			4/15/2025	
177	CHV Nguyễn Hữu Việt	Trần Phương Anh	Bán Kim sơn 1, xã Yên Sơn	18/12.9.2023	115/20.5.2024	07/11.6.2024	Theo đơn	50,000			4/15/2025	
178	CHV Nguyễn Hữu Việt	Tạ Văn Dũng	Chiềng Phú, Chiềng Păn	18/HSST ngày 30/10/2020 TAND Mộc Châu	136/QĐ-CCTHADS ngày 02/3/2023	09/QĐ-CCTHADS ngày 06/4/2023	CDNC	66,700			4/16/2025	
179	CHV Nguyễn Hữu Việt	Bùi Thị Lý	Kim Sơn 2, xã Yên Sơn	02/DSST ngày 29/3/2023 TAND Yên Châu	185/QĐ-CCTHADS ngày 24/5/2023	17/QĐ-CCTHADS ngày 14/9/2023	APDSST	1,976			4/15/2025	
180	CHV Đặng Thị Hà	Quảng Văn Tuyền	Bán Na Păn, xã Chiềng Đông	18/14.9.2020	123/20.2.2023	11/13.4.2023	Theo đơn	7,500			12/16/2025	
181	CHV Quảng Văn Hải	Vàng Lao Phứ	Bán Khẩu Khoang, xã Mường Lựm	126/2023/HSST ngày 09/8/2023	72/QĐ-CCTHADS 26/1/2024	08/QĐ-THADS 24/7/2024	truy thu	4,000			4/17/2025	
182	CHV Quảng Văn Hải	Quảng Văn Yên + Xiếc	Bán Ngựa Chiềng Păn	08/24/6/2024	95/19/03/2024	10/06/8/2024	Theo đơn	150,000			11/28/2025	
183	CHV Quảng Văn Hải	Quảng Văn An	Bán Na Pa, xã Sập Vạt	04/2019/QĐST ngày 11/4/2019 của TAND Yên Châu	16/QĐ-CCTHADS ngày 18/10/2023	02/QĐ-CCTHADS ngày 18/01/2024	Trả nợ	28,700			12/16/2025	
184	CHV Ngô Đình Sơn	Hoàng Văn Hồng	Búng Mo, Chiềng Săng	06/DSST ngày 31/7/2013 của TAND huyện Yên Châu	03/QĐ-CCTHADS ngày 10/02/2013	16/QĐ-CCTHADS ngày 03/9/2015	Trả tài sản		270,000		30/10/2020	Chuyển sổ theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
185	CHV Ngô Đình Sơn	Hoàng Văn Cương - Thi	bán Mo, Chiềng Săng	06/DSST ngày 30/5/2018 của TAND huyện Yên Châu	329/QĐ-CCTHADS ngày 07/3/2018	09/QĐ-CCTHADS ngày 07/3/2019	Trả nợ	199,269			3/6/2021	Chuyển sổ theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
186	CHV Ngô Đình Sơn	Ngô Văn Triều	Chiềng Kim, Chiềng Săng	28/HSST ngày 28/5/2015 của TAND huyện Yên Châu	284/QĐ-CCTHADS ngày 07/7/2015	15/QĐ-CCTHADS ngày 03/9/2015	Tiền phạt	15,000			2/6/2021	Chuyển sổ theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
187	CHV Ngô Đình Sơn	Hoàng Văn Cương- Thi	bán Mo, Chiềng Săng	06/DSST ngày 30/5/2018 của TAND huyện Yên Châu	326/QĐ-CCTHADS ngày 03/7/2018	10/QĐ-CCTHADS ngày 07/3/2019	APDSST	4,700			14/4/2022	Chuyển sổ theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
188	CHV Ngô Đình Sơn	Quảng văn Phương- Hoàng Văn Bốn	Bán Khá, Sập Vạt	12/HSST ngày 16/12/2010 của TAND huyện Yên Châu	64/QĐ-CCTHADS ngày 08/11/2017	14/QĐ-CCTHADS ngày 19/3/2019	Bồi thường	15,000			1/6/2021	Chuyển sổ theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
189	CHV Ngô Đình Sơn	Hoàng Văn Xim + Lói	Mai Ngập, Chiềng Săng	02/DSST ngày 11/01/2022 TAND Yên Châu	103/QĐ-CCTHADS ngày 21/02/2022	17/QĐ-CCTHADS ngày 12/5/2022	APDSST	2,145			23/02/2023	Chuyển sổ theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
190	CHV Quảng Văn Hải	Nguyễn Ánh Ngọc	TK5, TT Yên Châu	12/QĐSST ngày 31/3/2021 của TAND huyện Yên Châu	227/QĐ-CCTHADS ngày 05/7/2021	06/QĐ-CCTHADS ngày 10/3/2023	Trả nợ	102,000			10/3/2023	Chuyển sổ theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
191	CHV Quảng Văn Hải	Lò Thị Bích	TK6, TT Yên Châu	28/QĐST ngày 30/8/2021 của TAND huyện Yên Châu	05/QĐ-CCTHADS ngày 06/10/2021	01/QĐ-CCTHADS ngày 08/12/2022	Trả nợ	139,350			8/5/2023	Chuyển sổ theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
192	CHV Lữ Văn Tâm	Hoàng Văn Xiêng, Thanh	bán Boong, Chiềng Păn	15/QĐST ngày 29/3/2018 của TAND huyện Yên Châu	98/QĐ-CCTHADS ngày 21/12/2022	10/QĐ-CCTHADS ngày 19/01/2022	Trả nợ	23,830			20/5/2023	Chuyển sổ theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
193	CHV Ngô Đình Sơn	Hoàng Văn Chia	Bán Đán, Chiềng Săng	03/18/11/2016 của TAND huyện Yên Châu	64/QĐ-CCTHADS ngày 13/11/2020	02/QĐ-CCTHADS ngày 08/12/2021	Trả nợ	76,000			10/8/2023	Chuyển sổ theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
194	CHV Ngô Đình Sơn	Lữ Văn Cường	Bán Đán, Chiềng Săng	26/HNGĐ ngày 28/5/2019 TAND Yên Châu	248/QĐ-CCTHADS ngày 21/6/2019	23/QĐ-CCTHADS ngày 13/7/2022	CDNC	3,200			27/5/2023	Chuyển sổ theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
195	CHV Ngô Đình Sơn	Lữ Văn Cường	Bán Đán, Chiềng Săng	26/HNGĐ ngày 28/5/2019 TAND Yên Châu	36/QĐ-CCTHADS ngày 13/10/2020	22/QĐ-CCTHADS ngày 13/7/2022	CDNC	9,600			27/02/2023	Chuyển sổ theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự

196	CHV Lữ Văn Tâm	Vì Văn Niên + Quy	Tà Làng Cao-Tú Nang	15/QBST ngày 07/12/2016 của TAND huyện Yên Châu	124/QĐ- CCTHADS14/12/2016	08/QĐ-CCTHADS ngày 16/3/2017	Án phí dân sự sơ thẩm	3,000			10/28/2020	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
197	CHV Lữ Văn Tâm	Mùi Văn Đường + Vì Thị Tiền	Tà Làng Cao - Tú Nang	19/QBST ngày 14/12/2015 của TAND huyện Yên Châu	139/QĐ/ CCTHADS ngày 16/12/2016	19/QĐ-CCTHADS ngày 23/8/2017	án phí dân sự sơ thẩm	3,125			10/28/2020	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
198	CHV Quảng Văn Hải	Đỗ Thành Khế, Đỗ Thị Phương	Hua Đán - Tú Nang	10/QBST ngày 15/01/2018 của TAND huyện Yên Châu	85 /QĐ-CCTHADS ngày 13/12/2018	02/QĐ-CCTHADS ngày 15/01/2021	Trả nợ	100,000			6/5/2025	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
199	CHV Quảng Văn Hải	Lò Văn Biển	Văng Phay - Tú Nang	21/HSST ngày 22/12/2015 của TAND huyện Yên Châu	191/QĐ-CCTHADS ngày 03/2/2016	07/QĐ-CCTHADS ngày 27/6/2016	Tiền phạt	8,625			10/28/2024	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
200	CHV Quảng Văn Hải	Lê Thị Thảo	Tà Làng Thấp - Tú Nang	155/HSST ngày 24/9/2020 của TAND huyện Mộc Châu	61/QĐ-CCTHADS ngày 9/11/2020	03/QĐ-CCTHADS ngày 01/02/2021	Án dân sự	22,060			6/10/2025	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
201	CHV Quảng Văn Hải	Lê Thị Thảo	Tà Làng Thấp - Tú Nang	19/HSPT ngày 03/02/2021	138/QĐ-CCTHADS ngày 01/3/20121	04/QĐ-CCTHADS ngày 05/4/2021	Truy thu nộp NSNN	120,000			6/10/2025	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
202	CHV Quảng Văn Hải	Lê Thị Thảo	Tà Làng Thấp - Tú Nang	155/2020/HSST 24/9/2020	80/QĐ-THADS 19/2/2024	04/QĐ-THADS 11/4/2024	Theo đơn	476,500			6/10/2025	
203	CHV Quảng Văn Hải	Hà Văn Đoàn, Lò Thị Hinh	Tà Làng Thấp - Tú Nang	16/2014/DS-PT 15/4/2014	223/QĐ-CCTHADS 26/4/2014	09/QĐ-CCTHADS 25/7/2024	Chủ động	15,040			7/15/2025	
204	CHV Quảng Văn Hải	Dương Mạnh Hà	Trung Tâm xã Tú Nang	22/QBST ngày 10/8/2021 của TAND huyện Yên Châu	126/QĐ-CCTHADS ngày 21/3/2022	26/QĐ-CCTHADS ngày 26/7/2022	Trả nợ	109,734			10/28/2024	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
205	CHV Ngô Đình Sơn	Hoàng Văn Hạnh	Bản Đán 2, Chiềng Sàng	64/QĐST-DS 11/5/2017	168/QĐ-CCTHADS 23/1/2018	13/QĐ-CCTHADS 15/8/2024	Theo đơn	24,000			8/14/2024	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
206	CHV Lữ Văn Tâm	Công ty TNHH Diệp Hoa	Tiểu khu 1, thị trấn Yên Châu, Yên Châu, Sơn La	07/2023/DS-ST 18/7/2023	241/QĐ-CCTHADS 24/8/2023	01/QĐ-CCTHADS 18/01/2024	Chủ động	54,463			8/14/2025	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
207	CHV Ngô Đình Sơn	Hoàng Văn Dũng	Bản Đán 2, Chiềng Sàng	08/2023/ST_DS ngày 14/9/2023	59/QĐ-CCTHADS ngày 18/12/2023	02/QĐ-CCTHADS ngày 17/02/2025	Theo đơn	295,000			7/15/2025	
208	CHV Quảng Văn Hải	Hoàng Văn Đức-Quảng Thị Ương	Tà Vải-Chiềng Hạc	04/DSST ngày 15/9/2020 của TAND huyện Yên Châu	82/QĐ-CCTHADS ngày 01/12/2020	29/QĐ-CCTHADS ngày 05/8/2022	Trả nợ	41,500			7/12/2023	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
209	CHV Nguyễn Hữu Việt	Vì Lâm Thao	Trảng Nặm- Chiềng On	138/HSST ngày 21/9/2016 của TAND tỉnh Sơn La	220/QĐ-CCTHADS ngày 23/01/2017	17/QĐ-CCTHADS ngày 10/7/2017	Án dân sự	23,775			7/19/2023	Chuyển số theo dõi theo khoản 2, điều 44 Luật Thi hành án dân sự
210	CHV Ngô Đình Sơn	Tỉnh Lao Vua	Pa khôm, Chiềng Tương	32/HSST 09/01/2023	113/QĐ-CCTHADS 07/5/2024	11/QĐ-CCTHADS 09/8/2024	Theo đơn	50,000			8/22/2025	
211	CHV Nguyễn Hữu Việt	Hoàng Văn Đạt	Bản Lầu, xã Chiềng Mung, tỉnh Sơn La	06/2025/HS-PT 18/02/2025 TAND tỉnh Sơn La	474/QĐ-CCTHADS 08/5/2025	01/QĐ-PTHADS.KV4 26/8/2025	Bồi thường	36,400			8/22/2025	
212	CHV Quảng Văn Hải	Vì Văn Quý	Bản Kết Hay, xã Phiềng Păn, tỉnh Sơn La	05/2025/DSST 21/5/2025 TAND khu vực 4	506/QĐ-CCTHADS 22/8/2025	02/QĐ-THADS.KV4 10/9/2025	Trả nợ	4,187			9/4/2025	
213	CHV Quảng Văn Hải	Hà Văn Lắc, Lò Thị Pong	Bản Mật Sàng, xã Chiềng Lương, Mai Sơn, Sơn La	41/2023/DSST 22/8/2023 TA. Mai Sơn	432/QĐ-CCTHADS 20/5/2024	03/QĐ-THADS 11/9/2025	Trả nợ	4,920			9/8/2025	
214	CHV Quảng Văn Hải	Hà Văn Khàn, Lò Thị Lan	Bản Mật Sàng, xã Phiềng Păn, tỉnh Sơn La	11/2025/DSST 17/6/2025 TA. Mai Sơn	446/QĐ-CCTHADS 14/8/2025	04/QĐ-11/9/2025	Trả nợ	118,841			9/8/2025	
215	CHV Ngô Đình Sơn	Tòng Văn Hới	Bản Pon Chằm, xã Mường Chanh, tỉnh Sơn La	180/2024/HSST 19/9/2024 TA. Tỉnh Sơn La	153/QĐ-CCTHADS 04/12/2024	07/QĐ-16/9/2025	Bồi thường	100,000			9/10/2025	
216	CHV Nguyễn Hữu Việt	Nguyễn Duy Thành	Tiểu khu Nà Sản, xã Chiềng Mung, tỉnh Sơn La	04/2022/QĐ-CNKQHGT 08/6/2022 TA. Bắc Yên	48/QĐ-CCTHADS 02/10/2024	08/QĐ-16/9/2025	Cấp dưỡng	14,000			9/16/2025	
217	CHV Ngô Đình Sơn	Tòng Văn Thành	Bản Mế, xã Mường Bon, tỉnh Sơn La	43/2023/DSST 19/9/2024 TA. Mai Sơn	22/QĐ-CCTHADS 04/10/2023	09/QĐ-16/9/2025	Trả nợ	12,700			9/15/2025	
218	CHV Ngô Đình Sơn	Quảng Văn Tiến, Hà Thị Tiệp	Bản Un, xã Chiềng Mung, tỉnh Sơn La	15/2023/QĐST-DS 24/5/2023 TA. Mai Sơn	08/QĐ-CCTHADS 04/10/2023	10/QĐ-16/9/2025	Trả nợ	42,000			9/15/2025	
219	CHV Quảng Văn Hải	Hà Thị Vân	Bản Huổi Sét, xã Chiềng Hạc, tỉnh Sơn La	64/2025/HSST 21/3/2025 TA. Tỉnh Sơn La	132/QĐ-CCTHADS 30/5/2025	11/QĐ-16/9/2025	Án phí	21,864			9/15/2025	
220	CHV Quảng Văn Hải	Đinh Văn Chuẩn, Lò Thị Hiện	Bản Yên Tiến, xã Mai Sơn, tỉnh Sơn La	09/2024/DS-ST 12/9/2024 TAND khu vực 4	302/QĐ-CCTHADS 15/01/2025	14/QĐ-THADS 17/9/2025	Trả nợ	6,740			9/16/2025	
221	CHV Quảng Văn Hải	Đinh Văn Chuẩn, Lò Thị Hiện	Bản Yên Tiến, xã Mai Sơn, tỉnh Sơn La	09/2024/DS-ST 12/9/2024 TAND khu vực 4	211/QĐ-CCTHADS 17/12/2024	15/QĐ-THADS 17/9/2025	Án phí	20,452			9/16/2025	
222	CHV Quảng Văn Hải	Lò Văn Khanh	Bản Nà Hạ, xã Mai Sơn, tỉnh Sơn La	22/2025/HSPT 14/7/2024 TA. Tỉnh Sơn La	508/QĐ-CCTHADS 22/8/2025	16/QĐ-THADS 17/9/2025	Bồi thường	56,000			9/16/2025	
223	CHV Ngô Đình Sơn	Đỗ Như Giáp, Nguyễn Thị Huệ	Bản Mế Léch, xã Mai Sơn, tỉnh Sơn La	01/2025/QĐST-DS 01/7/2025 TAND khu vực 4	117/QĐ-CCTHADS 23/7/2025	17/QĐ-THADS 17/9/2025	Án phí	17,242			9/16/2025	
224	CHV Quảng Văn Hải	Quảng Thị Dao	Bản Ngùa, xã Yên Châu, tỉnh Sơn La	09/2022/HSST 02/12/2022 TAND khu vực 4	17/QĐ-CCTHADS 16/10/2024	18/QĐ-THADS 17/9/2025	Trả nợ	300,000			9/16/2025	

225	CHV Đặng Thị Hà	Mùa A Tơ	Bản Huổi Thùng, xã Phiêng Cằm, tỉnh Sơn La	53/2025/HSST 17/02/2025 TAND khu vực 4	412/QĐ-CCTHADS 01/4/2025	19/QĐ-THADS 17/9/2025	Bồi thường	1,198,167			9/16/2025	
226	CHV Nguyễn Viết Hiền	Hoàng Văn Hải, Hoàng Thị Hải	Bản Pon, xã Tà Hộc, tỉnh Sơn La	02/2024/QĐST-DS 19/11/2024 TAND khu vực 4	533/QĐ-CCTHADS 10/6/2025	20/QĐ-THADS 18/9/2025	Trả nợ	63,060			9/16/2025	
227	CHV Lữ Văn Tâm	Lò Văn Kiên	Bản Púng, xã Chiềng Mai, tỉnh Sơn La	03/2022/QĐST-DS 05/12/2022 TAND huyện Mai Sơn	121/QĐ-CCTHADS 05/11/2024	23/QĐ-THADS 19/9/2025	Trả nợ	102,315			9/17/2025	
228	CHV Quảng Văn Hải	Lò Văn Tuấn, Lê Thị Thuần	Thôn Tiên Phong, xã Hát Lót, huyện Mai Sơn	04/2023/DSST 24/3/2023 TAND huyện Mai Sơn	488/QĐ-CCTHADS ngày 15/6/2023	24/QĐ-THADS 23/9/2025	Trả nợ	1,879,534			9/19/2025	
229	CHV Ngô Đình Sơn	Hà Thị Nga	Bản Dôm, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	05/2022/QĐST-DS 19/12/2022 TAND huyện Mai Sơn	515/QĐ-CCTHADS 03/6/2025	25/QĐ-THADS 23/9/2025	Trả nợ	24,360			9/22/2025	
230	CHV Ngô Đình Sơn	Lò Thị Hồng	Bản Dôm, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	06/2022/QĐST-DS 19/12/2022 TAND huyện Mai Sơn	516/QĐ-CCTHADS 03/6/2025	26/QĐ-THADS 23/9/2025	Trả nợ	56,650			9/22/2025	
231	CHV Ngô Đình Sơn	Quảng Văn Hóa, Lò Thị Phong	Bản Dôm, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	10/2024/QĐST-DS 27/3/2024 TAND huyện Mai Sơn	517/QĐ-CCTHADS 03/6/2025	27/QĐ-THADS 23/9/2025	Trả nợ	89,275			9/22/2025	
232	CHV Lữ Văn Tâm	Vũ Thế Trung	Tiểu khu 8, thị trấn Hát Lót, huyện mai Sơn, tỉnh Sơn La	87/2025/HSST 16/5/2025 TAND huyện Mai Sơn	84/QĐ-THADS 22/7/2025	28/QĐ-THADS 23/9/2025	Ấn phí	4,860			9/23/2025	
233	CHV Nguyễn Hữu Việt	Nguyễn Viết Bảo	Tiểu khu 6, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn	36/2020/HSST 17/8/2020 TAND huyện Mường Ảng, Điện Biên	17/QĐ-CCTHADS 02/10/2020	30/QĐ-THADS 23/9/2025	Tiền phạt	52,267			9/22/2025	
234	CHV Ngô Đình Sơn	Tô Thị Vân	Tiểu khu 15, xã Mai Sơn, tỉnh Sơn La	26/2020/DSST 23/9/2020 TAND huyện Mai Sơn	105/QĐ-CCTHADS 09/11/2020	31/QĐ-THADS 23/9/2025	Ấn phí	4,639			9/23/2025	
235	CHV Ngô Đình Sơn	Tô Thị Vân	Tiểu khu 15, xã Mai Sơn, tỉnh Sơn La	26/2020/DSST 23/9/2020 TAND huyện Mai Sơn	114/QĐ-CCTHADS 18/11/2020	32/QĐ-THADS 23/9/2025	Trả nợ	92,782			9/23/2025	
236	CHV Quảng Văn Hải	Cầm Văn Thành, Hà Thị Dươi	Bản Mật Sàng, xã Phiêng Păn, tỉnh Sơn La	13/2025/DSST 18/6/2025 TAND huyện Mai Sơn	634/QĐ-THADS 12/9/2025	33/QĐ-THADS 25/9/2025	Ấn phí	1,764			9/25/2025	
237	CHV Quảng Văn Hải	Cầm Văn Thành, Hà Thị Dươi	Bản Mật Sàng, xã Phiêng Păn, tỉnh Sơn La	13/2025/DSST 18/6/2025 TAND huyện Mai Sơn	448/QĐ-THADS 14/8/2025	34/QĐ-THADS 25/9/2025	Trả nợ	35,280			9/25/2025	
238	CHV Lữ Văn Tâm	Lò Văn Sứ	Bản Ấng Ứng, xã Chiềng Ban, Mai Sơn, Sơn La	03/2025/DSST 04/4/2025 TAND huyện Mai Sơn	42/QĐ-THADS 16/7/2025	39/QĐ-THADS 26/9/2025	Ấn phí	4,802			9/24/2025	
239	CHV Lữ Văn Tâm	Lò Văn Dòm	Bản Sàng Nà Tre, xã Chiềng Ban, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	13/2021/HSPT 31/3/2021 TAND tỉnh Sơn La	341/QĐ-CCTHADS ngày 06/5/2021	42/QĐ-THADS 26/9/2025	Ấn phí	5,660			9/26/2025	
240	CHV Lữ Văn Tâm	Tông Văn Linh, Hà Văn Khánh, Hà ần Hiếu, Lò Thị Quỳnh Như	Bản Ca Láp, phường Chiềng Sinh, tỉnh Sơn La	21/2025/HSPT 04/7/2025 TAND tỉnh Sơn La	394/QĐ-THADS 07/8/2025	43/QĐ-THADS 26/9/2025	Bồi thường	325,000			9/26/2025	
241	CHV Quảng Văn Hải	Bùi Văn Thông	Bản Chiềng Thi, xã Yên Châu, tỉnh Sơn La	28/2015/HSST 28/5/2015 TAND huyện Yên Châu	287/QĐ-CCTHADS 07/7/2015	44/QĐ-THADS 26/9/2025	Tiền phạt	7,050			9/26/2025	
242	CHV Nguyễn Viết Hiền	Tông Văn Quyết, Lèo Thị Hương	Bản Nà Hường, xã Nà Bó, huyện Mai Sơn, Sơn La	02/2025/DSST 11/3/2025 TAND huyện Mai Sơn	536/QĐ-CCTHADS 10/6/2025	46/QĐ-THADS 26/9/2025	Ấn phí	6,450			9/26/2025	
243	CHV Nguyễn Viết Hiền	Tông Văn Quyết, Lèo Thị Hương	Bản Nà Hường, xã Nà Bó, huyện Mai Sơn, Sơn La	02/2025/DSST 11/3/2025 TAND huyện Mai Sơn	514/QĐ-CCTHADS 03/6/2025	47/QĐ-THADS 26/9/2025	Trả nợ	129,000			9/26/2025	
244	CHV Đặng Thị Hà	Lê Thế Hoàng	Tiểu khu 26/3, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn	178/2024/HSST 18/9/2024 TAND tỉnh Sơn La	189/QĐ-CCTHADS 11/12/2024	48/QĐ-THADS 26/9/2025	Truy thu	12,900			9/26/2025	
245	CHV Quảng Văn Hải	Lò Văn Cương, Lò Thị Kim	Bản Nậm Ban, xã Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La	04/2022/QĐST-DS 12/12/2022 TAND huyện Mai Sơn	611/QĐ-CCTHADS 04/8/2023	52/QĐ-THADS 29/9/2025	Trả nợ	50,000			9/29/2025	
246	CHV Nguyễn Hữu Việt	Bùi Thị Lý	Bản Kim Sơn 2, xã Yên Sơn, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La	02/2023/DSST ngày 29/3/2023 của TAND huyện Yên Châu	11/QĐ-CCTHADS 09/10/2023	54/QĐ-THADS 29/9/2025	Trả nợ	39,524			9/29/2025	
247	CHV Ngô Đình Sơn	Lia Thị Xang	Bản Hang Hóc, xã Chiềng Hặc, tỉnh Sơn La	45/2023/QĐST-HNGĐ 03/7/2023 TAND huyện Yên Châu	09/QĐ-CCTHADS 09/10/2023	49/QĐ-THADS 29/9/2025	Cấp dưỡng	19,000			9/26/2025	
248	CHV Nguyễn Hữu Việt	Lương Văn Lượng, Lèo Thị Hoàn	Bản Sải Lương 1, xã Chiềng Chăn, Mai Sơn, Sơn La	01/2022/DSST 28/12/2022 TAND huyện Mai Sơn	298/QĐ-CCTHADS 21/02/2023	56/QĐ-THADS 29/9/2025	Trả nợ	74,376			9/29/2025	
249	CHV Lữ Văn Tâm	Vũ Anh Đức	Tiểu khu 8, xã Mai Sơn, tỉnh Sơn La	120/2025/HSST ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La	37/QĐ-THADS ngày 07 tháng 10 năm 2025 của Thị hành án dân sự tỉnh Sơn La	11/QĐ-THA 03/4/2026	Ấn phí	15,090			3/4/2026	
250	CHV Ngô Đình Sơn	Hoàng Văn Hặc	Bản Pom Chằm, xã Mường Chanh, tỉnh Sơn La.	123/2024/HSST ngày 12 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn	81/QĐ-CCTHADS ngày 05 tháng 11 năm 2024	17/QĐ-THA 08/4/2026	Bồi thường cho NN	223,015			8/4/2026	

251	CHV Ngô Đình Sơn	Tòng Văn Thương	Bản Pom Chằm, xã Mường Chanh, tỉnh Sơn La.	40/2023/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, (nay là Toà án nhân dân khu vực 4), tỉnh Sơn La	297/QĐ-CCTHADS ngày 31 tháng 01 năm 2024	18/QĐ-THA 08/4/2026	Bồi thường cho NN	74,111			8/4/2026	
252	CHV Ngô Đình Sơn	Tòng Văn Nam	Bản Pom Chằm, xã Mường Chanh, tỉnh Sơn La	122/2024/HSST ngày 12 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, (nay là Toà án nhân dân khu vực 4), tỉnh Sơn La	80/QĐ-CCTHADS ngày 05 tháng 11 năm 2024 c	19/QĐ-THA 08/4/2026	Bồi thường cho NN	320,000			8/4/2026	
253	CHV Ngô Đình Sơn	Hoàng Văn Diệu	Bản Pom Chằm, xã Mường Chanh, tỉnh Sơn La.	68/2024/HSST ngày 12 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn	450/QĐ-CCTHADS ngày 05 tháng 6 năm 2024	20/QĐ-THA 08/4/2026	Bồi thường cho NN	300,000			8/4/2026	
254	CHV Đặng Thị Hà	Hộ kinh doanh Trần Quang Trức	Tiểu khu 26/3, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn	03/2025/KDTM-ST 11/3/2025 TAND huyện Mai Sơn	213/QĐ-THADS 04/8/2025	37/QĐ-THADS 25/9/2025	Trả nợ	1,860,841			9/25/2025	
255	CHV Đặng Thị Hà	Hộ kinh doanh Trần Quang Trức, bà Bùi Thị Nguyệt	Tiểu khu 26/3, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn	02/2025/KDTM-ST 11/3/2025 TAND huyện Mai Sơn	541/QĐ-CCTHADS 17/6/2025	38/QĐ-THADS 25/9/2025	Trả nợ	1,423,113			9/25/2025	
256	CHV Ngô Đình Sơn	Tòng Văn Thương	Bản Pom Chằm, xã Mường Chanh, tỉnh Sơn La.	40/2023/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn	296/QĐ-CCTHADS ngày 31 tháng 01 năm 2024	21/QĐ-THA 08/4/2026	Bồi thường cho NN	74,111			8/4/2026	
VI	Phòng THADS khu vực 5			120			11,125,074	11,065,454	-	59,620		
1	CHV Nguyễn Tuấn Anh	Mùa A Đây	Suối Cáy - Suối Bau Phù Yên - Sơn La	19/2016/HS-ST 19/01/2016 TAND huyện Sốp Cộp	267/QĐ-CCTHADS 07.6.2016	01/QĐ-CCTHADS 25.10.2016	Truy thu BTNN: 22.460	22,460			5/12/2022	điểm b, khoản 5, Điều 9, Nghị định 62
2	CHV Nguyễn Tuấn Anh	Đinh Quyết Thắng + ĐP	Khối 12 - TT Phù Yên Phù Yên - Sơn La	55/2006/HS-ST 15/11/2006 TAND huyện Phù Yên	51/QĐ-CCTHADS 26.01.2007	07/QĐ-CCTHADS 06.02.2017	Truy thu sung công: 195.812	184,352			4/4/2023	điểm c, khoản 5, Điều 9, Nghị định 63
3	CHV Ngô Quang	Lò Văn Tiên	Bản Mo 4 - Quang Huy Phù Yên - Sơn La	15/2016/HS-ST 07/12/2016 TAND tỉnh Sơn La	192/QĐ-CCTHADS 14.02.2017	09/QĐ-CCTHADS 06.3.2017	Ấn phí DSST: 91.200	91,200			5/12/2020	điểm a, khoản 5, Điều 9, Nghị định 62
4	CHV Ngô Quang	Đinh Thị Hương Giang	Khối 14 - TT Phù Yên Phù Yên - Sơn La	02/2016/QBST-DS 10/11/2016 TAND huyện Phù Yên	79/QĐ-CCTHADS 21.11.2016	10/QĐ-CCTHADS 06.3.2017	Ấn phí DSST: 17.000	17,000			11/6/2019	điểm a, khoản 5, Điều 9, Nghị định 62
5	CHV Ngô Quang	Lường Song Toàn	Bản Mo Nghè 2 - xã Quang Huy Phù Yên - Sơn La	29/2013/QBST-HNGĐ 02.5.2013 TAND huyện Phù Yên	287/QĐ-CCTHADS 17.6.2016	13/QĐ-CCTHADS 04.4.2017	CDNC: 26.000	26,000			2/29/2020	điểm b, khoản 5, Điều 9, Nghị định 62
6	CHV Ngô Quang	Hà Thị Định	Bản Mo 4 - Quang Huy Phù Yên - Sơn La	100/2016/HS-ST 16.6.2016 TAND tỉnh Sơn La	261/QĐ-CCTHADS 05.4.2017	15/QĐ-CCTHADS 05.5.2017	Hoàn trả nợ: 110.000	110,000			4/9/2020	điểm a, khoản 5, Điều 9, Nghị định 62
7	CHV Nguyễn Tuấn Anh	Sầm Ngọc Sơn	Bản Nà Phái 3 - xã Huy Bắc Phù Yên - Sơn La	35/2016/HS-ST 06.9.2016 TAND huyện Phù Yên	227/QĐ-CCTHADS 20.3.2017	01/QĐ-CCTHADS 29.11.2017	Bồi thường: 12.895	12,395			5/20/2022	điểm b, khoản 5, Điều 9, Nghị định 62
8	CHV Ngô Quang	Sa Ngọc Dũng	Bản Nà Liu 2 - xã Huy Hạ Phù Yên - Sơn La	07/2015/HS-ST 23.12.2015 TAND huyện Phù Yên	126/QĐ-CCTHADS 29.01.2016	02/QĐ-CCTHADS 29.01.2018	AP HS-ST: 200 AP DS-ST: 3.925	4,125			12/6/2019	điểm a, khoản 5, Điều 9, Nghị định 62
9	CHV Ngô Quang	Hà Văn Đồi	Bản Đung, xã Mường Lang Phù Yên - Sơn La	154/2015/HS-ST 22.6.2015 TAND Quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh	54/QĐ-CCTHADS 08.11.2016	03/QĐ-CCTHADS 22.3.2018	Bồi thường: 8.000	8,000			6/8/2020	điểm b, khoản 5, Điều 9, Nghị định 62
10	CHV Ngô Quang	Đinh Văn Tùng	Bản Ban 1, xã Huy Thượng Phù Yên - Sơn La	61/2017/HS-ST 11.7.2017 TAND huyện Phù Yên	492/QĐ-CCTHADS 22.8.2017	04/QĐ-CCTHADS 22.3.2018	ÁP DS-ST: 300 Truy thu sc: 3.200	3,500			6/4/2020	điểm a, khoản 5, Điều 9, Nghị định 62
11	CHV Ngô Quang	Bùi Văn Đình	Bản Khoáng, xã Mường Bang Phù Yên - Sơn La	39/2017/HS-ST 11.5.2017 TAND huyện Phù Yên	372/QĐ-CCTHADS 27.6.2017	06/QĐ-CCTHADS 22.3.2018	AP HS-ST: 200 AP DS-ST: 300 Truy thu sc: 11.600	12,100			7/30/2020	điểm b, khoản 5, Điều 9, Nghị định 62
12	CHV Mùa A Cang	Vàng A Gâu Sông Thị Dợ	Bản Suối Ngang, xã Quang Huy Phù Yên - Sơn La	01/2017/TCDS - ST 24.3.2017 TAND huyện Phù Yên	84/QĐ-CCTHADS 08.11.2017	11/QĐ-CCTHADS 13.6.2018	Bồi thường: 28.000	28,000			12/9/2019	điểm b, khoản 5, Điều 9, Nghị định 62
13	CHV Ngô Quang	Lò Văn Tiên	Bản Mo 4, xã Quang Huy Phù Yên - Sơn La	15/2016/HS-ST 07/12/2016 TAND tỉnh Sơn La	438/QĐ-CCTHADS 12.7.2018	12/QĐ-CCTHADS 25.7.2018	Bồi thường: 470.000	470,000			6/12/2020	điểm a, khoản 5, Điều 9, Nghị định 62
14	CHV Ngô Quang	Nguyễn Văn Tiến	Khối 12 - TT Phù Yên Phù Yên - Sơn La	114/2013/HS-ST 11/4/2013 TAND huyện Mộc Châu	301/QĐ-CCTHADS 02.4.2018	13/QĐ-CCTHADS 25.7.2018	Bồi thường: 94.252	94,252			7/21/2020	điểm a, khoản 5, Điều 9, Nghị định 62

15	CHV Ngô Quang	Lò Văn Tiên	Bản Mo 4, xã Quang Huy Phù Yên - Sơn La	15/2016/HS-ST 07/12/2016 TAND tỉnh Sơn La	465/QĐ-CCTHADS 26.7.2018	15/QĐ-CCTHADS 10.8.2018	Bồi thường: 855.000	855,000			6/12/2020	điểm a, khoản 5, Điều 9, Nghị định 62
16	CHV Ngô Quang	Hà Văn Yên	Bản Đông Lương, xã Huy Hạ huyện Phù Yên - tỉnh Sơn La	34/2013/HS-ST 05.4.2013 TAND huyện Phù Yên	353/QĐ-CCTHADS 10.5.2018	02/QĐ-CCTHADS 22.02.2019	Bồi thường: 20.585	20,585			6/3/2020	điểm a, khoản 5, Điều 9, Nghị định 62
17	CHV Ngô Quang	Hà Văn Yên	Bản Đông Lương, xã Huy Hạ huyện Phù Yên - tỉnh Sơn La	34/2013/HS-ST 05.4.2013 TAND huyện Phù Yên	354/QĐ-CCTHADS 10.5.2018	03/QĐ-CCTHADS 22.02.2019	Bồi thường: 17.738	17,738			6/3/2020	điểm a, khoản 5, Điều 9, Nghị định 62
18	CHV Mùa A Cang	Phùng Văn Lâm	Bản Khoa 1, xã Tường Thượng huyện Phù Yên - tỉnh Sơn La	156/2018/HS-ST 27/9/2018 TAND huyện Tiên Du	90/QĐ-CCTHADS 21.11.2018	04/QĐ-CCTHADS 22.02.2019	Phạt: 10.000	10,000			3/23/2023	điểm b, khoản 5, Điều 9, Nghị định 62
19	CHV Mùa A Cang	Lê Đức Hằng	Bản Phai Làng- Huy Bắc Phù Yên - Sơn La	150/2018/HS-ST 19/11/2018 TAND tỉnh Sơn La	177/QĐ-CCTHADS 11.1.2019	05/QĐ-CCTHADS 14.3.2019	Bồi thường: 142.000	142,000			6/22/2022	điểm b, khoản 5, Điều 9, Nghị định 62
20	CHV Mùa A Cang	Lê Đức Hằng	Bản Phai Làng- Huy Bắc Phù Yên - Sơn La	150/2018/HS-ST 19/11/2018 TAND tỉnh Sơn La	151/QĐ-CCTHADS 02.1.2019	06/QĐ-CCTHADS 14.3.2019	Án phí: 26.920	26,920			6/22/2022	điểm b, khoản 5, Điều 9, Nghị định 62
21	CHV Mùa A Cang	Lê Đức Hằng	Bản Phai Làng- Huy Bắc Phù Yên - Sơn La	150/2018/HS-ST 19/11/2018 TAND tỉnh Sơn La	309/QĐ-CCTHADS 16.5.2019	07/QĐ-CCTHADS 05.6.2019	Bồi thường: 150.000	150,000			6/22/2022	điểm b, khoản 5, Điều 9, Nghị định 62
22	CHV Ngô Quang	Lò Văn Tiên	Bản Mo 4, xã Quang Huy Phù Yên - Sơn La	15/2016/HS-ST 07/12/2016 TAND tỉnh Sơn La	123/QĐ-CCTHADS 18.12.2018	08/QĐ-CCTHADS 13.6.2019	Bồi thường: 80.000	80,000			2/8/2021	điểm b, khoản 5, Điều 9, Nghị định 62
23	CHV Ngô Quang	Nguyễn Văn Sơn	Khối 11 thị trấn Phù Yên Phù Yên - Sơn La	512/2017/HS-ST 27/7/2017 TAND cấp cao	200/QĐ-CCTHADS 16.01.2018	09/QĐ-CCTHADS 21.6.2019	Án phí: 6.593	6,593			6/19/2020	điểm b, khoản 5, Điều 9, Nghị định 62
24	CHV Ngô Quang	Lò Văn Nền	Bản Vi, xã Gia Phù Phù Yên - Sơn La	171/2018/QĐST-HNGĐ 09/10/2018 TAND huyện Phù Yên	106/QĐ-CCTHADS 05.12.2018	11/QĐ-CCTHADS 31.7.2019	CDNC: 12.000			12,000	6/18/2020	điểm a, khoản 5, Điều 9, Nghị định 62
25	CHV Ngô Quang	Đinh T.Hương Giang Nguyễn Thị Khương	Khối 14 thị trấn Phù Yên Phù Yên - Sơn La	27/2018/DS-PT 13/8/2019 TAND tỉnh Sơn La	535/QĐ-CCTHADS 30.8.2018	13/QĐ-CCTHADS 31.7.2019	AP Giang: 43.650 AP Khương: 17.583	61,233			11/26/2021	điểm b, khoản 5, Điều 9, Nghị định 62
26	CHV Nguyễn Tuấn Anh	Trương Đức Hải	Khối 15 thị trấn Phù Yên Phù Yên - Sơn La	06/2013/QBST-TC 20/12/2013 TAND huyện Phù Yên	76/QĐ-CCTHADS 02.11.2017	14/QĐ-CCTHADS 27.8.2019	Trả tiền vay nợ: 85.791	85,791			7/12/2021	điểm b, khoản 5, Điều 9, Nghị định 62
27	CHV Mùa A Cang	Đinh Thị Tuấn	Khố 3, thị trấn Phù Yên huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La	148/2018/HS-ST 14/11/2018 TAND tỉnh Sơn La	142/QĐ-CCTHADS 20.11.2019	02/QĐ-CCTHADS 17.12.2019	BT: 200.000	200,000			1/13/2023	điểm b, khoản 5, Điều 9, Nghị định 62
28	CHV Mùa A Cang	Đinh Thị Tuấn	Khố 3, thị trấn Phù Yên huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La	148/2018/HS-ST 14/11/2018 TAND tỉnh Sơn La	219/QĐ-CCTHADS 14.01.2020	03/QĐ-CCTHADS 07.02.2020	BT: 120.000	120,000			1/13/2023	điểm b, khoản 5, Điều 9, Nghị định 62
29	CHV Ngô Quang	Lò Văn Tiên	Bản Mo 4, xã Quang Huy Phù Yên - Sơn La	15/2016/HS-ST 07/12/2016 TAND tỉnh Sơn La	208/QĐ-CCTHADS 14.01.2020	04/QĐ-CCTHADS 11.02.2020	BT: 60.000	60,000			2/8/2021	điểm b, khoản 5, Điều 9, Nghị định 62
30	CHV Mùa A Cang	Đinh Thị Tuấn	Khối 3, thị trấn Phù Yên Phù Yên, Sơn La	148/2018/HS-ST 14/11/2018 TAND tỉnh Sơn La	233/QĐ-CCTHADS 17.02.2020	06/QĐ-CCTHADS 04.3.2020	BT: 151.300	151,300			1/13/2023	điểm b, khoản 5, Điều 9, Nghị định 62
31	CHV Mùa A Cang	Đinh Thị Tuấn	Khối 3, thị trấn Phù Yên Phù Yên, Sơn La	148/2018/HS-ST 14/11/2018 TAND tỉnh Sơn La	305/QĐ-CCTHADS 17.02.2020	09/QĐ-CCTHADS 14.5.2020	BT: 123.000	123,000			1/13/2023	điểm b, khoản 5, Điều 9, Nghị định 62
32	CHV Mùa A Cang	Tô Minh Tùng	Tiểu khu 5 thị trấn Phù Yên Phù Yên, Sơn La	12/2019/QBST-DS 15/10/2019 TAND huyện Phù Yên	175/QĐ-CCTHADS 12.12.2019	10/QĐ-CCTHADS 01.7.2020	Trả nợ: 20.000	20,000			6/2/2023	
33	CHV Nguyễn Tuấn Anh	Hà Văn Hậu	Bản Suối Han, xã Mường Do Phù Yên, Sơn La	33/2019/HS-ST 20/5/2020 TAND huyện Mê Linh Hà Nội	379/QĐ-CCTHADS 14.7.2020	11/QĐ-CCTHADS 31.7.2020	Án phí HS: 200 AP DS: 6.700	6,900			6/23/2023	điểm b, khoản 5, Điều 9, Nghị định 62
34	CHV Nguyễn Tuấn Anh	Lò Văn Chương	Bản Pưn, xã Sập Xa Phù Yên, Sơn La	26/2020/HS-ST 21/5/2020 TAND huyện Phù Yên	425/QĐ-CCTHADS 13.8.2020	13/QĐ-CCTHADS 17.9.2020	Phạt: 10.000	10,000			3/2/2023	điểm b, khoản 5, Điều 9, Nghị định 62

35	CHV Mùa A Càng	Cầm Thị Nè	Bản Bùa Thượng 2, xã Tường Phù Phù Yên, Sơn La	07/2019/QĐST-DS 04.7.2019 TAND huyện Phù Yên	88/QĐ-CCTHADS 16.10.2019	14/QĐ-CCTHADS 25.9.2020	Trả nợ: 156.210	156,210			1/10/2021	điểm b, khoản 5, Điều 9, Nghị định 62
36	CHV Nguyễn Tuấn Anh	Hà Văn Hậu	Bản Suối Han, xã Mường Do Phù Yên, Sơn La	33/2020/HS-ST 20/5/2020 TAND huyện Mê Linh	110/QĐ-CCTHADS 24.11.2020	02/QĐ-CCTHADS 03.02.2021	Bồi thường: 134.782	134,782			6/23/2023	điểm b, khoản 5, Điều 9, Nghị định 62
37	CHV Mùa A Càng	Nguyễn Tiến Đạt Nguyễn H. Th. Nhận	Khu đô thị mới Huy Bắc, Phù Yên, Sơn La	01/2020/TCDS-ST 10/11/2020 TAND huyện Phù Yên	262/QĐ-CCTHADS 23.02.2021	07/QĐ-CCTHADS 16.6.2021	Trả nợ: 1.400.000	1,400,000			3/21/2023	
38	CHV Ngô Quang	Nguyễn Tiến Đạt Nguyễn H. Th. Nhận	Khu đô thị mới Huy Bắc, Phù Yên, Sơn La	01/2020/TCDS-ST 10/11/2020 TAND huyện Phù Yên	241/QĐ-CCTHADS 03.2.2021	08/QĐ-CCTHADS 22.6.2021	AP DSST có giá ngạch: 58.020	58,020			5/29/2023	điểm b, khoản 5, Điều 9, Nghị định 62
39	CHV Ngô Quang	Giảng A Tủa	Bản Suối Kênh, xã Kim Bon Phù Yên, Sơn La	171/2020/HS-ST 11.11.2019 TAND TX Tân Uyên Bình Dương	19/QĐ-CCTHADS 09.10.2020	11/QĐ-CCTHADS 26.7.2021	Phạt tiền: 25.000	25,000			2/24/2023	điểm b, khoản 5, Điều 9, Nghị định 62
40	CHV Ngô Quang	Đinh Thị Phượng	Tiểu khu 3 thị trấn Phù Yên Phù Yên, Sơn La	07/2017/QĐST-TC 17/5/2017 TAND huyện Phù Yên	339/QĐ-CCTHADS 09.6.2021	12/QĐ-CCTHADS 26.7.2021	Trả nợ: 13.600	13,600			6/20/2022	
41	CHV Ngô Quang	Phạm Minh Tuấn	Bản Tân Ba, xã Gia Phù Phù Yên, Sơn La	24/2021/HS-ST 22/1/2021 TAND huyện Phù Yên	271/QĐ-CCTHADS 04.3.2021	14/QĐ-CCTHADS 11.8.2021	Phạt tiền: 25.000	25,000			4/25/2023	điểm b, khoản 5, Điều 9, Nghị định 60
42	CHV Ngô Quang	Đinh Văn Quế	Bản Nà Khảm, xã Gia Phù Phù Yên, Sơn La	01/2020/HS-ST 12/11/2020 TAND huyện Phù Yên	140/QĐ-CCTHADS 17.12.2020	16/QĐ-CCTHADS 12.8.2021	Bồi thường: 30.000	30,000			4/25/2023	điểm b, khoản 5, Điều 9, Nghị định 61
43	CHV Mùa A Càng	Vàng A Giồng	Bản Suối On, xã Kim Bon Phù Yên, Sơn La	171/2019/HS-ST 11/11/2019 TAND TX Tân uyên	33/QĐ-CCTHADS 12.10.2020	17/QĐ-CCTHADS 12.8.2021	Phạt tiền: 27.000	27,000			3/20/2023	điểm b, khoản 5, Điều 9, Nghị định 62
44	CHV Mùa A Càng	Hà Văn Tiền	Bản Suối Tre, xã Tường Phong Phù Yên, Sơn La	635/2019/HS-ST 17/10/2019 TAND Cấp cao tại HN	258/QĐ-CCTHADS 03.3.2020	01/QĐ-CCTHADS 16.12.2021	Tiền phạt: 20.000	20,000			6/14/2023	
45	CHV Ngô Quang	Cầm Văn Thiện	Bản Suối Tre, xã Tường Phong Phù Yên, Sơn La	09/2016/HS-ST 16.11.2016 TAND huyện Phù Yên	54/QĐ-CCTHADS 11.11.2021	02/QĐ-CCTHADS 21.12.2021	Trả tiền: 120.000	120,000			12/20/2022	
46	CHV Ngô Quang	Cầm Văn Thiện	Bản Suối Tre, xã Tường Phong Phù Yên, Sơn La	09/2016/HS-ST 16.11.2016 TAND huyện Phù Yên	52/QĐ-CCTHADS 05.11.2021	03/QĐ-CCTHADS 21.12.2021	Hoàn trả tiền: 173.000	173,000			12/20/2022	
47	CHV Ngô Quang	Đinh Thị Biên	Bản Pười 3, xã Huy Tân Phù Yên, Sơn La	08/2021/QĐST-DS 24.6.2021 TAND huyện Phù Yên	02/QĐ-CCTHADS 18.10.2021	06/QĐ-CCTHADS 04.01.2022	Tiền vay nợ: 32.342	32,342			12/2/2022	điểm b, khoản 5, Điều 9, Nghị định 62
48	CHV Ngô Quang	Đinh Thị Biên	Bản Pười 3, xã Quang Huy Phù Yên, Sơn La	08/2021/QĐST-DS 24.6.2021 TAND huyện Phù Yên	403/QĐ-CCTHADS 02.7.2020	07/QĐ-CCTHADS 04.01.2022	AP DS-ST: 808	809			6/3/2022	điểm b, khoản 5, Điều 9, Nghị định 63
49	CHV Mùa A Càng	Đinh Thị Tuấn	Khối 03 thị trấn Phù Yên Phù Yên, Sơn La	148/2018/HS-ST 14.11.2018 TAND tỉnh Sơn La	282/QĐ-CCTHADS 11.3.2021	08/QĐ-CCTHADS 18.01.2022	Bồi thường: 218.000	218,000			1/13/2023	điểm b, khoản 5, Điều 9, Nghị định 62
50	CHV Mùa A Càng	Cầm Thị Nè	Bản Bùa Thượng 1, xã Tường Phù Phù Yên, Sơn La	05/2021/QĐST-TCDS 05.02.2021 TAND huyện Phù Yên	360/QĐ-CCTHADS 21.5.2021	11/QĐ-CCTHADS 23.3.2022	Trả nợ: 30.000	30,000			3/23/2023	điểm b, khoản 5, Điều 9, Nghị định 62
51	CHV Mùa A Càng	Đinh Thị Ngàn	Bản Vạn, xã Tân Phong Phù Yên, Sơn La	10/2019/QĐST-TC 01.8.2019 TAND huyện Phù Yên	218/QĐ-CCTHADS 26.01.2021	12/QĐ-CCTHADS 31.5.2022	Trả nợ: 30.000	30,000			12/6/2022	điểm b, khoản 5, Điều 9, Nghị định 63
52	CHV Nguyễn Tuấn Anh	Hoàng Văn Lợi	Bản Bản, xã Mường Cơi Phù Yên, Sơn La	48/2020/HS-ST 01.8.2019 TAND huyện Phù Yên	21/QĐ-CCTHADS 09.10.2020	13/QĐ-CCTHADS 10.6.2022	Phạt tiền: 6.000	6,000			3/6/2023	điểm b, khoản 5, Điều 9, Nghị định 64
53	CHV Ngô Quang	Lê Đức Hằng	Bản Phai Làng 1, xã Huy Bắc Phù Yên, Sơn La	06/2017/QĐST-DS 04.4.2017 TAND huyện Phù Yên	178/QĐ-CCTHADS 12.5.2022	15/QĐ-CCTHADS 22.6.2022	Trả nợ: 43.000	43,000			22/6/2022	
54	CHV Ngô Quang	Hà Văn Khoa	Bản Liếm, xã Tân Phong Phù Yên - Sơn La	47/2013/QĐST-HNGĐ 30.8.2013 TAND huyện Phù Yên	233/QĐ-CCTHADS 01.3.2019	18/QĐ-CCTHADS 01.7.2022	CDNC: 36.000	36,000			4/26/2023	
55	CHV Ngô Quang	Đinh Văn Quy	Bản Dân, xã Tường Hạ Phù Yên - Sơn La	11/2022/HS-ST 09.3.2022 TAND huyện Văn Giang	195/QĐ-CCTHADS 26.5.2022	01/QĐ-CCTHADS 26.10.2022	Truy thu SC:2.960			2960	10/21/2022	điểm b, khoản 5, Điều 9, Nghị định 61

56	CHV Ngô Quang	Hoàng Văn Sơn	Bản Khoa 1, xã Tường Thượng huyện Phù Yên - tỉnh Sơn La	24/2021/HS-ST 22/1/2021 TAND huyện Phù Yên	273/QĐ-CCTHADS 04.3.2021	02/QĐ-CCTHADS 26.10.2022	Phạt tiền: 19.000	19,000			10/19/2022	
57	CHV Ngô Quang	Hà Văn Tuyền	Bản In, xã Tân Phong Phù Yên - Sơn La	04/2016/HS-ST 02.11.2016 TAND huyện Phù Yên	73/QĐ-CCTHADS 29.10.2020	03/QĐ-CCTHADS 26.10.2022	CDNC: 2.400	2,400			10/20/2022	điểm b, khoản 5, Điều 9, Nghị định 60
58	CHV Ngô Quang	Hà Văn Tuyền	Bản In, xã Tân Phong Phù Yên - Sơn La	04/2016/HS-ST 02.11.2016 TAND huyện Phù Yên	50/QĐ-CCTHADS 05.11.2021	04/QĐ-CCTHADS 26.10.2022	CDNC: 2.400	2,400			10/20/2022	điểm b, khoản 5, Điều 9, Nghị định 61
59	CHV Ngô Quang	Mùa Thị Pà	Bản Lũng Khoai, xã Suối Tọ Phù Yên - Sơn La	01/2021/HS-ST 18.10.2021 TAND huyện Phù Yên	107/QĐ-CCTHADS 18.02.2022	06/QĐ-CCTHADS 26.10.2022	Bồi thường:2.000	2,000			10/20/2022	điểm b, khoản 5, Điều 9, Nghị định 62
60	CHV Ngô Quang	Hà Thị Định	Bản Mo 4, xã Quang Huy Phù Yên - Sơn La	100/2016/HS-ST 16.6.2016 TAND tỉnh Sơn La	112/QĐ-CCTHADS 01.11.2019	07/QĐ-CCTHADS 21.11.2022	Hoàn trả số tiền: 105.800	105,800			11/21/2022	
61	CHV Nguyễn Tuấn Anh	Nguyễn Thị Liên	Tiểu khu 7 thị trấn Phù Yên Phù Yên - Sơn La	290/2021/HS-ST 11.10.2021 TAND thành phố HN	230/QĐ-CCTHADS 25.7.2022	08/QĐ-CCTHADS 21.11.2022	AP DS-ST:28.400	28,400			11/21/2022	điểm b, khoản 5, Điều 9, Nghị định 62
62	CHV Ngô Quang	Hoàng Thị Thu Hòa	Bản Chiềng Chung, xã Quang Huy Phù Yên - Sơn La	31/2022/HS-ST 16.5.2022 TAND huyện Phù Yên	215/QĐ-CCTHADS 04.7.2022	09/QĐ-CCTHADS 16.01.2023	Truy thu: 18.804	18,804			12/28/2022	điểm b, khoản 5, Điều 9, Nghị định 62
63	CHV Mùa A Cang	Đinh Thị Linh	Bản Tường Quang, xã Quang Huy Phù Yên - Sơn La	76/202/HS-ST 27.4.2022 TAND tỉnh Sơn La	186/QĐ-CCTHADS 14.2.2023	11/QĐ-CCTHADS 13.3.2023	Bồi thường:630.705	630,705			3/9/2023	
64	CHV Nguyễn Tuấn Anh	Đinh Tiến Đạt	Bản Mo Nghè, xã Quang Huy Phù Yên - Sơn La	202/2022/HS-ST 21.11.2022 TAND huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang	193/QĐ-CCTHADS 14.3.2023	12/QĐ-CCTHADS 15.6.2023	Ấn phí: 2.049	2,049			5/31/2023	
65	CHV Mùa A Cang	Tòng Thị Kim Ngọc	Bản Nà Mạc, xã Gia Phù Phù Yên - Sơn La	27/2023/HS-ST 02.3.2023 TAND huyện Phù Yên	210/QĐ-CCTHADS 12.4.2023	15/QĐ-CCTHADS 14.7.2023	Ấn phí: 9.551	9,751			7/12/2023	
66	CHV Ngô Quang	Nguyễn Thị Nhưng	Tiểu khu 7 thị trấn Phù Yên Phù Yên - Sơn La	108/2022/HS-ST 07.4.2022 TAND Thành phố HN	232/QĐ-CCTHADS 01.6.2023	17/QĐ-CCTHADS 14.7.2023	Ấn phí: 44.660		44660		7/13/2023	
67	CHV Mùa A Cang	Phan Thị Huyền	Bản Puôi , xã Huy Tân Phù Yên, Sơn La	16/2018/QBST-DS 17.10.2018 TAND huyện Phù Yên	171/QĐ-CCTHADS 04.01.2019	18/QĐ-CCTHADS 14.7.2023	Nợ gốc: 10.000	10,000			7/14/2023	
68	CHV Ngô Quang	Phan Thị Huyền	Bản Puôi , xã Huy Tân Phù Yên, Sơn La	06/2022/QĐCNHGT-DS 10.6.2022 TAND huyện Phù Yên	84/QĐ-CCTHADS 25.11.2022	19/QĐ-CCTHADS 14.7.2023	Nợ gốc: 36.000	36,000			7/14/2023	
69	CHV Nguyễn Tuấn Anh	Mùi Văn Thương	Bản Hợp Phong, xã Bắc Phong Phù Yên - Sơn La	45/2023/HS-ST 31.5.2023 TAND huyện Phù Yên	255/QĐ-CCTHADS 18.7.2023	21/QĐ-CCTHADS 15.8.2023	Bồi th: 45.977	45,977			8/7/2023	
70	CHV Mùa A Cang	Cầm Văn Tùng	Bản Suối Tre, xã Tường Phong Phù Yên, Sơn La	58/2023/HS-ST 30.5.2023 TAND thành phố Tuy Hòa Phú Yên	270/QĐ-CCTHADS 02.8.2023	22/QĐ-CCTHADS 05.9.2023	DS-ST: 200Nộp NSNN: 25.0	25,290			8/23/2023	
71	CHV Mùa A Cang	Nguyễn T.Thu Hườn	Tiểu khu 7 thị trấn Phù Yên Phù Yên - Sơn La	48/2020/HS-ST 01.9.2020 TAND huyện Phù Yên	34/QĐ-CCTHADS 12.10.2020	01/QĐ-CCTHADS 30.10.2023	Phạt tiền: 9.700	9,700			10/25/2023	
72	CHV Nguyễn Tuấn Anh	Lý Văn Huy	Bản Suối Gà, xã Mường Bang Phù Yên - Sơn La	05/2021/HS-ST 19.11.2021 TAND huyện Phù Yên	80/QĐ-CCTHADS 31.12.2021	02/QĐ-CCTHADS 09.4.2024	Truy thu: 76.000	76,000			4/9/2024	
73	CHV Mùa A Cang	Đinh Văn Thắng	Bản Tường Han, xã Mường Do Phù Yên - Sơn La	84/2022/HS-ST 27.12.2022 TAND tỉnh Thái Nguyên	84/QĐ-CCTHADS 30.10.2023	03/QĐ-CCTHADS 23.4.2024	Tiền phạt: 8.867	8,867			4/11/2024	
74	CHV Nguyễn Tuấn Anh	Giảng A Tổng	Bản Suối Kénh, xã Kim Bon Phù Yên - Sơn La	56/2019/HS-ST 08.11.2019 TAND huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông	317/QĐ-CCTHADS 14.9.2023	05/QĐ-CCTHADS 10.5.2024	AP HS-ST: 200 Tiền phạt: 15.000	15,200			5/8/2024	
75	CHV Ngô Quang	Đinh Văn Bích	Bản Nà Lò 1, xã Huy Hạ Phù Yên - Sơn La	18/2022/HS-ST 29.12.2022 TAND huyện Phù Yên	160/QĐ-CCTHADS 06.02.2023	07/QĐ-CCTHADS 28.06.2024	Bồi thường NN: 59.616	59,616			6/26/2024	

76	CHV Mùa A Càng	Nguyễn Thị Hoa Huở	Bản Kiu, xã Huy Thượng Phù Yên - Sơn La	03/2022/HS-ST 09.11.2022 TAND huyện Phù Yên	123/QĐ-CCTHADS 16.12.2022	09/QĐ-CCTHADS 28.06.2024	Truy thu: 109.561	109,561			6/24/2024	
77	CHV Ngõ Quang	Hoàng Văn Yên	Bản Lin, xã Gia Phù Phù Yên - Sơn La	12/2020/HS-PT 07.8.2020 TAND tỉnh Sơn La	440/QĐ-CCTHADS 13/8.2020	11/QĐ-CCTHADS 19.7.2024	Phạt tiền: 8.000	8,000			7/2/2024	
78	CHV Nguyễn Tuấn Anh	Đinh Thị Vững	Tiểu khu thị trấn Phù Yên Phù Yên - Sơn La	56/2017/HS-ST 15.3.2017 TAND tỉnh Sơn La	294/QĐ-CCTHADS 05.5.2017	12/QĐ-CCTHADS 19.8.2024	AP DS-ST: 93.700	55,500			8/15/2024	
79	CHV Ngõ Quang	Hà Thị Phượng	Bản Tọ Hạ, xã Huy Hạ Phù Yên - Sơn La	81/2020/QĐST-HNGĐ 09.7.2020 TAND huyện Phù Yên	64/QĐ-CCTHADS 25.10.2023	13/QĐ-CCTHADS 27.8.2024	CDNC: 18.000	18,000			8/20/2024	
80	CHV Ngõ Quang	Hà Thị Phượng	Bản Tọ Hạ, xã Huy Hạ Phù Yên - Sơn La	81/2020/QĐST-HNGĐ 09.7.2020 TAND huyện Phù Yên	30/QĐ-CCTHADS 11.10.2022	14/QĐ-CCTHADS 27.8.2024	CDNC: 18.000	18,000			8/20/2024	
81	CHV Ngõ Quang	Cầm Văn Hiền	Bản Khoa 1, xã Tường Thượng Phù Yên - Sơn La	171/2019/HS-ST 11.11.2019 TAND thị xã Tân Uyên tỉnh Bình Dương	24/QĐ-CCTHADS 12.10.2020	21/QĐ-CCTHADS 27.8.2024	Phạt tiền: 5.700	5,700			8/26/2024	
82	CHV Ngõ Quang	Đồng Thị Giang	Tiểu khu 2, thị trấn Phù Yên Phù Yên - Sơn La	33/2022/HS-PT 24.11.2022 TAND tỉnh Yên Bái	134/QĐ-CCTHADS 26.12.2022	24/QĐ-CCTHADS 27.8.2024	Phạt tiền: 19.500	19,500			7/24/2024	
83	CHV Ngõ Quang	Cầm Văn Quỳnh	Bản Chiềng Lương, xã Huy Tường Phù Yên - Sơn La	11/2011/HS-ST 16.12.2011 TAND huyện Phù Yên	182/QĐ-CCTHADS 06.02.2023	25/QĐ-CCTHADS 27.8.2024	CDNC: 20.400	20,400			8/20/2024	
84	CHV Ngõ Quang	Hà Văn Tuyền	Bản In, xã Tân Phong Phù Yên - Sơn La	04/2016/HS-ST 02.11.2016 TAND huyện Phù Yên	61/QĐ-CCTHADS 25.10.2023	26/QĐ-CCTHADS 28.8.2024	CDNC: 1.600	1,600			8/27/2024	
85	CHV Ngõ Quang	Hà Văn Tuyền	Bản In, xã Tân Phong Phù Yên - Sơn La	04/2016/HS-ST 02.11.2016 TAND huyện Phù Yên	45/QĐ-CCTHADS 24.10.2022	27/QĐ-CCTHADS 28.8.2024	CDNC: 2.400	2,400			8/27/2024	
86	CHV Ngõ Quang	Hà Văn Hải	Bản Giáo 1, xã Huy Tân Phù Yên - Sơn La	11/2013/HNGĐ-ST 18.9.2013 TAND huyện Phù Yên	62/QĐ-CCTHADS 25.10.2023	28/QĐ-CCTHADS 28.8.2024	CDNC: 3.600	3,600			8/26/2024	
87	CHV Ngõ Quang	Hà Văn Hải	Bản Giáo 1, xã Huy Tân Phù Yên - Sơn La	11/2013/HNGĐ-ST 18.9.2013 TAND huyện Phù Yên	51/QĐ-CCTHADS 05.11.2021	29/QĐ-CCTHADS 28.8.2024	CDNC: 3.200	3,200			8/26/2024	
88	CHV Ngõ Quang	Hà Văn Hải	Bản Giáo 1, xã Huy Tân Phù Yên - Sơn La	11/2013/HNGĐ-ST 18.9.2013 TAND huyện Phù Yên	08/QĐ-CCTHADS 11.10.2022	30/QĐ-CCTHADS 28.8.2024	CDNC: 3.600	3,600			8/26/2024	
89	CHV Ngõ Quang	h Văn SơnHà Thị P	Bản Trò 2, xã Huy Hạ Phù Yên - Sơn La	33/2020/HS-ST 19.6.2020 TAND huyện Phù Yên	50/QĐ-CCTHADS 16.10.2020	31/QĐ-CCTHADS 28.8.2024	Bồi thường: 43.220	43,220			8/23/2024	
90	CHV Mùa A Càng	Thào Thị Pàng	Bản Suối Kénh, xã Kim Bon Phù Yên - Sơn La	981/2023/HS-PT 19.12.2023 TAND Cấp cao tại Thành Phố Hồ Chí Minh	289/QĐ-CCTHADS 15.8.2024	33/QĐ-CCTHADS 06.9.2024	Ấn phí + truy thu: 10.400	10,400			9/6/2024	
91	CHV Mùa A Càng	Hà Văn Dương	Bản Cốc, xã Tường Hạ Phù Yên - Sơn La	09/2022/QĐCNHGT-DS 05.9.2022 TAND huyện Phù Yên	61/QĐ-CCTHADS 02.11.2022	34/QĐ-CCTHADS 17.9.2024	Trả nợ: 64.614	64,614			9/11/2024	
92	CHV Mùa A Càng	Lương Thuý Nga	Bản Mo 3, xã Quang Huy Phù Yên - Sơn La	09/2017/QĐST-DS 30.5.2017 TAND huyện Phù Yên	70/QĐ-CCTHADS 21.12.2021	38/QĐ-CCTHADS 19.9.2024	Trả nợ: 13.632	13,632			9/18/2024	
93	CHV Nguyễn Tuấn Anh	Phạm Văn Nam	Bản Kim Tân, xã Huy Bắc Phù Yên - Sơn La	58/2024/HS-ST 24.5.2024 TAND huyện Phù Yên	115/QĐ-CCTHADS 05.12.2024	01/QĐ-CCTHADS 14.2.2025	ấn phí + truy thu: 6.690	6,690			2/12/2025	
94	CHV Mùa A Càng	Đinh Văn Mong	Bản Ván, xã Chim Ván Bắc Yên - Sơn La	208/HSST 30/9/2021 TAND Quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội	40/QĐ-CCTHADS 10.01.2022	02/QĐ-CCHADS 24.8.2022	13912	13,912			17/5/2023	
95	CHV Mùa A Càng	Vì Văn Thực	Bản Bước, xã Pắc Ngà Bắc Yên - Sơn La	68/2023/HS-ST	99/QĐ-CCTHADS	03/QĐ-CCTHADS 26.7.2023	13000	13,000			26/7/2024	
96	CHV Mùa A Càng	Lý Văn Học	Bản Bước, xã Pắc Ngà Bắc Yên - Sơn La	68/2023/HS-ST	07/QĐ-CCTHADS	02/QĐ-CCTHADS 26.7.2024	13300	13,300			26/7/2024	

97	CHV Mùa A Càng	Mùi Văn Thiết	Tiểu khu 2 Bắc Yên - Sơn La	09/2023/QBST-DS 20/9/2023 TAND huyện Bắc Yên	71/QĐ-CCTHADS 26.01.2024	01/QĐ-CCHADS 31.3.2025	104,000	104,000			27/3/2025	
98	CHV Nguyễn Tuấn Anh	Hạng A Phòng	Bản Háng C, xã Làng Châu Bắc Yên - Sơn La	34/2018/HS-ST 18/10/2018 TAND huyện Bắc Yên	110/QĐ-CCTHADS 15.6.2021	01/QĐ-CCTHADS 27.12.2021	285,730	285,730			17/4/2024	
99	CHV Mùa A Càng	Mùa Thị Da	Bản Thôn B, xã Hua Nhân Bắc Yên - Sơn La	01/2015/HNGĐ - ST 13/7/2015 TAND huyện Bắc Yên	16/QĐ-CCTHADS 25.10.2016	13/QĐ-CCTHADS 08.9.2017	12,500	12,500			03/5/2023	
100	CHV Mùa A Càng	Mùa A Lênh	Bản Cúa Mang, xã Xím Vàng, huyện Bắc Yên, Sơn La	17/2018/HSST 10/5/2018 TAND huyện Bắc Yên	110/QĐ-CCTHADS 13.6.2018	05/QĐ-CCHADS 11.7.2018	116,856	116,856			27/9/2023	
101	CHV Mùa A Càng	Giăng Thị Dưa	Bản Pa Cư Sáng, xã Hang Chú Bắc Yên - Sơn La	14/2020/QĐST-HNGĐ 09/3/2020 TAND huyện Bắc Yên	87/QĐ-CCTHADS 01.4.2021	01/QĐ-CCTHADS 25.8.2021	4,750	4,750			31/10/2023	
102	CHV Nguyễn Tuấn Anh	Mùa A Dênh	Bản Làng Sáng, xã Háng Đồng, Bắc Yên, tỉnh Sơn La	11/2023/HS-PT 17/02/2023 TAND tỉnh Sơn La	49/QĐ-CCTHADS 16.3.2023	03/QĐ-CCHADS 10.7.2023	60,630	60,630			05/7/2023	
103	CHV Nguyễn Tuấn Anh	Sa Đại Ý	Tiểu khu Phiêng Ban 2, thị trấn Bắc Yên, Sơn La	01/2023/DS-ST 21/02/2023 TAND huyện Bắc Yên	54/QĐ-CCTHADS 23.3.2023	04/QĐ-CCHADS 12.9.2023	15,000	15,000			11/9/2023	
104	CHV Nguyễn Tuấn Anh	Sa Đại Ý	Tiểu khu Phiêng Ban 2 Bắc Yên - Sơn La	01/2023/DS-ST 21/02/2023 TAND huyện Bắc Yên	59/QĐ-CCTHADS 20.4.2023	05/QĐ-CCHADS 12.9.2023	300,000	300,000			11/9/2023	
105	CHV Ngô Quang	Hà Thị Tươi Quảng Văn Mạnh	Bản Puôi 2, xã Phù Yên Sơn La	01/2024/QBST-DS 17.4.2024 TAND huyện Phù Yên	214/QĐ-CCTHADS 04.5.2024	06/QĐ-THADS.KV5 10.9.2025	Ấn phí: 36.489	33,489			05/9/2025	
106	CHV Ngô Quang	Hà Thị Tươi Quảng Văn Mạnh	Bản Puôi 2, xã Phù Yên Sơn La	03/2023/QBST-DS 31.8.2023 TAND huyện Phù Yên	313/QĐ-CCTHADS 11.9.2023	05/QĐ-THADS.KV5 10.9.2025	Ấn phí: 25.000	25,000			05/9/2025	
107	CHV Ngô Quang	Hà Văn Hải	Bản giáo 1, xã Phù Yên Sơn La	11/2013/HNGĐ-ST 18.9.2013 TAND huyện Phù Yên	37/QĐ-CCTHADS 21.10.2024	07/QĐ-THADS.KV5 10.9.2025	CDNC: 3.600	3,600			05/9/2025	
108	CHV Ngô Quang	Hà Văn Tuyền	Bản In, xã Tân Phong Sơn La	04/2016/HS-ST 02.11.2016 TAND huyện Phù Yên	40/QĐ-CCTHADS 21.10.2024	08/QĐ-THADS.KV5 10.9.2025	CDNC: 1.200	1,200			05/9/2025	
109	CHV Mùa A Càng	Lê Trí Phong	Bản Mỏ, xã Mường Cơi	07/2014/HS-ST 12.12.2014 TAND huyện Phù Yên	111/QĐ-THADS 19.01.2015	13/QĐ-THADS.KV5 18.9.2025	Truy thu: 4.950	4,950			15.9.2025	
110	CHV Mùa A Càng	Lò Văn Sanh	Bản Suối Han, xã Mường Bang	54/2024/HS-ST 30.7.2024 TAND tỉnh Quảng Trị	165/QĐ-THADS 21.01.2025	12/QĐ-THADS.KV5 18.9.2025	AF, Truy thu: 12.000	12,000			15.9.2025	
111	CHV Mùa A Càng	Hoàng Lâm Tùng	Bản Kim Phong, xã Phù Yên	73/2024/HS-ST 11.9.2024 TAND huyện Phù Yên	55/QĐ-THADS 21.10.2024	11/QĐ-THADS.KV5 18.9.2025	Phạt: 51.000	51,000			15.9.2025	
112	CHV Mùa A Càng	Đồng Thị Nhung	TK2, xã Phù Yên	45/2024/HSST 24.4.2024 TAND tp. Hoà Bình, tỉnh Hoà Bình	89/QĐ-THADS 13.11.2024	10/QĐ-THADS.KV5 18.9.2025	Truy thu: 747.000	747,000			45917	
113	CHV Mùa A Càng	Mùa A Chìa	Nậm Lin, xã Chiềng Sại	19/2019/HS-ST 09.10.2019 TAND tỉnh Hải Dương	26/QĐ-THADS 21.12.2022	14/QĐ-THADS.KV5 18.9.2025	Truy thu: 10.160	10,161			45908	
114	CHV Mùa A Càng	Đình Kiên Cường	TK2, xã Bắc Yên	02/2020/QBST-DS 11.6.2020 TAND huyện Bắc Yên	74/QĐ-THADS 13.5.2024	09/QĐ-THADS.KV5 10.9.2024	Thanh toán tiền: 64.999	64,999			45896	
115	CHV Nguyễn Tuấn Anh	Ban (Tên gọi khác:	Bản Văn Cơi, xã Mường Cơi	05/2024/HSST 12/01/2024 TAND tỉnh Thái Nguyên	518/QĐ-THADS 27/8/2025	01/QĐ-THADS.KV5 06.10.2025	Phạt tiền: 20.000 Truy thu sung quỹ: 810.000	830,000			45923	
116	CHV Nguyễn Tuấn Anh	Đình Thị Hạnh	Bản Suối Lúa, xã Tân Phong, tỉnh Sơn La	91/2024/HS-ST 25/9/2024 TAND tỉnh Nam Định	237/QĐ-THADS 29/6/2025	02/QĐ-THADS.KV5 24.12.2025	Truy thu sung quỹ NN: 492.435	492,435			46010	
117	CHV Ngô Quang	Công ty TNHH Một Thành viên Vượng Mai	Phố Tân Lập, xã Gia Phú tỉnh Sơn La	01/2021/QĐST-KDTM 06/01/2021 TAND huyện Phù Yên	358/QĐ-THADS 21.5.2021	03/QĐ-THADS 09.02.2026	Thanh toán nợ: 104.874	104,874			2/4/2026	

118	CHV Nguyễn Tuấn Anh	Đình Văn Huế	Bản In, xã Tân Phong tỉnh Sơn La	94/2025/HSST 18/6/2025 TAND tỉnh Sơn La	515/QĐ-THADS 27.8.2025	08/QĐ-THADS 12/3/2026	Hoàn trả nợ 365.300	365,300			12/3/2026	
119	CHV Mùa A Cang	Lường Thị Đan	Bản Pa , xã Bắc Yên tỉnh Sơn La	14/2025/HS-ST 14/02/2025 TAND huyện Bắc Yên	947/QĐ-THADS 04.12.2025	09/QĐ-THADS 19/3/2026	Trả nợ: 30.000	30,000			3/12/2026	
120	CHV Mùa A Cang	Bạc Văn Trường	Bản Bùa Hạ, xã Gia Phù tỉnh Sơn La	02/2024/HS-ST 09/01/2024 TAND huyện Phù Yên	258/QĐ-THADS 04/7/2026	24/QĐ-THADS 10/4/2026	Bồi thường: 24.985	24,985			4/9/2026	
VII Phòng THADS khu vực 6				211			59,667,903	59,667,903	-	-		
1	CHV Lê Văn Minh	Nguyễn Trọng Bình	Tiểu khu 11,Thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	315/2014/HS-PT ngày 19/06/2014 của TAND Tối cao Hà Nội.	540/QĐ-CCTHADS- 23/07/2014	77/QĐ-CCTHADS- 31/08/2015	Tiền truy thu sung công quỹ nhà nước: 578.000	528,000			26/12/2019	Theo dõi riêng
2	CHV Lê Văn Minh	Hoàng Văn Tuyên	Tiểu khu 13, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	01/2006/HSST ngày 18/01/2006 của TAND huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình	318/QĐ-CCTHADS- 12/5/2006	89/QĐ-CCTHADS- 07/9/2015	Tiền án phí HSST: 50, Tiền phạt: 5.000	5,050			16/11/2019	Theo dõi riêng
3	CHV Lê Văn Minh	Đỗ Cao Cường	Tiểu khu 12, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	02/2005/HSST ngày 17/10/2005 của TAND huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	242/QĐ-CCTHADS- 16/3/2011	90/QĐ-CCTHADS- 07/9/2015	Tiền án phí HSST: 50; tiền truy thu sung công quỹ nhà nước: 360	410			25/4/2020	Theo dõi riêng
4	CHV Lê Văn Minh	Lê Văn Cường	Tiểu khu 12, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	43/2014/HSST ngày 09/9/2014 của TAND tỉnh Phú Thọ	248/QĐ-CCTHADS- 06/01/2015	102/QĐ-CCTHADS- 14/9/2015	Tiền án phí HSST: 200, tiền truy thu sung công quỹ NN: 11.750	11,950			26/4/2020	Theo dõi riêng
5	CHV Lê Văn Minh	Hoàng Văn Uân + Lường Thị Chương (TD)	Cụm Tà Hừa, xã Chiềng Hắc, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	06/DSST ngày 17.04.2014 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu	06/QĐ-CCTHADS- 06.11.2015	63/QĐ-CCTHADS- 10.03.2016	Tiền trả nợ: 28.800	28,800			16/5/2020	Theo dõi riêng
6	CHV Lê Văn Minh	Vì Văn Hoạch	Bản Tong Hán, xã Chiềng Hắc, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	41/QĐST-TCDS ngày 06.11.2014 của Tòa án huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	18/QĐ-CCTHADS- 17.11.2015	66/QĐ-CCTHADS- 10.03.2016	Tiền trả nợ: 20.000	20,000			7/3/2020	Theo dõi riêng
7	CHV Lê Văn Minh	Lường Văn Khang (TD)	Bản Pá Phang, xã Chiềng Hắc, Mộc Châu, Sơn La	14/QĐST-TCDS ngày 17/10/2014 của TAND huyện Mộc Châu, SƠN LA	13/QĐ-CCTHADS- 17/11/2015	86/QĐ-CCTHADS- 28/04/2016	Trả nợ: 15000	15,000			11/3/2020	Theo dõi riêng
8	CHV Lê Văn Minh	Lò Trọng Nghĩa (TD)	Bản Cò Liu, xã Chiềng Hắc, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	36/QĐST-TCDS ngày 31/10/2014 của TAND huyện Mộc Châu, tỉnh SƠN LA	09/QĐ-CCTHADS- 17/11/2015	142/QĐ-CCTHADS- 28/06/2016	Trả nợ: 46.000	46,000			22/4/2020	Theo dõi riêng
9	CHV Lê Văn Minh	Lò Văn Hà và Lường Thị Xưa (TD)	Bản Chiềng Păn, Chiềng Hắc, Mộc Châu, Sơn La	04/TCDS-ST ngày 28/02/2014 của TAND huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	20/QĐ-CCTHADS- 29/05/5014	157/QĐ-CCTHADS- 24/08/2016	Trả nợ: 1192112	1,192,112			16/12/2019	Theo dõi riêng
10	CHV Lê Văn Minh	Nguyễn Đình Hoa	Bản Long Phú, xã Chiềng Hắc, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	56/TCDS-ST ngày 11/9/2015 của tòa án nhân huyện Mộc Châu	22/QĐ-CCTHADS- 14/7/2017	13/QĐ-CCTHADS- 25/01/2019	Tiền án phí DSST có giá ngạch	3,631			23/4/2021	Theo dõi riêng
11	CHV Lê Văn Minh	Nguyễn Đình Hoa (TD)	Bản Long Phú, xã Chiềng Hắc, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	56/TCDS-ST ngày 11/9/2015 của tòa án nhân huyện Mộc Châu	22/QĐ-CCTHADS- 14/7/2017	12/QĐ-CCTHADS- 25/01/2019	Tiền trả nợ	72,626			23/4/2021	Theo dõi riêng
12	CHV Lê Văn Minh	Hoàng văn Tiến	TK 13, TT Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	238-HSPT ngày 19/4/2018 tòa án nhân dân Tối Cao Hà Nội	500/QĐ-CCTHADS- 11/6/2018	06/QĐ-CCTHADS- 12/5/2020	AP: 400 Tiền Phạt: 20.001	20401			11/5/2021	Theo dõi riêng
13	CHV Lê Văn Minh	Dương Văn Quý	Bản Ta Niết, xã Chiềng Hắc, huyện Mộc Châu	140/2021/HS-ST 14/5/2021	563/QĐ-CCTHADS- 18/8/2021	13/QĐ-CCTHADS- 12/4/2022	Tiền phạt	4000			04/7/2022	Theo dõi riêng
14	CHV Lê Văn Minh	Nguyễn Thị Nga (MT)	Tk 12, thị trấn Mộc Châu	BA 04/HS-PT 13,14/01/2005 TAND Tối cao	29/QĐ-CCTHADS- 17/10/2006	02/QĐ-CCTHADS- 14/10/2021	Tiền phạt	136882			07/4/2025	Theo dõi riêng
15	CHV Lê Văn Minh	Phan Quang Huy	Tk Bệnh Viện, TT Mộc Châu	QĐ 34/2020/QBST-KDTM 07/8/2020 TAND Thanh Xuân	32/QĐ-CCTHADS- 08/7/2021	02/QĐ-CCTHADS- 14/10/2021	Trả nợ	308256			13/4/2024	Theo dõi riêng
16	CHV Lê Văn Minh	Lê Trọng Kỳ (MT)	Tiểu khu 13, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	BA 2555/HSPT 22/11/2000	28/QĐ-CCTHADS- 03/10/2011	07/QĐ-CCTHADS- 20/12/2021	Tiền phạt	13683			20/12/2024	Theo dõi riêng
17	CHV Lê Văn Minh	Lò Văn Ngọc (MT)	Bản Chiềng Păn, Chiềng Hắc, Mộc Châu, Sơn La	88/2021/HS-ST 20/1/2022	174/QĐ-CCTHADS- 20/1/2022	12/QĐ-CCTHADS- 12/4/2022	Tiền phạt	30000			13/12/2023	Theo dõi riêng

18	CHV Lê Văn Minh	Phạm Xuân Lân (MT)	Tiểu khu 13, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	70/2019/HS-ST 19/11/2019 TAND Lạng Sơn; 469/2022/HS-PT 7/7/2022 TAND Cấp cao	01/QĐ-CCTHADS-03/10/2022	02/QĐ-CCTHADS-02/11/2022	Truy thu	170000			01/11/2024	Theo dõi riêng
19	CHV Lê Văn Minh	Hạng Páo Mua (MT)	Bản Ta Sồ, xã Chiềng Hắc, huyện Mộc Châu	358-21/7/2020 TAND Cấp cao tại Hà Nội	59/QĐ-CCTHADS-25/10/ 2022	04/QĐ-CCTHADS-15/11/2022	Phạt: 100.000 Truy thu: 23.800	123800			09/11/2024	Theo dõi riêng
20	CHV Lê Văn Minh	Bản Văn Tranh	Bản Suối Ngõa, xã Hua Păng, huyện Mộc Châu	BA 34/2012/HSST 30/8/2012 TAND Hòa Bình; QĐ 232/2012/HSPT-QĐ 30/11/2012 TAND TC tại Hà Nội	259/QĐ-CCTHADS-04/02/2013	18/QĐ-CCTHADS-05/4/2023	Truy thu	10744			25/6/2025	Theo dõi riêng
21	Lê Văn Minh	Nguyễn Thế Xương	TK Chè Đen 1, thị trấn Nông Trường	37/HSPT ngày 12/01/2024	227/QĐ-CCTHADS 26/4/2024	13/QĐ-CCTHADS-27/5/2024	Án phí + Truy thu	11750400			24/6/2025	
22	CHV Lê Văn Minh	Văn Đình Sỹ	Bản Ta Niết, xã Chiềng Hắc, huyện Mộc Châu	194/HSST ngày 09/8/2023 của TAND huyện Mộc Châu	06/QĐ-CCTHADS 16/10/2019	15/QĐ-CCTHADS 05/7/2024	Bồi thường	143303			7/4/2025	Theo dõi riêng
23	CHV Lê Văn Minh	Lê Thị Hồng Hà	Tk 69, TT Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu	83/HNGĐ-ST TAND huyện Mộc Châu	47/QĐ-CCTHADS 5/4/2024	18/QĐ-CCTHADS 09/8/2024	Cấp dưỡng	56000			6/8/2025	Theo dõi riêng
24	CHV Lê Văn Minh	Phạm Tuấn Anh	Tk 12, thị trấn Mộc Châu	QĐ 11-19/1/2024 TAND Mộc Châu	43/QĐ-CCTHADS 14/4/2024	23/QĐ-CCTHADS 19/8/2024	Thanh toán nợ	95000			6/15/2025	Theo dõi riêng
25	CHV Lê Văn Minh	Mùa A Dữ	BảnTà Sô 2, xã Chiềng Hắc, huyện Mộc Châu	27/HSST ngày 17/5/2024 của TAND tỉnh Hà Nam	404/QĐ-CCTHADS 131/7/2024	24/QĐ-CCTHADS 19/8/2024	tiền phạt	10000			16/2/2025	
26	CHV Lê Văn Minh	Lò Văn Thoa	Bản Piêng Lán, xã Chiềng Hắc	15/2025/DSST 27/3/2025	172-29/7/2025	03-12/9/2025	Tiền trả nợ	455740			9/11/2025	
27	CHV Lê Văn Minh	Lò Văn Thoa	Bản Piêng Lán, xã Chiềng Hắc	15/2025/DSST 27/3/2025	287-09/5/2025	04-12/9/2025	Án phí	22229			9/11/2025	
28	CHV Lê Văn Minh	Trần Thị Thanh Phương	Tiểu khu 5, thị trấn Mộc Châu	17/HSST ngày 09/7/2015 của TAND Thừa Thiên Huế	29/QĐ-CCTHADS-17/10/2012	33/QĐ-CCTHADS-10/12/2015	Tiền án phí: 63.689	47767			17/12/2019	Theo dõi riêng
29	CHV Lê Văn Minh	Trần Thị Thanh Phương	TK 5 thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	17/HSST ngày 09/7/2015 của TAND Thừa Thiên Huế	62/QĐ-CCTHADS-28/4/2016	88/QĐ-CCTHADS-6/6/2016	BTCD 66.125	66,124			17/12/2019	Theo dõi riêng
30	CHV Lê Văn Minh	Trần Thị Thanh Phương	TK 5 thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	17/HSST ngày 09/7/2015 của TAND Thừa Thiên Huế	63-QĐCCTHA ngày 28/4/2016	89/QĐCCTHA ngày 6/6/2016	BTCD 43.125	43,125			17/12/2019	Theo dõi riêng
31	CHV Lê Văn Minh	Trần Thị Thanh Phương	TK 5 thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	17/HSST ngày 09/7/2015 của TAND Thừa Thiên Huế	64/QĐ-CCTHADS-28/4/2016	90- 6/6/2016	BTCD 23.000	23,000			17/12/2019	Theo dõi riêng
32	CHV Lê Văn Minh	Trần Thị Thanh Phương	TK 5 thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	17/HSST ngày 09/7/2015 của TAND Thừa Thiên Huế	65/QĐ-CCTHADS-28/4/2016	91/QĐ-CCTHADS-6/6/2016	BTCD 43.125	43,125			17/12/2019	Theo dõi riêng
33	CHV Lê Văn Minh	Trần Thị Thanh Phương	TK 5 thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	17/HSST ngày 09/7/2015 của TAND Thừa Thiên Huế	66/QĐ-CCTHADS-28/4/2016	92/QĐ-CCTHADS-6/6/2016	BTCD 43.125	43,125			17/12/2019	Theo dõi riêng
34	CHV Lê Văn Minh	Trần Thị Thanh Phương	TK 5 thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	17/HSST ngày 09/7/2015 của TAND Thừa Thiên Huế	67/QĐ-CCTHADS-28/4/2016	93/QĐ-CCTHADS-6/6/2016	BTCD 64.833	64,833			17/12/2019	Theo dõi riêng
35	CHV Lê Văn Minh	Trần Thị Thanh Phương	TK 5 thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	17/HSST ngày 09/7/2015 của TAND Thừa Thiên Huế	68/QĐ-CCTHADS-28/4/2016	94/QĐ-CCTHADS-6/6/2016	BTCD 23.000	23,000			17/12/2019	Theo dõi riêng
36	CHV Lê Văn Minh	Trần Thị Thanh Phương	TK 5 thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	17/HSST ngày 09/7/2015 của TAND Thừa Thiên Huế	69/QĐ-CCTHADS-28/4/2016	95/QĐ-CCTHADS-6/6/2016	BTCD 43.125	43,125			17/12/2019	Theo dõi riêng
37	CHV Lê Văn Minh	Trần Thị Thanh Phương	TK 5 thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	17/HSST ngày 09/7/2015 của TAND Thừa Thiên Huế	70/QĐ-CCTHADS-28/4/2016	96/QĐ-CCTHADS-6/6/2016	BTCD 66.124	66,124			17/12/2019	Theo dõi riêng
38	CHV Lê Văn Minh	Trần Thị Thanh Phương	TK 5 thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	17/HSST ngày 09/7/2015 của TAND Thừa Thiên Huế	71/QĐ-CCTHADS-28/4/2016	97/QĐ-CCTHADS-6/6/2016	BTCD 57.499	57,499			17/12/2019	Theo dõi riêng
39	CHV Lê Văn Minh	Trần Thị Thanh Phương	TK 5 thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	17/HSST ngày 09/7/2015 của TAND Thừa Thiên Huế	72-28/4/2016	98/QĐ-CCTHADS-6/6/2016	BTCD 43.125	43,125			17/12/2019	Theo dõi riêng
40	CHV Lê Văn Minh	Trần Thị Thanh Phương	TK 5 thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	17/HSST ngày 09/7/2015 của TAND Thừa Thiên Huế	73/QĐ-CCTHADS-28/4/2016	99/QĐ-CCTHADS-6/6/2016	BTCD 21.837	21,837			17/12/2019	Theo dõi riêng

63	CHV Lê Văn Minh	Trần Thị Thanh Phương	TK 5 thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	17/HSST ngày 09/7/2015 của TAND Thừa Thiên Huế	54/QĐ-CCTHADS-28/4/2016	122/QĐ-CCTHADS-6/6/2016	BTCD 43.125	43,125			17/12/2019	Theo dõi riêng
64	CHV Lê Văn Minh	Trần Thị Thanh Phương	TK 5 thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	17/HSST ngày 09/7/2015 của TAND Thừa Thiên Huế	55/QĐ-CCTHADS-28/4/2016	121/QĐ-CCTHADS-6/6/2016	BTCD 43.125	43,125			17/12/2019	Theo dõi riêng
65	CHV Lê Văn Minh	Trần Thị Thanh Phương	TK 5 thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	17/HSST ngày 09/7/2015 của TAND Thừa Thiên Huế	56-28/4/2016	120/QĐ-CCTHADS-6/6/2016	BTCD 43.125	43,125			17/12/2019	Theo dõi riêng
66	CHV Lê Văn Minh	Trần Thị Thanh Phương	TK 5 thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	17/HSST ngày 09/7/2015 của TAND Thừa Thiên Huế	57/QĐ-CCTHADS-28/4/2016	127/QĐ-CCTHADS-6/6/2016	BTCD 43.125	43,125			17/12/2019	Theo dõi riêng
67	CHV Lê Văn Minh	Trần Thị Thanh Phương	TK 5 thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	17/HSST ngày 09/7/2015 của TAND Thừa Thiên Huế	58/QĐ-CCTHADS-28/4/2016	119/QĐ-CCTHADS-6/6/2016	BTCD 23.000	23,000			17/12/2019	Theo dõi riêng
68	CHV Lê Văn Minh	Trần Thị Thanh Phương	TK 5 thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	17/HSST ngày 09/7/2015 của TAND Thừa Thiên Huế	59/QĐ-CCTHADS-28/4/2016	118/QĐ-CCTHADS-6/6/2016	BTCD 21.709	21,709			17/12/2019	Theo dõi riêng
69	CHV Lê Văn Minh	Trần Thị Thanh Phương	TK 5 thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	17/HSST ngày 09/7/2015 của TAND Thừa Thiên Huế	60/QĐ-CCTHADS-28/4/2016	128/QĐ-CCTHADS-6/6/2016	BTCD 43.125	43,125			17/12/2019	Theo dõi riêng
70	CHV Lê Văn Minh	Trần Thị Thanh Phương	TK 5 thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	17/HSST ngày 09/7/2015 của TAND Thừa Thiên Huế	61/QĐ-CCTHADS-28/4/2016	129/QĐ-CCTHADS-6/6/2016	BTCD 23.000	23,000			17/12/2019	Theo dõi riêng
71	CHV Lê Văn Minh	Trần Văn Đảo	Bản Ta Niết, xã Chiềng Hắc, huyện Mộc Châu	05/2023/QĐCNHGT-DS 14/12/2023 TAND Mộc Châu	28/QĐ-CCTHADS 31/12/2024	1/QĐ-THADS 20/1/2026	Trả nợ	30,431			20/01/2026	
72	Trần Văn Tuấn	Tráng thị Sào	TK Pa Khen 1, TTNT Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	07/2016/HS-ST 31/3/2016 TAND Yên Bái; 51/2018/HSPT 26/01/2018 TAND cấp cao	466/QĐ-CCTHADS-10/5/2018	19/QĐ-CCTHADS-11/6/2018	Tiền án phí HSST: 200. tiền phạt: 20.000	20200			13/5/2020	Theo dõi riêng
73	Trần Văn Tuấn	Lường Thị Liên	Bản A Má - xã Lóng Sập, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn la	178/HSST ngày 3/8/2018	690/QĐ-CCTHADS - 12/9/2018	29/QĐ-CCTHADS-26/9/2018	Truy thu: 42.000	31500			5/6/2020	Theo dõi riêng
74	Trần Văn Tuấn	Nguyễn Thị Đào	Tk 70, TT Nông Trường	179-HNGĐ-ST ngày 20/8/2012	547/QĐ-CCTHADS-03/7/2015	75/QĐ-CCTHADS-31/8/2015	Ap: 5003	5003			23/2/2020	Theo dõi riêng
75	Trần Văn Tuấn	Vì Thị Thủy	TK 8 thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	74/HSPT ngày 24/8/2004 của tòa án tỉnh Sơn La	580/QĐ-CCTHADS-26/9/2008	78/QĐ-CCTHADS-12/4/2016	Truy thu 19351	10907			5/5/2021	Theo dõi riêng
76	Hoàng Anh Dũng	Nguyễn Trọng Bách	Tk Bệnh Viện, TT Mộc Châu	40/HSST ngày 14/7/2015 của Tòa án nhân dân Mộc Châu	21/QĐ-CCTHADS-13/02/2020	14 /QĐ-CCTHADS-08/5/2020	Bồi thường: 10,900,000đ	10900			6/5/2022	Theo dõi riêng
77	Trần Văn Tuấn	Hoàng Thị Yến	Pa Lay, xã Nà Mường, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	01/TCDS-ST ngày 15/11/2013 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu	07/QĐ-CCTHADS-03/12/2013	134/QĐ-CCTHADS-28/9/2015	BTCD 170000	170000			04/6/2021	Theo dõi riêng
78	Trần Văn Tuấn	Tráng Lão Tú	A Lá- Lóng Sập, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	04-13/1/2017	584/QĐ-CCTHADS-24/7/2017	01/QĐ-CCTHADS-01/12/2017	AP 200+TP 9800	10000			03/5/2021	Theo dõi riêng
79	Hoàng Anh Dũng	Ng Thị Kim Oanh	TTNT, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	14/2016 DSST24/8/2016	24/QĐ-CCTHADS-25/7/2017	02/QĐ-CCTHADS24/5/2018	BT: 120000	120000			22/8/2022	Theo dõi riêng
80	Hoàng Anh Dũng	Lê Văn Cường	TTMộc Châu + Mường Sang, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	99/2007/ HSST ngày 30/1/2007	302/QĐ-CCTHADS-28/5/2007	04/QĐ-CCTHADS-19/01/2024	Tiền phạt: 50.000	36000			17/01/2025	
81	Hoàng Anh Dũng	Hoàng Thị Mai Hương	xã Quy Hướng, Mộc Châu	180/HSST 11/10/2019	70/QĐ-CCTHADS-18/11/2019	03/QĐ-CCTHADS-03/3/2020	Tiền phạt: 4000 Truy thu: 4500	8500			21/02/2022	Theo dõi riêng
82	Trần Văn Tuấn	Giàng A Lự (Thái)	TK Pa Khen 1, TTNT Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	102/ HSST ngày 24/7/2018	694/QĐ-CCTHADS-12/9/2018	28/QĐ-CCTHADS-26/9/2018	AP 2990	2989			13/11/2020	Theo dõi riêng
83	Trần Văn Tuấn	Sùng A Su	Pha luông Chiềng Sơn, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	319-HSST ngày 27/12/1999	616/QĐ-CCTHADS-16/7/2019	01/QĐ-CCTHADS-10/01/2019	Tiền phạt	20000			19/3/2021	Theo dõi riêng
84	Hoàng Anh Dũng	Lò Thị Phượng	TK 19/5, xã Chiềng Sơn, huyện Mộc Châu	BA 195/2019/HSST 15/11/2019	34/QĐ-CCTHADS-23/7/2021	27/QĐ-CCTHADS-20/8/2021	Tiền bồi thường	100000			18/8/2022	Theo dõi riêng
85	Hoàng Anh Dũng	Bùi Văn Vũ	Tiểu khu 19/5, TT Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu	03/2021/DSST 02/12/2021 TAND Mộc Châu	321/QĐ-CCTHADS - 17/6/2022	21/QĐ-CCTHADS-10/8/2022	Án phí	74332			08/8/2022	Theo dõi riêng

86	Hoàng Anh Dũng	Hà Thị Hồng Hải + Bùi Văn Vũ	TK Bán Mòn, TT Mộc Châu	03/2021/DSST 02/12/2021 TAND Mộc Châu	34/QĐ-CCTHADS-24/06/2022	22/QĐ-CCTHADS-12/08/2022	Tiền trả nợ	3333227			8/9/2022	Theo dõi riêng
87	Hoàng Anh Dũng	Nguyễn Văn Viễn	Tiểu khu 3, xã Nà Muòng, huyện Mộc Châu	30/2022/HSST 21/11/2022 TAND Mộc Châu	160/QĐ-CCTHADS-06/01/2023	17/QĐ-CCTHADS-29/3/2023	Tiền phạt	10000			11/27/2023	Theo dõi riêng
88	Hoàng Anh Dũng	Phạm Công Hoan	Tiểu khu 4, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu	BA 100/2022/HSST ngày 5/7/2022 TAND Sơn La	122/QĐ-CCTHADS-02/12/2022	21/QĐ-CCTHADS-15/5/2023	Truy thu	2094664			11/5/2023	Theo dõi riêng
89	Hoàng Anh Dũng	Nguyễn Quốc Việt - Nguyễn Thị Thủy	Tiểu khu 4, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu	70-20/4/2022 TAND Sơn La	287/QĐ-CCTHADS-3/6/2022	22/QĐ-CCTHADS-13/6/2023	Án phí	53000			12/6/2024	Theo dõi riêng
90	Hoàng Anh Dũng	Vì Thị Tâm	Tk 70, TT Nông Trường	.01/HSST ngày 05/1/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La	206/QĐ-CCTHADS-10/4/2024	12/QĐ-CCTHADS-17/5/2024	Truy thu	2095690			5/3/2025	
91	Hoàng Anh Dũng	Sông Thị Dí	Pha Đón, Lóng Sập, huyện Mộc Châu	03/DSST ngày 04/1/2024 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu	50/QĐ-CCTHADS-19/4/20244	11/QĐ-CCTHADS-08/5/2024	Bồi thường	96100			5/7/2025	Theo dõi riêng
92	Trần Văn Tuấn	Trần Văn Sơn	Tiểu khu 7, xã Chiềng Sơn, thị xã Mộc Châu	81/2023/QĐST-HNGĐ 20/3/2023 TAND Mộc Châu	30/QĐ-CCTHADS-25/5/2023	09/QĐ-CCTHADS-08/5/2025	Trả nợ vay	97057			06/5/2025	
93	Hoàng Anh Dũng	Hạng Páo Dẻ	Bản Pha Đón, xã Lóng Sập, thị xã Mộc Châu	21/2024/HSST 16/12/2024 TAND tỉnh Sơn la	214/QĐ-CCTHADS-21/3/2025	08/QĐ-CCTHADS-08/5/2025	Án phí: 200 Truy thu 4000	4200			06/5/2025	
94	Trần Văn Tuấn	Lã Quang Huy	Tiểu khu Bệnh viện 1, TTNT Mộc Châu, Mộc Châu, Sơn La	315/2014/HS-PT ngày 19/06/2014 của TANDTC	542/QĐ-CCTHADS-23/07/2014	04/QĐ-CCTHADS-28/07/2015	Truy thu sung CQNN: 145.000	145,000			24/6/2020	Theo dõi riêng
95	Trần Văn Tuấn	Hà Văn Hiền	Bản Nà Bó, xã Muòng Sang, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	158/HS-ST ngày 10/08/1999 của TAND tỉnh Sơn La	195/QĐ-CCTHADS-24/02/2006	40/QĐ-CCTHADS-14/08/2015	Tiền phạt: 24.898	24,898			25/4/2020	Theo dõi riêng
96	Trần Văn Tuấn	Tráng Láo Lự (tên gọi khác: Tráng Láo Phênh)	Bản A Lá, xã Lóng Sập, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	32/2013/HSST ngày 24/07/2013 của TAND tỉnh Yên Bái	219/QĐ-CCTHADS-10/01/2014	45/QĐ-CCTHADS-21/08/2015	Tiền phạt: 7.650	7,650			25/5/2020	Theo dõi riêng
97	Trần Văn Tuấn	Mùa A Tông	Bản Buốc Pát, xã Lóng Sập, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	15/2014/HSST ngày 15/12/2014 của TAND huyện Mộc Châu. Tỉnh Sơn La	286/QĐ-CCTHADS-23/01/2015	46/QĐ-CCTHADS-21/08/2015	Án phí HSST: 200 Tiền án phí DSST có giả ngạch: 900	1,100			25/5/2020	Theo dõi riêng
98	Trần Văn Tuấn	Tráng Láo Chua	Bản A Lá, xã Lóng Sập, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	32/2013/HSST ngày 24/7/2013 của TAND tỉnh Yên Bái	47/QĐ-CCTHADS-09/10/2013	24/QĐ-CCTHADS-27/7/2021	Tiền phạt	10,000			27/7/2021	Theo dõi riêng
99	Trần Văn Tuấn	Sa Thành Võ	Bản Nà Bó 2, xã Muòng Sang, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	492/HSST/1998 ngày 10/11/1998 của TAND huyện Mộc Châu	492/QĐ-CCTHADS-19/3/2012	117/QĐ-CCTHADS-21/9/2015	Tiền án phí HSST: 50, Tiền phạt: 20.000	20,050			16/6/2020	Theo dõi riêng
100	Trần Văn Tuấn	Nguyễn Thanh Trường	Tiểu khu Vườn Đào, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	86/2006/HSPT ngày 28/7/2006 của TAND tỉnh Hà Tây 62/2006/HSST ngày 15/5/2006 của TAND thị xã Hà Đông tỉnh Hà Tây.	316/QĐ-CCTHADS-28/4/2011	120/QĐ-CCTHADS-22/9/2015	Tiền phạt: 1.000	1,000			17/5/2020	Theo dõi riêng
101	Trần Văn Tuấn	Lê Minh Thuận	Tiểu khu 19/5, TT Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu	05/2009/HNGĐPT ngày 21/05/2009 của TAND tỉnh Sơn La	446/QĐ-CCTHADS-20/07/2009	21/QĐ-CCTHADS-09/07/2019	Tiền án phí DSST: 2.500	2,500			11/6/2020	Theo dõi riêng
102	Trần Văn Tuấn	Tráng Láo Lự (tên gọi khác Tráng Láo Phênh)	Bản A Lá, xã Lóng Sập, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	61/2013/HSST ngày 19/11/2013 của TAND tỉnh Lào Cai.	427/QĐ-CCTHADS-16/05/2014	02/QĐ-CCTHADS-06/10/2015	Tiền phạt: 9800	9,800			25/5/2020	Theo dõi riêng
103	Trần Văn Tuấn	Lường Văn Tinh	bản Nà Bó 2, xã Muòng Sang, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	131/1998/HS-ST ngày 17.09.1998 của TAND tỉnh Sơn La	168/QĐ-CCTHADS-10/07/1999	34/QĐ-CCTHADS-14.12.2015	Tiền phạt: 20.000	20,000			25/10/2021	Theo dõi riêng
104	Trần Văn Tuấn	Đặng Văn Dũng	Bản 83, xã Phiềng Luông, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	134/HSST ngày 6/5/2011 của TAND huyện Mộc Châu	395/QĐ-CCTHADS-13/06/2011	164/QĐ-CCTHADS-23/9/2016	TP: 5.000	5,000			26/4/2021	Theo dõi riêng
105	Trần Văn Tuấn	Trần Đức Việt	Tiểu khu 8, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Chau, tỉnh Sơn La	238/HSPT ngày 19/04/2018 của TADS Cấp cao tại Hà Nội	632/QĐ-CCTHADS-14/08/2018	29/QĐ-CCTHADS-27/09/2018	Tiền án phí + Tiền phạt: 20,400	20,000			23/4/2021	Theo dõi riêng
106	Trần Văn Tuấn	Tráng A Đua + Vì Văn Chiên	Bản A Lá, xã Lóng Sập, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	111/HSST ngày 27/12/2007 của TAND tỉnh Phú Thọ	260/QĐ-CCTHADS-18/03/2008	18/QĐ-CCTHADS-16/6/2020	Tiền phạt: 5000 + Truy thu: 3600	8,600			15/6/2022	Theo dõi riêng

107	Trần Văn Tuấn	Hoàng Xuân Chiển	Tiểu khu Xường Sĩa, TTNT Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	72/1999/HS-ST ngày 07/12/1999 của TAND huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	355/QĐ-CCTHADS-31/12/1999	42/QĐ-CCTHADS-19/08/2015	Án phí HSST: 50 Tiền phạt: 20.000	20,050			24/3/2021	Theo dõi riêng
108	Trần Văn Tuấn	Nguyễn Thị Nhung	Tk Cơ Quan, TTNT Mộc Châu, Mộc Châu, Sơn La	18/HSST ngày 29/04/2016 của TAND tỉnh Ninh Bình	481/QĐ-CCTHADS-22/07/2016	160/QĐ-CCTHADS-12/09/2016	Án phí DSST: 52,250	52,250			24/11/2020	Theo dõi riêng
109	Trần Văn Tuấn	Thào A Súa (B)	Bản Xa Lú, Chiềng Khừa, Mộc Châu, SƠN LA	53/QĐST-TCDS ngày 26/08/2015 của TAND huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	15-02/10/2015	05/QĐ-CCTHADS-01/12/2016	Án phí TCDSSST giá ngạch: 20.909	20,908			22/7/2020	Theo dõi riêng
110	Trần Văn Tuấn	Lê Thị Thanh	TK Vườn Đào, TTNT Mộc Châu, Mộc Châu, Sơn La	182/HSST ngày 23/09/2010 của TAND quận Cầu Giấy, tp Hà Nội	99-24/11/2010	06/QĐ-CCTHADS-27/12/2016	Tiền truy thu: 59.060	59,060			26/8/2020	Theo dõi riêng
111	Trần Văn Tuấn	Nguyễn Văn Thắng	TK 67, TTNT Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	35/2017/HSPT 08/9/2017 TAND tỉnh Sơn La; BA 66/2017/HSST 07/3/2017 TAND huyện Mộc Châu	736/QĐ-CCTHADS-25/9/2017	10/QĐ-CCTHADS-19/5/2020	Án phí	2885			12/5/2022	Theo dõi riêng
112	Trần Văn Tuấn	Hoàng Thị Lệ	Tổ 2, phường Quyết Tâm, TP Sơn La/ TK Bó Bun, TTNT Mộc Châu, huyện Mộc Châu	BA 77/2020/HSST 10/6/2020 TAND Mộc Châu	438/QĐ-CCTHADS-24/7/2020	12/QĐ-CCTHADS-22/4/2021	Tiền phạt	20000			19/4/2022	Theo dõi riêng
113	Trần Văn Tuấn	Hà Văn Thành (MT)	Bản Hong Hủa, xã Lóng Sập., huyện Mộc Châu	BA 8/2019/HSST 7/10/2019	03/QĐ-CCTHADS-02/10/2020	13/QĐ-CCTHADS-22/4/2021	Tiền phạt	20000			15/4/2022	Theo dõi riêng
114	Trần Văn Tuấn	Nguyễn Thị Huế	TK Bó Bun, TTNT Mộc Châu	BA 77/2020/HSST 10/6/2020 TAND Mộc Châu	439/QĐ-CCTHADS-24/7/2020	17/QĐ-CCTHADS-04/6/2021	Tiền phạt	18000			10/02/2022	Theo dõi riêng
115	Trần Văn Tuấn	Phạm Hưng Hiếu	Tiểu khu 10, thị trấn Mộc Châu	QĐ 10/2020/QĐST-HNGĐ 30/10/2020 TAND Mộc Châu	10/QĐ-CCTHADS-16/12/2020	20/QĐ-CCTHADS-07/7/2021	Cấp dưỡng	16500			01/5/2023	Theo dõi riêng
116	Trần Văn Tuấn	Thào A Da	Bản Xa Lú, Chiềng Khừa, Mộc Châu, SƠN LA	BA 02/2020/HSPT ngày 14/1/2020 TAND tỉnh Sơn la	35/QĐ-CCTHADS-23/7/2020	28/QĐ-CCTHADS-09/9/2021	Tiền bồi thường	23565			01/9/2023	Theo dõi riêng
117	Trần Văn Tuấn	Phan Trung Anh	Tiểu khu 8, thị trấn Mộc Châu	15/2021/HS-ST 17/11/2021 TAND	20/QĐ-CCTHADS - 23/3/2022	14/QĐ-CCTHADS-04/6/2022	Bồi thường	111357			02/6/2022	Theo dõi riêng
118	Trần Văn Tuấn	Hà Thị Hồng Hải	TK Bản Mòn, TT Mộc Châu	03/2021/DSST 02/12/2021 TAND Mộc Châu	320/QĐ-CCTHADS - 17/6/2022	20/QĐ-CCTHADS-10/8/2022	Án phí	74332			08/8/2022	Theo dõi riêng
119	Trần Văn Tuấn	Hoàng Thị Nang	Bản Phách, xã Chiềng Khừa, huyện Mộc Châu	QĐ 104/2021/QĐST-HNGĐ 08/12/2021 TAND Kiến Thụy	33/QĐ-CCTHADS-26/5/2022	26/QĐ-CCTHADS-20/9/2022	Cấp dưỡng	18000			19/9/2022	Theo dõi riêng
120	Trần Văn Tuấn	Nguyễn Văn Chính (MT)	Bản Nà Bó 1, xã Mường Sang	BA 82/2001/HSST 18/12/2001 TAND Mộc Châu	15/QĐ-CCTHADS-22/01/2002	03/QĐ-CCTHADS-04/11/2021	Án phí: 50 Truy thu: 261 Tiền phạt 5000	5311			26/10/2024	Theo dõi riêng
121	Trần Văn Tuấn	Trần Thị Hoa	Bản Nà Bó 2, xã Mường Sang, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	QĐ 15/2022/QĐST-DS 04/5/2022 TAND Mộc Châu	260/QĐ-CCTHADS-16/5/2022	24/QĐ-CCTHADS-12/9/2022	Án phí DSST	19500			09/3/2024	Theo dõi riêng
122	Trần Văn Tuấn	Ngô Thị Lan	TK Cấp Ba, thị trấn Nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu	25/2022/DSST ngày 26/7/2022 TAND Mộc Châu	03/QĐ-CCTHADS-03/10/2022	13/QĐ-CCTHADS-15/02/2023	Án phí	19491			13/12/2023	Theo dõi riêng
123	Trần Văn Tuấn	Mai Thị Yến	TK 19/5, thị trấn NT Mộc Châu, huyện Mộc Châu	QĐ 21/2016/QĐST-HNGĐ 15/11/2016 TAND Mộc Châu	09/QĐ-CCTHADS-27/11/2020	16/QĐ-CCTHADS-09/3/2023	Cấp dưỡng	33000			9/15/2024	Theo dõi riêng
124	Trần Văn Tuấn	Nguyễn Thị Lý	Tiểu khu Khí Tượng, TTNT Mộc Châu, huyện Mộc Châu	BA 20/2022/DSST ngày 09/6/2022 của TAND Mộc Châu	349/QĐ-CCTHADS-20/7/2022	19/QĐ-CCTHADS-07/4/2023	Án phí	14996			05/4/2023	Theo dõi riêng
125	Trần Văn Tuấn	Nguyễn Thị Lý	Tiểu khu Khí Tượng, TTNT Mộc Châu, huyện Mộc Châu	BA 20/2022/DSST ngày 09/6/2022 của TAND Mộc Châu	40/QĐ-CCTHADS-01/8/2022	20/QĐ-CCTHADS-07/4/2023	Trả nợ	299929			3/22/2024	Theo dõi riêng
126	Trần Văn Tuấn	Trịnh Danh Thịnh	Tiểu khu 84/85, thị trấn NT Mộc Châu, huyện Mộc Châu	BA 748-20/11/2028 TAND Cấp cao	14/QĐ-CCTHADS-24/02/2023	24/QĐ-CCTHADS-30/6/2023	Bồi thường	207000			12/11/2023	Theo dõi riêng
127	Trần Văn Tuấn	Đinh Ngọc Hòa	Tiểu khu 40, TTNT Mộc Châu, huyện Mộc Châu	BA 05-11/01/2023 TAND Phù Lý	291/QĐ-CCTHADS-07/4/2023	26/QĐ-CCTHADS-01/8/2023	Án phí: 1.500 Tiền phạt: 10.000	11500			3/10/2024	Theo dõi riêng
128	Trần Văn Tuấn	Phạm Văn Hiến (phá sản)	Tiểu khu 10, thị trấn Mộc Châu	QĐ 01-06/12/2021 TAND Sơn La	336/QĐ-CCTHADS-09/5/2023	28/QĐ-CCTHADS-14/8/2023	Thanh toán nợ	42000			8/9/2023	Theo dõi riêng

129	Trần Văn Tuấn	Vương Văn Ninh	Tk 3/2, xã Chiềng Sơn	QĐ 35/QĐST-HNGĐ 18/01/2023 TAND Mộc Châu	45/QĐ-CCTHADS- 23/08/2023	19/QĐ-CCTHADS- 12/8/2024	Cấp dưỡng	16000			2/7/2025	Theo dõi riêng
130	Trần Văn Tuấn	Vũ Đức Trung	Tk 3/2, xã Chiềng Sơn	BA 337/HSST 10/7/2023 TAND Mộc Châu, Sơn La	118/QĐ-CCTHADS- 09/1/2024	20/QĐ-CCTHADS- 12/8/2024	Tiền phạt	33200			6/7/2025	Theo dõi riêng
131	Trần Văn Tuấn	Đình Công Quy	TK Bó Bun, TTNT Mộc Châu	bản án 26-8/12/2023TAND, Sơn La	48/QĐ-CCTHADS- 10/4/2024	21/QĐ-CCTHADS- 14/8/2024	bồi thường	69200			5/13/2025	
132	Trần Văn Tuấn	Đình Công Thịnh	TK Bó Bun, TTNT Mộc Châu	bản án 55-31/3/2022 TAND Mộc Châu, Sơn La	268/QĐ-CCTHADS- 16/5/2024	22/QĐ-CCTHADS- 14/8/2024	tiền phạt:	1000			3/13/2025	Theo dõi riêng
133	Trần Văn Tuấn	Trần Mạnh Cường	TK 32, TTNT Mộc Châu	bản án 20-18/1/2024 TAND Quận Hà Đông, TP hà nội	204/QĐ-CCTHADS- 10/4/2024	26/QĐ-CCTHADS- 28/8/2024	truy thu	659250			5/27/2025	Theo dõi riêng
134	Trần Văn Tuấn	Vì Thị Tuyết	TK 70, TTNT Mộc Châu	bản án 27-06/5/2024 TAND tỉnh phú Thọ	352/QĐ-CCTHADS- 04/7/2024/2024	25/QĐ-CCTHADS- 28/8/2024	truy thu	405700			5/27/2025	Theo dõi riêng
135	Trần Văn Tuấn	Vương Văn Ninh	Tk 3/2, xã Chiềng Sơn	Bản án 30 - 08/07/2022 TAND tỉnh Hà Giang	424/QĐ-CCTHADS 12/08/2024	28/QĐ-CCTHADS- 16/9/2024	Tiền phạt:	10,000			6/13/2025	Theo dõi riêng
136	Trần Văn Tuấn	Lường Văn Quyết	Bản Búa, xã Đông Sang	Bản án 28-28/11/2018 TAND tỉnh Sơn La	35/QĐ-CCTHADS- 23/06/2023	29/QĐ-CCTHADS- 16/9/2024	Tiền bồi thường:	244,020			6/13/2025	Theo dõi riêng
137	Hoàng Anh Dũng	Nguyễn Duy Thắng	Bản Thái Hưng, xã Mường Sang, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La,	315/2014HSPT ngày 19/6/2014 của TAND tối cao tại Hà Nội 06/2014/HSST ngày 20/01/2014 của TAND tỉnh Quảng Ninh	593/QĐ-CCTHADS- 18/8/2014	79/QĐ-CCTHADS- 07/9/2015	Tiền sung công quỹ nhà nước: 958.200	958,200			15/5/2020	Theo dõi riêng
138	Hoàng Anh Dũng	Nguyễn Hùng Dũng	TK 6-TT MC, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	315/HSPT ngày 19/6/2014	563/QĐ-CCTHADS- 30/7/2014	81/QĐ-CCTHADS- 7/9/2015	Truy thu: 10825400	10825400			03/4/2020	Theo dõi riêng
139	Hoàng Anh Dũng	Nguyễn Thị Hạnh	TK 6- TTMC, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	315-HSPT ngày 19/6/2014	149/QĐ-CCTHADS- 5/11/2014	03/QĐ-CCTHADS- 28/7/2015	Truy thu: 3355250	3355250			13/5/2020	Theo dõi riêng
140	Hoàng Anh Dũng	Lý Biền Cương	Bản Phiêng Đón, xã Tân Lập, huyện Mộc Châu	148/HSST ngày 20/06/2017 của TAND huyện Mộc Châu	05/QĐ-CCTHADS- 13/10/2017	08/QĐ-CCTHADS- 26/04/2018	Tiền trả nợ: 70.000	70,000			10/8/2021	Theo dõi riêng
141	Hoàng Anh Dũng	Trần Văn Nhân	Tiểu khu 34, xã Tân Lập, huyện Mộc Châu	71/HSST ngày 12/05/1999 của TAND tỉnh Sơn La	114/QĐ-CCTHADS- 25/03/2004	70/QĐ-CCTHADS- 16/03/2019	Tiền phạt	19,900			26/7/2021	Theo dõi riêng
142	Hoàng Anh Dũng	Nguyễn Thị Chuyên	TK 10, TT Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	88/HSST 29/6/2000 TAND tỉnh Sơn La	298/QĐ-CCTHADS- 15/4/2005	111/QĐ-CCTHADS- 17/9/2015	Tiền Phạt	29,640			18/5/2022	Theo dõi riêng
143	Hoàng Anh Dũng	Nguyễn Thị Thủy	TK 10, TT Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	169/HSPT 01/4/2016 TANDCC tại Hà Nội	01/QĐ-CCTHADS- 03/10/2016	09/QĐ-CCTHADS- 21/02/2017	Tiền truy thu	40,000			23/8/2021	Theo dõi riêng
144	Hoàng Anh Dũng	Sông A Tổng	Tân Lập, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	17/HSST ngày 18/5/2012	696/QĐ-CCTHADS- 24/7/2012	69/QĐ-CCTHADS- 16/3/2016	Tiền phạt	8964			5/5/2022	Theo dõi riêng
145	Hoàng Anh Dũng	Vàng A Lau	Tà Phềnh Tân Lập, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	51/HSPT ngày 26/1/2018	439/QĐ-CCTHADS- 26/4/2018	18/QĐ-CCTHADS- 11/6/2018	Tiền phạt	2914			29/9/2021	
146	Hoàng Anh Dũng	Cứ A Mùa	Phiêng Cảnh Tân Lập, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	109/HSST ngày 13/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu	633/QĐ-CCTHADS- 22/7/2019	05/QĐ-CCTHADS- 18/5/2020	Án phí 600 Truy thu 16500	17100			14/5/2022	Theo dõi riêng
147	Hoàng Anh Dũng	Nguyễn thị Thủy Linh	Thị trấn Nông Trường	77/HSS ngày 10/6/2020	437/QĐ-CCTHADS- 24/7/2020	27/QĐ-CCTHADS- 27/8/2020	Tiền phạt	18000			25/8/2021	Theo dõi riêng
148	Hoàng Anh Dũng	Phạm Minh Hải	Thị trấn Nông Trường	25/HSST ngày 25/3/1998	180/QĐ-CCTHADS- 11/4/1998	07/QĐ-CCTHADS- 25/8/2020	Tiền phạt	8227			25/8/2021	Theo dõi riêng
149	Hoàng Anh Dũng	Giàng A Nụ (MT)	TK Pa Khen, thị trấn NT Mộc Châu	BA 45/HSST 30/9/2020 TAND Yên Bái	108/QĐ-CCTHADS- 04/12/2020	26/QĐ-CCTHADS- 03/8/2021	Tiền truy thu	23000			26/7/2023	Theo dõi riêng
150	Hoàng Anh Dũng	Nguyễn Hùng Dũng	TK 6- TTMC, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	166/HSST ngày 7/4/2009	319/QĐ-CCTHADS- 15/5/2009	23/QĐ-CCTHADS- 25/8/2022	TP: 8000	7800			24/8/2023	Theo dõi riêng
151	Hoàng Anh Dũng	Sa Văn Hoàng	Bản Là Ngà, Mường Sang	05/HSST ngày 14/1/2020	13/QĐ-CCTHADS- 002/11/2023	09/QĐ-CCTHADS- 01/4/2024	Bồi thường	304878			3/29/2025	Theo dõi riêng
152	Hoàng Anh Dũng	Lê Văn Ngát	Bản Là Ngà, Mường Sang	BA 40/2022/HSST 30/11/2022 TAND Mộc Châu	194/QĐ-CCTHADS- 12/01/2023	15/QĐ-CCTHADS- 03/3/2023	Tiền phạt	7000			3/19/2024	Theo dõi riêng
153	Hoàng Anh Dũng	Lò Thị Thái	Bản Long Cóc, xã Lóng Sập, huyện Mộc Châu	BA 53-18/01/2023 TAND Mộc Châu	248/QĐ-CCTHADS- 03/3/2023	23/QĐ-CCTHADS- 19/6/2023	Tiền phạt	10000			19/6/2025	Theo dõi riêng
154	Hoàng Anh Dũng	Sông Thị Sông (MT)	Bản Lúng Mú, xã Tân Hợp, huyện Mộc Châu	BA 85/2023/HSST TAND TX Tân Uyên	461/QĐ-CCTHADS- 24/7/2023	29/QĐ-CCTHADS- 07/9/2023	Án phí 200 Tịch thu 4000	4200			06/9/2025	
155	Hoàng Anh Dũng	Lường Thị Cúc	Tk Chiềng Di, TT Nông Trường Mộc Châu	BA 21/DSST ngày 17/6/2022 TAND huyện Mộc Châu	38/QĐ-CCTHADS- 26/7/2022	08/QĐ-CCTHADS- 01/4/2024	Trả nợ	250000			3/20/2025	Theo dõi riêng

156	Hoàng Anh Dũng	Trần Đức Toàn	TK 1/5, TT Nông Trường	24/HNGĐ-ST	29/QĐ-CCTHADS 10/5/2023	10/QĐ-CCTHADS- 17/4/2024	Cấp dưỡng	24000			4/16/2025	Theo dõi riêng
157	Hoàng Anh Dũng	Thào A Páo	Tà Phênh Tân Lập, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	48/HSST ngày 22/2/2022 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu	38/QĐ-CCTHADS 23/2/2024	05/QĐ-CCTHADS- 01/4/2024	Bồi thường	11600			3/28/2025	Theo dõi riêng
158	Hoàng Anh Dũng	Lương Văn Dũng	Bản Hoa, Tân Lập, Mộc Châu	52/HSST ngày 25/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu	48/QĐ-CCTHADS 08/9/2024	14/QĐ-CCTHADS- 20/6/2024	Bồi thường	20000			6/20/2025	
159	Hoàng Anh Dũng	Quảng văn Ngân	Bản Nậm Tôm, xã Tân Lập, Mộc Châu	52/HSST ngày 25/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu	47/QĐ-CCTHADS 08/9/2024	06/QĐ-CCTHADS- 01/4/2024	Bồi thường	20845			3/27/2025	Theo dõi riêng
160	Hoàng Anh Dũng	Nguyễn Đức Thành	Bản 83, xã Phiêng Luông, Mộc Châu	QĐ/2023/QĐCNHGT-DS ngày 6/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu	63/QĐ-CCTHADS 18/7/2024	27/QĐ-CCTHADS- 12/9/2024	Trả nợ tiền cho công dân	164000			9/11/2024	
161	Hoàng Anh Dũng	Đinh Phương Đông	Bản Nà Bó 2, xã Hua Páng, huyện Mộc Châu	BA HSST 101/2014/HS-ST 10/4/2014 TAND Mộc Châu	01/QĐ-CCTHADS 10/10/2024	02/QĐ-CCTHADS 29/10/2024	Bồi thường thiệt hại	17000			5/28/2025	
162	Hoàng Anh Dũng	Sông A Páo	Bản Tà Phình, xã Tân Lập	17/2012/HSST 18/5/2012	176-13/12/2012	02-03/9/2025	Tiền phạt	29,530			9/3/2025	
163	Hoàng Anh Dũng	Trần Thị Loan	TK Tiền Tiến, TTNT Mộc Châu	QĐ 15/2024/QĐCNHGT-DS 26/8/2024	05-28/10/2024	06-25/9/2025	Tiền trả nợ	9,340			9/25/2025	
164	Hoàng Anh Dũng	Lưu Thị Liên	Bản Thuồng Cuồng, xã Văn Hồ	QĐ DS 03-04/5/2023	215-15/8/2023	07-26/9/2025	Tiền trả nợ	12,447			9/25/2025	
165	Hoàng Anh Dũng	Lưu Thị Liên	Bản Thuồng Cuồng, xã Văn Hồ	QĐ DS 04-04/5/2023	216-15/8/2024	08-26/9/2025	Tiền trả nợ	18,800			9/25/2025	
166	Hoàng Anh Dũng	Lưu Thị Liên	Bản Thuồng Cuồng, xã Văn Hồ	QĐ DS 05-04/5/2023	217-15/8/2025	09-26/9/2025	Tiền trả nợ	6,090			9/25/2025	
167	Hoàng Anh Dũng	Lưu Thị Liên	Bản Thuồng Cuồng, xã Văn Hồ	QĐ DS 06-04/5/2023	218-15/8/2026	10-26/9/2025	Tiền trả nợ	1,430			9/25/2025	
168	Hoàng Anh Dũng	Lưu Thị Liên	Bản Thuồng Cuồng, xã Văn Hồ	QĐ DS 07-04/5/2023	219-15/8/2027	11-26/9/2025	Tiền trả nợ	9,420			9/25/2025	
169	Hoàng Anh Dũng	Lưu Thị Liên	Bản Thuồng Cuồng, xã Văn Hồ	QĐ DS 08-04/5/2023	220-15/8/2028	12-26/9/2025	Tiền trả nợ	27,000			9/25/2025	
170	Hoàng Anh Dũng	Lưu Thị Liên	Bản Thuồng Cuồng, xã Văn Hồ	QĐ DS 09-04/5/2023	221-15/8/2029	13-26/9/2025	Tiền trả nợ	9,946			9/25/2025	
171	Hoàng Anh Dũng	Lưu Thị Liên	Bản Thuồng Cuồng, xã Văn Hồ	QĐ DS 10-04/5/2023	222-15/8/2030	14-26/9/2025	Tiền trả nợ	4,918			9/25/2025	
172	Hoàng Anh Dũng	Lưu Thị Liên	Bản Thuồng Cuồng, xã Văn Hồ	QĐ DS 11-04/5/2023	223-15/8/2031	15-26/9/2025	Tiền trả nợ	35,291			9/25/2025	
173	Hoàng Ngọc Bắc	Phạm Viết Sơn	TK56, xã Văn Hồ	BA 89/HSST/22/10/1997 TAND huyện Mộc Châu	327/QĐ-CCTHADS 06/7/2007	02/QĐ-CCTHADS 28/8/2015	Phạt	20,000			10/9/2019	chuyển sổ theo dõi riêng 28/8/2017
174	Hoàng Ngọc Bắc	Phạm Viết Sơn	TK56, xã Văn Hồ	BA 58/HSST/12/6/2002 TAND huyện Mộc Châu	371/QĐ-CCTHADS 06/7/2007	03/QĐ-CCTHADS 28/8/2015	Án phí: 50 Phạt: 5.000	5,050			10/9/2019	chuyển sổ theo dõi riêng 28/8/2017
175	Hoàng Ngọc Bắc	Giàng A Cao	Bản Co Lóng, xã Lóng Luông	BA 14/HSST/06/6/2014 TAND tỉnh Hòa Bình	206/QĐ-CCTHADS 25/8/2014	08/QĐ-CCTHADS 07/9/2015	Truy thu	507,000		-	21/10/2019	chuyển sổ theo dõi riêng 08/9/2017
176	Hoàng Ngọc Bắc	Lê Văn Hùng	Khu Mỏ Đá, xã Lóng Luông	BA 84/HSST/21/10/1997 TAND huyện Mộc Châu	84/QĐ-CCTHADS 21/10/1997	21/QĐ-CCTHADS 18/9/2015	Phạt	19,713			01/7/2019	chuyển sổ theo dõi riêng 19/9/2017
177	Hoàng Ngọc Bắc	Lê Thị Hồng	Tân Lập, xã Lóng Luông	BA 24/HSPT/18/01/2007 TAND tối cao tại Hà Nội	161/QĐ-CCTHADS 02/01/2006	22/QĐ-CCTHADS 18/9/2015	Án phí: 50.000 Phạt: 30.000	30,050			13/9/2019	chuyển sổ theo dõi riêng 19/9/2017
178	Hoàng Ngọc Bắc	Tỉnh A Tông	Bản Săn Cai, xã Lóng Luông	BA 559/HSPT/05/7/2007 TAND tối cao tại Hà Nội	162/QĐ-CCTHADS 02/01/2008	30/QĐ-CCTHADS 22/9/2015	Phạt	100,000			14/3/2019	chuyển sổ theo dõi riêng 22/9/2017
179	Hoàng Ngọc Bắc	Sông A Đế	Bản Cô Tang xã Lóng Luông	BA 17/HSST/10/6/2015 TAND tỉnh Phú Thọ	241/QĐ-CCTHADS 11/9/2015	31/QĐ-CCTHADS 24/9/2015	Truy thu	778,680			14/9/2019	chuyển sổ theo dõi riêng 25/9/2017
180	Hoàng Ngọc Bắc	Mùa A Chánh (Chánh)	Bản Pa Chè 1, xã Văn Hồ	BA 151/HSST/27/11/2012 TAND tỉnh Sơn La	670/QĐ-CCTHADS 24/7/2013	36/QĐ-CCTHADS 24/9/2015	Án phí:200 Phạt:10.000	10,200			9/23/2018	chuyển sổ theo dõi riêng 24/9/2017

181	Hoàng Ngọc Bắc	Giàng A Nhà	Bản Tà Dê, xã Lóng Luông	Bản án số 116/2017/HSPT ngày 24/3/2017 TA Cấp cao tại Hà Nội; Bản án số 30/2016/HSST ngày 21/9/2016 của TA tỉnh Bắc Ninh	203/QĐ-CCTHADS06/6/2017	02/QĐ-CCTHADS 21/7/2017	Án Phi + Truy thu + Tiền phạt	274,080			21/7/2019	chuyển sổ theo dõi riêng 22/7/2019
182	Hoàng Ngọc Bắc	Tráng A Chư	Bản Pa Cốp, xã Vân Hồ	BA 14/HSST/06/6/2014 TAND tỉnh Hòa Bình	205/QĐ-CCTHADS 25/8/2015	04/QĐ-CCTHADS 27/7/2017	Truy thu	2,023,407			23/7/2019	chuyển sổ theo dõi riêng 27/7/2019
183	Hoàng Ngọc Bắc	Nguyễn Bá Tuệ	Bản Hang Trùng 1, xã Vân Hồ	QĐ:01/2013/QĐDS-ST ngày 22/9/2016 TA huyện Vân Hồ	46/QĐ-CCTHADS 07/11/2016	07/QĐ-CCTHADS 07/8/2017	Án phí	45,731			05/7/2019	chuyển sổ theo dõi riêng 10/8/2019
184	Hoàng Ngọc Bắc	Nguyễn Bá Tuệ	Bản Hang Trùng 1, xã Vân Hồ	QĐ:01/2013/QĐDS-ST ngày 22/9/2016 TA huyện Vân Hồ	19/QĐ-CCTHADS 07/11/2016	08/QĐ-CCTHADS 07/8/2017	Án phí	2,287			05/7/2019	chuyển sổ theo dõi riêng 08/8/2019
185	Hoàng Ngọc Bắc	Sông A Nénh	Bản Hua Tạt, xã Vân Hồ	116/HSPT ngày 24/3/2017 TA cấp cao tại Hà Nội: BA 30/HSST ngày 21/9/2016 TA tỉnh Bắc Ninh	262/QĐ-CCTHADS 08/8/2017	14/QĐ-CCTHADS 24/8/2017	Tiền Phạt + Truy thu	423,540			15/8/2018	chuyển sổ theo dõi riêng 26/8/2019
186	Hoàng Ngọc Bắc	Tráng A Mùa	Bản Hua Tạt, xã Vân Hồ	116/HSPT ngày 24/3/2017 TA cấp cao tại Hà Nội: BA 30/HSST ngày 21/9/2016 TA tỉnh Bắc Ninh	263/QĐ-CCTHADS 08/8/2017	15/QĐ-CCTHADS 24/8/2017	Tiền Phạt + Truy thu	101,800			15/8/2018	chuyển sổ theo dõi riêng 26/8/2019
187	Hoàng Ngọc Bắc	Phàng Thị Tông	Bản Khô Hồng, xã Chiềng Xuân	26/2017/HSST ngày 18/5/2017 TA tỉnh Thanh Hóa	290/QĐ-CCTHADS 08/9/2017	17/QĐ-CCTHADS 25/9/2017	Án phí + Truy thu	11,705			17/9/2018	chuyển sổ theo dõi riêng 26/9/2019
188	Hoàng Ngọc Bắc	Sông A Bô	Bản Co Lóng, xã Lóng Luông	07/2017/HSST ngày 27/02/2017 TA thành phố Ninh Bình	27/QĐ-CCTHADS 18/10/2017	03/QĐ-CCTHADS 12/3/2018	Tiền phạt+ Truy thu	7,000			3/9/2020	chuyển sổ theo dõi riêng 13/3/2020
189	Hoàng Ngọc Bắc	Giàng A Giơ	Bản Lóng Luông, xã Lóng Luông	54/HSST ngày 07/9/2008 của TA nhân dân tỉnh Lạng Sơn	142/QĐ-CCTHADS 19.02.2019	05/QĐ-CCTHADS 17.4.2019	Tiền truy thu	7,828,501			2/19/2021	chuyển sổ theo dõi riêng 05/01/2022
190	Hoàng Ngọc Bắc	Mùi Văn Thương	Bản Hang Trùng 2, xã Vân Hồ	Bản án số 116/2021/HS-PT ngày 20 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội	22/QĐ-CCTHADS 8/10/2021	04/QĐ-CCTHADS 28/4/2022	Án phí + Truy thu	15,190			4/27/2022	chuyển sổ theo dõi riêng 06/5/2024
191	Hoàng Ngọc Bắc	Giàng A Chớ (Nụ)	Bản Lúng Xá, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La	Bản án số 124/2019/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng	22/QĐ-CCTHADS 21/10/2020	08/QĐ-CCTHADS06/9/2022	Tiền phạt	8,071			8/23/2024	chuyển sổ theo dõi riêng 16/9/2024
192	Hoàng Ngọc Bắc	Giàng A Trứ (Chứ)	Bản Lóng Luông, xã Lóng Luông	BA 299/2019/HS-PT ngày 22, 23/5/2019 của TAND Cấp cao tại Hà Nội; BA 31/2018/HS-ST ngày 30/11/2018 của TAND tỉnh Hà Nam	347/QĐ-CCTHADS 12/9/2019	01/QĐ-CCTHADS 18.11.2019	Tiền phạt: Truy thu:	234,432			11/18/2021	Theo dõi riêng
193	Hoàng Ngọc Bắc	Vàng A Đông	Bản Chiềng Đi 1, xã Vân Hồ	BA 203/2019/HSST 28/11/2019 TAND Mộc Châu	147/QĐ-CCTHADS 10/3/2020	09/QĐ-CCTHADS 05/5/2020	Án phí	1,012			4/23/2021	Theo dõi riêng
194	Hoàng Ngọc Bắc	Cầm Thị Thắm	Bản Phụ Mẫu, xã Chiềng Yên	QĐ: 177/2018/QĐST-HNGĐ 29/10/2018 TAND Phù Yên	53/QĐ-CCTHADS 09/11/2020	02/QĐ-CCTHADS 24/4/2021	Cấp dưỡng nuôi con	33,000			4/22/2021	
195	Hoàng Ngọc Bắc	Ngần Thị Thoa	Bản Đạo, xã Tô Múa	QĐ: 66/2018/QĐST-HNGĐ 17/10/2018 TAND Vân Hồ	02/QĐ-CCTHADS 06/10/2020	03/QĐ-CCTHADS 10/5/2021	Cấp dưỡng nuôi con	12,000			5/5/2021	Theo dõi riêng
196	Hoàng Ngọc Bắc	Ngần Thị Thoa	Bản Đạo, xã Tô Múa	QĐ: 66/2018/QĐST-HNGĐ 17/10/2018 TAND Vân Hồ	13/QĐ-CCTHADS 08/10/2019	04/QĐ-CCTHADS 10/5/2021	Cấp dưỡng nuôi con	8,000		0	5/5/2021	Theo dõi riêng
197	Hoàng Ngọc Bắc	Hà Văn Tính	Bản Hang Trùng 2, xã Vân Hồ	Bản án số 29/2014/HS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La	86/QĐ-CCTHADS 02/02/2015	03/QĐ-CCTHADS 28/4/2022	Tiền Phạt + Truy thu	17,753			4/26/2022	
198	Hoàng Ngọc Bắc	Sông A Sang	Bản Co Tang, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La	Bản án số 469/2022/HSPT ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội	226/QĐ-CCTHADS 19/9/2022	01/QĐ-CCTHADS 07/3/2023	Tiền phạt + Án phí	150,400			3/2/2023	Theo dõi riêng
199	Hoàng Ngọc Bắc	Hà Văn Phi	Bản Săn Hiềng, xã Mường Tè, Vân Hồ, Sơn La	Quyết định số 10/2021/QĐCN-HGTTA ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La	136/QĐ-CCTHADS 04/4/2022	01/QĐ-CCTHADS 17/6/2024	Cấp dưỡng nuôi con	6,200			6/14/2024	

200	Hoàng Ngọc Bắc	Giàng A Đua	Bản Tà Dê, xã Lóng Luông, huyện Văn Hồ, tỉnh Sơn La.	Bản án số 91/2024/HS-ST ngày 28 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện tỉnh Sơn La	163/QĐ-CCTHADS 04/4/2022	02/QĐ-CCTHADS 25/6/2024	Truy thu nộp NSNN	545,820			6/19/2024	
201	Hoàng Ngọc Bắc	Hờ A Nủ (tên gọi khác: Hờ A Nụ, Hờ A Nổ)	Bản Pa Kha, xã Lóng Luông, huyện Văn Hồ, tỉnh Sơn La.	Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2022/HSST ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La	182/QĐ-CCTHADS 30/6/2023	03/QĐ-CCTHADS 25/6/2024	Truy thu nộp NSNN	204,000			6/19/2024	
202	Hoàng Ngọc Bắc	Vàng A Đàng	Bản Pa Cốp, xã Văn Hồ, huyện Văn Hồ, tỉnh Sơn La.	Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2023/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La	107/QĐ-CCTHADS 16/01/2024	04/QĐ-CCTHADS 15/7/2024	Bồi thường nhà nước	72,710			7/12/2024	
203	Hoàng Ngọc Bắc	Đinh Văn Hiếu	Bản Lóng Khùa, xã Song Khùa, huyện Văn Hồ, tỉnh Sơn La.	Bản án hình sự phúc thẩm số 75/2023/HSPT ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La	52/QĐ-CCTHADS 11/12/2023	05/QĐ-CCTHADS 23/7/2024	Ấn phí HSST: 200 Ấn phí DSST: 3.390	3,590			7/18/2024	
204	Hoàng Ngọc Bắc	Đặng Văn Siễn	Bản Suối Bon, xã Lóng Luông, huyện Văn Hồ, tỉnh Sơn La	Bản án hình sự phúc thẩm số 566/2022/HS-PT ngày 16 tháng 8 năm 2022 của tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội	23/QĐ-CCTHADS 22/11/2023	06/QĐ-CCTHADS 16/9/2024	Truy thu nộp NSNN	355,546			9/13/2024	
205	Hoàng Ngọc Bắc	Giàng A Đua	Bản Tà Dê, xã Lóng Luông, huyện Văn Hồ, tỉnh Sơn La	Bản án hình sự phúc thẩm số 126/2024/HSST ngày 05 tháng 6 năm 2024 của tòa án nhân dân tỉnh Sơn La	237/QĐ-CCTHADS 06/9/2023	07/QĐ-CCTHADS 16/9/2023	Truy thu nộp NSNN	48,200			7/17/2024	
206	Hoàng Ngọc Bắc	Tráng A Lầu	Bản Lũng Xá, xã lóng luông, Văn Hồ, Sơn La	Quyết định số 549/2023/HSPT-QĐ ngày 20/12/2023	111/QĐ-THA 30/01/2024	01/QĐ-THA 26/3/2025	Truy thu nộp NSNN	586,511	X		3/20/2025	
207	Hoàng Ngọc Bắc	Giàng A Đua Giàng A Hờ	Bản Tà Dê, xã Lóng Luông, huyện Văn Hồ, tỉnh Sơn La.	119/2024/HSST ngày 31/10/2024	76/24.12.2024	02/02.4.2025	Truy thu nộp NSNN	5,000	X		3/10/2025	
208	Hoàng Ngọc Bắc	Hà Quốc Huy	Bản Nà Chá, xã Chiềng Khoa, huyện Văn Hồ, tỉnh Sơn La	75/2021/HSST ngày 27 tháng 9 năm 2021 của TAND Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên	96/QĐ- CCTHADS 05,01,2022	03/QĐ-CCTHADS 22,9,2023	Ấn phí + Truy thu	2,200			9/22/2023	
209	Hoàng Ngọc Bắc	Vì Thị Thu Hằng	Bản Mường Khoa, xã Chiềng Khoa, huyện Văn Hồ, tỉnh Sơn La.	BA 152/2021/HSST ngày 25 tháng 5 năm 2021 của TAND Mộc Châu	224/QĐ-CCTHADS 19/7/2021	08/QĐ-CCTHADS 27/9/2024	Truy thu nộp NSNN	338,500			9/25/2024	
210	Hoàng Ngọc Bắc	Đinh Văn Phúc	Bản Ün, xã Song Khùa	QĐ 04/2024/QĐST-ĐS 6/8/2024 TAND Văn Hồ	109-1/4/2025	05-17/9/2025	Tiền trả nợ	19,623				
211	Hoàng Ngọc Bắc	Đinh Văn Huyền	Bản Lóng Khùa, xã Song Khùa	QĐ 03/2021/QĐST-HNGĐ 5/7/2021 TAND huyện Văn Hồ	128-02/3/2023	02-04/02/2026	Cấp đường	56,000			03/02/2026	

NGƯỜI LẬP BIỂU



Đào Thị Mai Phương

Sơn La, ngày 29 tháng 4 năm 2026
 TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Nguyễn Văn Duyệt